|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 19 tháng 07 năm 2024* |

**BẢN TỔNG HỢP**

**Giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý đối với dự án Luật Nhà giáo**

*(Tài liệu kèm theo hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự án Luật Nhà giáo)*

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị quyết số 129/2024/QH15 ngày 8/6/2024 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý đối với dự án Luật Nhà giáo như sau:

Các ý kiến góp ý tổng hợp dưới đây thu được từ ý kiến góp ý bằng văn bản của **18** Bộ, cơ quan liên quan, **63** tỉnh/thành phố, **39** đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo với sự tham gia góp ý của khoảng **800.000** nhà giáo và từ các cuộc Hội thảo/Tọa đàm tham vấn chuyên môn với các cơ quan, đơn vị, các nhà khoa học, nhà giáo trong nước và quốc tế.

**I. KẾT QUẢ GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO LUẬT NHÀ GIÁO**

**1. Góp ý chung**

***1.1. Về cấu trúc***

- Thống nhất với cấu trúc của Dự thảo Luật, tuy nhiên cần cô đọng các nội dung ở các điều khoản.

- Về cơ bản, dự thảo Luật Nhà giáo có cấu trúc, bố cục rõ ràng, logic, khoa học, nội dung có sự tích hợp, kế thừa các quy định ở các văn bản quy phạm pháp luật trước đó có liên quan như Luật Giáo dục, Luật Viên chức, Luật Lao động,… Đây là lần đầu tiên có một dự thảo Luật hoàn chỉnh dành riêng cho Nhà giáo, thể hiện sự tôn trọng, đánh giá cao về vị trí, vai trò của Nhà giáo đối với xã hội; vừa tạo hành lang pháp lý đầy đủ để Nhà giáo thực hiện hoạt động nghề nghiệp.

- Chính sách 1 là chính sách quan trọng, quy định tại chương I, II là cơ sở để xây dựng các chương sau. Chương I, II được soạn thảo cơ bản đầy đủ, rõ ý, qua đó xác định vị trí, vai trò, hoạt động của nhà giáo nhằm chuẩn hóa và tôn vinh nhà giáo kiến tạo môi trường pháp lý thuận lợi để phát triển đội ngũ nhà giáo. Tuy nhiên, còn có một số nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung bảo đảm ngắn gọn, cụ thể, chính xác.

***1.2. Nhận xét chung***

- Dự thảo Luật có các chương, điều, khoản rõ ràng, có nhiều đổi mới thiết thực, đưa ra những tiêu chuẩn, tiêu chí phù hợp với vai trò, vị trí việc làm của Nhà giáo, có chế độ, chính sách tôn vinh thỏa đáng.

- Các nội dung Luật nhà giáo đã bám sát các Luật liên quan khác (Luật Viên chức); các yêu cầu của ngành Giáo dục. Dự thảo đã có nhiều đổi mới, thiết thực, đưa ra những tiêu chuẩn, tiêu chí phù hợp với vai trò, vị trí việc làm của nhà giáo, có chính sách tôn vinh phù hợp. Trong 9 chương, 71 điều của Dự thảo Luật Nhà giáo đã thể hiện rõ 5 chính sách gồm: Định danh nhà giáo; Tiêu chuẩn và chức danh nhà giáo; Tuyển dụng, sử dụng và chế độ làm việc của nhà giáo; Đào tạo, bồi dưỡng, đãi ngộ và tôn vinh nhà giáo; Quản lý nhà nước về nhà giáo.

##### - Quy định về vị trí, vai trò của nhà giáo trong Luật Nhà giáo: Nhà giáo là nguồn nhân lực chất lượng cao, là bộ phận quan trọng trong đội ngũ trí thức của đất nước, là lực lượng nòng cốt của ngành Giáo dục. Tuy vậy, dự thảo Luật Nhà giáo nên đưa thêm nội dung: "Nhà giáo có vị thế quan trọng trong xã hội, được xã hội tôn vinh" theo quy định tại khoản 2 Điều 66 Luật Giáo dục.

- Định danh đầy đủ, tường minh về nhà giáo ở tất cả các cấp học và trình độ đào tạo, trong các cơ sở giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt, trường dự bị đại học và các cơ sở giáo dục khác làm cơ sở đề xuất chính sách Luật Nhà giáo. Cùng với định danh nhà giáo, Luật Nhà giáo mô tả cụ thể hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo theo từng cấp học, quy định chuẩn nhà giáo để sử dụng thống nhất, gắn với từng chức danh nhà giáo.

- Thể hiện đầy đủ về quyền, nghĩa vụ của nhà giáo, bảo vệ nhà giáo trong hoạt động công việc, an sinh; quy định chức danh nhà giáo, chuẩn nhà giáo, chứng chỉ hành nghề, đối tượng, điều kiện tuyển dụng, cách đánh giá nhà giáo, chính sách tiền lương, đãi ngộ tôn vinh đối với nhà giáo…

- Dự thảo Luật Nhà giáo đã có những quy định khá toàn diện và chi tiết nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà giáo. Đồng thời quy định những hành vi bị nghiêm cấm của các cá nhân, tổ chức có liên quan đến nhà giáo cùng với các quy định về xử lý vi phạm với các hành vi bị nghiêm cấm. Việc này vừa tạo hành lang pháp lý đầy đủ để nhà giáo thực hiện hoạt động nghề nghiệp, vừa tăng cường các phương diện pháp lý cần thiết để bảo vệ nhà giáo trong hoạt động nghề nghiệp.

- Chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo phù hợp với thực tiễn, bối cảnh mới, một trong những quy định mới được nêu trong dự thảo Luật Nhà giáo là quy định Chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo.

- Quy định về phương thức, nội dung tuyển dụng phù hợp với hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo để bảo đảm tuyển dụng được người giỏi vào ngành.

##### - Tháo gỡ bất cập thừa/thiếu giáo viên.

- Xếp lương nhà giáo bảo đảm bình đẳng giữa nhà giáo công lập và ngoài công lập.

##### - Chính sách của Nhà nước về xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo được cụ thể hóa rõ ràng qua một số nội dung như: Chính sách thu hút, trọng dụng và ưu đãi với người có tài năng làm nhà giáo. Chính sách ưu đãi đối với nhà giáo giảng dạy ở trường chuyên biệt, nhà giáo là người dân tộc thiểu số; chính sách thu hút nhà giáo về công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn...

**2. Các góp ý cụ thể đối với dự thảo Luật Nhà giáo và ý kiến tiếp thu, giải trình**

| **Nội dung quy định tại dự thảo 2** | **Ý kiến góp ý/đề nghị sửa thành** | **Nội dung quy định tại dự thảo 3** | **Ý kiến, tiếp thu, giải trình** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chương I**  **QUY ĐỊNH CHUNG** |  | **Chương I**  **QUY ĐỊNH CHUNG** |  |
| **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**  Luật này quy định về nhà giáo; quyền và nghĩa vụ của nhà giáo; hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo; chức danh, chuẩn nhà giáo; tuyển dụng, sử dụng nhà giáo; chính sách tiền lương, đãi ngộ, tôn vinh đối với nhà giáo; đào tạo, bồi dưỡng và hợp tác quốc tế về nhà giáo; quản lý nhà nước về nhà giáo; khen thưởng và xử lý vi phạm đối với nhà giáo. | **\* Góp ý của các đại phương**  - Phương án 1: Nên sửa lại ngắn gọn mang tính khái quát không liệt kê đầy đủ tên các chương trong dự thảo luật hoặc sửa đổi theo hướng bao quát đầy đủ tên các chương trong dự thảo (Ví dụ quyền và nghĩa vụ của nhà giáo; tuyển dụng, sử dụng và quản lý nhà giáo).  - Phương án 2: Bổ sung thêm phạm vi điều chỉnh về “đánh giá nhà giáo”  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường Đại học Mở Hà Nội**  Luật này quy định về nhà giáo; quyền và nghĩa vụ của nhà giáo; hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo; chức danh, chuẩn; tuyển dụng, sử dụng; chính sách tiền lương, đãi ngộ, tôn vinh đối với nhà giáo; đào tạo, bồi dưỡng và hợp tác quốc tế về nhà giáo; quản lý nhà nước về nhà giáo; khen thưởng và xử lý vi phạm đối với nhà giáo.  **(2) Trường ĐH Đồng Tháp**  Đề nghị bổ sung thêm nội dung “chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo” vào phạm vị điều chỉnh do nội dung về chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo được quy định tại mục 2 Chương II dự thảo  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Trường CBQL, Bộ GTVT:** Đề nghị chỉnh sửa: “Luật này quy định *đối với* nhà giáo”; | **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**  Luật này quy định về nhà giáo; hoạt động nghề nghiệp, quyền và nghĩa vụ của nhà giáo; chức danh, chuẩn nhà giáo, giấy phép hành nghề dạy học; tuyển dụng, sử dụng nhà giáo; chính sách tiền lương, đãi ngộ đối với nhà giáo; đào tạo, bồi dưỡng và hợp tác quốc tế về nhà giáo; quản lý nhà giáo; tôn vinh, khen thưởng và xử lý vi phạm đối với nhà giáo. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại để phù hợp với tên từng chương |
| **Điều 2. Đối tượng áp dụng** |  | **Điều 2. Đối tượng áp dụng** |  |
| Luật này áp dụng đối với:  1. Nhà giáo trong các cơ sở giáo dục theo quy định tại Luật Giáo dục. | - Đối tượng áp dụng có cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nhưng khoản 1 chỉ đề cập đến nhà giáo, đề nghị quy định thêm cán bộ, công chức làm việc trong cơ quan quản lý giáo dục (Bộ, Sở, phòng), vì nhiều nhà giáo giỏi chuyển lên cơ quan quản lý mất rất nhiều quyền lợi, do đó trong luật cần quy định cho đối tượng này.  - Đề nghị bổ sung thêm “giáo viên người nước ngoài”, vì Luật này có quy định đối với giáo viên là người nước ngoài. | Luật này áp dụng đối với:  1. Nhà giáo trong các cơ sở giáo dục theo quy định tại Luật Giáo dục. | - Phạm vi điều chỉnh của Luật này là nhà giáo, còn cán bộ Phòng GDĐT, Sở GDĐT là những đối tượng có liên quan đến nhà giáo, do đó các đối tượng này đã được quy định tại khoản 3 Điều này.  - Giáo viên người nước ngoài nếu vào Việt Nam giảng dạy đạt tiêu chuẩn của nhà giáo thì cũng được gọi chung là nhà giáo, do đó không quy định riêng cho đối tượng này. |
| 2. Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục; cơ quan quản lý giáo dục; cơ sở giáo dục. | **\* Góp ý của địa phương**  Đề xuất sửa đổi “cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục” thành “cơ quan quản lý nhà nước về nhà giáo” do Dự thảo chỉ quy định đến cơ quan quản lý nhà nước về nhà giáo tại Điều 56 và cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục đã được quy định tại Điều 105 Mục 1 Luật Giáo dục.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Đồng Tháp**  Đề xuất sửa đổi “cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục” thành “cơ quan quản lý nhà nước về nhà giáo”  Lý do: dự thảo chỉ quy định đến cơ quan quản lý về nhà giáo tại Điều 56 và Điều 105 mục 1 Luật Giáo dục  **(2) Trường ĐH Cần Thơ**  Nếu hàm ý cơ quan quản lý giáo là cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục thì bỏ vì lặp từ.  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Trường CBQL, Bộ GTVT:** Đề nghị giải thích rõ từ ngữ. | 2. Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục. | Việc phân biệt giữa cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo đã được chi tiết hóa ở phần giải thích từ ngữ tại Điều 5. |
| 3. Tổ chức, cá nhân có liên quan. |  | 3. Tổ chức, cá nhân có liên quan. |  |
| **Điều 3. Nhà giáo** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  - Chưa có chương quy định riêng đối với nhà giáo từng cấp học, trình độ đào tạo vì các nhà giáo ở các cấp học trình độ khác nhau có các tính chất khác nhau; và chương quy định nhà giáo công lập và ngoài công lập  ***-*** Nhà giáo chuyển sang vị trí khác như làm lãnh đạo Sở, Phòng… Luật có xử lý các trường hợp này không, quy định chuyển đổi thế nào?  **\* Góp ý của địa phương và các cuộc HT khác:**  - Đề nghị dự thảo làm rõ “cán bộ quản lý giáo dục” (CBQLGD ở phòng/sở) có được coi là nhà giáo không?  - Bổ sung đối tượng nhà giáo tại các trung tâm bồi dưỡng chính trị, trường chính trị, học viện chính trị.  - ***Bổ sung thêm khoản 4:***  + Phương án 1: *“4. Nhà giáo là người làm việc trong các cơ quan quản lí giáo dục, thực hiện nhiệm vụ quản lí nhà nước về giáo dục theo phạm vi thẩm quyền được giao”*. (để cán bộ Sở/Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng là nhà giáo)  + Phương án 2: “*4. Nhà giáo đang công tác trong các cơ quan quản lý giáo dục đạt chuẩn nhà giáo trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành.*”  + Phương án 3: Nhà giáo là người làm nhiệm vụ tại các cơ quan quản lý giáo dục các cấp (Phòng, Sở, Bộ) và đạt chuẩn nhà giáo theo quy định.  + Phương án 4: Những người đã từng là nhà giáo được điều động về công tác tại Bộ/Sở/Phòng Giáo dục và Đào tạo  Lý do đề xuất: Bảo đảm quyền lợi cho nhà giáo đang công tác tại các cơ quan quản lý giáo dục; thu hút được nhà giáo có năng lực trình độ về công tại các cơ quan quản lý giáo dục.  - Nhà giáo gồm giáo viên và giảng viên, là người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Giáo dục) và đạt chuẩn nhà giáo theo quy định.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Hà Nội**  Tiêu đề nên sửa thành Khái niệm nhà giáo để thể hiện được nội dung của Điều 3  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:**  - Theo giải thích khái niệm nhà giáo thì không bao hàm đối tượng là cán bộ quản lý cơ sở giáo dục. Tuy nhiên, tại khoản 5 Điều 27 dự thảo Luật có quy định: “Nhà giáo (bao gồm cả cán bộ quản lý cơ sở giáo dục)” được chi trả chế độ làm thêm giờ….” là chưa phù hợp và bảo đảm tính thống nhất.  - Về nhà giáo làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Dự thảo Luật Nhà giáo có quy định về đối tượng này (khoản 3 Điều 3), tuy nhiên các nội dung khác liên quan đến quản lý đội ngũ này lại chưa được thể hiện tại dự thảo, như: quy định về hoạt động nghề nghiệp; quy định về chức danh nhà giáo; quy định cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà nước đối với đội ngũ này; …  - Điều chỉnh thuật ngữ bảo đảm thống nhất Luật Giáo dục và Nghị định 103/2022/NĐ-CP quy định về trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân.  **(2) Bộ LĐTBXH**  1. Đề nghị bổ sung một khoản vào Điều 3 (khoản 4) như sau:  ***“4. Nhà giáo trong các cơ sở giáo hoạt động giáo dục nghề nghiệp bao gồm nhà giáo dạy lý thuyết, nhà giáo dạy thực hành hoặc nhà giáo vừa dạy lý thuyết vừa dạy thực hành.”***  Lý do:  Khoản 3 Điều 67 dự thảo Luật quy định: Bãi bỏ Điều 53, Điều 55, Điều 56 Luật Giáo dục nghề nghiệp (GDNN). Theo đó, khi bãi bỏ Điều 53 thì không thể áp dụng Điều 54 Luật GDNN, cụ thể:  - Khoản 1 Điều 53 Luật GDNN quy định: *“Nhà giáo trong cơ sở hoạt động GDNN bao gồm nhà giáo dạy lý thuyết, nhà giáo dạy thực hành hoặc nhà giáo vừa dạy lý thuyết vừa dạy thực hành”.*  - Khoản 2 và khoản 3 Điều 54 Luật GDNN quy định về trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo được phân chia thành: Nhà giáo dạy lý thuyết trình độ trung cấp, cao đẳng; nhà giáo dạy thực hành trình độ trung cấp, cao đẳng.  Do vậy, cần thiết bổ sung một khoản như trên để không bị bỏ sót đối tượng, bảo đảm sự thống nhất trong các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về nhà giáo GDNN.  2. Đề nghị bổ sung một khoản (khoản 5):  “***5.*** ***Nhà giáo gồm nhà giáo cơ hữu, nhà giáo thỉnh giảng***”  Lý do: Hiện nay, rất nhiều nhà khoa học, nghệ nhân, chuyên gia… những người có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề và có kinh nghiệm hoạt động nghề nghiệp làm nhiệm vụ giảng dạy trong các cơ sở giáo dục, trong đó có cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN). Ngoài ra họ còn làm nhiệm vụ hướng dẫn thực hành, thực tập cho học sinh, sinh viên. Đây là lực lượng tham gia tích cực vào công tác đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần gắn kết giáo dục đào tạo với yêu cầu của thị trường lao động. Do vậy, cần thiết phải *định danh* đối tượng này là “nhà giáo thỉnh giảng | **Điều 3. Nhà giáo** | - Đã bổ sung thêm quy định về việc cán bộ quản lý của Bộ, Sở, Phòng trước khi chuyển công tác đã từng là nhà giáo tại Điều 71.  - Luật Nhà giáo là quy định chung nhất cho tất cả nhà giáo, do đó Luật chỉ quy định chung mang tính khung, chỉ riêng có hoạt động nghề nghiệp và chế độ làm việc do đặc thù của từng cấp học, trình độ đào tạo là khác nhau nên quy định riêng.  - Nội dung góp ý của Bộ LĐTBXH, Bộ GDĐT và Bộ LĐTBXH đã làm việc trực tiếp và đã thống nhất chung. |
| 1. Nhà giáo là người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Giáo dục) và đạt chuẩn nhà giáo theo quy định. | **\* Góp ý của địa phương**  - So sánh với Luật Luật sư thì khái niệm về nhà giáo chưa được đầy đủ, nên khoản 1 cần bổ sung thêm 01 điều kiện “phải có chứng chỉ hành nghề”  - Nhà giáo là người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Giáo dục) **và nhà giáo được điều động đến công tác trong các cơ quan, tổ chức hành chính thực hiện chức năng tham mưu quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực Giáo dục (Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo) và đạt chuẩn nhà giáo theo quy định**.  Lý do đề xuất: Nhà giáo nghỉ hưu vẫn được xác định là nhà giáo và được cấp chứng chỉ hành nghề, vì vậy, nhà giáo được điều động đến công tác tại các cơ quan hành chính tham mưu quản lý nhà nước về giáo dục cũng cần được công nhận là nhà giáo.  - Nhà giáo gồm **giáo viên và giảng viên**, là người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Giáo dục) và đạt chuẩn nhà giáo theo quy định.  - Nhà giáo là người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục, **tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật** (trừ cơ sở giáo dục quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Giáo dục) và đạt chuẩn Nhà giáo theo quy định.  - Nhà giáo là người làm nhiệm vụ giảng dạy **hoặc có tham gia** giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 65 Luật Giáo dục), đạt chuẩn nhà giáo theo quy định*.*  - Nhà giáo là người có chứng chỉ nhà giáo và được tuyển dụng làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục, **quản lý, điều hành** trong cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Giáo dục) và đạt chuẩn nhà giáo theo quy định.  Do khái niệm nhà giáo "làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục ..." cho thấy công chức tại cơ quan quản lý giáo dục không phải là nhà giáo, quy định này chưa thống nhất với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 30 quy định "Điều động nhà giáo từ cơ quan quản lý giáo dục về cơ sở giáo dục...".  - Nhà giáo là người giảng dạy ở bất kỳ môn học nào, đang công tác tại cơ sở giáo dục ngoài công lập, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên, trung tâm ngoại ngữ, tin học, đào tạo nghề, trung tâm thể thao… Đặc biệt, giáo viên nước ngoài đang dạy học tại các cơ sở giáo dục ở Việt Nam đáp ứng đủ yêu cầu về kiến thức, kỹ năng cũng đủ điều kiện dạy học theo quy định pháp luật đều là đối tượng được cấp thẻ nghề nghiệp đúng chuyên môn và vị trí công tác.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  (**1) Trường Đại học Thương mại**  Diễn đạt lại cho rõ:  1. Nhà giáo là người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục ... và đạt chuẩn nhà giáo theo quy định, **bao gồm giáo viên và giảng viên.**  **(2) Trường ĐH Vinh**  Theo quy định thì Viện Hàn lâm có chức năng đào tạo nhân lực có trình độ cao.  vậy đối tượng đào tạo nhân lực có trình độ cao này không phải là giáo viên thì được gọi là gì  (**3) Trường ĐH Cần Thơ**  PA1. 1. Nhà giáo là người đạt chuẩn nhà giáo, điều kiện hành nghề nhà giáo theo quy định của pháp luật, thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019).  PA2. 1. Nhà giáo là người thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019) và đạt chuẩn nhà giáo theo quy định và có chứng chỉ hành nghề nhà giáo theo quy định.  (Lí do: người đạt chuẩn nhà giáo nhưng nếu chưa được cấp Chứng chỉ hành nghề nhà giáo thì có được xem là nhà giáo chưa? Nếu được xem là nhà giáo thì không cần có chứng chỉ hành nghề nữa). | 1. Nhà giáo là người có giấy phép hành nghề dạy học, được tuyển dụng làm nhiệm vụ trực tiếp giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục. | - Tiếp thu, đã biên tập lại cho phù hợp.  - Đối với đề xuất quy định cán bộ quản lý Phòng/Sở/Bộ cũng là nhà giáo đã được tiếp thu và quy định tại Điều 71.  - Phạm vi điều chỉnh của Luật này là nhà giáo, đồng thời để là nhà giáo cần đáp ứng chuẩn nhà giáo, có giấy phép hành nghề dạy học, tuy nhiên nhóm nhân viên hỗ trợ trong trường học không bảo đảm các điều kiện đáp ứng. Do đó, tạm thời các nhân viên trong trường học có tham gia vào quá trình giảng dạy không quy định trong Luật này và cũng không được gọi là nhà giáo. |
| 2. Nhà giáo giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt, dự bị đại học và các cơ sở giáo dục khác; nhà giáo giảng dạy, giáo dục trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp gọi là giáo viên. | **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường Đại học kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  Dựa vào tên 10 loại chức danh nhà giáo để phân loại giáo viên và giảng viên sẽ rõ ràng và dễ hiểu hơn.  (**2) Trường ĐH Thương mại**  **Giáo viên là** nhà giáo giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non ... theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH**  Hiện nay, trong nhiều trường cao đẳng (hầu hết là các trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp trước đây) vẫn còn một bộ phận nhà giáo giảng dạy các môn văn hóa. Đối tượng này chưa được quy định trong dự thảo. Do vậy, đề nghị bổ sung đối tượng này vào khoản 2 Điều 3 dự thảo Luật Nhà giáo như sau:  *“2. Nhà giáo giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt, dự bị đại học và các cơ sở giáo dục khác;* ***nhà giáo giảng dạy các môn văn hóa tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp****; nhà giáo giảng dạy, giáo dục trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp gọi là giáo viên.”* | 2. Nhà giáo giảng dạy, giáo dục ở cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trường chuyên biệt, cơ sở giáo dục khác; giảng dạy, giáo dục trình độ sơ cấp, trung cấp gọi là giáo viên. | - Tiêp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại theo quy định của Luật Giáo dục.  - Nội dung góp ý của Bộ LĐTBXH, Bộ GDĐT và Bộ LĐTBXH đã làm việc trực tiếp và đã thống nhất chung. |
| 3. Nhà giáo giảng dạy, giáo dục trong trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân; nhà giáo giảng dạy, giáo dục trình độ cao đẳng trở lên và nhà giáo làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gọi là giảng viên. | **\* Góp ý của địa phương**  Nhà giáo giảng dạy, giáo dục trong **các** trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân **và** nhà giáo giảng dạy, giáo dục trình độ cao đẳng trở lên, nhà giáo làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gọi là giảng viên.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường CĐSP Trung ương:** - Thay từ "trường" bằng "cơ sở giáo dục giáo dục" **-** Hoán đổi vị trí: cụm từ "tổ chức chính trị - xã hội" đứng trước cụm từ "tổ chức xã hội"  (**2) Trường Đại học kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  Dựa vào tên 10 loại chức danh nhà giáo để phân loại giáo viên và giảng viên sẽ rõ ràng và dễ hiểu hơn.  **(3) Trường ĐH Thương mại**  **2. Giảng viên là** nhà giáo giảng dạy, giáo dục trong trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị ... bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.  \* **Góp ý của các Bộ**  (4) Đại học Bách Khoa  Các chuyên viên tại các ĐH/trường ĐH thực hiện các nhiệm vụ giáo dục tư tưởng, đạo đức… nhưng không tham gia trực tiếp giảng dạy thì có thuộc định nghĩa này không?  **(1) Bộ Xây dựng:** Trong dự thảo có quy định đối tượng là nhà giáo làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng CB,CC,VC tại 1 số trường ĐT,BD thuộc các Bộ, ngành, đồng thời có quy định về nhà giáo của các cơ quan nhà nước, tổ chức CT, tổ chức CT-XH, lực lượng vũ trang nhân dân (NĐ số 103/2022/NĐ-CP). Nhưng chưa có quy định đối với hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo tại các trường ĐT,BD thuộc các Bộ, ngành. Đề nghị rà soát, bổ sung thêm nội dung liên quan đến quy định hoạt động nghề nghiệp của nhóm đối tượng này.  **(2) Bộ Giao thông vận tải: N**hà giáo giảng dạy trong trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân và nhà giáo làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức được gọi chung là giảng viên; tuy nhiên tại khoản 1 Điều 12 chưa có chức danh nhà giáo tương ứng với nhóm đối tượng này. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung cho đầy đủ. | 3. Nhà giáo giảng dạy, giáo dục từ trình độ cao đẳng trở lên; nhà giáo giảng dạy, giáo dục trong cáctrường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân gọi là giảng viên. | Tiêp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại theo quy định của Luật Giáo dục. |
| **Điều 4. Vị trí, vai trò của nhà giáo** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  Vai trò của nhà giáo vừa là người thầy, vừa là giáo dục nên có 03 nhiệm vụ: giảng dạy, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng | **Điều 4. Vị trí, vai trò của nhà giáo** |  |
| 1. Nhà giáo là nguồn nhân lực chất lượng cao, là bộ phận quan trọng trong đội ngũ trí thức của đất nước, là lực lượng nòng cốt của ngành Giáo dục. | **\* Góp ý của các địa phương**  - Nhà giáo là nguồn nhân lực chất lượng cao, là bộ phận quan trọng trong đội ngũ trí thức của đất nước, là lực lượng nòng cốt của ngành Giáo dục. **Nhà giáo có vị thế quan trọng trong xã hội, được xã hội tôn vinh*.***  Hoặc:  **Nhà giáo có vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục, có vị thế quan trọng trong xã hội, được xã hội tôn vinh,** nhà giáo là nguồn nhân lực chất lượng cao, là bộ phận quan trọng trong đội ngũ trí thức của đất nước, là lực lượng nòng cốt của ngành Giáo dục.  Do khoản 2 Điều 66 Luật Giáo dục có quy định này.  - Cụm từ “nguồn nhân lực chất lượng cao” hiện có khái niệm riêng, nếu coi tất cả nhà giáo là nguồn nhân lực chất lượng cao thì không bảo đảm công bằng với các lực lượng khác.  - Nhà giáo là nguồn nhân lực chất lượng cao, là bộ phận quan trọng trong đội ngũ trí thức của đất nước, là lực lượng nòng cốt của ngành **Giáo dục - Đào tạo, Giáo dục nghề nghiệp.**  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Nên bổ sung nội dung: “Nhà giáo có vị thế quan trọng trong xã hội, được xã hội tôn vinh”  Lý do: Khoản 2 Điều 66 Luật Giáo dục đã quy định  **\* Góp ý của các Bộ**  **1) Trường CBQL, Bộ GTVT:** Đề nghị sửa lại “Nhà giáo là nguồn nhân lực chất lượng cao, *là đội ngũ trí thức của đất nước, là lực lượng nòng cốt của ngành Giáo dục, có vị thế quan trọng trong xã hội, được xã hội tôn vinh”.*  **(2) Trường ĐHHH, Bộ GTVT:** Đề nghị sửa lại như sau: “1. Đội ngũ nhà giáo là nguồn nhân lực chất lượng cao, là bộ phận quan trọng trong đội ngũ trí thức của đất nước, là lực lượng nòng cốt của ngành Giáo dục”.  **(3) Bộ LĐTTBXH:** Đề nghị bổ sung thêm nội dung: Nhà giáo có vị thế quan trọng trong xã hội, được xã hội tôn vinh vào khoản 1 Điều 4 và viết lại như sau:  *“1. Nhà giáo là nguồn nhân lực chất lượng cao, là bộ phận quan trọng trong đội ngũ trí thức của đất nước, là lực lượng nòng cốt của ngành Giáo dục.* ***Nhà giáo có vị thế quan trọng trong xã hội, được xã hội tôn vinh****”* | 1. Nhà giáo có vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục và chất lượng nguồn nhân lực; là nhân tố chủ đạo trong việc xây dựng xã hội học tập, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại cho phù hợp. |
| 2. Nhà giáo có vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục và chất lượng nguồn nhân lực; là nhân tố chủ đạo trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; góp phần quan trọng trong việc xây dựng xã hội học tập, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. | **\* Góp ý của các địa phương**  - Nhà giáo có vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục và chất lượng nguồn nhân lực; là nhân tố chủ đạo trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; góp phần quan trọng trong việc xây dựng xã hội học tập, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. **Nhà giáo có vị thế quan trọng trong xã hội, được xã hội tôn vinh.**  **-** Bổ sung: **nhà giáo không chỉ bồi dưỡng, đào tạo về trí lực mà còn góp phần giáo dục đạo đức, dần hoàn thiện nhân cách, thể chất cho nguồn nhân lực**.  - Để đánh giá chất lượng giáo dục thì còn phải đánh giá các yếu tố khác, nên việc quy định “nhà giáo có vai trò quyết định” cần được xem xét điều chỉnh thành “**nhà giáo vai trò chủ đạo**”.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường Đại học Nha Trang**  Vị trí, vai trò của Nhà giáo cần thể hiện các mục tiêu, quan điểm mà Đảng đã đề ra trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo; kiến nghị dự thảo tại mục này xem xét điều chỉnh, bổ sung một số cụm từ liên quan “***phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao”; “phát triển con người Việt Nam phát triển toàn diện”.***  Lý do: dự thảo đưa ra vị trí, vai trò của Nhà giáo chưa sát thực với với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước hiện hành có liên quan (đặc biệt là những điểm mới trong văn kiện Đại hội XIII của Đảng về giáo dục và đào tạo). Cụ thể:  - Điều 61 Hiến pháp 2013; - Trong Báo cáo Chính trị của BCH Trung ương Đảng khóa XII trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tại mục V; -  Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ, cần: “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, có sức khỏe, năng lực, trình độ, có ý thức, trách nhiệm cao đối với bản thân, gia đình, xã hội và Tổ quốc”; thực hiện phương châm: “Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Trường ĐHHH, Bộ GTVT:** Đề nghị sửa lại như sau: “2. Đội ngũ nhà giáo có vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục và chất lượng nguồn nhân lực; là nhân tố chủ đạo trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; góp phần quan trọng trong việc xây dựng xã hội học tập, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.  **(2) Bộ LĐTBXH:** quy định “*Nhà giáo có vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục và chất lượng nguồn nhân lực*…”.  Khoản 2 Điều 66 Luật Giáo dục chỉ quy định “*Nhà giáo có vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục*”.  Nguồn nhân lực bao gồm nhiều yếu tố như dân số, lao động, năng suất lao động, đào tạo; chất lượng nguồn nhân lực được xem xét ở các khía cạnh: thể lực, trí lực, tinh thần.  Vì vậy, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, lựa chọn thuật ngữ cho phù hợp đối với vai trò của nhà giáo trong việc bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực. | 2. Nhà giáo là nhân lực chất lượng cao, là bộ phận quan trọng trong đội ngũ trí thức của đất nước, là lực lượng nòng cốt của ngành Giáo dục, được xã hội kính trọng, tôn vinh, bảo vệ. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại cho phù hợp. |
| **Điều 5. Giải thích từ ngữ**  Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: | **\* Góp ý của các địa phương**  - Tuy khái niệm “**cơ sở giáo dục**” đã có trong Luật Giáo dục 2019, song cần bổ sung thêm để cho hoàn chỉnh, dễ theo dõi hơn.  - Đề nghị bổ sung thêm khoản 4 và điều chỉnh lại số thứ tự các khoản còn lại: “***Cán bộ thực hiện các hoạt động hỗ trợ giáo dục khác trong cơ sở giáo dục là người làm công tác chuyên môn trong các lĩnh vực thiết bị, thí nghiệm, nhà xưởng, kỹ thuật (máy móc, thiết bị, âm thanh ánh sáng, công nghệ thông tin, quản trị mạng…), thư viện, giáo vụ, Quản lý học sinh, tư vấn hỗ trợ học sinh khuyết tật, tư vấn tuyển sinh, hỗ trợ việc làm…****”*  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị bổ sung quy định giải thích từ ngữ: "nhà giáo cơ hữu", "nhà giáo thỉnh giảng" vì hiện tại 02 cụm từ này được sử dụng khá phổ biến trong các báo cáo thống kê về đội ngũ nhà giáo  \* **Góp ý của các trường ĐH**  (41) Đại học Bách Khoa  Đề xuất bổ sung định nghĩa Hợp đồng Nhà giáo | **Điều 5. Giải thích từ ngữ**  Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: | - Khái niệm “cơ sở giáo dục” đã được định nghĩa trong Luật Giáo dục, nên không định nghĩa tại đây, tránh trường hợp bị trùng lặp.  - Các nhóm nhân viên hỗ trợ như đã trình bày ở trên không thuộc phạm điều chỉnh của Luật này nên không đưa vào định nghĩa.  - Nội dung góp ý của Bộ LĐTBXH, Bộ GDĐT và Bộ LĐTBXH đã làm việc trực tiếp và đã thống nhất chung. |
|  |  | 1*. Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục* theo quy định tại Điều 105 Luật Giáo dục. | Việc đưa khái niệm “cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục” để bảo đảm tính thống nhất trong cách sử dụng, đồng thời phân biệt rõ cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục với cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo. |
|  |  | 2*. Cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo* là cơ quan có thẩm quyền chuyên môn giúp cơ quan quản lý nhà nước các cấp về giáo dục và đào tạo. | Việc đưa khái niệm “cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo” để bảo đảm tính thống nhất trong cách sử dụng, đồng thời phân biệt rõ cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục với cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo. |
| 1.  *Cán bộ quản lý giáo dục* là người làm việc trong các cơ quan quản lý giáo dục, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục theo phạm vi thẩm quyền được giao. | **\* Góp ý của địa phương**  Bổ sung: “**Cán bộ quản lý giáo dục được gọi nhà giáo nếu trước khi chuyển đến cơ quan quản lý giáo dục đã là nhà giáo**”.  Lí do: Hiện nay, phần lớn cán bộ quản lý giáo dục đều được điều động, tiếp nhận từ vị trí giáo viên giảng dạy tại các cơ sở giáo dục.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường CĐSP Trung ương:** Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được giải thích như sau: **(2) Trường ĐH Giao thông vận tải**:  *Khoản 1, khoản 3 Điều 5 sửa thành:*  “1. *Cán bộ quản lý giáo dục* là người làm việc trong các cơ quan quản lý giáo dục, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục theo phạm vi thẩm quyền được giao; là người được bổ nhiệm hoặc công nhận giữ chức vụ quản lý có thời hạn, chịu trách nhiệm điều hành, tổ chức thực hiện một hoặc một số công việc trong cơ sở giáo dục và được hưởng lương theo chức vụ quản lý”  ***(3) Trường ĐH Ngoại thương***  Nên ghép khoản 1, khoản 3 Điều 5 thành 1 ý:  1. *Cán bộ quản lý giáo dục* là người làm việc trong các cơ quan quản lý giáo dục, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục theo phạm vi thẩm quyền được giao; là người được bổ nhiệm hoặc công nhận giữ chức vụ quản lý có thời hạn, chịu trách nhiệm điều hành, tổ chức thực hiện một hoặc một số công việc trong cơ sở giáo dục và được hưởng lương theo chức vụ quản lý.  **(4) Trường Đại học Hà Nội**  Việc sử dụng cụm từ “cán bộ” trong cụm từ “cán bộ quản lý cơ sở giáo dục”, “cán bộ quản lý giáo dục” dễ gây hiểu nhầm đối tượng được nói đến là cán bộ theo Luật cán bộ, công chức  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Công Thương:**  Điều chỉnh như sau: *Cán bộ quản lý giáo dục* là người làm việc trong các cơ quan quản lý giáo dục, ***cơ quan chủ quản các cơ sở giáo dục*** thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục theo phạm vi thẩm quyền được giao.  Lý do: Các bộ chủ quản các cơ sở giáo dục có bộ phận công chức làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục.  Đồng thời tại Điều 57. Cơ quản quản lý giáo dục không có các bộ chủ quản các cơ sở giáo dục.  **(2) Bộ LĐTBXH:**  1. Đề nghị rà soát lại ***cơ quan quản lý giáo dục hay cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục*** để phù hợp với nhiệm vụ được giao.  2. Đề nghị bổ sung một khoản giải thích từ ngữ về “***nhà giáo cơ hữu***”, “n***hà giáo thỉnh giảng***” theo như góp ý tại Điều 3 nêu trên. | 3. *Cán bộ quản lý giáo dục* là người làm việc trong các cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo theo phạm vi thẩm quyền được giao. | - Đề xuất bảo lưu do khái niệm đã bao hàm đầy đủ nội dung.  - Nội dung góp ý của Bộ LĐTBXH, Bộ GDĐT và Bộ LĐTBXH đã làm việc trực tiếp và đã thống nhất chung. |
| 2.  *Người đứng đầu cơ sở giáo dục* là nhà giáo và là người đại diện trước pháp luật của cơ sở giáo dục, chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động của cơ sở giáo dục theo chức năng nhiệm vụ, quy định của pháp luật, quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục. | **\* Góp ý của các địa phương**  Người đứng đầu cơ sở giáo dục **~~là nhà giáo và~~** là người đại diện trước pháp luật của cơ sở giáo dục, chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động của cơ sở giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ, quy định của pháp luật, quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường Đại học Hà Nội**  Việc sử dụng thuật ngữ “*Người đứng đầu cơ sở giáo dục” cần xem xét thêm vì:*   * Hiện nay, Luật GDĐH không xác định cụ thể các nhân nào là người đứng đầu nhà trường mà chỉ đề cập đến người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục đại học   Đối với cơ sở giáo dục tư thục, người đứng đầu, người đại diện pháp luật của cơ sở giáo dục có thể là cá nhân được hội đồng quản trị thuê theo quy định pháp luật về lao động, những người này có thể chỉ làm công tác quản lý hành chính, không làm nhiệm vụ chuyên môn sâu của nhà giáo như giảng dạy, nghiên cứu khoa học. Do đó, cần có quy định thống nhất các khái niệm về đối tượng này để phù hợp với thực tiễn  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị xem lại quy định này cho phù hợp với Điều 20 Luật Giáo dục đại học (sửa đổi), Điều 14 Luật GDNN và thực tiễn. Quy định như trong dự thảo Luật sẽ giới hạn việc điều động bổ nhiệm cán bộ từ các cơ quan quản lý cấp trên hoặc từ cơ quan, tổ chức khác về làm người đứng đầu cơ sở giáo dục, đặc biệt là ở các cơ sở GDNN.  Trên cơ sở đó, đề nghị nghiên cứu việc quy định giải thích “Người đứng đầu cơ sở giáo dục” dựa trên vị trí, vai trò của họ. | 4.  *Người đứng đầu cơ sở giáo dục* là người đại diện trước pháp luật của cơ sở giáo dục, chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động của cơ sở giáo dục theo chức năng nhiệm vụ, quy định của pháp luật, quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã bỏ cụm từ “là nhà giáo” để bảo đảm phù hợp với thực tiễn có thể người đứng đầy không phải là nhà giáo; cũng có thể người đứng đầu không phải là hiệu trưởng/giám đốc; đồng thời với quy định trên sẽ dễ dàng cho công tác cán bộ. |
| 3.  *Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục* là người được bổ nhiệm hoặc công nhận giữ chức vụ quản lý có thời hạn, chịu trách nhiệm điều hành, tổ chức thực hiện một hoặc một số công việc trong cơ sở giáo dục và được hưởng lương theo chức vụ quản lý. | **\* Góp ý của địa phương**  - *Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục* là **nhà giáo** được bổ nhiệm hoặc công nhận giữ chức vụ quản lý có thời hạn, chịu trách nhiệm điều hành, tổ chức thực hiện một hoặc một số công việc trong cơ sở giáo dục và được hưởng lương theo chức vụ quản lý.  Lí do: Tại khoản 2 *Người đứng đầu cơ sở giáo dục* quy định là nhà giáo nhưng khoản 3 cán bộ quản lý cơ sở giáo dụckhông quy định là nhà giáo thể hiện có sự mâu thuẫn.  - Diễn đạt để tránh hiểu gồm cả tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, vì đối tượng này cũng được bổ nhiệm.  - *Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục* **bao gồm:**  a) Người được bổ nhiệm hoặc công nhận giữ chức vụ quản lý có thời hạn, chịu trách nhiệm điều hành, tổ chức thực hiện một hoặc một số công việc trong cơ sở giáo dục và được hưởng lương theo chức vụ quản lý.  **b) Các nhà giáo được phân công làm việc tại các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ sở giáo dục và đào tạo.**  - Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục là **nhà giáo** được bổ nhiệm hoặc công nhận giữ chức vụ quản lý có thời hạn **(Không bao gồm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, nghiệp vụ)**  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Giao thông vận tải**  - Được đề xuất tại khoản 1  **(2) Trường ĐH Ngoại thương**  - Được đề xuất ghép thành một khoản (chi tiết tổng hợp tại khoản 1)  **(3) Trường Đại học Hà Nội**  Việc sử dụng cụm từ “cán bộ” trong cụm từ “cán bộ quản lý cơ sở giáo dục”, “cán bộ quản lý giáo dục” dễ gây hiểu nhầm đối tượng được nói đến là cán bộ theo Luật cán bộ, công chức | 5.  *Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục* là người được bổ nhiệm hoặc công nhận giữ chức vụ quản lý, chịu trách nhiệm điều hành, tổ chức thực hiện một hoặc một số công việc trong cơ sở giáo dục. | Bỏ cụm từ “và được hưởng lương theo chức vụ quản lý”. |
| 4. *Chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo*là văn bản xác nhận tư cách nhà giáo do cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà giáo cấp cho người đạt chuẩn nhà giáo trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trường chuyên biệt và các cơ sở giáo dục khác (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục). | **\* Góp ý của các địa phương**  - Chỉ nên yêu cầu đối với các giáo viên không được đào tạo từ đại học sư phạm. Giáo viên được đào tạo chính quy và cấp bằng sư phạm thì đã được đào tạo và đánh giá nghiêm túc, đạt chuẩn rồi mới cấp bằng Sư phạm để hành nghề thì không cần chứng chỉ hành nghề.  - Tham khảo Giấy phép hành nghề y và đề nghị sửa: “Chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáolà văn bản **~~xác nhận tư cách nhà giáo~~** do cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà giáo cấp cho người đạt chuẩn nhà giáo trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trường chuyên biệt và các cơ sở giáo dục khác (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục).”  Vì khái niệm “tư cách nhà giáo” không rõ.  - Băn khoăn cụm từ “tư cách”, “tư cách” không dễ để xác định được trong đó chứng chỉ không thể là văn bản xác định tư cách.  - Theo quy định này có thể hiểu là để được xem là nhà giáo thì phải có chứng chỉ hành nghề nhà giáo. Nhưng tại quy định về cấp chứng chỉ hành nghề (Điều 15) thì yêu cầu phải đạt các tiêu chuẩn mới được cấp chứng chỉ. Đồng thời, quy định nhà giáo là đối tượng được cấp chứng chỉ hành nghề. Như vậy, quy định còn mâu thuẫn về cái có trước, có sau.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường Đại học kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  *“Chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo* là văn bản xác nhận tư cách **nhà giáo, do** cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà giáo cấp cho người đạt chuẩn nhà giáo trong các cơ sở giáo dục, trường chuyên biệt và các cơ sở giáo dục khác (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục)... 🡪 Sử dụng dấu ngắt câu để câu văn mạch lạc hơn.  **(2) Trường Đại học Cần Thơ**  định nghĩa Chứng chỉ hành nghề trong đó đề cập “ Chứng chỉ hành nghề là văn bản xác định **tư cách** nhà giáo”. Đề xuất thay thế từ “tư cách” bằng các thuật ngữ liên quan đến năng lực, phẩm chất theo những tiêu chuẩn cụ thể. | 6. *Giấy phép hành nghề dạy học* là văn bản xác nhận người đủ điều kiện hành nghề dạy học do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã bỏ cụm từ “tư cách pháp nhân” và bỏ quy định “đạt chuẩn nhà giáo”; đồng thời điều chỉnh từ “chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo” thành “giấy phép hành nghề dạy học”. |
| 5. *Chức danh nhà giáo* là tên gọi thể hiện trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo trong các cơ sở giáo dục. | **(1) Trường Đại học kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  Để bảo đảm thống nhất với quy định của Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 và Luật số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, cũng như các quy định về xây dựng đề án vị trí việc làm, đề nghị điều chỉnh chức danh nhà giáo thành Chức danh nghề nghiệp viên chức | 9. *Chức danh nhà giáo* là tên gọi thể hiện trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo tương ứng với từng cấp học, trình độ, phương thức đào tạo. | Việc quy định là chức danh nhà giáo nhằm thể hiện đặc trung nghề nghiệp của nhà giáo. |
| 6. *Chuẩn nhà giáo* làhệ thống phẩm chất, năng lực mà nhà giáo cần đạt được để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong các cơ sở giáo dục. | **(1) Trường ĐH Giao thông vận tải**  6. *Chuẩn nhà giáo* làhệ thống phẩm chất, *trình độ*, năng lực mà nhà giáo cần đạt được để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong các cơ sở giáo dục  **(2) Trường ĐH ngoại thương**  6. *Chuẩn nhà giáo* làhệ thống phẩm chất, *trình độ*, năng lực mà nhà giáo cần đạt được để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong các cơ sở giáo dục | 7. *Chuẩn nhà giáo* là hệ thống các tiêu chuẩn về phẩm chất, trình độ, năng lực, sức khỏe của nhà giáo. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại cho phù hợp. |
| 7. *Đề án vị trí việc làm* do cơ sở giáo dục xây dựng, cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp phê duyệt bao gồm: danh mục vị trí việc làm; cơ cấu chức danh nhà giáo; số lượng người làm việc; mô tả công việc và khung năng lực của các vị trí việc làm. | **\* Góp ý của các địa phương**  - Sửa “Cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp phê duyệt” thành “Cơ quan quản lý trực tiếp **cơ sở giáo dục** phê duyệt”  - Không cần phải giải thích cụm từ này trong Luật vì đây là cụm từ nói về 01 văn bản mà tất cả các cơ quan, đơn vị đều phải thực hiện, không riêng gì ngành giáo dục.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường CĐSP Trung ương:**  Bỏ một từ “tên gọi” tại khoản 7 Điều 5, vì bị trùng  **(2) Trường ĐH Thương mại**  **Xem xét lại quy định này để tương thích với quy định hiện hành:** Điều 6 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP Về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập quy định: ĐAVTVL của *“đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư”; “đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên”* do người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định phê duyệt  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Công Thương:** Bổ sung thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm do người đứng đầu các cơ sở giáo dục và đào tạo *tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư phê duyệt* sau khi trình Hội đồng trường thông qua  Lí do: Phù hợp với Nghị định 106/2022/NĐ-CP và đang triển khai trong thực tế, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục.  **(2) Bộ Xây dựng:** Tại Khoản 1 Điều 1 Luật số 34, sửa đổi, bổ sung 1 số điều của Luật GDĐH quy định thẩm quyền của Hội đồng trường ban hành danh mục VTVL, tiêu chuẩn và điều kiện làm việc của từng vị trí. Đề nghị rà soát lại nội dung liên quan đến việc xây dựng, phê duyệt đề án VTVL để bảo đảm tính thống nhất giữa các Luật hiện hành. |  | Bỏ quy định này |
|  | **\* Góp ý của các trường ĐH**  ***(1) Trường Đại học Nha Trang***  Đề nghị dự thảo đưa khái niệm “người đứng đầu cơ sở giáo” và chuẩn của người đứng đầu cơ sở giáo dục bảo đảm phù hợp, thống nhất; cần xác định rõ giữa thiết chế “Hội đồng Trường” và “Hiệu trưởng” – ai là người đứng đầu cơ sở giáo dục?  *Lý do:* đối chiếu theo Luật Giáo dục năm 2019, Luật Giáo dục đại học 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2018) thì định nghĩa, giải thích từ ngữ đối với “người đứng đầu cơ sở giáo dục” trong dự thảo Luật Nhà giáo sẽ được hiểu là “Hiệu trưởng”. Hiệu trưởng là người đại diện theo pháp luật, chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động của Nhà trường theo quy định của pháp luật và Quy chế Tổ chức và hoạt động của cơ sở.  Tuy nhiên, đến Điều 14 dự thảo lại đưa ra các chuẩn của người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học - những nội dung tại tiêu chuẩn này lại thuộc về thiết chế “Hội đồng Trường” (căn cứ vào quy định của Luật Giáo dục năm 2019, Luật Giáo dục đại học 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2018). Hội đồng Trường là một tổ chức quản trị.  Các tiêu chuẩn như dự thảo Luật Nhà giáo đề cập: Xây dựng sứ mệnh, tầm nhìn, chiến lược, đề án, kế hoạch phát triển Nhà trường, Quản trị hoạt động và chất lượng giáo dục; Quản trị nhân sự; Quản trị tổ chức, hành chính; Quản trị tài chính => đó là nhiệm vụ, quyền hạn của hội đồng trường theo quy định hiện hành, không phải của Hiệu trưởng. | 8. *Chuẩn nhà giáo giữ chức vụ hiệu trưởng, giám đốc cơ sở giáo dục* là hệ thống các tiêu chuẩn về phẩm chất, năng lực của hiệu trưởng, giám đốc cơ sở giáo dục. | Tiếp thu ý kiến góp ý |
|  |  | 10. *Người hành nghề dạy học tự do* là người có giấy phép hành nghề dạy học nhưng không làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục. | Bổ sung thêm |
| **Điều 6. Nguyên tắc quản lý và phát triển nhà giáo** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  - Bổ sung nguyên tắc: Quản lý nhà giáo theo định hướng quản trị nguồn nhân lực chất lượng cao thừa nhận đặc thù nghề nghiệp của nhà giáo. Từ đó mới đưa ra được mô hình về quản lý nhà giáo, đồng thời đề xuất được các chế độ lương, thưởng, cách thức quản lý  - Xác định nhà giáo là nghề đặc thù, nghề cao quý nhất trong các nghề cao quý, không có nhà giáo thì không có giáo dục. Nhà giáo là lực lượng quyết định chất lượng ngành giáo dục, nhưng ngành giáo dục không nắm trọn vẹn về nhà giáo, vậy nếu chất lượng giáo dục không như mong muốn thì ai là người chịu trách nhiệm. Ngành giáo dục không được nắm trong tay số lượng thì là điều bất cập về mặt quản lý.  ***-*** Cần phải xác định những điểm mới cho phép thay đổi quan niệm về vai trò chủ động và thẩm quyền của ngành Giáo dục trong quản lý nhà giáo, cần chú ý khai thác 3 điểm:  *+* Luật cần bảo đảm sự công bằng trong đối xử nhà giáo giữa trong và ngoài công lập, quy định phải công bằng cho cả hai bên, nhà giáo công lập điều chỉnh theo Luật Viên chức, nhà giáo ngoài công lập chỉ được điều chỉnh như bộ phận lao động bình thường. Nhà giáo nếu quan niệm như vậy thì không cần Luật nhà giáo vì đã có Luật Viên chức và Bộ luật Lao động. Không nên đặt nhà giáo nằm ngoài viên chức, ngoài lao động, nhưng là bộ phận đặc biệt, tinh hoa bởi nhà giáo có tiêu chuẩn rất cao và sâu về chuyên môn, nghiệp vụ (trình độ tối thiểu là cao đẳng, chưa kể đại học còn có giáo sư, phó giáo sư), tốt nghiệp ngành nào dạy ngành đó không thể thay thế.  *+* Việc phân công trách nhiệm, thẩm quyền của ngành giáo dục trong quản lý nhà giáo như hiện tại là không chấp nhận được, cần chuyển sang quản trị nguồn nhân lực, cần quản lý nhà giáo với yêu cầu đây là một bộ phận tinh hoa có yêu cầu rất cao về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ có yêu cầu rất đặc thù trong hoạt động nghề nghiệp. Cần phải nhớ nhà giáo không nằm trong tập hợp của viên chức là điều cần phải nhấn mạnh, không phải là “khối” mà giao cho Bộ Nội vụ có trách nhiệm chủ trì, chuẩn bị.  *+* Quan tâm việc trao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục đặc biệt là cơ sở giáo dục đại học và nghề nghiệp, trong đó phải có tự chủ về quản lý nhân sự, không còn cơ quan quản lý riêng về nhân sự nữa, do dó vai trò của ngành Giáo dục trong đó có cả cơ quan quản lý giáo dục từ trung ương đến địa phương và kể cả các cơ sở giáo dục ngày càng lớn trong việc quản lý nhà giáo. Vai trò QLNN về nhà giáo thuộc hoàn toàn vào ngành Giáo dục.  **\* Góp ý của địa phương**  Điều 6. Nguyên tắc quản lý và phát triển **đội ngũ** nhà giáo  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Hà Nội**  Đề nghị bổ sung  - Xây dựng và thực hiện các quy trình quản lý rõ ràng, minh bạch và hiệu quả trong việc tuyển dụng, đào tạo và đánh giá nhà giáo  - Bảo đảm mọi nhà giáo đều được phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực và chuyên môn của mình  - Tạo ra một môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau giữa các nhà giáo  - Bảo đảm điều kiện làm việc an toàn, lành mạnh về cả thể chất và tinh thần cho nhà giáo  - Bảo đảm nhà giáo được hưởng các quyền lợi và chính sách ưu đãi về lương, thưởng, bảo hiểm xã hội và các phúc lợi khác  - Thực hiện công tác đánh giá công bằng, kịp thời khen thưởng những nhà giáo có thành tích xuất sắc  - Tạo cơ họi cho nhà giáo phát triển nghề nghiệp thông qua các khóa đào tạo, nghiên cứu và trao đổi kinh nghiệm  - Tăng cường sự kiên kết giữa các trường và cộng đồng, phụ huynh để tạo điều kiện tốt nhất cho công tác giáo dục  - Khuyến khích nhà giáo tham gia vào quá trình ra quyết định liên quan đến giáo dục và giảng dạy | **Điều 6. Nguyên tắc quản lý và phát triển nhà giáo** | Những nội dung góp ý đã được cụ thể hóa trong các khoản của Điều này |
| 1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự thống nhất quản lý của Nhà nước, sự phân cấp giữa Trung ương và địa phương. |  | 1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự thống nhất quản lý của Nhà nước, trách nhiệm trực tiếp của cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo; sự phân cấp giữa Trung ương và địa phương. | Tiếp thu ý kiến góp ý, bổ sung thêm cụm từ “trách nhiệm trực tiếp của cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo” để khẳng định vai trò của ngành giáo dục |
|  |  | 2. Thực hiện chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo. | Bổ sung thêm |
| 2. Bảo đảm quyền tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục. |  | 3. Bảo đảm quyền tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục. |  |
| 3. Việc tuyển dụng, quản lý nhà giáo được thực hiện trên cơ sở chức danh nhà giáo và chuẩn nhà giáo tương ứng với vị trí việc làm; bảo đảm định mức, số lượng nhà giáo để thực hiện chương trình, nhiệm vụ giáo dục. | Việc tuyển dụng, quản lý nhà giáo được thực hiện trên cơ sở chức danh nhà giáo và chuẩn nhà giáo tương ứng với vị trí việc làm; bảo đảm định mức, số lượng nhà giáo để **thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục**. | 4. Việc tuyển dụng, quản lý nhà giáo được thực hiện trên cơ sở chức danh nhà giáo và chuẩn nhà giáo tương ứng với vị trí việc làm; bảo đảm định mức, số lượng, cơ cấu nhà giáo để thực hiện chương trình, nhiệm vụ giáo dục. |  |
| 4. Thực hiện bình đẳng giới, bình đẳng giữa nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập, cơ sở giáo dục dân lập, cơ sở giáo dục tư thục. | Thực hiện bình đẳng giới, bình đẳng giữa nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập, cơ sở giáo dục dân lập, cơ sở giáo dục tư thục, bao gồm quy định về phòng chống phân biệt đối xử, hỗ trợ nhà giáo nữ, và bảo đảm quyền lợi ngang bằng cho tất cả nhà giáo | 5. Thực hiện bình đẳng giới, bình đẳng giữa nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục. | Quy định trong việc bảo đảm về bình đẳng giới, gữa các cơ sở giáo dục công-tư đã bao hàm quyền về chống phân biệt đối xử đối với nhà giáo nữ và bảo đảm quyền lợi cho tất cae giáo viên |
| 5. Tôn trọng và bảo đảm quyền tự chủ, sáng tạo trong hoạt động chuyên môn của nhà giáo; có chế độ tôn vinh, khen thưởng, chính sách tiền lương phù hợp đối với nhà giáo. |  | 6. Tôn trọng và bảo đảm quyền tự chủ, sáng tạo trong hoạt động chuyên môn của nhà giáo. |  |
| 6. Khuyến khích phát triển nhà giáo thông qua các tổ chức xã hội - nghề nghiệp của nhà giáo và các quỹ phát triển đội ngũ nhà giáo. |  |  | Bỏ quy định này |
| **Điều 7. Chính sách của nhà nước về xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo** | **\* Góp ý của địa phương:**  **-** Đổi tên thành: “7. Chính sách của nhà nước về xây dựng, phát triển **và bảo vệ** đội ngũ nhà giáo.”  - Đề nghị bỏ khoản 3, khoản 5, khoản 6 vì ở khoản 1 và khoản 2 đã thể hiện nội dung.  \* Góp ý của các Bộ  **(1)Bộ LĐTBXH:** Trong lĩnh vực GDNN, ngoài nhà giáo giảng dạy các cấp trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp trong các cơ sở GDNN, còn có một lực lượng đông đảo các kỹ sư, cán bộ kỹ thuật trong các doanh nghiệp, nghệ nhân, người có tay nghề cao, nông dân sản xuất giỏi (gọi chung là người dạy) tham gia vào giảng dạy các chương trình đào tạo chính quy và đào tạo thường xuyên. Cần có chính sách để khuyến khích họ tham gia vào giảng dạy GDNN.  Do vậy, đề nghị bổ sung thêm một khoản (khoản 8) vào Điều 7 như sau:  *“8. Có chính sách khuyến khích người có trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề, có kinh nghiệm hoạt động nghề nghiệp tham gia hoạt động giáo dục”* | **Điều 7. Chính sách của nhà nước về xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo** | - Việc bảo vệ nhà giáo đã được lồng ghép trong các điều khoản của Luật.  - Về góp ý của Bộ LĐTBXH đã được tiếp thu và quy định trong khoản 5 Điều này. |
| 1. Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo; huy động các nguồn lực xã hội cho việc xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo. | Nêu cụ thể hơn về việc huy động các nguồn lực xã hội cho việc xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo là những nguồn lực nào?  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường CĐSP Trung ương:** Bổ sung thêm 2 ý:- Quan tâm phát triển năng lực đội ngũ Nhà giáo. **- Quan tâm đến chế độ chính sách cho giảng viên, sinh viên các trường đại học, cao đẳng.**  **(2) Trường Đại học Kiên Giang**  Đề nghị bổ sung “Nhà nước có chính sách đào tạo, bồi dưỡng năng lực quản trị cho cán bộ lãnh đạo cơ sở giáo dục gắn với tự chủ trong từng giai đoạn phù hợp  **(3) Trường Đại học Hà Nội**  - Tiêu đề nên sửa thành: Vai trò của nhà nước về xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo  -Tách cụ thể viên chức, người lao động, hợp đồng để thuận tiện cho các cơ sở giáo dục  Đề nghị bổ sung:  - Nhà nước ban hành các chính sách về giáo dục nhằm bảo đảm phát triển đội ngũ nhà giáo, bao gồm các chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và đãi ngộ  Thiết lập và duy trì khung pháp lý rõ ràng và minh bạch để hướng dẫn và quản lý hoạt động của nhà giáo  Cung cấp nguồn lực tài chính cần thiết để hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nhà giáo  Thiết lập quy trình tuyển dụng công bằng, minh bạch, bảo đảm quyền tuyển chọn những người có đủ phẩm chất và năng lực  Xây dựng hệ thống đánh giá hiệu quả công việc của nhà giáo dựa trên các tiêu chí rõ ràng và công bằng  Thực hiện giám sát và kiểm tra hoạt động giáo dục dể bảo đảm chất lượng giảng dạy và tuân thủ các quy định pháp luật  Xây dựng hệ thống chế độ lương thưởn hợp lý, cạnh tranh để thu hút và giữ chân nhà giáo  Cung cấp các chính sách hỗ trợ, bao gồm bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ phúc lợi khác  Có chính sách, biện pháp loại bỏ bệnh thành tích trong giáo dục | 1. Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo; huy động các nguồn lực xã hội cho việc xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo. | - Các chính sách được quy định trong Điều 7 đều nhằm mục đích phát triển đội ngũ nhà giáo.  - Về chính sách đào tạo, bồi dưỡng đã được quy định trong khoản 7 Điều này.  - Điều này quy định về các chính sách mang tính chung nhất còn các chính sách cụ thể về tuyển dụng, sử dụng đối ngũ nhà giáo đã được quy định trong các điều, khoản khác. |
| 2. Nhà nước tổ chức xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, bảo đảm về chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và xây dựng xã hội học tập. | **(1) Đại học Bách khoa**  Nhà nước tổ chức xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, đảm bảo về chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và xây dựng xã hội học tập. | 2. Có chính sách phát triển đội ngũ nhà giáo đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, bảo đảm về chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và xây dựng xã hội học tập. | Điều chỉnh cho logic với các khoản khác |
| 3. Chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo, coi trọng nâng cao đạo đức và năng lực nghề nghiệp của nhà giáo. | **\* Góp ý của địa phương**  **3. Có chính sách** chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo, coi trọng nâng cao đạo đức và năng lực nghề nghiệp của nhà giáo.  Lí do: Để thống nhất với các khoản 4,5,6 Điều 7.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Chỉnh sửa thành:  “Chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo, nâng cao phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn của nhà giáo”  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị bổ sung vào khoản 3 từ *“nâng cao” sau từ “chuẩn hóa”:*  Lý do:Việc bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo là việc làm thường xuyên, cần thiết để giúp nhà giáo kịp thời cập nhật tiến bộ khoa học, công nghệ về chuyên môn, phương pháp sư phạm để không ngừng nâng cao chất lượng giảng dạy.  Theo đó, khoản 3 Điều 7 viết lại như sau:  *“3. Chuẩn hóa,* ***nâng cao*** *chất lượng nhà giáo ,….”* |  |  |
|  |  | 3. Có chính sách ưu tiên về tiền lương và đãi ngộ đối với nhà giáo; có chính sách bảo vệ an toàn cho nhà giáo về thể chất và tinh thần, về hoạt động nghề nghiệp và an sinh xã hội. | Bổ sung thêm |
|  |  |  |  |
| 4. Có chính sách ưu đãi để nhà giáo yên tâm làm việc, cống hiến và phát triển nghề nghiệp; chính sách thu hút, trọng dụng và ưu đãi với người có tài năng làm nhà giáo; chính sách ưu đãi đối với nhà giáo dạy ở trường chuyên biệt, nhà giáo là người dân tộc thiểu số; chính sách thu hút nhà giáo về công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu. | **\* Góp ý của địa phương**  - Điều chỉnh thành: **Có chính sách ưu đãi, thu hút, trọng dụng đối với nhà giáo.**  - Điều chỉnh thành: Có chính sách ưu đãi để nhà giáo yên tâm làm việc, cống hiến và phát triển nghề nghiệp; chính sách thu hút, trọng dụng và ưu đãi với người có tài năng làm nhà giáo; chính sách ưu đãi đối với nhà giáo dạy ở trường chuyên biệt, **nhà giáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, hoạn nạn;** nhà giáo là người dân tộc thiểu số; chính sách thu hút nhà giáo về công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội, **~~các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu~~**  - Điều chỉnh thành: “4. **~~Có chính sách ưu đãi để nhà giáo yên tâm làm việc, cống hiến và phát triển nghề nghiệp; chính sách thu hút, trọng dụng và ưu đãi với người có tài năng làm nhà giáo;~~** Chính sách ưu đãi đối với nhà giáo dạy ở trường chuyên biệt, nhà giáo là người dân tộc thiểu số; chính sách thu hút nhà giáo về công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn...”  - Các chính sách ưu đãi đối với nhà giáo để giáo viên yên tâm công tác cần nêu rõ đó là các chính sách ưu đãi gì? Bổ sung chính sách ưu đãi đối với giáo viên giáo dục thường xuyên (vì giảng dạy đối tượng có học lực yếu kém nên cần có những phương pháp chuyên biệt đặc thù riêng cũng giống với nhà giáo dạy ở trường chuyên biệt)  - Phải đưa ra biện pháp cụ thể chính sách ưu đãi là bao nhiêu phần trăm. Có chế độ ưu tiên cụ thể như thế nào để thu hút người tài năng làm nhà giáo?  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Giao thông vận tải**  4...các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển,  (**2) Trường Đại học kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  *“Có chính sách ưu đãi để nhà giáo yên tâm làm việc, cống hiến và phát triển nghề nghiệp; chính sách thu hút, trọng dụng và ưu đãi* ***đối*** *với người...”* 🡪 Bổ sung chữ “đối”.  **(3) Trường ĐHSP Hà Nội**  Các bãi, cù lao trên song có được tính không vì nhiều khu vực cũng biệt lập  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị bổ sung:  **Chính sách cho nhà giáo giảng dạy các ngành, nghề thuộc lĩnh vực đặc thù như: y tế, nghệ thuật, thể dục thể thao và nhà giáo giảng dạy các ngành, nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm để động viên, khuyến khích nhà giáo**.  Theo đó đề xuất chỉnh sửa, bổ sung tại khoản 4 Điều 7 dự thảo Luật Nhà giáo như sau:  *“4. Có chính sách ưu đãi để nhà giáo yên tâm làm việc, cống hiến và phát triển nghề nghiệp; chính sách thu hút, trọng dụng và ưu đãi đặc biệt với người có tài năng làm nhà giáo; chính sách ưu đãi đối với nhà giáo dạy ở trường chuyên biệt;* ***chính sách ưu đãi đối với nhà giáo dạy đối tượng người học là người dân tộc thiểu số, người học thuộc gia đình định cư lâu dài tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trong các cơ sở GDNN tương ứng với tỉ lệ người học là người dân tộc thiểu số, người học thuộc gia đình định cư lâu dài tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trong từng lớp học; chính sách ưu đãi đối với nhà giáo giảng dạy các ngành, nghề thuộc lĩnh vực đặc thù (y tế, nghệ thuật, thể dục thể thao), giảng dạy các ngành, nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm***; *nhà giáo là người dân tộc thiểu số; chính sách thu hút nhà giáo về công tác và công tác lâu dài ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu.”* | 4. Có chính sách bảo đảm môi trường, điều kiện làm việc; tạo động lực để động viên nhà giáo nêu cao lòng tự hào, vinh dự và trách nhiệm, phát huy tốt vai trò của nhà giáo.  5. Có chính sách thu hút, trọng dụng người có trình độ cao, người có tài năng, người có năng khiếu đặc biệt làm nhà giáo; chính sách thu hút nhà giáo về công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu. | - Tách khoản này ra thành 02 khoản cho phù hợp.  - Tiếp thu ý kiến góp ý, điều chỉnh khoản 5 thể hiện chính sách thu hút dành cho những người tài năng, năng khiếu vào công tác trong ngành giáo dục.  - Nội dung góp ý của Bộ LĐTBXH, Bộ GDĐT và Bộ LĐTBXH đã làm việc trực tiếp và đã thống nhất chung. |
|  | **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị bổ sung:  **Chính sách ưu đãi cho nhà giáo giảng dạy đối tượng người học là người dân tộc thiểu số, người học thuộc gia đình định cư lâu dài tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn** (sau đây gọi chung là người dân tộc thiểu số) trong các cơ sở GDNN theo hướng có các chế độ phụ cấp tương ứng với tỉ lệ người học là người dân tộc thiểu số trong từng lớp học (đề xuất thiết kế chế độ phụ cấp tương tự như quy định về phụ cấp ưu đãi, phụ cấp trách nhiệm công việc đối với nhà giáo giảng dạy người khuyết tật trong cơ sở GDNN theo tỉ lệ người khuyết tật trong từng lớp học được quy định tại Điều 8 Nghị định số 113/2015/NĐ-CP)  Lý do:  - Hiện nay, có 02 loại hình cơ sở GDNN đào tạo cho người dân tộc thiểu số gồm:  + Cơ sở GDNN dân tộc nội trú: 100% đối tượng người học là người dân tộc thiểu số (Trường cao đẳng dân tộc nội trú, trường trung cấp dân tộc nội trú).  + Cơ sở GDNN đào tạo cho người dân tộc thiểu số cùng với các đối tượng người học khác. Hiện tại, có nhiều cơ sở GDNN ở vùng miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn phần lớn người học là người dân tộc thiểu số.  Nhà giáo giảng dạy cho người dân tộc thiểu số ở cả 02 loại hình nêu trên chỉ được hưởng chế độ chính sách chung như những nhà giáo GDNN khác mà không được hưởng bất cứ chế độ chính sách riêng nào. Trong khi đó, nhà giáo giảng dạy trong các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú, trường dự bị đại học được hưởng các chế độ chính sách ưu đãi riêng được quy định tại Nghị định số 61/2006/NĐ-CP.  Do vậy, việc đề xuất thiết kế bổ sung chính sách cho nhà giáo giảng dạy người học là người dân tộc thiểu số theo hướng có các chế độ phụ cấp tương ứng với tỉ lệ người dân tộc thiểu số trong từng lớp học là rất cần thiết, phù hợp với thực tiễn, bảo đảm công bằng và quyền lợi cho nhà giáo GDNN. | 6. Có chính sách ưu đãi đối với nhà giáo trường chuyên biệt, trường chuyên biệt khác, nhà giáo thực hiện giáo dục hòa nhập, nhà giáo là người dân tộc thiểu số và một số ngành nghề đặc thù. | Tiếp thu ý kiến góp ý bổ sung khoản này |
| 5. Có chính sách phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục. | Nâng cao chất lượng đội ngũ **nhà giáo,** cán bộ quản lý giáo dục và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục |  | Bỏ quy định này |
| 6. Có chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và phát triển một số trường sư phạm trọng điểm. | **\* Góp ý của địa phương**  Cần chú trọng đến các trường sư phạm không thuộc trọng điểm để có chính sách đào tạo nhà giáo phù hợp, đạt chất lượng được đồng bộ. Đa số các nhà giáo công tác trong GDNN không qua trường sư phạm thì nên có chính sách hỗ trợ đào tạo bồi dưỡng cụ thể để nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo nói chung.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Chỉnh sửa thành:  “Có chính sách đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nhà giáo ở một số trường trọng điểm” | 7. Có chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và phát triển một số trường sư phạm trọng điểm. | Việc quy định chung đối với các trường sư phạm đã được quy định tại Luật Giáo dục, để tạo mũi nhọn trong đào tạo nguồn nhà giáo thì cần tập trung xây dựng một số trường sư phạm trọng điểm. |
| 7. Tăng cường và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về nhà giáo. | **\* Góp ý của địa phương**  7. **Có chính sách** tăng cường và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về nhà giáo.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Chỉnh sửa thành:  “Có chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và phát triển một số trường sư phạm trọng điểm.” | 8. Có chính sách nâng cao hiệu quả hợp tác và hội nhập quốc tế về nhà giáo. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại cho phù hợp |
| **Chương II**  **HOẠT ĐỘNG NGHỀ NGHIỆP, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHÀ GIÁO** | - Cần bổ sung thêm quy định về "**Nguyên tắc hoạt động của nhà giáo".**  - Từ Điều 8 đến điều 11: Thống nhất các quy định về quyền và nghĩa vụ hiện đang được quy định tại các Luật có liên quan. Cụ thể:  + Xử lý nghiêm minh việc xúc phạm đến tinh thần, thân thể của nhà giáo  + Có chế tài xử lý nghiêm minh việc sử dụng không gian mạng tuyên truyền nhằm bôi nhọ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhà giáo.  - Cần làm rõ thêm đối tượng Nhà giáo làm việc tại các cơ quan quản lý giáo dục: Ví dụ Phòng GDĐT, Sở GDĐT sau đó luân chuyển về công tác tại các trường học (hoặc ngược lại), quyền lợi của nhà giáo cần được quy định để rõ đối tượng.  - Đề nghị làm rõ do dự thảo quy định quá trừu tượng, cần xác định rõ hoạt động nghề nghiệp nhà giáo là làm việc gì? | **Chương II**  **HOẠT ĐỘNG NGHỀ NGHIỆP, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHÀ GIÁO** | Tiếp thu ý kiến góp ý, các ý kiến đã được cụ thể hóa trong các điều khoản. |
| **Điều 8. Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo** | **\* Góp ý tại phiên làm việc tại UBVHGDQH**  - Không chỉ giảng viên mới làm nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát hiện, bồi dưỡng nhân tài mà có thể nảy mầm từ THCS, THPT  **\* Góp ý của các địa phương và các HT khác**  - Bổ sung thêm nội dung: Trong hoạt động nghề nghiệp nhà giáo cùng với nhà nước, cùng gia đình, cùng xã hội để giáo dục người học  - Bổ sung: Hoạt động nghề nghiệp của giảng viên giảng dạy, giáo dục trong trường của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân và làm nhiệm vụ đào tạo bồi dưỡng, cán bộ, công chức, viên chức. | **Điều 9. Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo** | Về nhà giáo trong trường của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân và làm nhiệm vụ đào tạo bồi dưỡng, cán bộ, công chức, viên chức giao Chính phủ quy định. |
| 1. Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo là hoạt động đặc biệt, có sản phẩm là nhân cách người học; có tính chuyên nghiệp trong việc dạy học, tổ chức, hướng dẫn, tư vấn việc tìm kiếm tri thức, sản sinh tri thức, rèn luyện phẩm chất và năng lực người học; đòi hỏi tính gương mẫu, tự giác, linh hoạt và sáng tạo cao. | **\* Góp ý của địa phương**  - Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo là hoạt động đặc biệt, có sản phẩm là nhân cách **và trình độ** người học; có tính chuyên nghiệp trong việc **giáo dục,** dạy học, tổ chức, hướng dẫn, **tư vấn việc tìm kiếm, tái tạo tri thức, “sản sinh tri thức”, rèn luyện phẩm chất và năng lực người học;** đòi hỏi tính khoa học, gương mẫu, tự giác, linh hoạt, nghệ thuật và sáng tạo cao.  - Hoạt động nghề nghiệp nên quy định tại giải thích từ ngữ  - Nên nói rõ nghề đặc biệt là như thế nào để khi thực hiện cùng thống nhất, tránh mỗi nơi hiểu một kiểu.  - Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo là hoạt động đặc biệt, có sản phẩm là nhân cách người học; có tính chuyên nghiệp trong việc dạy học, tổ chức, hướng dẫn, tư vấn việc tìm kiếm tri thức, rèn luyện phẩm chất và năng lực **cho** người học; đòi hỏi tính **khoa học**, gương mẫu, tự giác, linh hoạt, **nghệ thuật** và sáng tạo cao.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Giao thông vận tải**  1. Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo là hoạt động đặc biệt, có vai trò hình thành nhân cách người học; có tính chuyên nghiệp trong việc dạy học, tổ chức, hướng dẫn, tư vấn việc tìm kiếm tri thức, khai phóng tri thức, rèn luyện phẩm chất và năng lực người học; đòi hỏi tính gương mẫu, tự giác, linh hoạt và sáng tạo.  **(2) Trường ĐHSPKT Hưng Yên**  Hoạt động nghề nghiệp của Nhà giáo là kiểu/lĩnh vực hoạt động liên quan đến con người. Các hoạt động nghề nghiệp chủ đạo gồm: Giảng dạy, giáo dục, phát triển chương trình giáo dục, quan hệ công chúng, phục vụ cộng đồng, nghiên cứu khoa học, phát triển nghề nghiệp.  Mục đích hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo là phát triển toàn diện nhân cách người học.  Đặc điểm hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo:  - Giao tiếp mang tính sư phạm  - Thể hiện trách nhiệm và gưỡng mẫu trong hoạt động dạy học và giáo dục  - Phải có hiểu biết về tâm lý giáo dục ứng dụng vào hoạt động giảng dạy và giáo dục người học.  - Phải có hiểu biết hệ thống phương pháp dạy học, kĩ năng dạy học theo chuyên ngành  - Có phương pháp và kĩ năng phát triển chương trình, giáo trình, học liệu  **(3) Đại học Hà Nội**  Sửa lại  sản phẩm là những người học có trình độ, kiến thức, nhận thức, thái độ, nhân cách để tham gia hiệu quả vào thị trường lao động và đóng góp cho sự phát triển của đất nước (vì xây dựng nhân cách người học không phải là mục tiêu duy nhất của giáo dục)  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:**  Làm rõ nghề đặc biệt là như thế nào để khi thực hiện được thống nhất, tránh mỗi đơn vị hiểu khác nhau.  **(2) Bộ Công Thương:** Đề nghị tìm từ ngữ thích hợp để thay thế cho cụm từ ***“nhân cách của người học”***.  Lý do: Do hoạt động giáo dục nghề nghiệp không chỉ có sản phẩm là nhân cách người học. | 1. Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo là hoạt động đặc biệt, có tính chuyên nghiệp, sáng tạo cao; có sản phẩm là phẩm chất, năng lực của người học, giúp người học phát triển toàn diện thông qua việc dạy học, tổ chức, hướng dẫn, tư vấn việc tìm kiếm tri thức, sản sinh tri thức, rèn luyện phẩm chất, năng lực và làm gương cho người học. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại và bỏ cụm từ “nhân cách người học”. |
| 2. Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo thực hiện theo năm học hoặc khóa học bao gồm các hoạt động trước, trong và sau thời gian lên lớp; các hoạt động học tập, bồi dưỡng bắt buộc; nghiên cứu khoa học; các hoạt động chuyên môn, hành chính; phục vụ cộng đồng và các hoạt động khác. | \* **Góp ý của địa phương**  - Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo thực hiện theo năm học hoặc khóa học bao gồm các hoạt động trước, trong và sau thời gian **giảng dạy, tổ chức các hoạt động giáo dục;** các hoạt động học tập, bồi dưỡng bắt buộc; nghiên cứu khoa học; các hoạt động chuyên môn, hành chính; **các hoạt động giải đáp các thắc mắc của phụ huynh học sinh liên quan đến quyền lợi và bổn phận của học sinh;** các hoạt động phục vụ cộng đồng và các hoạt động khác.  - Văn bản luật cần ghi cụ thể chỉ rõ “các hoạt động khác” là những hoạt động nào?  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Giao thông vận tải**  Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo thực hiện theo năm học hoặc khóa học bao gồm các hoạt động học tập, bồi dưỡng bắt buộc; nghiên cứu khoa học; các hoạt động chuyên môn, hành chính; phục vụ cộng đồng và các hoạt động khác.  (**2) Trường ĐH Vinh**  Đề nghị bổ sung thành hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo được thực hiện theo năm học, khóa học hoặc năm hành chính | 2. Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo thực hiện theo năm học hoặc khóa học bao gồm các hoạt động trước, trong và sau thời gian tổ chức các hoạt động giảng dạy, giáo dục; các hoạt động học tập, bồi dưỡng bắt buộc; nghiên cứu khoa học; các hoạt động chuyên môn, hành chính; phục vụ cộng đồng và các hoạt động khác. | Tiếp thu ý kiến góp ý |
|  |  | 3. Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo phải được thực hiện trong môi trường an toàn, đổi mới, sáng tạo với điều kiện phù hợp về phương tiện hỗ trợ, số lượng người học/lớp và điều kiện đặc thù khác. | Tiếp thu ý kiến góp ý: hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo phải được thực hiện trong môi trường bảo đảm an toàn. |
| 3. Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo: | **\* Góp ý của địa phương**  - Bổ sung hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo tại các cơ sở giáo dục hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, khuyết tật, các trường chuyên biệt.  - Chỉnh sửa tên gọi cho thống nhất với Luật giáo dục: Cơ sở giáo dục phổ thông gồm trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trưởng trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học  - Chỉ khái quát hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo ở các cấp học, giao Bộ Trưởng Bộ GD&ĐT quy định cụ thể hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo ở từng cấp học.  \* **Góp ý của trường ĐH**  **(1)Trường ĐH Đồng Tháp; Trường CĐSP Trung ương:**  Đề xuất bổ sung điểm quy định về hoạt động nghề nghiệp của giảng viên CĐSP vì tại khoản 1 Điều 12 dự thảo có quy định về chức danh giảng viên CĐSP; (không phải trình độ đại học, cũng không là giảng viên giáo dục nghề nghiệp).  **(2) Trường Đại học Thương mại**  - Để bảo đảm tính logic của thứ tự các khoản, nên đưa khoản 3 lên trước khoản 2.  - Tiêu đề khoản 3 trùng với tiêu đề của Điều 8, xem xét điều chỉnh  **(3) Trường ĐHSP Hà Nội**  Cần bổ sung đối tượng nhà giáo trong các cơ sở giáo dục chuyên biệt (trường khuyết tật,…)  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Công Thương:** Đề nghị bổ sung điểm “i) Hoạt động nghề nghiệp giảng viên giảng dạy tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.  Lý do: Điều này mô tả hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo lại không liệt kê đối tượng trên. | 4. Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo đối với từng cấp học, trình độ đào tạo và phương thức giáo dục cụ thể như sau: | Các ý kiến góp ý đã tcow bản được tiếp thu và được quy định hóa trong các điều khoản cụ thể. |
| a) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên mầm non là nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, giúp trẻ em phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, khơi dậy và phát huy tối đa tiềm năng của mỗi trẻ, hình thành nền móng ban đầu của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp một; | **\* Góp ý của địa phương**  Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên mầm non là nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, **ngôn ngữ**, thẩm mĩ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; **hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lí, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kĩ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời.**  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường Đại học Hà Nội**  Sửa cụm từ “chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp một” thành: “chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng về thói quen, năng lực, nhận thức để vào lớp 1” | a) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên mầm non là nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình giáo dục mầm non; giúp trẻ em phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, góp phần hình thành nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp một; | Đã điều chỉnh lại, bảo đảm khái quát hoạt động nghề nghiệp của giáo viên mầm non. |
| b) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên tiểu học là giáo dục, giảng dạy một hoặc một số môn học trong cơ sở giáo dục tiểu học, hướng tới phát triển toàn diện đối với học sinh tiểu học, giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt; | **\* Góp ý của địa phương**  - Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên tiểu học là giáo dục, giảng dạy một hoặc một số môn học, **hoạt động trải** nghiệm trong cơ sở giáo dục tiểu học, hướng tới phát triển toàn diện đối với học sinh tiểu học, giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt;  - Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên tiểu học là giáo dục, giảng dạy một hoặc một số môn học, ***hoạt động giáo dục*** trong cơ sở giáo dục tiểu học, hướng tới phát triển toàn diện đối với học sinh tiểu học, giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.  - Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên tiểu học là giáo dục giảng dạy một hoặc một số môn học, bao gồm các môn đặc thù như Tiếng Anh, Mĩ thuật, Âm nhạc, Giáo dục thể chất…  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Thành phố HCM**  **Điểm b,c,d** cần bổ sung thêm cụm từ hoặc hoạt động giáo dục trở thành: “….giảng dạy một hoặc một số môn học hoặc hoạt động giáo dục trong cơ sở…” cho phù hợp với khung kế hoạch giáo dục tại chương trình giáo dục.  **(2) Trường ĐH Hà Nội**  Sửa thành:  Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên tiểu học bao gồm việc giáo dục và giảng dạy một hoặc một số môn học trong cơ sở giáo dục tiểu học. Mục tiêu của giáo dục tiểu học là phát triển toàn diện đối với học sinh, giúp các em hình thành và phát triển những yếu tố căn bản, đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực theo tiêu chuẩn và yêu cầu đối với học sinh trình độ tiểu học. Giáo viên tiểu học tập trung vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt | b) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên tiểu học là giáo dục, giảng dạy môn học và hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục tiểu học; giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt; | Điều chỉnh bảo đảm khái quát hoạt động nghề nghiệp của giáo viên tiểu học |
| c) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên trung học cơ sở là giáo dục, giảng dạy một hoặc một số môn học trong cơ sở giáo dục trung học cơ sở để giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp trung học cơ sở, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kĩ năng nền tảng, có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động; | **\* Góp ý của địa phương**  - Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên trung học cơ sở là giáo dục, giảng dạy một hoặc một số môn học trong cơ sở giáo dục trung học cơ sở để giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp **tiểu học**, **~~trung học cơ sở~~**….  - Đề nghị điều chỉnh cụm từ *"tham gia vào cuộc sống lao động"* thành *"tham gia lao động"* cho phù hợp.  - Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên trung học cơ sở là giáo dục, giảng dạy một hoặt một số môn học, **hoạt động giáo dục** trong cơ sở giáo dục trung học cơ sở để giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp trung học cơ sở, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và rèn kĩ năng nền tảng, có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.  - Điểm c bổ sung: …**và thực hiện một số nhiệm vụ khác trong trường THCS**.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường Đại học Thương mại**  Bỏ 2 chữ “đã được”  **(2) Trường ĐHSPKT Hưng Yên**  Sử dụng cụm từ “yêu cầu khác biệt về năng lực” chưa bảo đảm sự tương thích với định hướng phát triển phẩm chất và năng lực theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.   * Cụm từ "khác biệt" ở đây có thể hiểu là vừa bảo đảm cá nhân hóa, vừa bảo đảm đa dạng hóa. Giáo dục chú ý đến sự khác biệt bảo đảm sự công bằng trong tiếp cận giáo dục, cho tất cả mọi người, chú ý đến sự khách biệt của cá nhân trong học tập.   Đề nghị sửa thành: "hướng tới sự đa dạng về năng lực của học sinh trong các cơ sở giáo dục trung học cơ sở; | c) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên trung học cơ sở là giáo dục, giảng dạy môn học và hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục trung học cơ sở; giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, có ý thức định hướng nghề nghiệp; | Đã điều chỉnh lại, bảo đảm khái quát hoạt động nghề nghiệp của giáo viên THCS. |
| d) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên trung học phổ thông là giáo dục, giảng dạy một hoặc một số môn học trong cơ sở giáo dục trung học phổ thông giúp học sinh tiếp tục phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân, khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động, khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp mới; | **\* Góp ý của địa phương**  - Đề nghị điều chỉnh cụm từ *"tham gia vào cuộc sống lao động"* thành *"tham gia lao động"* cho phù hợp.  - Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên trung học phổ thông là giáo dục, giảng dạy một hoặc một số môn học, **hoạt động giáo dục** trong cơ sở giáo dục trung học phổ thông giúp học sinh tiếp tục phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân, khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động, khả năng thích ứng với những thay đổi trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp mới.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSPKT Hưng Yên**  Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên trung học phổ thông là giáo dục, giảng dạy một hoặc một số môn học nhằm phát triển ở người học các năng lực phù hợp với mục tiêu giáo dục cấp trung học phổ thông, qua đó giúp người học có khả năng tự chủ để định hướng, lựa chọn nghề nghiệp. | d) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên trung học phổ thông là giáo dục, giảng dạy môn học và hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục trung học phổ thông; giúp học sinh tiếp tục phát triển những phẩm chất, năng lực, ý thức và nhân cách công dân, khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp; | Đã điều chỉnh lại, bảo đảm khái quát hoạt động nghề nghiệp của giáo viên THPT |
| đ) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên dự bị đại học là giảng dạy, giáo dục theo chương trình dự bị đại học giúp học sinh dân tộc củng cố kiến thức trung học phổ thông và có năng lực học lên các cấp học cao hơn; | **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Điểm đ, e: điều chỉnh cách viết cụm từ “Giáo dục, giảng dạy” cho thống nhất với các điểm b, c, d  **(2) Trường ĐH Hà Nội**  Sửa cụm từ “học sinh dân tộc” thành “học sinh dân tộc thiểu số, học sinh vùng sâu, vùng xa” | đ) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên dự bị đại học là giảng dạy, giáo dục theo chương trình dự bị đại học; giúp học sinh dân tộc củng cố kiến thức trung học phổ thông và có năng lực lên học trình độ đại học; |  |
| e) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên giáo dục thường xuyên là giảng dạy, giáo dục theo các kế hoạch giáo dục linh hoạt trong cơ sở giáo dục thường xuyên, giúp người học đạt được các trình độ của hệ thống trình độ quốc dân hoặc các chương trình giáo dục nhằm đáp ứng nhu cầu trong cuộc sống của người học, góp phần xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời; | **\* Góp ý của các địa phương**  Cân nhắc cụm từ *“hệ thống trình độ quốc dân”* chưa được dùng trong văn bản quy phạm pháp luật, chưa được định nghĩa (chỉ có: hệ thống giáo dục quốc dân, khung trình độ quốc gia)  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường Đại học Thương mại**  Thay cụm từ “**hệ thống trình độ quốc dân”** bằng cụm từ **“hệ thống giáo dục quốc dân”** hoặc cần có giải thích về cụm từ: hệ thống trình độ quốc gia ?  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Thông tư số 15/2022/TT-BGDĐT quy định việc giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông trong cơ sở GDNN: cơ sở GDNN được tham gia giảng dạy các môn văn hóa khi có đủ điều kiện theo quy định. Đồng thời, các cơ sở GDNN có đội ngũ nhà giáo tham gia giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên (GDTX). Do vậy, đề nghị bổ sung hoạt động của giáo viên giáo dục thường xuyên giảng dạy trong cơ sở GDNN và viết lại như sau:  *“3. Hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo:*  *…*  *e) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên giáo dục thường xuyên là giảng dạy, giáo dục theo các kế hoạch giáo dục linh hoạt trong cơ sở giáo dục thường xuyên* ***và các cơ sở GDNN****, giúp người học đạt được các trình độ của hệ thống trình độ quốc dân hoặc các chương trình giáo dục nhằm đáp ứng nhu cầu trong cuộc sống của người học, góp phần xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời;* | e) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên giáo dục thường xuyên là giảng dạy, giáo dục theo các chương trình giáo dục thường xuyên; góp phần nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu trong cuộc sống của người học, xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời; | Đã điều chỉnh lại, bảo đảm khái quát hoạt động nghề nghiệp của giáo viên GDTX |
| g) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên và giảng viên giáo dục nghề nghiệp là đào tạo người học theo chương trình giáo dục nghề nghiệp trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm đào tạo nhân lực có kiến thức, kĩ năng và trách nhiệm nghề nghiệp; | **\* Góp ý của địa phương**  Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên và giảng viên giáo dục nghề nghiệp **là giảng dạy, nghiên cứu khoa học và** đào tạo người học theo chương trình giáo dục nghề nghiệp trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm đào tạo nhân lực có kiến thức, kĩ năng và trách nhiệm nghề nghiệp.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **1) Trường ĐH Giao thông vận tải**  g) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên và giảng viên giáo dục nghề nghiệp là nghiên cứu khoa học, giáo dục, đào tạo người học theo chương trình giáo dục nghề nghiệp trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm đào tạo nhân lực có kiến thức, kĩ năng và trách nhiệm nghề nghiệp;  **(2) Trường CBQLGD HCM**  **Đề nghị bổ sung từ “bồi dưỡng”, cụ thể**  Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên và giảng viên giáo dục nghề nghiệp là đào tạo, **bồi dưỡng** người học theo chương trình giáo dục nghề nghiệp trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm đào tạo nhân lực có kiến thức, kĩ năng và trách nhiệm nghề nghiệp;  Lý do: Thống nhất với nội dung quy định tại khoản 3 điều 3 dự thảo Luật Nhà giáo  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Xây dựng:** Đề nghị sửa “....đào tạo nhân lực có kiến thức, kĩ năng, **năng lực tự chủ** và trách nhiệm nghề nghiệp;  **(2) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị rà soát lại quy định tại điểm g khoản 3 Điều 8: “*Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên và giảng viên GDNN là đào tạo người học theo chương trình GDNN trong các cơ sở GDNN..*.” vì: Theo quy định của pháp luật GDNN, nhà giáo GDNN không chỉ thực hiện mỗi hoạt động đào tạo, mà còn có hoạt động khác như nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ để tiếp cận được xu thế phát triển mới; mặt khác tại Khoản 1 Điều 27 dự thảo Luật nội dung về chế độ làm việc có quy định về nghiên cứu khoa học.  Bên cạnh đó, chương trình GDNN không chỉ được thực hiện trong các cơ sở GDNN. Do vậy, quy định “*Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên và giảng viên GDNN là đào tạo người học theo chương GDNN* ***trong cơ sở GDNN…****”*là chưa phù hợp, chưa đúng với quy định tại quy định tại khoản 1 Điều 3 và khoản 1 Điều 4 Luật GDNN.  Do vậy, đề nghị chỉnh sửa như sau:  *“g) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên và giảng viên GDNN là đào tạo người học theo* ***các chương trình đào tạo nghề nghiệp, nghiên cứu và chuyển giao sản phẩm nghiên cứu khoa học nhằm cung cấp nhân lực có năng lực hành nghề cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ”*** | g) Hoạt động nghề nghiệp của giáo viên và giảng viên giáo dục nghề nghiệp là đào tạo người học theo chương trình giáo dục nghề nghiệp; góp phần đào tạo nhân lực có kiến thức, kĩ năng nghề nghiệp; | Đã điều chỉnh lại, bảo đảm khái quát hoạt động nghề nghiệp của giáo viên, giảng viên GDNN. |
| h) Hoạt động nghề nghiệp giảng viên đại học là giảng dạy, nghiên cứu khoa học, đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài, phát triển phẩm chất và năng lực người học, tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học. | \* **Góp ý của địa phương**  - Hoạt động nghề nghiệp của giảng viên đại học là giảng dạy, nghiên cứu khoa học, **phục vụ cộng đồng**, đào tạo nhân lực trình độ cao**trong các cơ sở giáo dục đại học**, bồi dưỡng nhân tài, phát triển phẩm chất và năng lực người học, tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học.  - Đề nghị làm rõ ý hoặc trình bày lại ý sau cho rõ *"tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học."*  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  - Hoạt động nghề nghiệp giảng viên đại học là giảng dạy, nghiên cứu khoa học, ***phát hiện và*** đào tạo nhân lực trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài, phát triển phẩm chất và năng lực người học (***đặc biệt là*** ***năng lực*** tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học  - Đề nghị bổ sung: hoạt động nghề nghiệp của giáo viên thực hành  **(2) Trường ĐHSP Tp. HCM**  - Diễn đạt lại đoạn “tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học”, nên là: “hướng dẫn người học tự làm giàu tri thức, và phát triển sự sáng tạo của người học  - Cần bổ sung thêm cụm từ “tham gia các hoạt động xã hội, cộng đồng” thành “.., tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học và tham gia các hoạt động xã hội” cho phù hợp với các nhiệm vụ của giảng viên đại học được quy định  **(3)Trường CĐSP TƯ HCM**  Lược bỏ cụm từ “tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học” để không gây nhầm lẫn đối tượng hoạt động nghề nghiệp của giảng viên đại học  **(4) Đại học Bách Khoa**  Nhà nước tổ chức xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, đảm bảo về chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và xây dựng xã hội học tập.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Trường ĐHHH, Bộ GTVT:** Đề nghị sửa: “Hoạt động nghề nghiệp *của* giảng viên đại học”. | h) Hoạt động nghề nghiệp của giảng viên đại học là giảng dạy theo chương trình giáo dục đại học, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng; góp phần phát triển phẩm chất và năng lực người học. |  |
| **Điều 9. Quyền của nhà giáo** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  - Cần bổ sung thêm: Quyền bảo lưu, tôn trọng ý kiến của nhà giáo trong lĩnh vực chuyên môn.  **-** Đối với sinh viên đào tạo sư phạm đã đạt chuẩn nhà giáo rồi có phải được bố trí việc làm không? Vì vậy, phải đưa được quyền được bố trí việc làm vào Luật, nếu đưa được nội dung này thì việc đào tạo ở các trường sư phạm sẽ giống như các trường đào tạo công an.  **\* Góp ý của địa phương và các HT khác**  - Bổ sung thêm: Được hưởng phụ cấp, chế độ đãi ngộ khi bị mắc **bệnh hiểm nghèo, thương tật vĩnh viễn** khi đang trong quá trình công tác.  - Đề nghị bổ sung 01 khoản: "Được cơ sở giáo dục tổ chức **khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm**” (để phù hợp với khoản 2, Điều 41 về chính sách hỗ trợ nhà giáo).  - Bổ sung thêm các quyền cho nhà giáo, không chỉ là ưu đãi về dịch vụ, quyền lợi mà còn có những hình thức **hỗ trợ về tâm lý cho nhà giáo, quyền được bảo vệ thông tin cho nhà giáo.**  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường CĐSP Trung ương:**  **-** Tăng cường kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ VHTTDL:** Đề nghị sửa lại “... được chủ động phân phối thời lượng và sắp xếp nội dung giáo dục theo **quy định**”  **(2) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị bổ sung quyền của nhà giáo:  **1. Được ký hợp đồng công việc với chính cơ sở giáo dục nơi đang công tác**.  Lý do: Góp phần tháo gỡ vướng mắc hiện nay, cho phép các cơ sở giáo dục được ký hợp đồng công việc với nhà giáo trong trường đối với trường hợp nhà giáo đã hoàn thành định mức giờ giảng và số giờ làm thêm theo quy định trong chế độ làm việc; có nhu cầu, năng lực phù hợp để ký hợp đồng công việc với nhà trường. Đồng thời, cũng góp phần thực hiện nguyên tắc *Bảo đảm quyền tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục* tại khoản 2 Điều 6 dự thảo Luật về Nguyên tắc quản lý và phát triển nhà giáo.  **2.** **Được cơ sở hoạt động GDNN bố trí thời gian đi thực tập tại doanh nghiệp.**  Lý do:Đặc thù của đào tạo nghề nghiệp rất cần các nhà giáo có kỹ năng thực hành và trình độ tay nghề nên việc việc nhà giáo GDNN bắt buộc hàng năm phải thực tập tại DN đã được quy định trong Luật GDNN và chế độ làm việc của nhà giáo GDNN. | **Điều 10. Quyền của nhà giáo** | Một số ý kiến góp ý đã được quy định trong các điều, khoản liên quan như: khám sức khỏe, hưởng phụ cấp… |
| 1. Được hoạt động giảng dạy, giáo dục và đánh giá người học theo chuyên môn đào tạo; tham gia đánh giá, khen thưởng, xử lý kỷ luật người học theo quy định; được chủ động phân phối thời lượng và sắp xếp nội dung giáo dục, lựa chọn hình thức tổ chức và phương pháp giáo dục bảo đảm mục tiêu giáo dục và kế hoạch của cơ sở giáo dục. | **\* Góp ý của địa phương**  - Được hoạt động giảng dạy, giáo dục và đánh giá người học theo chuyên môn đào tạo; tham gia đánh giá, khen thưởng, xử lý kỷ luật người học theo quy định; được chủ động phân phối thời lượng, lựa chọn hình thức tổ chức và phương pháp giáo dục bảo đảm mục tiêu giáo dục và kế hoạch**, chương trình giáo dục quy định** của cơ sở giáo dục **hoặc do Bộ giáo dục quy định (sách giáo khoa/ giáo trình)**  - Được giảng dạy **môn học hoặc môn học có chuyên môn gần với chuyên môn được đào tạo**, giáo dục và đánh giá người học theo chuyên môn đào tạo; tham gia đánh giá, khen thưởng, xử lý kỷ luật người học theo quy định; được chủ động phân phối thời lượng và sắp xếp nội dung giáo dục, lựa chọn hình thức tổ chức và phương pháp giáo dục bảo đảm mục tiêu giáo dục và kế hoạch của cơ sở giáo dục.  - Sửa “…được chủ động phân phối thời lượng và sắp xếp nội dung giáo dục…” thành: “…phân phối thời lượng và sắp xếp nội dung giáo dục **theo quy định**”  - Đề nghị bổ sung thêm quyền được tham gia dạy thêm, học thêm đúng qui định trong và ngoài nhà trường. Lý do: Nhằm thể chế hóa qui định dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường.  - Được hoạt động giảng dạy, giáo dục và đánh giá người **học theo chuyên môn đào tạo** **hoặc bồi dưỡng phù hợp** tham gia đánh giá khen thưởng…  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Xem xét tính khả thi của nội dung: *Giáo viên được chủ động phân phối thời lượng và sắp xếp nội dung giáo dục*  **(2) Trường ĐHSP Tp. HCM**  Thêm cụm từ “*phát triển*” trước từ năng lực  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị bổ sung từ “theo quy định” như sau*:*  *“Điều 9. Quyền của nhà giáo*  1….. được chủ động phân phối thời lượng và sắp xếp nội dung giáo dục theo **quy định**…” | 1. Được hoạt động giảng dạy, giáo dục theo đúng chuyên môn đào tạo; được đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của người học; được tham gia nhận xét, khen thưởng, xử lý kỷ luật người học theo quy định; được chủ động phân phối thời lượng và sắp xếp nội dung giáo dục, lựa chọn hình thức tổ chức và phương pháp giáo dục bảo đảm mục tiêu giáo dục và kế hoạch của cơ sở giáo dục. | Tiếp thu ý kiến, đã diễn đạt lại bảo đảm phù hợp với hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo. |
| 2. Được lựa chọn và sử dụng sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu, học liệu, đồ dùng dạy học, thiết bị, phương tiện giảng dạy và cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục để thực hiện nhiệm vụ được giao bảo đảm mục tiêu giáo dục và kế hoạch của cơ sở giáo dục. | \* **Góp ý của địa phương**  - Được lựa chọn và sử dụng **~~sách giáo khoa, giáo trình,~~** tài liệu **hỗ trợ,** học liệu, đồ dùng dạy học, thiết bị, phương tiện giảng dạy và cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục để thực hiện nhiệm vụ được giao bảo đảm mục tiêu giáo dục và kế hoạch của cơ sở giáo dục **theo chương trình của sách giáo khoa, giáo trình có sẵn**.  - Được **tham gia lựa chọn sách giáo khoa** và sử dụng sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu, học liệu, đồ dùng dạy học, thiết bị, phương tiện giảng dạy và cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục để thực hiện nhiệm vụ được giao bảo đảm mục tiêu giáo dục và kế hoạch của cơ sở giáo dục.  - Được **tham gia đề xuất** lựa chọn và sử dụng sách giáo khoa…  *-* Được lựa chọn và sử dụng SGK, giáo trình, tài liệu, học liệu, đồ dùng dạy học**, thiết bị chính thống, không trái với mục tiêu giáo dục của Đảng và Nhà nước**, phương tiện giảng dạy và cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục để thực hiện nhiệm vụ được giao bảo đảm mục tiêu giáo dục và kế hoạch của cơ sở giáo dục.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Xem xét tính khả thi của nội dung: Được lựa chọn và sử dụng sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu, học liệu, đồ dùng dạy học, thiết bị, phương tiện giảng dạy và cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục,…  **(2) Trường ĐH Hà Nội**  Sửa cụm từ “Được lựa chọn và sử dụng sách giáo khoa” thành “ Được tham gia vào quá trình lựa chọn và sử dụng sách giáo khoa”  **(3) Trường ĐH Vinh**  Cân nhắc lại, nếu trường chọn bộ sách A và giáo viên thích dạy bộ sách B thì có được quyền lựa chọn hay không | 2. Được tham gia xây dựng, lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu, đồ dùng dạy học, thiết bị, phương tiện giảng dạy và các điều kiện khác để thực hiện nhiệm vụ được giao bảo đảm mục tiêu giáo dục và kế hoạch của cơ sở giáo dục. | Tiếp thu ý kiến, diễn đạt lại cho phù hợp trong đó thay vì quy định nhà giáo được quyền sử dụng cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục thì điều chỉnh thành sử dụng các điều kiện khác. |
| 3. Được cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo và bổ nhiệm chức danh nhà giáo theo vị trí việc làm. | **\* Góp ý của địa phương**  - Được cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo **(có nhu cầu do tính chất công việc)** và bổ nhiệm chức danh nhà giáo theo vị trí việc làm.  - Xem xét giáo viên chưa đạt chuẩn đang đào tạo nâng chuẩn.  - Xem xét bỏ cụm từ “Được cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo”.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Xem lại, xác định rõ:  Phải có chứng chỉ hành nghề mớ được tuyển dụng làm nhà giáo hay khi tuyển vào nhà giáo thì được cấp chứng chỉ |  | Bỏ quy định này |
| 4. Được hưởng lương, phụ cấp, chế độ đãi ngộ và các chế độ khác phù hợp với vị trí việc làm, chức danh nhà giáo. | - Được hưởng lương, phụ cấp, chế độ đãi ngộ theo **vùng miền** và các chế độ khác phù hợp với vị trí việc làm, chức danh nhà giáo.  Lí do: Chính phủ quy định các chính sách theo vùng. | 3. Được hưởng lương, phụ cấp, chế độ đãi ngộ và các chế độ khác phù hợp với vị trí việc làm, chức danh nhà giáo. |  |
| 5. Được đánh giá công bằng, khách quan; được tôn vinh, khen thưởng tương xứng với thành tích trong hoạt động nghề nghiệp và hoạt động phục vụ cộng đồng. |  | 4. Được đánh giá công bằng, khách quan; được tôn vinh, khen thưởng tương xứng với thành tích trong hoạt động nghề nghiệp và hoạt động phục vụ cộng đồng. |  |
| 6. Được nghiên cứu khoa học và chuyển giao sản phẩm nghiên cứu khoa học của cá nhân; được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ. | **(1) Trường ĐH Vinh**  Đề nghị bổ sung thêm : được tham gia hướng dẫn người học trong hoạt động nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo  **(2) ĐH Bách Khoa**  Xem xét bổ sung: Được tham gia làm việc và quản lý các doanh nghiệp của cơ sở giáo dục đại học (phù hợp với Luật 34)🡪 Tạo cơ chế để phát triển các doanh nghiệp đào tạo, chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học. | 5. Được nghiên cứu khoa học và chuyển giao sản phẩm nghiên cứu khoa học theo quy định của pháp luật về nghiên cứu khoa học và sở hữu trí tuệ. | Nội dung được nghiên cứu khoa học đã bao hàm của các hoạt khác có liên quan. |
|  |  | 6. Được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp. | Bổ sung thêm |
| 7. Được tham gia các chương trình trao đổi nhà giáo; hợp đồng thỉnh giảng, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở nghiên cứu khoa học và tổ chức liên quan khác. | \* **Góp ý của địa phương**  Được **tạo điều kiện để** tham gia các chương trình trao đổi nhà giáo; hợp đồng thỉnh giảng, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng tại cơ sở nghiên cứu khoa học và tổ chức liên quan khác.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  7. Được tham gia các chương trình trao đổi nhà giáo; hợp đồng thỉnh giảng, nghiên cứu khoa học, ***các hiệp, các hiệp hội về giáo dục*** và các hoạt động phục vụ cộng đồng tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở nghiên cứu khoa học và tổ chức liên quan khác | 7. Được tham gia các chương trình trao đổi nhà giáo; hợp đồng thỉnh giảng, nghiên cứu khoa học tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở nghiên cứu khoa học khác. | Điều chỉnh lại cho phù hợp. |
| 8. Được tạo điều kiện để làm việc trong môi trường thuận lợi, an toàn; được tôn trọng, bảo vệ nhân phẩm, danh dự, thân thể; được đối xử bình đẳng trong hoạt động nghề nghiệp và thăng tiến nghề nghiệp; được thay đổi đơn vị công tác và vị trí việc làm phù hợp với nguyện vọng của cá nhân và nhu cầu của cơ quan quản lý. | **\* Góp ý của địa phương**  - Nhà giáo có quyền được các tổ chức, cơ quan bảo vệ khỏi những tác động tiêu cực từ phụ huynh học sinh.  - Được tạo điều kiện để làm việc trong môi trường thuận lợi, an toàn; được tôn trọng, bảo vệ nhân phẩm, danh dự, thân thể; được đối xử bình đẳng trong hoạt động nghề nghiệp và thăng tiến nghề nghiệp; được thay đổi đơn vị công tác và vị trí việc làm phù hợp **trình độ chuyên môn, nghiệp vụ v**à nguyện vọng của cá nhân, nhu cầu của cơ quan quản lý.  - Nhà giáo được thay đổi vị trí công tác theo nhu cầu của nhà giáo nhưng lại phải phù hợp với nhu cầu của đơn vị, có thể có tình trạng xung đột giữa 2 bên. Khó khăn với nhà quản lý đó là giữa các địa phương không có sự đồng đều về mặt kinh tế, nên những vùng khó khăn rất khó tuyển và giữ chân, đồng thời khó khăn trong công tác điều động, thuyên chuyên. Do đó, nếu như theo quy định tại dự thảo “điều động, biệt phái sang vùng khó không bảo đảm quyền” sẽ rất khó để các cơ quan quản lý trong việc điều động, thuyên chuyển. Nên bỏ quy định tại khoản này.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Cần Thơ**  quy định về Quyền của nhà giáo thì nhà giáo có quyền thay đổi vị trí công tác theo nguyện vọng của nhà giáo nhưng phải phù hợp với nhu cầu của đơn vị. Đây là quy định sẽ gặp mâu thuẫn trên thực tế về quyền và lợi ích của các bên khi hai nhu cầu trái nhau vì vậy cần quy định cụ thể hơn | 8. Được tạo điều kiện để làm việc trong môi trường an toàn, đổi mới, sáng tạo; được tôn trọng, bảo vệ nhân phẩm, danh dự, thân thể; được đối xử bình đẳng trong hoạt động và thăng tiến nghề nghiệp; được xem xét bổ nhiệm chức vụ quản lý khi đủ điều kiện.  9. Được xem xét thay đổi đơn vị công tác và vị trí việc làm phù hợp với nguyện vọng của cá nhân và nhu cầu của cơ quan quản lý. | - Quy định về điều kiện làm việc an toàn bao gồm việc bảo đảm về thân thể, danh dự, bảo đảm về cơ sở vât chất, thiết bị… do đo, với quy định này đã cơ bản bao hàm đầy đủ các nội dung.  - Việc thay đổi vị trí công tác, vị trí việc làm cần phải phù hợp với nhu cầu, đặc điểm cá nhân và của cơ quan. Do đó, với quy định trong Luật đã cơ bản phù hợp. |
| 9. Được tham gia đóng góp ý kiến về chủ trương, chính sách, chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo; chương trình, sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu, phương pháp giáo dục; các vấn đề có liên quan đến quyền lợi của nhà giáo; được tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. | Được tham gia đóng góp ý kiến **về:** Chủ trương, chính sách, chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo; chương trình, sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu, phương pháp giáo dục; các vấn đề có liên quan đến quyền lợi của nhà giáo. Được tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. | 10. Được tham gia đóng góp ý kiến về chủ trương, chính sách, chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo; chương trình, phương pháp giáo dục; các vấn đề có liên quan đến quyền lợi của nhà giáo; được tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. |  |
| 10. Được nghỉ hè và các ngày nghỉ khác theo quy định. | **\* Góp ý của địa phương**  - Đề nghị bổ sung rõ: ***được thanh toán phép hè khi về thăm quê.***  ***-*** Được nghỉ hè và các ngày nghỉ khác theo quy định tại Luật Lao động và Luật BHXH. *Trong thời gian nghỉ hè và các ngày nghỉ khác được hưởng nguyên lương và các khoản phụ cấp.*  - Nên nêu rõ đối tượng được hưởng quyền này.  - Nếu CBQL cơ sở giáo dục thực hiện quyền này thì sẽ ảnh hưởng đến công tác quản lý, điều hành, thực hiện các nhiệm vụ Sở, phòng giao cho đơn vị, như: xây dựng kế hoạch, báo cáo, cử người tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, xử lý các tình huống khác của đơn vị trong thời gian giáo viên được nghỉ hè.  - Quy định nhà giáo nghỉ 8 tuần ảnh hưởng đến công tác chi trả lương cho nhà giáo dẫn đến việc trường dân lập, tư thục cần phải tính toán, cân đối chính sách để có chi phí trả lương và phân công người thực hiện các công việc trong hè.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Quyền được nghỉ hè: Nên quy định rõ chế độ nghỉ hè của nhà giáo ở những cơ sở giáo dục đặc thù như một số trường Đại học, với cách thức đào tạo theo học tín chỉ, quy chế đào tạo cho phép sinh viên nghỉ học thêm học kỳ 3 nên nhà giáo ở một số trường không có “nghỉ hè”  **(2) Trường ĐH Vinh**  Đề nghị bổ sung thêm “được nghỉ phép”  **(3) ĐH Bách Khoa**  Được nghỉ hè hoặc bố trí kỳ nghỉ theo kế hoạch năm học của cơ sở giáo dục; được nghỉ các ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ khác theo quy định tại Nội quy lao động của đơn vị, phù hợp với quy định của pháp luật | 11. Được nghỉ hè và các ngày nghỉ khác theo quy định. | Việc quy định về thanh toán tiền đi lại hay được hưởng nguyên lương… sẽ được nghiên cứu quy định trong Nghị định hướng dẫn. |
| 11. Được bảo đảm việc làm và an sinh khi cơ sở giáo dục ngừng hoạt động hoặc có sự thay đổi về tổ chức. | **\* Góp ý của địa phương**  - Khoản này mâu thuẫn với điểm đ khoản 1 Điều 25.  - ***Đề nghị bổ sung làm rõ:***  *+* Cơ quan, đơn vị nào sẽ bảo đảm bảo việc làm và an sinh cho nhà giáo.  + Điều này có trái với quy định tại điểm d và đ, khoản 1 Điều 25 tại dự thảo Luật này không?  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Giao thông vận tải**  11. Được *hỗ trợ* bảo đảm việc làm và an sinh *xã hội* khi cơ sở giáo dục ngừng hoạt động hoặc có sự thay đổi về tổ chức.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị xem xét, bổ sung quy định về biện pháp bảo đảm việc làm cụ thể đối với nhà giáo như hỗ trợ chuyển đổi, bố trí việc làm mới hay hưởng các chính sách bảo hiểm thất nghiệp…  Hoặc bổ sung điều khoản trong dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết vấn đề này | 12. Được từ chối thực hiện công việc không đúng vị trí việc làm và hợp đồng đã ký kết với cơ sở giáo dục; được hỗ trợ bảo đảm việc làm và an sinh xã hội khi cơ sở giáo dục ngừng hoạt động hoặc có sự thay đổi về tổ chức. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại cho phù hợp. |
|  |  | 13. Được tham gia dạy thêm theo nhu cầu của người học trên cơ sở quy định của pháp luật. | Bổ sung thêm |
| 12. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật và quy chế tổ chức, hoạt động của cơ sở giáo dục. | Được **bảo vệ** và hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật, **theo** quy chế tổ chức, hoạt động của cơ sở giáo dục **và theo quy chế hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội liên quan.** | 14. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật và quy chế tổ chức, hoạt động của cơ sở giáo dục. | Nhiệm vụ, trách nhiệm của nhà giáo gắn với cơ sở giáo dục, việc tham gia các tổ chức, hoạt động khác trên tinh thần tự nguyên, do đó việc thực hiện theo quy chế của các tổ chức khác là không phù hợp khi quy định trong Luật. |
| **Điều 10. Nghĩa vụ của nhà giáo** | - Bổ sung: “Có ý thức bảo vệ tài sản trong cơ sở giáo dục”.  - Bổ sung nội dung: “Chấp hành sự phân công, điều động của Thủ trưởng đơn vị; chấp hành quyết định điều động, thuyên chuyển của cơ quan quản lý giáo dục khi có yêu cầu”.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị xem xét, bổ sung **nghĩa vụ của nhà giáo GDNN phải dành thời gian để thực tập tại doanh nghiệp** nhằm cập nhật, nâng cao kỹ năng thực hành, tiếp cận công nghệ mới.  Đồng thời bảo đảm tính thống nhất với đề nghị bổ sung quy định về quyền của nhà giáo được cơ sở hoạt động GDNN bố trí thời gian thực tập tại doanh nghiệp (tại Điều 9 nêu trên). | **Điều 11. Nghĩa vụ của nhà giáo** | Một số nội dung góp ý đã được quy định trong các khoản của Điều này |
| 1. Gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục. | **\*Góp ý của địa phương**  1. Gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng **và** pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  *“Gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục”* 🡪Chia thành 02 vế riêng biệt giữa đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước | 1. Gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại |
| 2. Giảng dạy, giáo dục theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục; thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục. | \* **Góp ý của địa phương**  Giảng dạy, giáo dục theo mục tiêu, nguyên lý**, chương trình giáo dục phù hợp với từng cấp học, cơ sở giáo dục;** thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục.  \* **Góp ý của các trường**  **(1) Trường ĐH Giao thông vận tải**  Giảng dạy, giáo dục, *đào tạo* theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục; thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục. | 2. Giảng dạy, giáo dục đúng mục tiêu, nguyên lý giáo dục; thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục. | Chương trình giáo dục là khái niệm chung dùng cho tất cả các chương trình của từng cấp học, trình độ đào tạo từ bậc mầm non, phổ thông đến cao đẳng, đại học. Do đó, không cần quy định chi tiết. |
|  |  | 3. Tự giác thực hiện các quy tắc đạo đức; tích cực thực hiện các nhiệm vụ được giao ở cơ sở giáo dục. | Tiếp thu ý kiến góp ý, bổ sung thêm. |
| 3. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự, đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo. | - Bổ sung thêm nội dung về **phẩm chất chính trị, đạo đức, tinh thần trách nhiệm của nhà giáo trong đấu tranh phòng chống tiêu cực**.  Lí do: Nội dung này rất cần thiết vì còn nhiều tiêu cực, yếu kém trong nền giáo dục nước nhà, khi mà Đảng đang quyết liệt đấu tranh phòng chống tiêu cực, tham nhũng trong mọi lĩnh vực, có như vậy mới làm lành mạnh hóa được nền giáo dục, đưa giáo dục phát triển đúng bản chất, đúng hướng, nhất là trong giai đoạn đổi mới căn bản, toàn diện hiện nay. | 4. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự, đạo đức nhà giáo; mẫu mực, nêu gương trong hoạt động nghề nghiệp và xã hội. Thường xuyên học tập nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại. |
| 4. Tôn trọng, đối xử công bằng với người học; bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người học; phát huy phẩm chất và năng lực của từng người học. | **(1) Trường ĐH Đồng Tháp**  Đề xuất xem xét nội dung này vì chưa phù hợp với điều kiện thực tế như: các trường hợp được cử đi học nâng cao trình độ, nghỉ không hưởng lương,..thì sẽ áp dụng như thế nào | 5. Tôn trọng, đối xử công bằng với người học; bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người học; tạo động lực, phát huy phẩm chất và năng lực của từng người học; phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu đối với người học. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại. |
| 5. Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, học tập nâng cao phẩm chất và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. | **(1) Trường ĐHSP Tp. HCM**  Xem lại từ thường xuyên hay liên tục; hoặc bỏ luôn bởi vì nghĩa vụ là tu dưỡng là đủ ý |  | Bỏ quy định này |
| 6. Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học đối với giảng viên, tham gia nghiên cứu và áp dụng khoa học sư phạm ứng dụng đối với giáo viên; bảo đảm liêm chính học thuật. | - Thực hiện nhiệm vụ khoa học đối với giảng viên, tham gia nghiên cứu **hoặc** áp dụng khoa học sư phạm ứng dụng đối với giáo viên; bảo đảm liêm chính học thuật.  - Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học đối với giảng viên **và giáo viên giáo dục nghề nghiệp**, tham gia nghiên cứu và áp dụng khoa học sư phạm đối với giáo viên; bảo đảm liêm chính học thuật.  - Cần ghi rõ là bắt buộc hay khuyến khích. Nếu bắt buộc thì đưa vào luật thi đua khen thưởng. | 6. Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học đối với giảng viên, tham gia nghiên cứu và áp dụng khoa học giáo dục đối với giáo viên; bảo đảm liêm chính học thuật. | Khái niệm giáo viên đã được định nghĩa ở Điều 3, nên không cần chi tiết từng loại. |
| 7. Cập nhật kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, năng lực phát triển chương trình và phương pháp giáo dục tiên tiến. |  | 7. Cập nhật kỹ năng ứng dụng khoa học, công nghệ; năng lực phát triển chương trình và phương pháp giáo dục tiên tiến. |  |
| 8. Tham gia giám sát cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn. | \* **Góp ý của địa phương**  8. Tham gia giám sát cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, **hạnh phúc***.”*  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Giao thông vận tải**  Tham gia giám sát cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, *văn minh* | 8. Tham gia xây dựng môi trường giáo dục an toàn, đổi mới, sáng tạo. | Trách nhiệm giám sát đã được quy định trong các luật liên quan do đó với việc đã quy định các nghĩa vụ chung tại khoản 13 thì không cần bổ sung thêm nội dung “giám sát” ở khoản này. |
| 9. Thường xuyên phối hợp với gia đình người học; tích cực tham gia vào hoạt động phục vụ cộng đồng. | (1) **Trường ĐH Thương Mại**  Bỏ từ “thường xuyên” để phù hợp với bậc đào tạo cử nhân  **(2) Trường ĐH Vinh**  Đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục thường xuyên phối hợp với gia đình người học; tích cực tham gia vào hoạt động phục vụ cộng đồng | 9. Chủ động phối hợp với gia đình người học, tham gia hoạt động phục vụ cộng đồng phù hợp với hoạt động nghề nghiệp. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại |
| 10. Tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp. |  | 10. Tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp. |  |
|  |  | 11. Tích cực phát huy dân chủ, tham gia vào hoạt động quản lý, quản trị và các hoạt động chuyên môn khác của cơ sở giáo dục khi được phân công. | Bổ sung thêm |
|  |  | 12. Chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động nghề nghiệp và trách nhiệm pháp lý đối với hành vi vi phạm tại khoản 1 Điều 13 Luật này và quy định của pháp luật có liên quan. | Bổ sung thêm |
| 11. Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy chế tổ chức, hoạt động của cơ sở giáo dục. |  | 13. Thực hiện nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy chế tổ chức, hoạt động của cơ sở giáo dục. |  |
|  |  | **Điều 12. Đạo đức nhà giáo**  1. Đạo đức nhà giáo là các chuẩn mực về nhận thức, thái độ và hành vi trong mối quan hệ của nhà giáo với người học, đồng nghiệp, gia đình người học, cộng đồng.  2. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành bộ quy tắc ứng xử của nhà giáo.  3. Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp của nhà giáo tham gia xây dựng và giám sát thực hiện bộ quy tắc ứng xử của nhà giáo.  4. Cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục nơi nhà giáo làm việc, tổ chức, cá nhân có liên quan tạo điều kiện để nhà giáo rèn luyện, giữ gìn, nâng cao đạo đức nhà giáo.  5. Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo có trách nhiệm đào tạo, rèn luyện người học theo các chuẩn mực đạo đức nhà giáo. | Tiếp thu ý kiến góp ý cần bổ sung thêm đạo đức nhà giáo |
| **Điều 11. Các hành vi bị nghiêm cấm** | **\* Góp ý của địa phương**  - Điều 11 liệt kê các hành vi bị nghiêm cấm đối với nhà giáo và các tổ chức, cá nhân liên quan. Tuy nhiên, cần có quy định chi tiết về các hình thức xử lý vi phạm và cơ chế bảo vệ nhà giáo trước những hành vi xâm phạm danh dự, nhân phẩm và thân thể nhà giáo.  - ***Bổ sung thêm nội dung:*** Nghiêm cấm các hành vi sử dụng các trang mạng xã hội để tuyên truyền, xuyên tạc chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đưa thông tin cá nhân người khác để bôi nhọ danh dự, nhân phẩm nhà giáo khi chưa có kết luận minh chứng điều tra của các cơ quan pháp luật có thẩm quyền.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Cần Thơ**  Quy định về hành vi bị nghiêm cấm:  + Có quy định về xúc phạm thân thể của người khác…kiến nghị đổi tiêu đề nghiêm cấm nhà giáo có các hành vi sau trong quá trình giảng dạy của nhà giáo.  + Đề xuất thay đổi từ “ép buộc người học tham gia học, học thêm dưới mọi hình thức, nộp các khoản tiền...” thành “gây sức ép người học tham gia học, học thêm…, yêu cầu nộp các khoản…” nhằm tăng tính răn đe.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Ủy ban dân tộc:** Đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc bổ sung việc nghiêm cấm hành vi ép buộc người học, học sinh, sinh viên, học viên tham gia hoặc không tham gia các kì tuyển sinh, kì thi học sinh giỏi các cấp dưới mọi hình thức. Vì hành vi này đã xảy ra ở một số cơ sở giáo dục và vi phạm đến quyền được học tập chính đáng, hợp pháp của các đối tượng nêu trên. | **Điều 13. Các hành vi bị nghiêm cấm** |  |
| 1. Nghiêm cấm nhà giáo có các hành vi sau: | \* **Góp ý của địa phương**  Bổ sung điểm quy định “Từ chối tiếp nhận, giáo dục học sinh, trừ trường hợp quy định của Pháp luật.”  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị bổ sung các hành vi bị nghiêm cấm sau:   * Lợi dụng chức danh nhà giáo để chiêu sinh, mở lớp, nhận phân công giảng dạy mà không thực tế giảng dạy;   - Gian lận, sao chép, làm sai lệch kết quả nghiên cứu và công bố kết quả nghiên cứu. | 1. Nghiêm cấm nhà giáo có các hành vi sau: |  |
| a) Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, thân thể của người học, đồng nghiệp và nhân dân; | **\* Góp ý của địa phương**  - Nên thay từ “nhân dân” bằng “**người khác**”  - Hành vi nghiêm cấm: xúc phạm thân thể,… không cần thiết vì các luật khác đã có.  - Nên chăng quy định theo hướng: “Nhà giáo không được làm những việc này trong công tác giảng dạy như sau:…”  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, thân thể của người học, đồng nghiệp **và phụ huynh người học**  **(2) Trường ĐH Cần Thơ**  1. Nghiêm cấm nhà giáo có các hành vi sau:  a) Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, thân thể của người học, đồng nghiệp và **người khác**.  Lí do: từ Nhân dân mang tính tập thể, khó xác định.  **(3) Đại học Bách Khoa**  Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, **xâm phạm** thân thể của người học, đồng nghiệp và nhân dân;  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Xây dựng:** Đề nghị sửa “a) Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, thân thể của người học và đồng nghiệp;”. | a) Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, thân thể của người học, đồng nghiệp và nhân dân; | Trong các văn bản quy phạm pháp luật đểu sử dụng cụm từ “nhân dân”. |
| b) Phân biệt đối xử giữa những người học dưới mọi hình thức; |  | b) Phân biệt đối xử giữa những người học dưới mọi hình thức; |  |
| c) Gian lận, cố ý làm sai lệch kết quả trong các hoạt động tuyển sinh, kiểm tra, thi, đánh giá người học; | **\* Góp ý của địa phương**  - Bổ sung thêm quy định cấm chạy theo bệnh thành tích, bệnh hình thức, bệnh không trung thực của nhà giáo trong các cơ sở giáo dục.  Lí do: nội dung này rất cần thiết vì bệnh thành tích còn rất nặng nề trong nền giáo dục nước nhà, gây ra nhiều hệ lụy xấu cho nền giáo dục.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Bổ sung thêm hoạt động dạy học để tránh nhà giáo có hành vi không dạy hết nội dung, kiến thức cho học sinh để tổ chức dạy thêm  **(2) Trường ĐHSP Tp. HCM**  Bỏ chữ “kiểm tra, thi” vì đánh giá người học đã bao gồm “kiểm tra, thi” | c) Gian lận, cố ý làm sai lệch kết quả trong các hoạt động tuyển sinh, kiểm tra, thi, đánh giá người học; | Việc cấm gian lận làm sai lệch kết quả học tập của người học chính nhằm mục đích chống gian lận. bệnh thành tích. |
| d) Xuyên tạc nội dung giáo dục; lợi dụng hoạt động giảng dạy, giáo dục để tuyên truyền các nội dung trái đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền chính sách thù địch, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; |  | d) Xuyên tạc nội dung giáo dục; lợi dụng hoạt động giảng dạy, giáo dục để tuyên truyền các nội dung trái đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền chính sách thù địch, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; |  |
| đ) Ép buộc người học tham gia học thêm dưới mọi hình thức, nộp các khoản tiền ngoài quy định của pháp luật; | **\* Góp ý của địa phương**  - **Lợi dụng chức danh nhà giáo**, ép buộc, gây áp lực người học tham gia học thêm **tại nơi cư trú**, nộp các khoản tiền ngoài quy định của pháp luật.  - Việc ép buộc người học, học thêm, nộp các khoản tiền khó thực hiện trong thực tế vì có khi nhà giáo mới chỉ yêu cầu mà không cần ép buộc học sinh đã thực hiện.  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Công Thương:** Đề nghị sửa lại “***Dụ dỗ, lôi kéo*** hoặc ép buộc người học tham gia học thêm dưới mọi hình thức, nộp các khoản tiền ngoài quy định của pháp luật;”.  Lý do: Bổ sung cho đẩy đủ hành vi.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Đại học Bách Khoa**  …cho người khác sử dụng chứng chỉ hành nghề **nhà giáo của mình** dưới mọi hình thức… | đ) Ép buộc người học tham gia học thêm dưới mọi hình thức, nộp các khoản tiền ngoài quy định của pháp luật; | Việc ép buộc học sinh học thêm có nhiều hình thức khác nhau, trong đó có thể do việc nhà giáo lợi dụng chức danh nhà giáo, do đó không cần quy định nội dung “lợi dụng chức danh nhà giáo”; đồng thời, ngoài việc dạy thêm học thêm ở nơi cư trú còn tổ chức dạy thêm ở trong, ngoài nhà trường nên việc bổ sung cụm từ “nơi cư trú” không cần thiết. |
| e) Lợi dụng chức danh nhà giáo và hoạt động giảng dạy, giáo dục để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật; cho người khác sử dụng chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo dưới mọi hình thức; | - Bỏ câu: cho người khác sử dụng chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo dưới mọi hình thức.  - Lợi dụng chức danh nhà giáo và hoạt động giảng dạy, giáo dục để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật; cho người khác sử dụng chứng chỉ hành nghề đồi với nhà giáo dưới mọi hình thức; **cấm các hoạt động lợi dụng giá trị của chứng chỉ hành nghề nhà giáo như cầm cố, cho thuê, cho mượn.** | e) Lợi dụng chức danh nhà giáo và hoạt động giảng dạy, giáo dục để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật; cho người khác sử dụng giấy phép hành nghề dạy học dưới mọi hình thức; |  |
|  |  | g) Tự ý bỏ việc, tham gia đình công trái pháp luật; |  |
| g) Vi phạm đạo đức nhà giáo và các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật. | **(1) Trường ĐH Vinh**  Vi phạm đạo đức nhà giáo, **thuần phong mỹ tục và** các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật  **(2) Đại học Bách Khoa**  Cần cụ thể, luật hóa đầy đủ khoản ny (cũng được đề cập tại điểm a khoản 2 Điều 13), hoặc ban hành bộ quy tắc hoạt động nghề nghiệp.  *Lý do: Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ban hành quy định về đạo đức nhà giáo đã có một số nội dung không còn phù hợp với thực tiễn hiện nay và cần được khái quát tại Luật này* | h) Vi phạm đạo đức nhà giáo và các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật. |  |
| 2. Nghiêm cấm tổ chức, cá nhân có các hành vi sau: | **\* Góp ý của đị phương**  ***Đề nghị bổ sung thêm:***  - Nghiêm cấm tổ chức, cá nhân nhận hối lộ dưới mọi hình thức.  - Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong tổ chức để phân công, điều hành, ép buộc nhà giáo phục tùng cho công việc riêng; làm việc không đúng chuyên môn của nhà giáo.  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Trường ĐHHH, Bộ GTVT:** Cần làm rõ hành động như thế nào là cản trở hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo. Cần làm rõ về mức độ xử lý khi nhà giáo bị xúc phạm danh dự, nhân phẩm.  **(2) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị xem xét, bổ sung quy định chi tiết về các hình thức xử lý vi phạm và cơ chế bảo vệ nhà giáo trước các hành vi xâm phạm danh dự, nhân phẩm và danh dự. | 2. Nghiêm cấm tổ chức, cá nhân có các hành vi sau: | - Việc nghiêm cấm nhận hối lộ đã được quy định trong Luật Phòng, chống tham nhũng. Do đó, không cần quy định tại Luật này.  - Việc bổ sung quy định lợi dụng chức vụ, quyền hạn ép nhà giáo làm việc không đúng chuyên môn chính là việc cấm trong điểm c khoản này. |
| a) Xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể nhà giáo; | ***- Đề nghị làm rõ:*** Cần xác định chủ thể hoạt động, hành vi nào? Của cá nhân hay tổ chức?  - Cần quy định chặt chẽ hơn về những hành vi nghiêm cấm các tổ chức, cá nhân đối với nhà giáo: không chỉ nghiêm cấm hành vi “xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể nhà giáo”, cần bổ sung nghiêm cấm các hành vi, những hình thức gây áp lực thao túng tâm lý khác; ví dụ như không phối hợp, không hợp tác hoặc tạo môi trường mang tính thù địch, sợ hãi…  *-* Đề nghị bỏ. | a) Xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể nhà giáo; | Khoản này là quy định những hành vi bị nghiêm cấm của các tổ chức, cá nhân khác đối với nhà giáo, do đó không cần bổ sung thêm chủ thể. |
| b) Cản trở hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo; | **\* Góp ý của đị phương**  *-* ***Can thiệp gây ảnh hưởng tiêu cực hoặc*** cản trở hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Công Thương:** Đề nghị sửa “***Can thiệp gây ảnh hưởng tiêu cực hoặc*** cản trở hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo”.  Lý do: Bổ sung cho đẩy đủ hành vi. | b) Cản trở hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo; | Nội dung cản trở hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo đã bao hàm cả nội hàm có tác động tiêu cực. |
| c) Phân công nhà giáo không đúng với thỏa thuận, cam kết trong hợp đồng nhà giáo; phân công vượt quá thời giờ làm việc theo quy định của pháp luật về lao động; | - Đề nghị bổ sung: …phân công vượt quá thời giờ làm việc theo quy định của pháp luật về lao động **khi chưa được sự đồng ý của nhà giáo** (cho phù hợp với thực tiễn)  - Đề nghị cân nhắc vì khi có yêu cầu đặc biệt cần dạy thêm giờ, có thể liên quan đến chế độ hưởng giờ chế độ dạy thêm giờ. | c) Phân công nhà giáo không đúng với thỏa thuận, cam kết trong hợp đồng dạy học; | Để bảo vệ nhà giáo thì việc phân công không đúng với cam kết là hành vi bị nghiêm cấm cho dù có hay không ý kiến của nhà giáo. |
| d) Phân biệt đối xử giữa những nhà giáo dưới mọi hình thức; |  | d) Phân biệt đối xử giữa những nhà giáo dưới mọi hình thức; |  |
| đ) Trả lương không đúng số lượng và thời gian theo hợp đồng nhà giáo; thực hiện không đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách của nhà giáo theo quy định; | Trả lương không đúng **tiền lương** và thời gian theo hợp đồng nhà giáo; thực hiện không đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách của nhà giáo theo quy định; | đ) Trả lương không đúng theo hợp đồng; thực hiện không đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách của nhà giáo theo quy định; |  |
| e) Công khai thông tin về sai phạm của nhà giáo khi chưa có kết luận chính thức của cơ quan có thẩm quyền trong quá trình xem xét kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm pháp lý đối với nhà giáo. | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  - An toàn về mặt thông tin của nhà giáo cũng cần được đề cập. VD không công khai thông tin về việc không làm nghề giáo để có cơ hội làm nghề khác  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Công khai thông tin về sai phạm của nhà giáo khi chưa có kết luận chính thức của cơ quan có thẩm quyền trong quá trình xem xét kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm pháp lý đối với nhà giáo.  Vì kỷ luật cũng là trách nhiệm pháp lý | e) Công khai thông tin về sai phạm của nhà giáo khi chưa có kết luận chính thức của cơ quan có thẩm quyền trong quá trình xem xét kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm pháp lý đối với nhà giáo và trong trường hợp các sai phạm chưa đến mức phải thu hồi giấy phép hành nghề dạy học. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại. |
| **Chương III**  **CHỨC DANH, CHUẨN NHÀ GIÁO VÀ CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ ĐỐI VỚI NHÀ GIÁO** | **\* Góp ý tại phiên làm việc của UBVHGDQH**  - Mới nêu nguyên tắc, Luật cố gắng quy định vấn đề chung nhưng vẫn có các vấn đề rất cụ thể, chi tiết, cần rà soát, nghiên cứu làm rõ hơn. Tuy nhiên, cụ thể đến đâu cần tính toán, nếu đưa cả quy định về tuổi tác, trình độ cụ thể vào Luật thì có thể khi đưa vào sử dụng dễ mắc. Các quy định cần bảo đảm tính ổn định của Luật, nếu mắc rất khó thay đổi. | **Chương III**  **CHỨC DANH, CHUẨN NHÀ GIÁO VÀ GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ DẠY HỌC** |  |
| **Mục 1**  **CHỨC DANH, CHUẨN NHÀ GIÁO** | \* Góp ý của địa phương- Khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đã yêu cầu có chứng chỉ chứng danh nghề nghiệp. - Có áp dụng cho nhà giáo nước ngoài dạy tại Việt Nam hoặc đi dạy ở nước ngoài.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Kinh tế thành phố Hồ Chí minh**  Mục 1 “Chức danh, chuẩn nhà giáo và chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục” sẽ đầy đủ và tương thích với 3 điều khoản chi tiết.  **(2) Trường ĐH Vinh**  Đề xuất bỏ quy định này. Nếu được thì nên đưa nội dung này vào Luật Giáo dục sửa đổi để quy định thống nhất thay vì có nhiều văn bản QPPL cùng quy định về chức danh, chuẩn nhà giáo  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:**  Điều 12, Điều 13: Nhà giáo đã đạt chuẩn chức danh nhà giáo sau khi tuyển dụng hoặc bổ nhiệm chức danh, tức là đã đạt chuẩn nhà giáo. Do đó, Bộ trưởng bộ chủ quản cơ sở giáo dục (hoặc cấp có thẩm quyền tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch) có thể cấp luôn chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo. | **Mục 1**  **CHỨC DANH, CHUẨN NHÀ GIÁO** | - Luật Nhà giáo không quy định chứng chỉ chức danh nghề nghiệp  - Chức danh và chuẩn nhà giáo được quy định chung cho tất cả nhà giáo (bao gồm cả nhà giáo ngoài công lập, nhà giáo nước ngoài).  - Thống nhất mọi quy định về nhà giáo sẽ được Luật này quy định, chế tài. |
| **Điều 12. Chức danh nhà giáo** | **\* Góp ý của địa phương**  - Không cần quy định về chức danh nhà giáo đối với trường ngoài công lập, quy định chuẩn nhà giáo không nhất thiết theo Việt Nam vì có thể đạt chuẩn nhà giáo theo quy định của nước ngoài. Thẩm quyền bổ nhiệm như nào chưa được quy định cụ thể.  - Bổ sung việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp theo đúng bằng cấp thực tế của người được tuyển dụng.  - Bổ sung khoản 5 Điều 12: Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn quy định:  + Điều kiện để bổ nhiệm chức danh cao hơn liền kề; điều kiện bổ nhiệm đặc cách theo các chức danh cao hơn.  + Hướng dẫn quy trình xét chuyển chức danh nhà giáo và thẩm quyền chuyển chức danh nhà giáo (nhà giáo và nhà giáo giữ chức vụ quản lý).  + Hướng dẫn bổ nhiệm chức danh nhà giáo trong các trường phổ thông có cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông.  + Hướng dẫn xếp lương: Nhà giáo tham gia bảo hiểm xã hội và thay đổi vị trí việc làm có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được tính làm căn cứ xếp lương.  - **Đề nghị bãi bỏ:** Vì giáo viên mới được chuyển xếp hạng chức danh nghề nghiệp theo các Thông tư số 01, 02, 03, 04/2021/TT-BGDĐT nếu chuyển xếp lại thì lại giống như trước đây, đồng thời gây phiền hà cho giáo viên. Nên giữ lại theo hạng chức danh nghề nghiệp như hiện nay.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường CĐSP Trung ương HCM**  Cần bổ sung thêm các điều khoản khi xét chuyển công nhận giảng viên chính CĐSP, giảng viên GDNN sang giảng viên đại học hoặc ngược lại  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Trường CBQL, Bộ GTVT:** Đề nghị bổ sung chức danh nhà giáo trong các Trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức. | **Điều 14. Chức danh nhà giáo** | - Đã tiếp thu ý kiến liên quan đến phần quyền hướng dẫn việc bổ nhiệm, xét chuyển chức danh, tuy nhiên sẽ giao Chính phủ quy định.  - Việc bổ nhiệm chức danh là theo VTVL không theo bằng cấp. |
| 1. Chức danh nhà giáo trong các cơ sở giáo dục bao gồm: Giáo viên mầm non; giáo viên tiểu học; giáo viên trung học cơ sở; giáo viên trung học phổ thông; giáo viên dự bị đại học; giáo viên giáo dục thường xuyên; giáo viên giáo dục nghề nghiệp; giảng viên cao đẳng sư phạm; giảng viên giáo dục nghề nghiệp; giảng viên đại học. | **\* Góp ý cúa địa phương**  - Chức danh nhà giáo trong các cơ sở giáo dục bao gồm: Giáo viên mầm non; giáo viên tiểu học; giáo viên trung học cơ sở; giáo viên trung học phổ thông; giáo viên dự bị đại học; giáo viên giáo dục thường xuyên; giáo viên giáo dục nghề nghiệp; **giảng viên ~~giảng viên cao đẳng sư phạm; giảng viên giáo dục nghề nghiệp; giảng viên đại học.~~**  Lí do: cho phù hợp với quy định tại khoản 3, Điều 3 dự thảo Luật Nhà giáo; tránh trường hợp liệt kê thiếu.  - Chưa đề cập đến chức danh nhà giáo dạy **trường liên cấp** (Có 2 chức danh hay một chức danh).  - Chức danh nhà giáo trong các cơ sở giáo dục bao gồm: Giáo viên mầm non; giáo viên tiểu học; giáo viên trung học cơ sở; giáo viên trung học phổ thông; giáo viên dự bị đại học; giáo viên giáo dục thường xuyên; giáo viên giáo dục nghề nghiệp; giảng viên cao đẳng sư phạm; giảng viên giáo dục nghề nghiệp; giảng viên đại học **và cán bộ quản lý giáo dục.**  - Chức danh nhà giáo trong các cơ sở giáo dục bao gồm: Giáo viên mầm non; giáo viên tiểu học; giáo viên trung học cơ sở; giáo viên trung học phổ thông; giáo viên dự bị đại học; giáo viên giáo dục thường xuyên; giáo viên giáo dục nghề nghiệp; ***giảng viên cao đẳng***; giảng viên giáo dục nghề nghiệp; giảng viên đại học.”  Lí do: Cụm từ “***giảng viên cao đẳng”*** sẽ quy định đầy đủ hơn các chức danh nhà giáo trong các cơ sở giáo dục bậc cao đẳng.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Đề xuất bổ sung chức danh giảng viên thực hành, giáo viên thực hành  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Công Thương:** Đề nghị sửa lại “…Giáo viên mầm non; giáo viên tiểu học; giáo viên trung học cơ sở; giáo viên trung học phổ thông; giáo viên dự bị đại học; giáo viên giáo dục thường xuyên; giáo viên giáo dục nghề nghiệp; giảng viên cao đẳng sư phạm; giảng viên giáo dục nghề nghiệp; giảng viên đại học, **giảng viên trong các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng**”.  **(1) Trường ĐHHH, Bộ GTVT:** Cần thêm chức danh giảng viên thực hành..  **(3) Bộ LĐTBXH:**  **1. Đề nghị bổ sung chức danh: giáo viên, giảng viên GDNN thực hành và giáo viên, giảng viên GDNN lý thuyết để bảo đảm các chính sách quy định trong dự thảo Luật Nhà giáo phù hợp với quy định của Luật GDNN**  Lý do:  - Đặc thù của GDNN là đào tạo nhân lực trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ,… nên yêu cầu đối với GDNN là phải có giáo viên, giảng viên dạy thực hành. Do vậy, cần thiết có chức danh cho đối tượng này để xây dựng tiêu chuẩn, chế độ, chính sách cho đối tượng này phù hợp với vị trí việc làm.  - Hiện tại, khoản 1 Điều 53 Luật GDNN quy định: *“Nhà giáo trong cơ sở hoạt động GDNN bao gồm nhà giáo dạy lý thuyết, nhà giáo dạy thực hành hoặc nhà giáo vừa dạy lý thuyết vừa dạy thực hành”*. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành GDNN (Thông tư số 07/2023/TT-BLĐTBXH), trong đó có chức danh: Giáo viên GDNN thực hành - Mã số: V.09.02.08; Giáo viên GDNN lý thuyết - Mã số: V.09.02.07; Giảng viên GDNN thực hành - Mã số: V.09.02.04; Giảng viên GDNN lý thuyết - Mã số: V.09.02.03.  **2. Đề nghị bổ sung chức danh nhà giáo: giáo viên trong các cơ sở giáo dục khác**  Lý do:  Điều 56 Luật Giáo dục 2019 quy định về Cơ sở giáo dục khác trong hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm:  *a) Nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập, lớp xóa mù chữ, lớp ngoại ngữ, lớp tin học, lớp dành cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn không có điều kiện đi học ở trường, lớp dành cho trẻ khuyết tật;*  *b) Trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm GDNN-GDTX, trung tâm GDNN, trung tâm học tập cộng đồng, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, các trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên;”*  Như vậy, những người trong cơ sở giáo dục này cũng là nhà giáo.  Khoản 1 Điều 12 đề nghị viết lại như sau:  *“1. Chức danh nhà giáo trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm: Giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông, giáo viên dự bị đại học, giáo viên giáo dục thường xuyên, giáo viên GDNN (****bao gồm giáo viên GDNN thực hành, giáo viên GDNN lý thuyết****), giảng viên cao đẳng sư phạm, giảng viên GDNN (****bao gồm giảng viên GDNN thực hành, giảng viên GDNN lý thuyết****), giảng viên đại học và* ***giáo viên trong các cơ sở giáo dục khác trong hệ thống giáo dục quốc dân ”*** | 1. Chức danh nhà giáo bao gồm: Giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông, giáo viên dự bị đại học, giáo viên giáo dục thường xuyên, giáo viên giáo dục nghề nghiệp, giảng viên cao đẳng sư phạm, giảng viên giáo dục nghề nghiệp, giảng viên đại học. | - Tiếp thu ý kiến góp ý đã biên tập lại.  - Đối với góp ý liên quan đến chức danh trường liên cấp, theo quy định giáo viên được tuyển dụng vào VTVL của cấp học nào thì bổ nhiệm chức danh theo cấp học đó.  - Nội dung góp ý của Bộ LĐTBXH, Bộ GDĐT và Bộ LĐTBXH đã làm việc trực tiếp và đã thống nhất chung. |
| 2. Chức danh nhà giáo là căn cứ để cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục xây dựng đề án vị trí việc làm; thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quản lý và thực hiện chế độ, chính sách đãi ngộ, tôn vinh đối với nhà giáo. |  | 3. Chức danh nhà giáo là căn cứ để cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục xác định vị trí việc làm, số lượng người làm việc; thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quản lý và thực hiện chế độ, chính sách đãi ngộ, tôn vinh đối với nhà giáo. |  |
| 3. Mỗi chức danh nhà giáo được phân loại như sau:  a) Giáo viên, giáo viên chính, giáo viên cao cấp; | **\* Góp ý của địa phương**  - Giáo viên mầm non, phổ thông, chuyên biệt,...tại cơ sở giáo dục công lập chia theo hạng: hạng I, hạng II, hạng III, hạng IV.  Lí do: Giáo viên, giáo viên chính, giáo viên cao cấp không phù hợp quy định hiện hành, chưa có quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với các vị trí nêu trong Luật Nhà giáo. Hiện nay, chưa có quy định mã, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên dạy giáo dục đặc biệt.  - Cần làm rõ:Giáo viên, giáo viên chính, giáo viên cao cấp là như thế nào?  - Không nên phân loại giáo viên theo các loại: Giáo viên, giáo viên chính, giáo viên cao cấp để tránh cách nhìn của xã hội vào nhà giáo mà nên giữ cách phân hạng giáo viên như cách làm hiện tại.  - Bổ sung vào Điều 68. Điều khoản chuyển tiếp: “Đối với các giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng III, giáo viên hạng II, giáo viên hạng I trước khi Luật này có hiệu lực thi hành được bổ nhiệm vào chức danh nhà giáo: giáo viên, giáo viên chính, giáo viên cao cấp”.  (Không đề nghị đối với giảng viên các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học đã quy định chức danh nghề nghiệp trùng với dự thảo Luật Nhà giáo)  - Nên giữ cách phân loại chức danh nhà giáo theo hạng và mã số như hiện nay. Câu dẫn cần nêu rõ "Mỗi chức danh nhà giáo được phân loại từ thấp đến cao theo chiều từ trái quả phải như sau:".  Lí do: Kế thừa quy định hành, tránh thay đổi không cần thiết, dẫn đến phải ban hành Quyết định bổ nhiệm theo chức danh mới trong toàn ngành mà không ảnh hưởng gì đến chế độ chính sách, gây tốn thời gian, công sức, tài nguyên không cần thiết. Việc phân theo hạng tường minh hơn, dễ diễn đạt hơn.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **1) Trường ĐH Giao thông vận tải**  Đề nghị bổ sung thêm điểm c, khoản 3, Điều 12:  *c) Giáo viên, giảng viên hướng dẫn thực hành thí nghiệm; giáo viên, giảng viên dạy nghề (Hiện nay còn thiếu chức danh này trong các trường đại học thuộc khối kỹ thuật).*  **(2) Trường ĐHSP Hà Nội**  Đề xuất bổ sung chức danh giảng viên thực hành, giáo viên thực hành khi phân loại  **(3) Trường ĐH Vinh**  Theo phụ lục II. danh mục vị trí viêc làm của Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT ngày 29/3/2024 có giảng viên thực hành chính và giảng viên, tuy nhiên dự thảo chưa có  **(4) Đại học Bách Khoa**  Xem xét bổ sung: giảng viên thực hành (có trong vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành theo Thông tư 04/2024/TT-BGDĐT) | 2. Mỗi chức danh nhà giáo được phân hạng như sau:  a) Giáo viên, giáo viên chính, giáo viên cao cấp; | - Dự kiến các Thông tư của Bộ trưởng sẽ quy định việc xác định các chức danh tương đương đối với chức danh nhà giáo. |
| b) Trợ giảng, giảng viên, giảng viên chính, giảng viên cao cấp (bao gồm cả giáo sư, phó giáo sư). |  | b) Trợ giảng, giảng viên, giảng viên chính, giảng viên cao cấp (bao gồm cả giáo sư, phó giáo sư). |  |
| 4. Việc bổ nhiệm, xét chuyển chức danh nhà giáo thực hiện như sau: | **\* Góp ý của địa phương**  - Không có quy định đối với trường hợp Nhà giáo dừng hoạt động giảng dạy, giáo dục liên tục dưới 12 tháng. Trường hợp nếu nhà giáo ốm đau, hoặc xin thôi việc, nghỉ việc trong thời gian dưới 12 tháng, muốn quay trở lại làm việc thì quy định như thế nào?  - Cần quy định rõ việc xem xét bổ nhiệm vào chức danh thấp hơn chức danh hiện giữ đối với nhà giáo *(trường hợp vị trí việc làm của đơn vị không có nhu cầu, hoặc số lượng giữ chức danh cao hơn vượt so với cơ cấu chức danh trong vị trí việc làm đã được phê duyệt (vượt khi điều động, thuyên chuyển nhà giáo, ...), hoặc bổ nhiệm vào chức danh thấp hơn để xem xét đề nghị bổ nhiệm vào chức danh cao hơn đối với các trường hợp khác xứng đáng hơn, ...*).  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Hiện trong Nghị định số 115/2020/NĐ-CP[[1]](#footnote-1) cũng như các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Viên chức chưa có quy định về viêc xét chuyển chức danh nghề nghiệp trong cùng hạng (như giáo viên GDNN thực hành hạng III sang giáo viên GDNN lý thuyết hạng III,…). Do vậy, đề nghị bổ sung thêm 1 điểm (điểm e) vào khoản 4 như sau:  ***“e) Nhà giáo được xét chuyển trong cùng hạng chức danh nghề nghiệp”.*** | 4. Việc bổ nhiệm, xét chuyển chức danh nhà giáo thực hiện như sau: | - Việc hướng dẫn xét chuyển chức danh, bổ nhiệm chức danh nhà giáo sẽ được hướng dẫn bởi Nghị định, Thông tư. |
| a) Nhà giáo sau khi được tuyển dụng thì bổ nhiệm chức danh nhà giáo theo quy định tại khoản 1 Điều này; | - Việc bổ nhiệm chức danh nhà giáo theo khoản 1 Điều 12 sau khi nhà giáo được tuyển dụng chưa thể hiện được loại chức danh được bổ nhiệm (*tương tự hạng CDNN như hiện nay*), theo đó, phải bổ nhiệm vào loại chức danh thấp nhất hay có thể bổ nhiệm ngay vào loại chức danh cao hơn?  - Nhà giáo sau khi được tuyển dụng **hoặc chuyển công tác đến cơ sở giáo dục** thì được bổ nhiệm chức danh nhà giáo theo quy định tại khoản 1 Điều này; | a) Nhà giáo được bổ nhiệm vào chức danh giáo viên, giảng viên hoặc trợ giảng sau khi được tuyển dụng theo quy định; | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại. |
| b) Nhà giáo được bổ nhiệm chức danh cao hơn liền kề hoặc đặc cách theo các chức danh cao hơn quy định tại khoản 3 Điều này; | - Nhà giáo được bổ nhiệm chức danh cao hơn liền kề hoặc đặc cách theo các chức danh cao hơn quy định tại khoản 3 Điều này **nếu bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.**  **-** Nhà giáo được **xét chuyển**, bổ nhiệm **vào** chức danh cao hơn liền kề hoặc **bổ nhiệm** đặc cách **vào** các chức danh cao hơn quy định tại khoản 3 Điều này **theo quy định của Bộ GDĐT.**  **-** Nội dung trong dự thảo còn tối nghĩa. Cần quy định rõ hình thức tổ chức để bổ nhiệm vào chức danh cao hơn liền kề là xét nâng chức danh nhà giáo, xét đặc cách nâng lên chức danh cao hơn; thay từ "đặc cách theo chức danh cao hơn" bằng "đặc cách nâng lên chức danh cao hơn"; giao cho Bộ trưởng Bộ GDĐT, Bộ trưởng Bộ LĐ-TB-XH, ... quy định chi tiết tiêu chuẩn, điều kiện xét nâng chức danh nhà giáo.  - Đề nghị bổ sung quy định về xem xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh cao hơn đối với nhà giáo được phong tặng danh hiệu ưu tú, nhân dân; quy định việc xét chuyển vào chức danh nhà giáo với trường hợp là công chức tại các cơ quan quản lý giáo dục (*Sở GDĐT, Phòng GDĐT*) khi được điều động về các cơ sở giáo dục; quy định về chức danh. | b) Nhà giáo được bổ nhiệm hạng chức danh cao hơn liền kề khi được đánh giá đạt tiêu chuẩn của hạng chức danh cao hơn liền kề hạng chức danh đang giữ; | - Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại cho phù hợp. |
|  |  | c) Người có nhiều kinh nghiệm giảng dạy, giáo dục và có nhiều thành tích trong hoạt động nghề nghiệp được cơ sở giáo dục xem xét đặc cách bổ nhiệm hạng chức danh cao hơn; | Tiếp thu ý kiến góp ý về việc có quy định về việc bổ nhiệm đối với trường hợp người có nhiều kinh nghiệm, do đó, bổ sung thêm quy định này |
| c) Nhà giáo của cơ sở giáo dục đại học được xét công nhận đạt tiêu chuẩn và được bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư theo quy định của Luật Giáo dục thì được bổ nhiệm đặc cách chức danh giảng viên cao cấp; | **(1) Trường CĐSP Trung ương:**  - Bổ sung cụm từ “Cao đẳng” trong câu “Nhà giáo của cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng”. | d) Nhà giáo của cơ sở giáo dục đại học được xét công nhận đạt tiêu chuẩn và được bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư theo quy định của Luật Giáo dục thì được bổ nhiệm đặc cách chức danh giảng viên cao cấp; |  |
| d) Nhà giáo dừng hoạt động giảng dạy, giáo dục liên tục nhiều hơn 12 tháng, khi quay trở lại giảng dạy, giáo dục thì được bổ nhiệm lại chức danh nhà giáo; | **\* Góp ý của địa phương**  - Nhà giáo dừng hoạt động giảng dạy, giáo dục liên tục ***từ 12 tháng trở lên* (trừ trường hợp cử đi học, cử đi công tác) thì không còn giữ chức danh nhà giáo đã được bổ nhiệm; trường hợp** tiếp tục tham gia giảng dạy, giáo dục thì được bổ nhiệm lại chức danh nhà giáo.  - Nhà giáo **nghỉ việc trong ngành giáo dục** liên tục nhiều hơn 12 tháng, khi quay trở lại giảng dạy, giáo dục thì được bổ nhiệm lại chức danh nhà giáo.  - Sau khi vi phạm bị xử lý kỷ luật buộc thôi việc hoặc chấm dứt hợp đồng thì bị huỷ chức danh nhà giáo; hết thời hạn kỷ luật nếu được tuyển dụng lại thì được bổ nhiệm lại chức danh nhà giáo.  - Bổ sung các quy định cụ thể về quy trình, điều kiện bổ nhiệm lại chức danh nhà giáo đối với trường hợp này. Việc dừng hoạt động giảng dạy, giáo dục thuộc trường hợp nghỉ việc hay không? Có điều kiện kèm theo để được bổ nhiệm lại chức danh nhà giáo không? Việc dừng giảng dạy trên 12 tháng thì chứng chỉ hành nghề có bị thu hồi hay không? Có phải sát hạch lại không? Đồng thời nghiên cứu bổ sung quy định về thôi giữ chức danh nhà giáo bảo đảm thống nhất với quy định nêu trên, vì người đã giữ chức danh Nhà giáo mà không thôi giữ chức danh thì không cần bổ nhiệm lại.  - Đề nghị bỏ, vì như hiện nay nhà giáo là viên chức dù không tham gia hoạt động giáo dục hơn 12 tháng với lý do chính đáng (*đau ốm, nghỉ không hưởng lương, ...*) rồi quay lại giảng dạy thì vẫn được bảo lưu các chế độ chính sách đang hưởng trước khi nghỉ. Nếu không bỏ quy định này thì cần làm rõ đối tượng áp dụng là nhà giáo tại các CSGD công lập hay tư thục, bổ nhiệm lại chức danh nhà giáo như trước khi dừng hoạt động giáo dục hay bổ nhiệm vào chức danh thấp hơn (*đối với nhà giáo không giữ chức danh thấp nhất trước khi dừng hoạt động giáo dục*),...  - Nhà giáo nghỉ giảng dạy liên tục trên 12 tháng trong trường hợp tự ý bỏ nghề thì khi quay trở lại gảng dạy thì phải bổ nhiệm lại chức danh nhà giáo. Còn với giáo viên do ốm đau bệnh hiểm nghèo thì không cần bổ nhiệm lại chức danh nhà giáo.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  Một trong những nhiệm vụ của giảng viên đó là học tập nâng cao trình độ, trao đổi học thuật, nghiên cứu. Do vậy, giảng viên các cơ sở giáo dục đại học có thể được cử đi học tập, nghiên cứu trong nước, nước ngoài trên 12 tháng. Ngoài ra, vì nhu cầu cá nhân, giảng viên phải tạm thời nghỉ việc không hưởng lương hoặc ốm, đau cần chữa trị dài ngày. Việc thực hiện bổ nhiệm lại chức danh nhà giáo đối với các trường hợp này sẽ phát sinh các thủ tục, tiêu tốn nguồn lực. Do đó, đề nghị bỏ hoặc quy định cụ thể những trường hợp nào cần bổ nhiệm lại chức danh nhà giáo, ví dụ trường hợp giảng viên thôi công tác trong ngành giáo dục trên 12 tháng.  (**2) trường Đại học Nha Trang**  Kiến nghị bỏ nội dung này hoặc điều chỉnh bảo đảm phù hợp, chặt chẽ hơn hoặc điều chỉnh như sau: “Nhà giáo dừng hoạt động giảng dạy, giáo dục liên tục nhiều hơn 12 tháng, khi quay trở lại giảng dạy, giáo dục thì được *xem xét* bổ nhiệm lại chức danh Nhà giáo” (bổ sung cụm từ “xem xét”).  **(3) Trường ĐH Hà Nội**  Xem lại nhiều hơn 12 tháng vênh với điều 25 khoản 1 điểm c |  | Bỏ quy định này |
| đ) Nhà giáo khi thay đổi vị trí việc làm giữa các cơ sở giáo dục mà chức danh nhà giáo đang giữ không phù hợp với vị trí việc làm ở cơ sở giáo dục mới thì được xét chuyển chức danh nhà giáo. | - Nhà giáo khi thay đổi vị trí việc làm giữa các cơ sở giáo dục mà chức danh nhà giáo đang giữ không phù hợp với vị trí việc làm ở cơ sở giáo dục mới thì được xét chuyển chức danh nhà giáo ***nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện;***  ***-*** Nhà giáo khi thay đổi việc làm giữa các cơ sở giáo dục **hoặc giữa các cơ sở giáo dục với các cơ quan, đơn vị khác** mà chức danh nhà giáo đang giữ không phù hợp với chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm ở đơn vị mới thì được xét chuyển chức danh nhà giáo **hoặc được xếp vào ngạch, chức danh nghề nghiệp phù hợp.** | đ) Trường hợp nhà giáo khi chuyển cơ sở giáo dục mà chức danh nhà giáo đang giữ không phù hợp với vị trí việc làm ở cơ sở giáo dục mới thì được xét chuyển chức danh. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại |
|  |  | 5. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến chức danh và bổ nhiệm chức danh nhà giáo. | Tiếp thu ý kiến về việc quy định cơ quan hướng dẫn chi tiết |
| **Điều 13. Chuẩn nhà giáo** | - Bổ sung 1 khoản:  + Chuẩn nhà giáo là căn cứ để xem xét, quyết định việc quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, công nhận, không công nhận nhà giáo giữ chức vụ phó hiệu trưởng.  + Thẩm quyền đánh giá chuẩn nhà giáo (nhà giáo và phó hiệu trưởng)  - Đề nghị bổ sung chuẩn nhà giáo người nước ngoài.  - Đối với nhà giáo công tác tại các trường trung cấp nên đối chiếu thêm với Luật Giáo dục nghề nghiệp để bảo đảm tính đồng bộ. Có những chuẩn theo Thông tư 05/2024/TT-BLĐTBXH đã được lược bớt, chủ yếu dừng lại ở trình độ chuyên môn, không có nội dung mang tính giáo dục, mang tính cộng đồng. Cần xem xét quy định lại cho phù hợp. | **Điều 15. Chuẩn nhà giáo** | - Các ý kiến góp ý cơ bản đã được tiếp thu, lồng ghép trong các điều, khoản (VD như quy hoạch, bổ nhiệm thuộc nội dung sử dụng nhà giáo, chuẩn nhà người nước ngoài thực hiện theo chuẩn chung của nhà giáo…) |
| 1. Chuẩn nhà giáo là hệ thống phẩm chất, năng lực mà nhà giáo cần đạt được để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong các cơ sở giáo dục,bao gồm các tiêu chuẩn áp dụng cho từng chức danh nhà giáo. | **\* Góp ý của địa phương**  Bỏ, do đã trùng với khoản 6 Điều 5  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Giao thông vận tải**  - Chuẩn nhà giáo là hệ thống phẩm chất, *trình độ*, năng lực mà nhà giáo cần đạt được để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong các cơ sở giáo dục,bao gồm các tiêu chuẩn áp dụng cho từng chức danh nhà giáo  (**2) Trường Đại học Ngoại thương**  - Chuẩn nhà giáo là hệ thống phẩm chất, *trình độ*, năng lực mà nhà giáo cần đạt được để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong các cơ sở giáo dục,bao gồm các tiêu chuẩn áp dụng cho từng chức danh nhà giáo |  | Đã quy định tại Điều 5 phần giải thích từ ngữ |
| 2. Chuẩn nhà giáo bao gồm các tiêu chuẩn: | **\* Góp ý của địa phương**  Bổ sung thêm 01 khoản: **“Có chứng chỉ hành nghề”**  Lí do: Trong tờ trình ghi mục đích…nhưng trong Luật không có nội dung yêu cầu bắt buộc Nhà giáo phải có chứng chỉ hành nghề ? Cần thể hiện rõ các quy định cụ thể về các tiêu chuẩn đối với nhà giáo cho từng cấp, bậc học.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP TDTT Hà Nội**  **2**. Chuẩn nhà giáo bao gồm các tiêu chuẩn  a) Chuẩn năng lực đạo đức hành nghề (bao gồm năng lực nhận thức và tư duy phản biện về các quy tắc đạo đức dựa trên các giá trị chung; năng lực điều chỉnh hành vi thực hiện theo hướng dẫn về đạo đức)  b) Năng lực chuyên môn của nhà giáo (Trình độ đào tạo và chuyên môn nghiệp vụ nhà giáo)  **(2) Trường ĐHSP Hà Nội**  Cấu trúc không tương ứng ở các điểm nhỏ từ a-d, các điểm đều liệt kê, trong khi điểm c diễn đạt rất chi tiết | 1. Chuẩn nhà giáo bao gồm các tiêu chuẩn: | - Giấy phép hành nghề là quy định chung, không phải là 01 tiêu chuẩn trong chuẩn nhà giáo. |
| a) Phẩm chất, đạo đức nhà giáo; |  | a) Đạo đức nhà giáo; |  |
| b) Trình độ đào tạo, bồi dưỡng; |  | b) Trình độ đào tạo, bồi dưỡng; |  |
| c) Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Năng lực thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục; kỹ năng cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; kỹ năng nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ; kỹ năng hoạt động phát triển cộng đồng, phối hợp xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh ở trong và ngoài cơ sở giáo dục; | c) Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; (Đề nghị bỏ diễn giải về nội hàm của "Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ" cho thống nhất với cách trình bày của các điểm a, b, d, đ. Việc cụ thể nội hàm của điểm c sẽ được các bộ trình bày ở văn bản dưới Luật) | c) Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; |  |
| d) Nhiệm vụ theo chức danh nhà giáo; | \* **Góp ý của địa phương**  Đề nghị bỏ  Lí do:  + Chưa rõ ràng và chưa hợp lí, chuẩn nhà giáo có thể đánh giá chung cho tất cả nhà giáo ở nhiệm vụ khác nhau nên không cần phân biệt.  + Chuẩn nhà giáo là hệ thống phẩm chất, năng lực, còn nhiệm vụ theo vị trí chức danh là mặc định nghĩa vụ phải thực hiện, không phải phẩm chất, năng lực nên đưa vào chuẩn là chưa hợp lí.  **\* Góp ý các các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP TDTT Hà Nội**  Bỏ điểm d vì đó không phải là chuẩn, nó là mục tiêu của việc tạo ra chuẩn của nhà giáo  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Trong dự thảo Luật Nhà giáo, sử dụng từ “Nghĩa vụ” của nhà giáo ở Điều 10 mà không dùng từ “Nhiệm vụ” của nhà giáo. Do vậy, đề nghị thay từ “Nhiệm vụ” bằng từ “Nghĩa vụ” tại điểm d khoản 2 Điều 13 để bảo đảm tính thống nhất trong dự thảo Luật  *“2. Chuẩn nhà giáo bao gồm các tiêu chuẩn:*  *…*  *d)* ***Nghĩa vụ*** *theo chức danh nhà giáo;”* |  | Bỏ quy định này |
| đ) Sức khỏe. | **\* Góp ý của địa phương**  - Nội dung chưa thể hiện rõ ý, đề nghị sửa: **Bảo đảm về sức khỏe**  **- Đề nghị bãi bỏ.**  **Vì:** Điều kiện về sức khỏe đáp ứng yêu cầu công việc phải được quy định trong điều kiện thực hiện tuyển dụng giáo viên, không nên yêu cầu trong xét chuẩn nhà giáo.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Nha Trang**  Dự thảo đang để “sức khỏe” => đây cũng là một trong số những tiêu chuẩn quan trọng của Nhà giáo. Do vậy, nên cụ thể điểm này như “có sức khỏe tốt” hoặc “bảo đảm sức khỏe”.  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:**  Chưa thể hiện rõ ý. Đề nghị sửa thành “Đảm bỏa về sức khỏe”. | d) Sức khỏe. |  |
|  |  | 2. Chuẩn nhà giáo là căn cứ để:  a) Các cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục thực hiện tuyển dụng, sử dụng và đánh giá nhà giáo;  b) Các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo;  c) Nhà giáo tự đánh giá phẩm chất, năng lực; xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất, bồi dưỡng nâng cao năng lực;  d) Các cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo, cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện chính sách phát triển đội ngũ nhà giáo. | Bổ sung thêm |
| 3. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành và Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định chi tiết chuẩn nhà giáo. | \* **Góp ý của địa phương**  Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành **liên quan** trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định chi tiết chuẩn nhà giáo.  Bỏ từ: “và Học Viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh”  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường Đại học Cần Thơ**  Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh không phải là cơ quan quản lý nhà nước nên không thể có nhiệm vụ quy định về chuẩn nhà giáo cho nhà giáo chung cả nước. Đề nghị không giao chức năng QLNN (ban hành quy định pháp luật) này cho đơn vị sự nghiệp công  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 64 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP: *Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục, đào tạo; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành lao động và xã hội; chuyên ngành GDNN.*  Việc quy định chung chung “*Bộ, ngành… trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định chi tiết chuẩn nhà giáo*” sẽ gặp khó khăn trong triển khai thi hành Luật.  Hiện nay, người đứng đầu cơ sở giáo dục thuộc lực lượng vũ trang nhân dân còn phải tuân thủ Luật Sỹ quan Nhân dân, Luật Công an Nhân dân. Do vậy, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát để quy định cho phù hợp và thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành. | 3. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao quy định cụ thể tiêu chuẩn nhà giáo đối với từng chức danh, hạng chức danh nhà giáo. | Tiếp thu ý kiến góp ý, bỏ cụm từ “các Bộ, ngành và Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh” |
| **Điều 14. Chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục** | **\* Góp ý tại phiên làm việc của UBVHGDQH**  - Tiêu chuẩn năng lực của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cần cụ thể hơn, đo lường được hơn, có thêm quy định tiêu chí về mức độ tín nhiệm cao như các ngành khác  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Giao thông vận tải: Q**uy định “người đứng đầu cơ sở giáo dục” tại Điều 14 và các Điều khác: hiện nay theo Luật Giáo dục đại học và các văn bản hướng dẫn thi hành thì không xác định được người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học, do đó đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, quy định cụ thể nội dung này trong dự thảo Luật để thống nhất thực hiện. | **Điều 16. Chuẩn nhà giáo giữ chức vụ hiệu trưởng, giám đốc cơ sở giáo dục** | Tiếp thu ý kiến góp ý, điều chỉnh thành chuẩn nhà giáo giữ chức vụ hiệu trưởng, giám đốc cơ sở giáo dục |
|  |  | 1. Hiệu trưởng, giám đốc cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là hiệu trưởng) phải bảo đảm tiêu chuẩn của giáo viên chính hoặc giảng viên chính và đáp ứng các tiêu chuẩn về quản trị, quản lý cơ sở giáo dục quy định tại khoản 3 Điều này. | Bổ sung thêm |
| 1. Chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục là hệ thống các yêu cầu về phẩm chất, năng lực mà người đứng đầu cơ sở giáo dục cần đạt được để đáp ứng nhiệm vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục. Người đứng đầu cơ sở giáo dục phải bảo đảm đạt chuẩn nhà giáo quy định tại Điều 13 của Luật này và các tiêu chuẩn về quản trị cơ sở giáo dục. | **\* Góp ý của địa phương**  - Chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục là hệ thống các yêu cầu về phẩm chất, năng lực mà người đứng đầu cơ sở giáo dục cần đạt được để đáp ứng nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý cơ sở giáo dục. Người đứng đầu cơ sở giáo dục phải bảo đảm đạt chuẩn nhà giáo quy định tại Điều 13 của Luật này, **các tiêu chuẩn cụ thể được ban hành của các cơ quan có thẩm quyền** (do Điều 13 chưa quy định cụ thể các tiêu chuẩn) và các tiêu chuẩn về quản trị cơ sở giáo dục”.  - Đối với tiêu chuẩn về quản trị cơ sở giáo dục, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, điều chỉnh theo hướng đưa ra tiêu chuẩn (hiện tại các ý trong dự thảo đang liệt kê các hoạt động quản trị cơ sở giáo dục.  - Nên đưa các tiêu chuẩn về phẩm chất, năng lực để quản lý, quản trị cơ sở giáo dục được tốt hơn.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Rà soát, thống nhất giữa khoản 1 điều 14 và khoản 2 Điều 5  Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 của dự thảo *Người đứng đầu cơ sở giáo dục* là nhà giáo và là người đại diện trước pháp luật của cơ sở giáo dục, chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động của cơ sở giáo dục theo chức năng nhiệm vụ, quy định của pháp luật, quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục  **Vậy người đứng đầu là nhà quản lý hay nhà quản trị**  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Công Thương:** Bổ sung việc người đứng đầu cơ sở giáo dục ***có thể không là nhà giáo*** nhưng có kinh nghiệm quản lý giáo dục từ 3 đến 5 năm |  | Đã quy định tại Điều 5 phần giải thích từ ngữ |
|  |  | 2. Ngoài quy định tại khoản 1 Điều này, Hiệu trưởng cơ sở giáo dục đại học phải có trình độ tiến sĩ. | Bổ sung thêm khoản này |
| 2. Tiêu chuẩn về quản trị cơ sở giáo dục:  a) Xây dựng sứ mệnh, tầm nhìn, chiến lược, đề án, kế hoạch phát triển nhà trường;  b) Quản trị hoạt động và chất lượng giáo dục;  c) Quản trị nhân sự;  d) Quản trị tổ chức, hành chính;  đ) Quản trị tài chính;  e) Quản trị cơ sở vật chất và công nghệ;  g) Xây dựng môi trường giáo dục;  h) Thực hiện quy định về dân chủ ở cơ sở và kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục. | **\* Góp ý của địa phương**  - Tiêu chuẩn có thể chi tiết hơn để nhà trường đăng ký và tạo điều kiện cho Cán bộ quản lý được học tập  - Đề nghị bổ sung: có năng lực “Quản trị thông tin truyền thông” để đáp ứng yêu cầu công tác phát triển chuyển đổi số hiện nay.  - Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung: "Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội".  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Giao thông vận tải**  2. *Các* tiêu chuẩn về quản trị cơ sở giáo dục *bao gồm*:  **2) Trường Đại học Ngoại thương**  *Các* tiêu chuẩn về quản trị cơ sở giáo dục *bao gồm*:  **(3) Trường ĐHSP Tp. HCM**  Cần lưu ý: Quản trị tổ chức trùng với quản lý nhân sự  Sửa cụm từ: quản trị cơ sở vật chất và công nghệ thành: quản trị cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Trường ĐHHH, Bộ GTVT:** Cần sửa như sau “h) Thực hiện quy định về dân chủ ở cơ sở và *thanh tra*, kiểm tra, *kiểm toán* nội bộ cơ sở giáo dục”. | 3. Tiêu chuẩn về quản trị, quản lý cơ sở giáo dục:  a) Xây dựng sứ mệnh, tầm nhìn, chiến lược, đề án, kế hoạch phát triển nhà trường;  b) Quản trị, quản lý hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học;  c) Quản trị, quản lý nhân sự;  d) Quản trị, quản lý tổ chức, hành chính;  đ) Quản trị, quản lý tài chính;  e) Quản trị, quản lý cơ sở vật chất và công nghệ;  g) Xây dựng môi trường giáo dục;  h) Thực hiện quy định về dân chủ ở cơ sở và thanh tra, kiểm tra nội bộ. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại cho phù hợp |
| 3. Chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục là căn cứ để:  a) Các cơ quan, tổ chức theo thẩm quyền xem xét, quyết định việc quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, công nhận, không công nhận chức vụ người đứng đầu cơ sở giáo dục đối với nhà giáo; | - Đề nghị bỏ cụm từ "đối với nhà giáo" ở cuối đoạn cho phù hợp.  - **Đề nghị điều chỉnh:**  "a) Các cơ quan, tổ chức theo thẩm quyền xem xét, quyết định việc **bổ nhiệm lại,** miễn nhiệm, công nhận, không công nhận chức vụ người đứng đầu cơ sở giáo dục đối với nhà giáo;"  **Vì:** Chỉ có hiệu trưởng mới thực hiện đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng. | 4. Chuẩn nhà giáo giữ chức vụ hiệu trưởng là căn cứ để:  a) Các cơ quan, tổ chức theo thẩm quyền đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của hiệu trưởng, xem xét, quyết định việc quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, công nhận, không công nhận chức vụ hiệu trưởng; | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại. |
| b) Các cơ sở giáo dục xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng người đứng đầu cơ sở giáo dục, người thuộc diện quy hoạch giữ chức vụ người đứng đầu cơ sở giáo dục và những người có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng để trở thành người đứng đầu cơ sở giáo dục;  c) Người đứng đầu cơ sở giáo dục, người thuộc diện quy hoạch giữ chức vụ người đứng đầu cơ sở giáo dục tự đánh giá và thực hiện kế hoạch tự rèn luyện, phát triển năng lực bản thân. | Các cơ sở giáo dục xây dựng *chương trình* ***và*** *kế hoạch* ***~~và~~*** *tổ chức đào tạo,* bồi dưỡng người đứng đầu cơ sở giáo dục, người thuộc diện quy hoạch giữ chức vụ người đứng đầu cơ sở giáo dục và những người có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng để trở thành người đứng đầu cơ sở giáo dục*.* | b) Các cơ sở giáo dục xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng hiệu trưởng, người thuộc diện quy hoạch giữ chức vụ hiệu trưởng và những người có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng để trở thành hiệu trưởng;  c) Hiệu trưởng, người thuộc diện quy hoạch giữ chức vụ hiệu trưởng tự đánh giá và thực hiện kế hoạch tự rèn luyện, phát triển năng lực bản thân. | Điều chỉnh cụm từ “người đứng đầu cơ sở giáo dục” thành “hiệu trưởng” |
| 5. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình ban hành và hướng dẫn sử dụng chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục. | \* **Góp ý của địa phương**  - Đề nghị kịp thời ban hành và hướng dẫn sử dụng chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục để bảo đảm tính thực thi trong thực tiễn triển khai sau khi Luật Nhà giáo được ban hành.  - Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, **các Bộ, ngành và Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh** trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định chi tiết tiêu chuẩn về quản trị cơ sở giáo dục.  - Sai thứ tự khoản  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 64 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP: *Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục, đào tạo; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành lao động và xã hội; chuyên ngành GDNN.*  Việc quy định chung chung “*Bộ, ngành… trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định chi tiết chuẩn nhà giáo*” sẽ gặp khó khăn trong triển khai thi hành Luật.  Hiện nay, người đứng đầu cơ sở giáo dục thuộc lực lượng vũ trang nhân dân còn phải tuân thủ Luật Sỹ quan Nhân dân, Luật Công an Nhân dân. Do vậy, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát để quy định cho phù hợp và thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành. | 5. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao ban hành và hướng dẫn sử dụng chuẩn hiệu trưởng. | Thống nhất quy định về thẩm quyền của 02 Bộ trong việc hướng dẫn chi tiết theo chức năng, nhiệm vụ. |
| **Mục 2**  **CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ ĐỐI VỚI NHÀ GIÁO** | **\* Góp ý của địa phương**  - Việc cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo nhằm mục đích bảo đảm chất lượng của ngành nghề, gắn với yêu cầu, quyền lợi và trách nhiệm của cá nhân, ngành nghề đối với xã hội. Hiện nay, nhà giáo có hai nguồn là người được đào tạo sư phạm và người học ngành khác có chứng chỉ sư phạm. Tuy nhiên, chỉ nên áp dụng chứng chỉ hành nghề đối với các đối tượng đào tạo ngành ngoài sư phạm và các đối tượng khác (nhà giáo nước ngoài) có nhu cầu nếu đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định. Bởi vì đối tượng đào tạo sư phạm đã được đào tạo từ 3-4 năm ở các trường đại học sư phạm, cao đẳng sư phạm tùy theo bậc học, mặt khác việc giảng dạy tại các cơ sở giáo dục thực tiễn đã chứng minh, giáo viên có kinh nghiệm, bản lĩnh, năng lực, tận tụy, yêu nghề sẽ mang lại thành công,có thêm chứng chỉ hành nghề mà giáo viên thiếu tâm huyết, trách nhiệm thì cũng không làm nên nhà giáo giỏi, tốt được.  - Chứng chỉ hành nghề chỉ cấp cho giáo viên có hoạt động giảng dạy, giáo dục ngoài các cơ sở giáo dục công lập, dạy thêm hoặc tham gia các chương trình giáo dục hợp tác quốc tế mà bên thứ hai yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề.  - Chưa nêu được có chứng chỉ hành nghề để làm gì? Thời hạn của chứng chỉ hành nghề là bao lâu? Về việc cập nhật kiến thức là theo thời gian nên chuẩn hành nghề cũng cần thay đổi theo thời gian.  - Xem xét đặt tên "**Giấy phép** hành nghề đối với nhà giáo" thay cho "**Chứng chỉ** hành nghề đối với nhà giáo".  - Những người từ lúc tuyển đến lúc chưa được cấp chứng chỉ có được dạy không? Nếu chưa đi dạy thì có được gọi là nhà giáo không? Muốn cấp chứng chỉ phải đi dạy, muốn đi dạy thì phải có chứng chỉ, đây là cái vòng luẩn quẩn, cần nghiên cứu lại câu chữ.  - Ngoài quy định nhà giáo nước ngoài thì giảng viên thỉnh giảng, công chức đang công tác tại sở, ban ngành có cần chứng chỉ không?  - Đối với quy định về chứng chỉ hành nghề: việc quy định chứng chỉ không thực sự cần thiết do:  + Các trường MN, PT đã được đào tạo qua trường sư phạm  + Các trường ĐH, CĐ đã được đào tạo sư phạm, nếu chưa đc đào tạo sư phạm thì có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm  + Trình độ của giảng viên từ thạc sĩ trở lên, đã đáp ứng về chuyên môn, đặc biệt đối với giảng viên đại học cần chuyên môn sâu về lĩnh vực, nên ko cần thiết phải có chứng chỉ hành nghề  + Vì các loại văn bằng đào tạo đã đủ điều kiện cho một giáo viên để thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Bên cạnh đó, phát sinh kinh phí, thời gian, thủ tục hành chính, rườm rà, phức tạp khi có thêm chứng chỉ hành nghề. Gây áp lực cho giáo viên.  + Nghề giáo là nghề đặc thù, không giống như nghề luật sư, y tế có thể hành nghề độc lập (một mình làm việc với thân chủ hoặc bệnh nhân) có thể hành nghề bên ngoài, còn đối với nhà giáo việc đào tạo cần phải có 1 tập thể, cần nhiều nhà giáo để đào tạo mới hoàn thành khóa học, nên không nhất thiết nhà luật sư, bác sĩ có chứng chỉ thì nhà giáo cũng có chứng chỉ.  + Nhà giáo công tác tại các cơ sở giáo dục đã được thông qua hội đồng tuyển dụng chặt chẽ (thông qua phỏng vấn, tập sự), nên việc quy định nhà giáo phải có thêm tiếp thủ tục để cấp chứng chỉ thì ko cần thiết, có thể gây lãng phí  + Bỏ Chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo đang công tác trong trường công lập.  + Trong chuẩn nhà giáo cũng không đề cập đến chứng chỉ hành nghề  - Đề nghị bỏ chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo. Lý do: Đây là nghề đặc biệt, có sản phẩm là con người. Giáo viên đã được bồi dưỡng về chức danh nghề nghiệp, được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ và là những người có phẩm chất đạo đức. Sinh viên tốt nghiệp các trường sư phạm đã đạt chuẩn trình độ đào tạo, bảo đảm theo chuẩn nhà giáo quy định tại Điều 13 của Dự thảo Luật.  - Đề nghị điều chỉnh nội dung "Chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo" thành "Chứng chỉ nhà giáo". Lý do: Nghề giáo từ xưa đến nay chưa ai gọi từ Hành nghề, gọi chứng chỉ nhà giáo nghe nhẹ nhàng hơn. Chứng chỉ nhà giáo chỉ công nhận một người được gọi là Nhà giáo, khi họ được thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và đạt chuẩn nhà giáo theo quy định, giáo dục như Điều 1 đã định nghĩa về nhà giáo. Người không thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục thì không cấp chứng chỉ và không được gọi là nhà giáo.  - ***Đề nghị bỏ nội dung này.*** Vì khi thực hiện sẽ có một số bất cập cụ thể:  + Một nhà giáo đủ điều kiện cấp THPT chuyển về cấp THCS thì không bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn phù hợp quy định của cấp THCS.  + Việc phân cấp quản lý nhà giáo theo quy định hiện tại là Sở GD&ĐT quản lý cấp THPT còn từ cấp MN, TH, THCS do UBND các huyện quản lý. Việc Sở GD&ĐT cấp chứng chỉ hành nghề và thu hồi chứng chỉ hành nghề chưa phù hợp.  + Chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo, đề nghị đơn vị soạn thảo tính toán có phát sinh thủ tục rườm rà, phức tạp khi có thêm chứng chỉ hành nghề hay không. Lý do Nghề giáo là nghề đặc thù, không cần thiết có chứng chỉ hành nghề như các nghề khác.  **\* Góp ý của các trường ĐH(1) Trường Đại học Kiên Giang**  Đề nghị bỏ chứng chỉ hành nghề. Lý do: Công tác tuyển dụng nhà giáo giao về cho ngành giáo dục. Đối với các cơ sở giáo dục thì do thẩm quyền được phân cấp tuyển dụng, sử dụng theo xu hướng tự chủ về tổ chức – nhân sự. Trong tuyển dụng có hội đồng đánh giá năng lực (tương ứng sát hạch chứng chỉ hành nghề). (2) Trường CĐSP Trung ương:Cần xác định rõ: Kinh phí cấp chứng chỉ hành nghề với nhà giáo thuộc trường hợp tại điểm a, khoản 3 chi từ nguồn ngân sách nhà nước. - Cần tạo điều kiện cho giáo viên đã làm công tác giảng dạy nhiều năm. Thủ tục xác nhận và cấp chứng chỉ hành nghề với nhà giáo cần đơn giản, thuận tiện với giáo viên, giảng viên.  (**3) Trường Đại học Cần Thơ**  Thống nhất cần có Chứng chỉ hành nghề nhà giáo để tạo sự chế tài trong hoạt động giảng dạy. Tuy nhiên cần tiến hành theo lộ trình và có các văn bản hướng dẫn thực hiện để bảo đảm không chồng chéo, thủ tục thuận lợi, tiết kiệm và phù hợp với thực tế.  - Những cá nhân được đào tạo từ cơ sở đào tạo sư phạm và có đầy đủ hồ sơ theo quy định tại đơn vị có nhu cầu tuyển dụng thì mặc nhiên khi được CSGD tuyển dụng sẽ được phép hành nghề mà không cần Chứng chỉ. Chỉ yêu cầu cấp chứng chỉ hành nghề đối với người được đào tạo từ các ngành nghề khác.  - Cần quy định rõ đối với các trường hợp đã đi dạy từ trước khi Luật Nhà giáo có hiệu lực thì Chứng chỉ hành nghề sẽ được đương nhiên cấp trên cơ sở danh sách đề nghị của các cơ sở giáo dục đang sử dụng nhà giáo để tiết kiệm thời gian, công sức và đơn giản thủ tục hành chính, giảm áp lực cho đội ngũ nhà giáo đã và đang giảng dạy từ trước đến nay  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:**  Đề nghị cân nhắc về sự cần thiết, tính khả thi và có đánh giá tác động cụ thể về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo, vì đây là quy định mới, còn có ý kiến khác nhau. Đồng thời cần làm rõ chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo được cấp tương ứng với từng cấp học hay chỉ cần 01 chứng chỉ hành nghề sẽ áp dụng cho tất cả các cấp học khác nhau.  **(2) Bộ Công Thương:** Đề nghị bỏ ***“Chứng chỉ hành nghề đối nhà giáo”.***  Lý do: Phức tạp, không cần thiết, phát sinh thêm thủ tục tục hành chính đối với nhà giáo và cơ quan quản lý giáo dục.  **(3) Bộ Xây dựng:**  - Đề nghị tiếp tục nghiên cứu bổ sung 1 số quy định về khung chương trình đào tạo chứng chỉ hành nghề cá nhân, cơ sở ĐT đủ điều kiện, quy trình sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề... Làm rõ quy định các Bộ, ngành có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề nhà giáo đối với các CSGDĐH thuộc thẩm quyền quản lý?.  - Nên bãi bỏ vì chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo là văn bản xác nhận tư cách nhà giáo do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp cho người đạt tiêu chuẩn chức danh nhà giáo theo quy định. Vậy khi Luật có hiệu lục thi hành, các chứng chỉ kỹ năng nghề, nghiệp vụ SP... có bắt buộc nhà giáo có hay không? Gây khó cho tuyển dụng nhà giáo, nguy cơ tạo ra giấy phép con, khó thu hút, trọng dụng nhân tài.  **(4) Bộ VHTTDL:** Đề nghị không đưa vào dự thảo  **(5) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị thiết kế bổ sung một điều khoản quy định ***thẩm quyền*** của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành và Giám đốc Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh trong việc ***quy định mẫu chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo giảng dạy trong các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý***. | **Mục 2**  **GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ DẠY HỌC** | Tiếp thu ý kiến góp ý, điều chỉnh “giấy phép hành nghề đối với nhà giáo” thành “giấy chứng nhận hành nghề dạy học”  - Các nội dung góp ý khác đã được tiếp thu và quy định trong các điều, khoản cụ thể. |
| **Điều 15. Chứng chỉ hành nghề** **đối với nhà giáo** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  - Với giáo dục nghề nghiệp đang khuyến khích sự hợp tác của nhà trường với các doanh nghiệp, nhiều nhà trường đang mời chuyên gia, thợ lành nghề để giảng dạy, hướng dẫn thực hành, việc cấp chứng chỉ với các đối tượng này thì thực hiện thế nào chưa rõ trong Luật, có thể phát sinh thêm thủ tục hành chính, việc cấp chứng chỉ hành nghề cần thực sự xem xét, đánh giá tác động có thực sự cần thiết nhất là trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, tránh làm cản trở đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp. Yêu cầu tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ như thế nào nếu không cấp chứng chỉ.  ***-*** Quy định chứng hành nghề đối với giáo viên cần trả lời câu hỏi chứng chỉ để làm gì? Dự thảo quy định điều khoản chuyển tiếp những giáo viên đang dạy có chứng chỉ hành nghề, vậy tại sao cần quy định chứng chỉ hành nghề nữa.  ***-*** Xem xét vì nếu cấp cho 1,6 triệu nhà giáo là rất khó khăn, nên có quy định nếu đã tốt nghiệp ở trường sư phạm thì chắc chắn được cấp chứng chỉ hành nghề, chỉ sát hạch đối với những người không tốt nghiệp từ các trường sư phạm không, có cấp chứng chỉ cho các nhà giáo dạy trong các cơ sở giáo dục ngoài công lập không, cách thức để cấp giáy chứng nhận hành nghề cho họ như thế nào. Quy định việc cấp chứng chỉ đối với nhà giáo người nước ngoài thế nào?  ***-*** Giáo sư, phó giáo sư đã có thời gian dạy có cần cấp không? Cần có các hội thảo bàn chuyên sâu để tránh việc thêm các thủ tục hành chính không cần thiết.  *-* Với kinh nghiệm của các nước (chứng chỉ hành nghề chỉ phù hợp với bang này mà có thể không phù hợp với bang khác) nên chứng chỉ này cần thống nhất quy định chứng chỉ và xác định giá trị trong khu vực.  **\* Góp ý của địa phương và các HT khác**  - Bổ sung khoản 7 về việc không cấp chứng chỉ hành nghề trong các trường hợp…  - Bổ sung quy định về thời hạn của chứng chỉ hành nghề.  Lý do: Chương trình giáo dục sẽ cần phải thay đổi phù hợp với sự phát triển của xã hội và những tri thức mới, đòi hỏi chứng chỉ hành nghề cũng cần phải thay đổi cho phù hợp, vậy nên cần có quy định thời hạn sử dụng của chứng chỉ, hết thời hạn này, nhà giáo sẽ phải sát hạch lại để được cấp chứng chỉ mới.  - Chứng chỉ hành nghề có giá trị cho từng cấp học hay có giá trị cho toàn bộ các cấp học, thời hạn sử dụng của chứng chỉ là bao lâu, thời gian học để cấp chứng chỉ là bao lâu, trong thời gian học có được cấp chứng chỉ này không. Đề xuất chỉ yêu cầu cấp cho những giáo viên không đào tạo sư phạm (như chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm).  - Đề nghị bổ sung thêm mục đích của việc cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo, trong đó có qui định: chứng chỉ hành nghề là một trong các điều kiện để nhà giáo được tổ chức hoặc tham gia dạy thêm, học thêm theo qui định.  - Nếu đưa chứng chỉ chức danh nhà giáo vào thì có thể xem như đây là một loại giấy phép con, gây thêm tốn kém cho nhà giáo. Một sinh viên ra trường có bằng cấp sư phạm, khi được tuyển dụng thì có thêm giấy khám sức khỏe, như vậy là đã đủ điều kiện hành nghề nhà giáo. Nếu vẫn giữ chứng chỉ hành nghề thì việc cấp chứng chỉ hành nghề cần đơn giản hơn.  - ***Bổ sung thêm các khoản sau***  *“6. Các trường hợp được miễn cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo:*  *- Đã là giáo viên, giảng viên có thâm niên công tác tính từ thời điểm bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và có thời gian tham gia BHXH đúng chức danh vị trí việc làm từ 03 năm trở lên.*  *- Tốt nghiệp thạc sĩ trở lên chuyên ngành nghiên cứu về giáo dục phù hợp vị trí việc làm;*  *Trong trường hợp có nhu cầu chuyển công tác, nhà giáo sẽ đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định.*  Lí do: giảm việc ban hành chứng chỉ đại trà, số lượng lớn. Đối với các trường hợp trên, chỉ ban hành khi nhà giáo có yêu cầu.  *7. Thành phần hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề thay cho tổ chức sát hạch do chưa quy định về công tác sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề:*  *Người đạt yêu cầu tập sự hoặc nhà giáo đủ điều kiện miễn chứng chỉ hành nghề có nhu cầu cấp chứng chỉ hành nghề thực hiện hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề nhà giáo gửi cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ. Hồ sơ gồm có:*  *a) Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề;*  *b) Phiếu lý lịch tư pháp;*  *c) Giấy chứng nhận sức khỏe;*  *d) Bản sao văn bằng, chứng chỉ phù hợp vị trí việc làm giáo viên.*  *Đối với nhà giáo được miễn cấp chứng chỉ hành nghề có nhu cầu cấp chứng chỉ, bổ sung Quyết định tuyển dụng/ Hợp đồng lao động và quá trình tham gia bảo hiểu xã hội.*  *Đối với nhà giáo hết tập sự (hồ sơ nộp chung với hồ sơ đề nghị công nhận hết thời gian tập sự và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp).*  *Trong thời hạn bảy ngày (07 ngày) làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền thực hiện cấp chứng chỉ hành nghề theo Mẫu của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.”*  - Bổ sung:“Nhà giáo được điều động làm tại các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục”  Lý do: Nhiều nhà giáo được đào tạo sư phạm chính quy, đã từng tham gia giảng dạy, có trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, có thể tham gia giảng dạy theo chuyên ngành được đào tạo nên cần được cấp Chứng chỉ hành nghề để hoạt động nghề nghiệp khi có nhu cầu  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội** Nếu quy định thì cần làm rõ: - Điều kiện để được tham dự kỳ thi sát hạch chúng chỉ hành nghề đối với nhà giáo  - Sau khi nhà giáo được tuyển dụng, bao lâu thì nhà giáo được sắp xếp thời gian để tham gia kỳ sát hạch để được cấp chứng chỉ hành nghề  - Trong trường hợp nhà giáo được tuyển dụng mà không đạt yêu cầu của kỳ sát hạch chứng chỉ hành nghề nhà giáo thì sẽ xử lý như thế nào  **(2) Trường ĐH Hà Nội**  Dự thảo chưa nêu rõ một số điểm sau đây:  1. Nhà giáo là người nước ngoài đến VN giảng dạy chương trình chính quy hoặc giảng dạy theo diện trao đổi, thỉnh giảng, báo cáo viên thì có bắt buộc phải xin cấp chứng chỉ hành nghề NG không  2. Theo khoản 4 Điều 15 dự thảo thì nhà giáo có quyền cấp lại chứng chỉ hành nghề khi bị mất hoặc hư hỏng. Vậy trường hợp nhà giáo bị thu hồi thì có được xin cấp lại không  3. khi áp dụng chứng chỉ hành nghề nhà giáo như trong dự thảo thì các giảng viên có được giảm chứng chỉ khác như chứng chỉ NVSP không hay đồng thời cần cả 02 chứng chỉ mới được dạy.  Nếu phải đồng thời cả 2 loại chứng chỉ như trên thì sẽ tạo áp lực và gánh nặng cho nhà giáo  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Thông tin và Truyền thông:** Đề nghị cân nhắc, đánh giá cụ thể, chi tiết hơn về sự cần thiết để tránh lãng phí các nguồn lực.  **(2) Bộ GTVT: Đề** nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nội dung quy định về điều kiện, trình tự thủ tục để cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo; đồng thời nghiên cứu kỹ lưỡng để tránh chồng chéo với chứng chỉ Nghiệp vụ sư phạm, chứng chỉ Nghiệp vụ quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp hiện nay đang áp dụng.  **(3) Trường ĐHHH, Bộ GTVT:** Cần thêm 1 khoản quy định: “Chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo có giá trị suốt đời, trừ trường hợp bị thu hồi theo quy định tại Điều 17”. | **Điều 17. Mục đích của giấy phép hành nghề dạy học** | Đã tiếp thu ý kiến góp ý, biên tập lại Mục 2 cho phù hợp, khả thi; các nội dung tiếp thu được quy định trong các điều, khoản cụ thể. |
|  |  | 1. Là điều kiện để tham gia tuyển dụng nhà giáo. | Tiếp thu ý kiến góp ý |
| 1. Chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo có giá trị sử dụng trong toàn quốc và quốc gia khác theo chương trình hợp tác quốc tế với Việt Nam. |  | 2. Tạo điều kiện để nhà giáo mở rộng cơ hội hoạt động nghề nghiệp và hợp tác quốc tế. | Tiếp thu ý kiến góp ý |
|  |  | 3. Bảo đảm chất lượng nhà giáo thỉnh giảng hoặc người hành nghề dạy học tự do. | Bổ sung thêm nhằm khẳng định sự cần thiết của giấy phép hành nghề dạy học |
|  |  | 4. Là căn cứ để đánh giá, điều chỉnh các chương trình đào tạo sư phạm. | Bổ sung thêm nhằm khẳng định sự cần thiết của giấy phép hành nghề dạy học |
|  |  | 5. Là cơ sở đánh giá quá trình phát triển nghề nghiệp liên tục của nhà giáo, bảo đảm chất lượng giáo dục. | Bổ sung thêm nhằm khẳng định sự cần thiết của giấy phép hành nghề dạy học |
|  |  | **Điều 18. Nguyên tắc, nội dung và điều kiện cấp giấy phép hành nghề dạy học** |  |
|  |  | 1. Nguyên tắc cấp giấy phép hành nghề dạy học:  a) Giấy phép hành nghề dạy học được cấp theo cấp học, trình độ đào tạo hoặc phương thức giáo dục; | Tiếp thu ý kiến góp ý |
|  |  | b) Giấy phép hành nghề dạy học có thời hạn 10 năm và được gia hạn theo quy định; | Tiếp thu ý kiến góp ý |
| 2. Mỗi nhà giáo được cấp một (01) hoặc hơn một (01) chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo. | **\* Góp ý của địa phương**  - Mỗi nhà giáo được cấp một (01) chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo trong suốt quá trình quá tình hành nghề  Lí do:  + 01 nhà giáo không thể có 02 chứng chỉ hành nghề, để bảo đảm công tác quản lý nhà nước đối với nhà giáo. Chỉ cấp lại khi có lý do chính đáng.  + Vì sao phải hơn một (01)? cần làm rõ chứng chỉ này là hành nghề nhà giáo hay chứng chỉ được hành nghề giảng dạy theo môn cụ thể.  - Đối với những giáo viên có nhu cầu giảng dạy nước ngoài hoặc nơi có quy định yêu cầu người dạy phải có chứng chỉ hành nghề thì cấp có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định (**nếu cá nhân có nhu cầu**).  - Mỗi nhà giáo được cấp **miễn phí hoàn toàn** một (01) hoặc hơn một (01) chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo. Sinh viên sau khi tốt nghiệp Ngành sư phạm được cấp bằng tốt nghiệp và chứng chỉ hành nghề.  - Cân nhắc quy định rõ tên chứng chỉ hành nghề, tránh việc quy định mỗi chức danh nhà giáo một chứng chỉ hành nghề.  Lí do: Giáo viên Toán THPT có thể dạy Toán THCS hoặc ngược lại, nếu quy định riêng thì giáo viên phải học thêm chứng chỉ hành nghề khi chuyển vị trí công tác về cấp học khác cấp học đang dạy.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Mỗi nhà giáo cần chứng chỉ hành nghề gì? Bao nhiêu loại chứng chỉ?  Quy định được cắp 01 hoặc hơn có thể gây khó hiểu  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Trường CBQL, Bộ GTVT:** Quy định này chưa rõ nên cần làm rõ nội dung này. | c) Một người có thể được cấp nhiều giấy phép hành nghề dạy học nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định. | Mỗi cấp học và trình độ đào tạo sẽ có 1 loại giấy phép hành nghề dạy học, do đó việc quy định nhiều hơn 01 giấy phép để bảo đảm quyền lợi cho nhà giáo khi chuyển đổi vị trí công tác. |
|  |  | 2. Giấy phép hành nghề dạy học gồm các thông tin cơ bản sau:  a) Họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; số định danh cá nhân đối với nhà giáo là người Việt Nam; số hộ chiếu và quốc tịch đối với nhà giáo là người nước ngoài;  b) Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành được đào tạo;  c) Cơ sở giáo dục tổ chức bồi dưỡng, thực hành nghề dạy học;  d) Cấp học, môn học, trình độ đào tạo hoặc lĩnh vực được phép hành nghề dạy học;  đ) Thời hạn. | Tiếp thu ý kiến góp ý, bổ sung quy định về các thông tin cơ bản trong giấy phép hành nghề dạy học |
|  |  | 3. Người có đủ các điều kiện sau thì được cấp giấy phép hành nghề dạy học:  a) Đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo;  b) Hoàn thành chương trình bồi dưỡng và thực hành nghề tại cơ sở giáo dục theo quy định. | - Chuyển từ điểm b khoản 2  - Biên tập lại khoản này, bảo đảm tính khả thi |
|  |  | 4. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao quy định mẫu giấy phép hành nghề dạy học, chương trình và cơ sở giáo dục tổ chức việc bồi dưỡng, thực hành nghề. |  |
|  |  | **Điều 20. Cấp giấy phép hành nghề dạy học và công nhận giá trị tương đương** |  |
| 3. Các trường hợp được cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo: | **\* Góp ý của địa phương**  - Đề nghị bổ sung thêm điểm đ: Sinh viên ngay sau khi sinh viên tốt nghiệp sư phạm (được đào tạo chính quy tại các khoa sư phạm, trường sư phạm), nếu có nhu cầu được cấp chứng chỉ hành nghề và bảo đảm các điều kiện về Chuẩn nhà giáo.  - Những giáo viên trước đây đã được điều động về Phòng GDĐT, Sở GDĐT thì được cấp chứng chỉ hành nghề để sau này nếu điều động về các cơ sở giáo dục vẫn được giảng dạy để bảo đảm quyền lợi cho thầy cô.  - Bổ sung đối tượng là nhà giáo được điều động làm tại các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục. Do nhiều nhà giáo được đào tạo sư phạm chính quy, đã từng tham gia giảng dạy, có trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, có thể tham gia giảng dạy theo chuyên ngành được đào tạo nên cần được cấp Chứng chỉ hành nghề để hoạt động nghề nghiệp khi có nhu cầu.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  Chưa bao gồm hết các trường hợp cụ thể, chẳng hạn như:  - Giáo viên được tuyển dụng nhưng không đạt trong kỳ thi sát hạch chứng chỉ hành nghề thì xử lý tiếp theo ra sao?  - Người thực tiễn tham gia giảng dạy một số học phần trong chương trình đào tạo tại cơ sở giáo dục cần được cấp chứng chỉ hành nghề hay không?... | 1. Giấy phép hành nghề dạy học được cấp cho các đối tượng sau: | Đã biên tập lại trên cơ sở góp ý |
| a) Nhà giáo đang giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục đạt chuẩn nhà giáo trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành; | - Nhà giáo đang giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục **được xếp loại viên chức từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên** trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành.  - Nhà giáo được tuyển dụng vào các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục đạt chuẩn nhà giáo sau ngày Luật này có hiệu lực thi hành **nếu đạt yêu cầu của kỳ thi sát hạch chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo**.  - Giáo viên giảng dạy tại các cơ sở giáo dục không có bằng sư phạm chuyên ngành phải thi sát hạch chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo.  - Nhà giáo đang giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục đạt chuẩn nhà giáo ***khi*** Luật này có hiệu lực thi hành.  - Nhà giáo đang giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục**; nhà giáo đang công tác trong các cơ quan quản lý giáo dục; nhà giáo giảng dạy tại các cơ sở giáo dục ngắn hạn** đạt chuẩn nhà giáo trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành.  Lí do:Bảo đảm quyền lợi cho nhà giáo đang công tác tại các cơ quan quản lý giáo dục; thu hút được nhà giáo có năng lực trình độ về công tại các cơ quan quản lý giáo dục, ngoài ra nhà giáo tại các trung tâm ngoại ngữ, trung tâm dạy thêm, học tâm được phép hoạt động cũng cần được quan tâm.  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Xây dựng:**  - Đề nghị sửa “a) Nhà giáo đang giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục đạt chuẩn nhà giáo trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành **thì không phải tham gia** **kỳ sát hạch lấy chứng chỉ hành nghề**;”. | a) Nhà giáo đã được tuyển dụng, đang làm việc trong các cơ sở giáo dục trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành; | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại |
|  |  | b) Cán bộ quản lý giáo dục đã có thời gian giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành; | Tiếp thu ý kiến góp ý về nội dung liên quan đến việc vẫn công nhận nhà giáo cho cán bộ quản lý giáo dục đã là nhà giáo |
|  |  | c) Nhà giáo thuộc trường hợp được tuyển dụng đặc cách theo quy định của Luật này; | Bổ sung thêm quy định này để bảo đảm chính sách thu hút người tài |
|  |  | d) Nhà giáo đã được tuyển dụng, làm việc trong các cơ sở giáo dục và nghỉ hưu trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành; | Tiếp thu ý kiến góp ý về nội dung liên quan đến việc vẫn công nhận nhà giáo cho nhà giáo đã nghỉ hưu, nhằm tôn vinh những nhà giáo này |
|  |  | đ) Các trường hợp đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật này. | Tiếp thu ý kiến góp ý, trong đó bảo đảm quy định cả trường hợp nhà giáo là người nước ngoài |
| b) Nhà giáo được tuyển dụng vào các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục đạt chuẩn nhà giáo sau ngày Luật này có hiệu lực thi hành nếu đạt yêu cầu của kỳ sát hạch chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo; | **\* Góp ý của địa phương**  - Chỉ cần có bằng cấp sư phạm và giấy khám sức khỏe đủ điều kiện thì sẽ được cấp chứng chỉ hành nghề. Tránh thêm một kỳ thi sát hạch gây khó khăn và tốn kém.  - Đề nghị bổ sung điều kiện được cấp chứng chỉ hành nghề:  *“+ Người tốt nghiệp ĐHSP, CĐSP, CĐ GDMN thì được cấp chứng chỉ hành nghề.*  *+ Người tốt nghiệp ĐH khác phải trải qua kỳ bồi dưỡng, thực hành sư phạm và sát hạch để được cấp chứng chỉ hành nghề.”*  - Cần quy định rõ nội dung, chương trình, hình thức bồi dưỡng cấp chứng chỉ hành nghề. Các cấp có thẩm quyền phải quản lý chặt chẽ việc bồi dưỡng, sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề.  Lí do: Sinh viên tốt nghiệp sư phạm đã học phương pháp, thực hành, thực tập sư phạm. Việc bồi dưỡng chứng chỉ hành nghề online không hiệu quả, mang tính hình thức, tốn kém vô ích.  - Sát hạch những nội dung gì?  - Nhà giáo được tuyển dụng vào các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục đạt chuẩn nhà giáo sau ngày Luật này có hiệu lực thi hành nếu **đánh giá** đạt yêu cầu.  - Nhà giáo được tuyển dụng vào các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục đạt chuẩn nhà giáo sau ngày Luật này có hiệu lực thi hành **~~nếu đạt yêu cầu của kỳ sát hạch chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo~~**.  *-* Nếu giáo viên được tuyển dụng mà tham thi kỳ sát hạch chứng chỉ hành nghề không đạt thì có được giảng dạy không?  - Chỉ nên áp dụng cho các đối tượng tốt nghiệp Đại học chuyên ngành khác hệ sư phạm mà có nguyện vọng dạy học. Việc cấp chứng chỉ hành nghề cũng có những bất cập nhất định đối với đối tượng sinh viên sư phạm ra trường. Bởi, nếu một sinh viên tốt nghiệp đại học loại giỏi, trúng tuyển viên chức nhưng giả sử kỳ sát hạch chứng chỉ hành nghề không đạt thì giáo viên đó sẽ không được tham gia hoạt động giảng dạy, giáo dục... Như vậy sẽ khiến số sinh viên sư phạm bỏ lỡ nhiều cơ hội khi tham gia xét tuyển/thi tuyển.  - Đề nghị bỏ điểm b.  **\* Góp ý của các trường ĐH** (1) Trường CĐSP Trung ương: cần chỉ rõ việc tổ chức sát hạch cấp chứng chỉ với nhà giáo thuộc trường hợp tại điểm b, khoản 3 được tổ chức dưới hình thức nào, ở đâu, thời gian nào.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:**  - Việc sát hạch sẽ không cần thiết đối với các nhà giáo đã được đào tạo để làm giảng viên (chẳng hạn giáo viên phổ thông được đào tạo  trong các trường sư phạm). Đề xuất điều chỉnh “b) Nhà giáo được tuyển dụng vào các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục đạt chuẩn nhà giáo sau ngày Luật này có hiệu lực thi hành”;  - Đề nghị không đưa nội dung: “nếu đạt yêu cầu của kỳ sát hạch chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo” Lý do vì nếu giáo viên được tuyển dụng mà tham gia kỳ sát hạch chứng chỉ hành nghề không đạt thì có được giảng dạy không?  Đề nghị cân nhắc bỏ quy định về Chứng chỉ hành nghề vì làm phát sinh thủ tục hành chính.  **(2) Trường CBQL, Bộ GTVT:** Quy định quy trình ngược, vì thông thường phải có chứng chỉ hành nghề mới được tuyển dụng, bổ nhiệm vào một chức danh. Nhưng theo quy định này, thì người được tuyển dụng làm nhà giáo vào các cơ sở giáo dục rồi, sau đó mới tham gia kỳ sát hạch chứng chỉ hành nghề. Cần xem xét lại và làm rõ các quy định.  **(3) Bộ LĐTBXH:** Tại điểm b khoản 3 Điều 15 quy định:  *“b) Nhà giáo được tuyển dụng vào các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục đạt chuẩn nhà giáo sau ngày Luật này có hiệu lực thi hành nếu đạt yêu cầu của kỳ sát hạch chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo;”*  Do vậy, đề nghị xem xét, bổ sung quy định về việc ***đánh giá sát hạch để cấp chứng chỉ hành nghề*** (nội dung sát hạch, chương trình sát hạch, quy trình, thủ tục, cơ quan sát hạch để cấp chứng chỉ…) |  | - Đã chuyển lên điểm khoản 1 Điều 20  - Các nội dung góp ý về quy trình, thủ tục, thẩm quyền, điều kiện cấp giấy phép hành nghề đã được tiếp thu và nghiên cứu quy định trong Nghị định, Thông tư hướng dẫn. |
| c) Nhà giáo đã nghỉ hưu nhưng chưa được cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo (nếu có nhu cầu); | **(1) Trường ĐH Nha Trang**  Quy định về cấp chứng chỉ hành nghề đối với Nhà giáo đã nghỉ hưu cần cụ thể và bảo đảm chặt chẽ hơn.  Lý do:  Nhà giáo đã nghỉ hưu (nếu sau khi nghỉ hưu không tham gia giảng dạy, nghiên cứu tại cơ sở giáo dục thì thuộc trường hợp hưu trí) sẽ không thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động Thương binh và Xã hội. Nếu dự thảo Luật không quy định rõ trường hợp này thì sẽ gây khó khăn cho việc xác định thẩm quyền cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ và công tác quản lý sẽ không bảo đảm chặt chẽ.;  việc cấp chứng chỉ hành nghề đối với Nhà giáo được căn cứ vào kết quả đánh giá Nhà giáo (Điều 34 dự thảo); nhưng khi một Nhà giáo đã nghỉ hưu (theo chế độ hưu trí) thì sẽ không triển khai các nội dung, quy định liên quan đến đánh giá Nhà giáo nữa.  Việc cấp chứng chỉ hành nghề đối với trường hợp Nhà giáo đã nghỉ hưu chỉ nên thực hiện trong trường hợp Nhà giáo đến tuổi nghỉ hưu nhưng được kéo dài thời gian làm việc hoặc đã nghỉ hưu nhưng vẫn tham gia công tác giảng dạy, nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục. |  | Đã quy định tại điểm d khoản 1 Điều này |
| d) Nhà giáo nước ngoài nếu đáp ứng điều kiện theo quy định của cơ quan có thẩm quyền và có nhu cầu. | Không quy định về chức danh nghề nghiệp nhà giáo nhưng lại quy định về chứng chỉ đối với giáo viên nước ngoài sẽ gây tâm tư, cần quy định rõ hơn. |  | Trường hợp này đã thuộc quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 20 |
| 4. Nhà giáo đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp lại chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo khi bị mất hoặc hư hỏng. | Nhà giáo đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp lại chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo khi bị mất, hư hỏng**hoặc bị sai thông tin cá nhân***.* |  | Nội dung này sẽ được quy định chi tiết trong các Nghị định, Thông tư hướng dẫn |
| 5. Người có chứng chỉ hành nghề hoặc các văn bản có giá trị tương đương do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp được công nhận tương đương với chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo khi được thừa nhận theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc thỏa thuận quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là bên ký kết và còn hiệu lực. | **(1) Bộ Xây dựng:**  - Đề nghị sửa cụm từ “văn bản” thành “văn bằng”. | 2. Giấy phép hành nghề dạy học hoặc các văn bản có giá trị tương đương do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp được công nhận tương đương với giấy phép hành nghề dạy học khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:  a) Được thừa nhận theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc thỏa thuận quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là bên ký kết;  b) Còn hiệu lực tại thời điểm đề nghị công nhận;  c) Có đủ thông tin cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật này. | - Tiếp thu ý kiến góp ý về việc xác định các giấy tờ tương đương với giấy phép hành nghề dạy học.  - Biên tập lại bảo đảm chi tiết hơn. |
| 6. Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mẫu giấy chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo. | Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mẫu giấy chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo **và ban hành hướng dẫn quy trình, nội dung, quy chế kỳ sát hạch.**  Chính phủ quy định chi tiết điều này. | 3. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến cấp giấy phép hành nghề dạy học và việc công nhận tương đương giấy phép hành nghề dạy học. | Điều chỉnh cơ quan có thẩm quyền quy định cho phù hợp |
| **Điều 16. Thẩm quyền cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo** | - Thẩm quyền cấp, **không cấp** chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo:  - Đề nghị bổ sung 2 khoản:  *“5. Cơ sở đào tạo giáo viên cấp chứng chỉ hành nghề cho các đối tượng chưa phải là nhà giáo trong các cơ sở giáo dục sau khi Luật này có hiệu lực*  *6. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì quy định chi tiết điều này"*  **Lý do:**  Để quy định cụ thể đối tượng, hồ sơ, điều kiện, thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề; quy định bộ phận chuyên môn nào tại các Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm phụ trách tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo.  \* **Góp ý cảu các Bộ**  **(1) Trường ĐHHH, Bộ GTVT:** Cần quy định rõ Bộ nào được cấp và thu hồi chứng chỉ hành nghề nhà giáo.  **(2) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị sửa thành: *"Điều 16. Thẩm quyền cấp,* ***cấp lại, thu hồi*** *chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo."*  Để bảo đảm thống nhất các nội dung nêu trong Điều 16 về cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo | **Điều 22. Thẩm quyền cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép hành nghề dạy học** | Các ý kiến tiếp thu đã được quy định chi tiết trong các khoản quy định tại Điều này |
| 1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ cấp chứng chỉ hành nghề đối với giảng viên các cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng, trường cao đẳng sư phạm; giáo viên dự bị đại học thuộc thẩm quyền quản lý. | \* **Góp ý của địa phương**  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ cấp chứng chỉ hành nghề đối với giảng viên các cơ sở giáo dục đại học, **cao đẳng**; giáo viên dự bị đại học thuộc thẩm quyền quản lý.  Lí do: “Cao đẳng” đã bao hàm cả “cao đẳng sư phạm”.  \*  **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường BDCB HCM**  Đề nghị bổ sung: Trường đào tạo, bồi dưỡng của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân;… thuộc thẩm quyền quản lý  Lý do: Thống nhất với khoản 3 điều 3 dự thảo Luật  **(2) Đại học Bách Khoa**  Xem xét phân cấp thẩm quyền cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề cho các Đại học quốc gia và Đại học tự chủ nhóm 1, đối với giảng viên do Đại học tuyển dụng quản lý.  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 16, còn một số trường hợp chưa xác định được thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo là cơ quan nào:  (i) Giáo viên dạy trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp trong các trường cao đẳng;  (ii) Giáo viên, giảng viên giảng dạy tại các cơ sở liên kết đào tạo khác tỉnh, thành phố đặt trụ sở chính (ví dụ: Cơ sở giáo dục A có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội và có địa điểm liên kết đào tạo tại tỉnh Thái Nguyên. Vậy việc cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo của cơ sở giáo dục A giảng dạy tại Thái Nguyên do cơ quan quản lý giáo dục thành phố Hà Nội hay cơ quan quản lý giáo dục tỉnh Thái Nguyên cấp?).  Đề nghị bổ sung, làm rõ.  Hiện nay có nhiều cơ sở GDNN trực thuộc cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội. Do vậy, đề nghị bổ sung cụm từ “cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội” sau cụm từ “cơ quan ngang Bộ” và viết lại khoản 1 Điều 16 như sau:  *“1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ,* ***cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội*** *cấp chứng chỉ hành nghề đối với giảng viên các cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng, trường cao đẳng sư phạm; giáo viên dự bị đại học thuộc thẩm quyền quản lý.”* | 1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao cấp hoặc phân cấp cho các cơ sở giáo dục đại học đủ điều kiện cấp giấy phép hành nghề dạy học đối với giảng viên, giáo viên dự bị đại học và người có nguyện vọng hành nghề dạy học trong các cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng. | Tiếp thu ý kiến góp ý về việc phân quyền cho các cơ sở giáo dục được quyền cấp, thu hồi giấy phép hành nghề dạy học |
| 2. Sở Giáo dục và Đào tạo cấp chứng chỉ hành nghề đối với giáo viên của các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (đối với giáo viên dạy chương trình giáo dục thường xuyên) và giảng viên các trường cao đẳng sư phạm và các cơ sở giáo dục đại học thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | - Sở Giáo dục và Đào tạo cấp chứng chỉ hành nghề đối với giáo viên**, cán bộ quản lý** của các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (đối với giáo viên dạy chương trình giáo dục thường xuyên); **cán bộ quản lý giáo dục của cơ quan quản lý giáo dục cấp huyện, cấp tỉnh**và giảng viên các trường cao đẳng sư phạm và các cơ sở giáo dục đại học thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.  - Cần phân cấp cho UBND cấp huyện hoặc UBND cấp huyện ủy quyền cho phòng GDĐT cấp chứng chỉ hành nghề đối với các cơ sở giáo dục do UBND cấp huyện quản lý, Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp chứng chỉ hành nghề đối với giáo viên mầm non, tiểu học, THCS. Cụ thể khi đó:  + Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.  + Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.  + Các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Khi phân cấp trong Luật cần thể hiện rõ nội dung này để Sở Giáo dục và Đào tạo có cơ sở chủ động thực hiện, hạn chế thủ tục hành chính phát sinh.  Lí do: Giáo viên các cấp học nói trên thuộc UBND huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo trực tiếp quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn huyện, nên việc kiểm tra, quản lý nhà giáo sẽ thuận tiện. | 2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép hành nghề dạy học đối với nhà giáo của các cơ sở giáo dục theo thẩm quyền quản lý và người có nguyện vọng hành nghề dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên. | Tiếp thu ý kiến góp ý về việc giao quyền cho Phòng GDĐT cấp, thu hồi giấy phép hành nghề dạy học |
| 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp chứng chỉ hành nghề đối với giáo viên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (đối với giáo viên dạy chương trình giáo dục nghề nghiệp) và giảng viên các trường cao đẳng thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. | - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp chứng chỉ hành nghề đối với giáo viên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, **trung tâm** giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (đối với giáo viên dạy chương trình giáo dục nghề nghiệp) và giảng viên các trường cao đẳng thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.  - Bổ sung cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm quy định, hướng dẫn cụ thể khoản này.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Xây dựng:**  - Đề nghị sửa “....và giảng viên các trường cao đẳng **tại địa phương**”. | 3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp giấy phép hành nghề dạy học đối với nhà giáo của các cơ sở giáo dục theo thẩm quyền quản lý và người có nguyện vọng hành nghề dạy học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. | Tiếp thu ý kiến góp ý về việc giao quyền cho Phòng LĐTBXH cấp, thu hồi giấy phép hành nghề dạy học |
| 4. Cơ quan có thẩm quyền cấp thì có thẩm quyền cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo. |  | 4. Cơ quan có thẩm quyền cấp thì có thẩm quyền ghi bổ sung thông tin, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy phép hành nghề dạy học. |  |
|  |  | 5. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến việc cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép hành nghề dạy học. | Bổ sung thêm |
| **Điều 17. Thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo** | - Đề nghị Bổ sung hình thức giải quyết đối với nhà giáo bị thu hồi chứng chỉ hành nghề (Đối với nhà giáo bị thu hồi chứng chỉ hành nghề thì buộc thôi việc hay chuyển vị trí công tác khác như thế nào?). Ví dụ: quy định bồi thường thiệt hại, mức bồi thường cho nhà giáo trong trường hợp bị thu hồi chứng chỉ hành nghề sai quy định; quy định về điều kiện, thời hạn, thủ tục tái cấp chứng chỉ cho nhà giáo sau khi thu hồi. | **Điều 21. Thu hồi giấy phép hành nghề dạy học** | Việc quy định chi tiết hình thức giải quyết việc thu hồi giấy phép hành nghề dạy học sẽ được quy định trong Nghị định, Thông tư hướng dẫn |
| 1. Chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo bị thu hồi trong các trường hợp: | **-** Bổ sung thêm các trường hợp:  **+** Cho người khác mượn chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo  + Nhà giáo đã nghỉ hưu đã được cấp chứng chỉ hành nghề nếu vi phạm?  + Nhà giáo không hoạt động giảng dạy, giáo dục (từ 2 năm trở lên theo căn cứ Hợp đồng và BHXH) thì chứng chỉ hành nghề không còn hiệu lực hoặc bị thu hồi.  \*  **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:** Nên thống nhất về cách thức quy định các điểm a, điểm b khoản 1 Điều 17 và điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 25. | 1. Giấy phép hành nghề dạy học bị thu hồi trong các trường hợp: | - Trường hợp cho mượn giấy phép hành nghề đã được quy định trong các hành vi cấm, nội dung này sẽ được nghiên cứu khi xây dựng các Nghị định, Thông tư về việc đánh giá nhà giáo hoặc xử lý vi phạm đối với nhà giáo.  - Chỉ thu hồi giấy phép đối với nhà giáo nghỉ hưu khi tham gia giảng dạy tự do. Vì trường hợp nhà giáo nghỉ hưu được cấp chỉ nhằm tôn vinh nhà giáo. |
| a) Nhà giáo có kết quả đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ 02 (hai) năm liên tục; | - Nhà giáo có kết quả đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ trong **03 (ba)** năm liên tục”  - Bỏ quy định này  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Trường CBQL, Bộ GTVT:** Giả sử nhà giáo có 02 năm liên tục không hoàn thành nhiệm vụ, bị thu hồi chứng chỉ hành nghề nhưng cơ sở đào tạo không chấm dứt hợp đồng với họ, thì họ có được tiếp tục giảng dạy trong thời gian chờ đợi để tham gia kỳ thi sát hạch để nhận chứng chỉ hành nghề mới không …? Cần xem xét lại và làm rõ các quy định.  Cần bổ sung thêm “do nguyên nhân chủ quan của cá nhân”. Quy định như vậy không rõ vì trong thực tế nhà giáo không hoàn thành nhiệm vụ của năm học vì giảng dạy không đủ giờ chuẩn và nguyên nhân là không có lớp học mà lý do không có lớp học là công tác chiêu sinh không hiệu quả của cơ sở giáo dục. | a) Nhà giáo có kết quả đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ 02 (hai) năm liên tục; | Việc quy định 02 năm liên tục không hoàn thành nhiệm vụ để đồng nhất với quy định về trường hợp buộc thôi việc |
|  |  | b) Nhà giáo không đạt điều kiện để gia hạn giấy phép hành nghề dạy học; | Bổ sung thêm quy định này |
| b) Nhà giáo vi phạm kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc hoặc sa thải; | **\* Góp ý của địa phương**  - Điều chỉnh thành nhà giáo bị kỷ luật;  - Nhà giáo bị buộc thôi việc hoặc sa thải;  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường CĐSP Trung ương**  Nên thay cụm từ “bằng hình thức” thành “bị áp dụng”  **(2) Trường ĐH Thương mại và Trường ĐH Hà Nội**  Nhà giáo vi phạm kỷ luật **bị xử lý** bằng hình thức buộc thôi việc hoặc sa thải;  **(3) Trường ĐHSP Tp. HCM**  Bỏ cụm từ này nên thay bằng “bị áp dụng”  (4) Trường ĐH Cần Thơ  b) Nhà giáo **bị** kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc hoặc sa thải;  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Trường ĐHHH, Bộ GTVT:** đề nghị quy định: “b) Nhà giáo vi phạm *đến mức bị* kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc hoặc sa thải”; | c) Nhà giáo vi phạm kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc hoặc sa thải; |  |
|  |  | d) Người hành nghề dạy học tự do lợi dụng hoạt động giáo dục để tuyên truyền các nội dung trái đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trái với thuần phong mỹ tục; tuyên truyền chính sách thù địch, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các tội xâm phạm an ninh quốc gia, các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người theo quy định của Bộ luật Hình sự; | Bổ sung thêm quy định này để bảo đảm thống nhất trong quản lý người dạy học tự do. |
| c) Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề không đúng quy định. | \* **Góp ý của địa phương**  - Bỏ quy định này, theo ý này, nhà giáo mới đang đề nghị được cấp chứng chỉ hành nghề, chưa có chứng chỉ hành nghề để để thu hồi.  - Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề không đúng quy định **(được phát hiện do thanh tra, kiểm tra).**  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Cần nêu rõ hồ sơ xin cấp hay phải qua kì sát hạch cấp chứng chỉ, chưa có sự thống nhất với Điều 15  **(2) Trường ĐH Cần Thơ**  c) Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề không đúng pháp luật. | đ) Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề không đúng quy định. | Đây là quy định quan trọng, để xử lý việc nhà giáo làm hồ sơ giả khi đề nghị cấp giấy phép hành nghề. Đối với thành phần hồ sơ cấp sẽ quy định chi tiết trong Nghị định hướng dẫn. |
| 2. Trường hợp bị thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo, nếu được cơ quan có thẩm quyền xác nhận việc ban hành quyết định thu hồi chứng chỉ hành nghề theo điểm b khoản 1 Điều này không đúng thì được cấp lại. | **1) Trường ĐHHH, Bộ GTVT:** Đề nghị sửa lại: “2. *Nhà giáo bị thu hồi bị thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo thì không được cấp lại*. Trường hợp bị thu hồi chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo, nếu được cơ quan có thẩm quyền xác nhận việc ban hành quyết định thu hồi chứng chỉ hành nghề theo điểm b khoản 1 Điều này không đúng thì được cấp lại”. | 2. Trường hợp bị thu hồi giấy phép hành nghề dạy học theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều này, nếu được cơ quan có thẩm quyền xác nhận việc ban hành quyết định thu hồi giấy phép hành nghề không đúng thì được cấp lại. |  |
|  |  | 3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này. | Bổ sung thêm |
| **Chương IV**  **TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG NHÀ GIÁO** | **\* Góp ý của địa phương**  - Đề nghị bổ sung: "Quy định về chế độ tập sự đối với nhà giáo".  Vì: Nội dung chưa đề cập đến chế độ tập sự của nhà giáo.  - Tên Chương 4: Cân nhắc từ “sử dụng” nhà giáo.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  (**1) trường ĐH Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  Đề nghị điều chỉnh lại tên của chương thành Chương IV “Tuyển dụng, hợp đồng, sử dụng, đánh giá nhà giáo” để bảo đảm đồng bộ với nội dung các điều bên trong.  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:** Tên chương IV nên điều chỉnh thành tuyển dụng, sử dụng, quản lý nhà giáo vì các lý do sau:  (1) Ngoài hoạt động quản lý nhà nước về nhà giáo, trong các cơ sở giáo dục vẫn thực hiện các hoạt động quản lý, sử dụng nguồn nhân lực và phải có trách nhiệm giải trình về nội dung này.  (2) Ngoài các hoạt động tuyển dụng, điều động, thuyên chuyển, biệt phái và phân công nhà giáo đang được dự kiến trong chương IV thì còn có các hoạt động thuộc nội hàm của quản lý nhà giáo trong cơ sở giáo dục như: quản lý hồ sơ nhà giáo, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật.  (3) Trong mục 2.13 Phần IV có nêu Dự thảo Luật Nhà giáo sẽ góp phần khắc phục những bất cập trong công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý nhà giáo trong thời gian qua.  (4) Trong Dự thảo Luật Nhà giáo tại Điều 6 cũng nêu nguyên tắc quản lý, phát triển nhà giáo. | **Chương IV**  **TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG NHÀ GIÁO** | Luật này không quy định về chế độ tập sự, do điều kiện để tuyện dụng nhà giáo là có giấy phéo hành nghề, mà khi cấp giấy phép hành nghề, người dự tuyển đã trả qua việc thực hành sư phạm. |
| **X`** | \* **Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  **-** Tuyển dụng, sử dụng, đào tạo bồi dưỡng nên có quy trình, điều kiện, tiêu chuẩn, Bộ chỉ đạo tuyển 1 năm 2 kỳ, cũng như tuyển dụng sát hơn so với các yêu cầu chuyên môn.  ***\* Góp ý của địa phương và các HT khác***  Đề xuất 01 năm tuyển 01 lần, những ứng viên nào đã đỗ cần công khai và có ràng buộc trong năm đó nếu đã đỗ không được tuyển dụng ở đơn vị khác. | **Mục 1**  **TUYỂN DỤNG NHÀ GIÁO** | Trong Luật này giao quyền tự chủ tuyển dụng cho các cơ sở giáo dục do đó việc quy định số lần tuyển/năm không phù hợp, làm ảnh hưởng đến quyền tự chỉ cúa các cơ sở giáo dục. |
| **Điều 18. Căn cứ tuyển dụng**  Việc tuyển dụng nhà giáo phải căn cứ vào đề án vị trí việc làm; chuẩn nhà giáo; chương trình giáo dục, đào tạo; quỹ tiền lương nhằm bảo đảm đủ số lượng, cơ cấu nhà giáo giảng dạy, giáo dục. | - Đề nghị bổ sung căn cứ: biên chế được cấp có thẩm quyền giao hàng năm.  - Đề nghị bổ sung như sau:  + Đối với cơ sở giáo dục công lập: việc tuyển dụng nhà giáo phải căn cứ vào đề án vị trí việc làm; biên chế số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao hàng năm; chuẩn nhà giáo; chương trình giáo dục, đào tạo; quỹ tiền lương nhằm bảo đảm đủ số lượng, cơ cấu nhà giáo giảng dạy, giáo dục.  + Đối với cơ sở giáo dục dân lập, tư thục: việc tuyển dụng nhà giáo phải bảo đảm tối thiểu định mức, số lượng người làm việc; chuẩn nhà giáo; chương trình giáo dục, đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; quỹ tiền lương nhằm bảo đảm đủ số lượng, cơ cấu nhà giáo giảng dạy, giáo dục.  Lí do: thực tế hiện nay chỉ có cơ sở giáo dục công lập xây dựng Đề án vị trí việc làm và cấp thẩm quyền giao biên chế, còn các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục không ràng buộc, khống chế về số lượng. | **Điều 23. Căn cứ tuyển dụng**  Việc tuyển dụng nhà giáo phải căn cứ vào chuẩn nhà giáo, nhu cầu, quỹ tiền lương của cơ sở giáo dục. | Để bảo đảm trong quá trình thực hiện giữa các cơ sở công lập và ngoài công lập, và tiếp thu ý kiến góp ý đã biên tập lại quy định này |
| **Điều 19. Nguyên tắc tuyển dụng** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  - Tuyển dụng cần cụ thể hơn chính sách thu hút chuyên gia ở nước ngoài và các nhà giáo có quốc tịch nước ngoài có tài năng được tham gia tuyển dụng ở Việt Nam.  **\* Góp ý của các địa phương**  Đề nghị bổ sung nguyên tắc:  + Trong năm học, mỗi ứng viên chỉ được đăng ký tuyển dụng 01 nơi duy nhất. Nếu không trúng tuyển thì được đăng ký tuyển dụng ở nơi khác.  + Nhà giáo đã được tuyển dụng xin tuyển dụng ở nơi khác phải có sự đồng ý của Thủ trưởng đơn vị nơi công tác trước khi tham gia dự tuyển và thực hiện chấm dứt hợp đồng làm việc sau khi trúng tuyển.  Lí do: Để bảo đảm tính ổn định về nhân sự tham gia dự tuyển tại địa phương, đơn vị. | **Điều 24. Nguyên tắc tuyển dụng** | - Về nội dung góp ý quy định cụ thể chính sách thu hút chuyên gia nước ngoài, người tài năng đã được tiếp thu và đưa vào quy định tại khoản 3 Điều 26.  - Về góp ý số lần tuyển/năm đã thuyết minh ở trên. |
| 1. Bảo đảm công khai, công bằng, khách quan và đúng quy định của pháp luật. Không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo. |  | 1. Bảo đảm công khai, công bằng, khách quan và đúng quy định của pháp luật. Không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo. |  |
| 2. Bảo đảm tính cạnh tranh. | - Đề nghị bỏ nguyên tắc này (vì khi đã tổ chức tuyển dụng bảo đảm đúng quy định thì chất lượng tuyển dụng không phụ thuộc vào yếu tố này) | 2. Bảo đảm tính cạnh tranh. Tuyển chọn đúng người, đáp ứng chuẩn nhà giáo, chức danh nhà giáo. | Gốp với khoản 3 |
| 3. Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, chuẩn nhà giáo, chức danh nhà giáo. |  |  | Gộp với khoản 2 |
| 4. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. | **-** Đề nghị sửa đổi thành: “Người đứng đầu cơ sở giáo dục **phải có trách nhiệm khi được cấp có thẩm quyền giao tuyển dụng nhà giáo**”  Lí do: Sẽ phù hợp hơn với các điều kiện cụ thể về phân cấp của địa phương. Hiện nay tại Hậu Giang và các tỉnh đa số cơ quan tuyển là Sở GD và UBND cấp huyện.  **-** Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu **cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng**".  Lí do: Sẽ phù hợp hơn cho nhiều địa phương thực hiện theo thẩm quyền quản lý. | 4. Đề cao trách nhiệm của hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục. |  |
| 5. Ưu tiên người có tài năng, người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số, người tình nguyện làm việc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của Chính phủ và các đối tượng chính sách khác. | \* **Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  ***-*** Ưu tiên tuyển dụng đối với nhà giáo đã từng giảng dạy.  **\* Góp ý của địa phương và các HT khác**  - Ưu tiên người có tài năng, **có trình độ vượt chuẩn,** **người có bố hoặc mẹ đẻ là nhà giáo,** **con của** người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số, người tình nguyện làm việc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của Chính phủ và các đối tượng chính sách khác.  - Người có tài năng là người như thế nào, còn chung chung, cần phải cụ thể. Người có công với cách mạng giờ không nhiều...  - Ưu tiên người cótài năng ***và đạo đức***, người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số, người tình nguyện làm việc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của Chính phủ và các đối tượng chính sách khác.  - Ưu tiên người có tài năng, người có công với cách mạng, người lao động hợp đồng từ đủ 10 năm trở lên, người dân tộc thiểu số,…  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Đại học Nha Trang:**  t trong những tiêu chuẩn của giáo viên là có trình độ, bên cạnh đó đạo đức là yếu tố song hành. Đây là nghề thiên về phẩm chất đạo đức, do đó nên bổ sung như sau: Ưu tiên người **có tài và đức**, người có công với cách mạng, người dân tộc thiếu so, người tình nguyện làm việc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu sổ và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của Chính phủ và các đối tượng chính sách khác.  Lý do: Ưu tiên người có tài năng, người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số, người tình nguyện làm việc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu sổ và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của Chính phu và các đối tượng chính sách khác. | 3. Ưu tiên người có tài năng, con của người có công với cách mạng, con của nhà giáo, người dân tộc thiểu số, người tình nguyện làm việc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của Chính phủ và các đối tượng chính sách khác | Tiếp thu ý kiến góp ý, điều chỉnh quy định về ưu tiên con của người có công |
| **Điều 20. Điều kiện đăng ký dự tuyển** | \* **Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  - Nhất trí do Bộ GDĐT chủ trì, nhưng nội dung không chỉ trọng tâm trong việc giảng dạy, tổ chức hoạt động giáo dục mà cần năng lực số, năng lực phương pháp, năng lực nội dung, ý thức đạo đức. Để bảo đảm nhà giáo đạt vị thế xứng đáng, tiêu chí tuyển dụng cân nhắc thêm sức khỏe tinh thần, xu hướng tính cách (bạo lực), xu hướng giới tính (ấu dâm) không thể xác định được rõ ràng nhưng có thể sàng lọc theo các yếu tố “nguy cơ”.  *-* Ban soạn thảo mong muốn theo hướng cơ sở giáo dục được quyền tự chủ cao. Ngành GD quản chỉ tiêu, quy định, giám sát việc thực hiện thì cơ bản nhất trí. Tuyển dụng khối ngoài công lập đang hoạt động bình thường, Luật đưa nguyên tắc cần bảo đảm công bằng giữa công – tư, thì phải rõ đối với khối ngoài công lập thì có điều kiện gì trong tuyển giáo viên không hay thống nhất triển khai theo quy định của Bộ luật Lao động.  **\* Góp ý của địa phương và các HT khác**  Bổ sung:  - Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam, lí do: Nếu tuyển dụng người nước ngoài sẽ khó khăn, phức tạp liên quan đến các Luật khác, thẩm định sơ yếu lý lịch, nhân thân… hiện nay vẫn có thể thuê, hợp đồng, thỉnh giảng, tình nguyện viên... bình thường.  - Từ đủ tuổi từ 18 trở lên.  - Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Cấn phân biệt quyển dụng vào làm viên chức (đối với các trường công lập) và tuyển dụng vào hợp đồng đơi với các trường tư thục, dân lập.  Do dó cần xem tuyển dụng nhà giáo có cần áp dụng Luật Viên chức hay không  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị cân nhắc quy định điều kiện đăng ký dự tuyển “***đáp ứng yêu cầu của chuẩn nhà giáo***”, thay vào đó quy định điều kiện “***có trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm***”, vì:  Theo quy định tại khoản 2 Điều 13, chuẩn nhà giáo gồm nhiều yếu tố (định tính và định lượng), ví dụ tiêu chuẩn về năng lực thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, kỹ năng hoạt động phát triển cộng đồng...chưa cần đặt ra tại thời điểm đăng ký tuyển dụng. | **Điều 25. Điều kiện đăng ký dự tuyển** | - Tiếp thu ý kiến góp ý, các quy định đã thể hiện vai trò của ngành giáo dục trong công tác tuyển dụng nhà giáo.  - Điều kiện tuyển dụng đang quy định theo hướng chung cho cả cơ sở công lập và ngoài công lập. |
| 1. Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển nhà giáo: | \* **Góp ý của địa phương**  Đề nghị bổ sung điểm đ: Có chứng chỉ hành nghề.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Đồng Tháp**  **Đề xuất sửa đổi, bổ sung**  “Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:  - Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam  - Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật” | 1. Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển nhà giáo: | Việc quy định không phân biệt dân tộc, tôn giáo đã được quy định tại Điều 24 |
| a) Có đơn đăng ký dự tuyển; |  | a) Có đơn đăng ký dự tuyển; |  |
| b) Có lý lịch rõ ràng; |  | b) Có lý lịch rõ ràng; |  |
| c) Đáp ứng yêu cầu của chuẩn nhà giáo; | Đề nghị bỏ yêu cầu này vì các tiêu chuẩn trong quy định Chuẩn Nhà giáo (Điều 13) chỉ được thể hiện và xác định khi nhà giáo đã tham gia các hoạt động giáo dục trong nhà trường, nghĩa là khi đã được tuyển dụng | c) Có giấy phép hành nghề dạy học phù hợp với vị trí tuyển dụng đang còn hiệu lực, trừ trường hợp không yêu cầu giấy phép hành nghề dạy học theo quy định của pháp luật; |  |
|  |  | d) Bảo đảm sức khỏe làm nhiệm vụ giảng dạy giáo dục; | Làm rõ quy định về sức khỏe |
| d) Đáp ứng các điều kiện đặc thù theo yêu cầu của vị trí việc làm nhưng không được trái các nguyên tắc quy định tại Điều 19 Luật này. |  | đ) Đáp ứng yêu cầu khác của cơ sở giáo dục nhưng không trái quy định của pháp luật. |  |
| 2. Những người không được đăng ký dự tuyển: | - Bổ sung thêm điểm d: Người chưa được giải quyết thôi việc và chưa chấm dứt hợp đồng làm việc tại cơ sở đang công tác  - Đề nghị bổ sung đối với trường hợp phát âm không rõ ràng, hạn chế khả năng phát âm, thị giác, thính giác, vận động (tuỳ theo vị trí chức danh nhà giáo cần tuyển). | 2. Những người không được đăng ký dự tuyển: |  |
| a) Người mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; | Người mất năng lực hành vi dân sự, **có khó khăn trong làm chủ nhận thức và làm chủ hành vi** hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự **(có quyết định của cơ quan có thẩm quyền)** | a) Người mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; |  |
| b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của tòa án, đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; |  | b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của tòa án, đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; |  |
| c) Người đã có tiền án, tiền sự hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các tội xâm phạm an ninh quốc gia, các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người theo quy định của Bộ luật Hình sự. | Cần xem xét lại đối tượng vì những người vi phạm pháp luật sau thời gian chịu hình phạt đã được xóa án tích. Nếu quy định điều này sẽ bị hạn chế đối tượng tham gia. | c) Người đã có tiền án, tiền sự hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các tội xâm phạm an ninh quốc gia, các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người theo quy định của Bộ luật Hình sự. | Việc cấm một số hành vi vi phạm pháp luật không được tham gia tuyển dụng là vì liên quan đến đạo đức nghề nghiệp |
| 3. Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tuyển dụng được quy định bổ sung những trường hợp không được đăng ký dự tuyển (nếu có) nhưng không trái với các quy định của Luật này. | Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tuyển dụng được quy định bổ sung những trường hợp không được đăng ký dự tuyển (nếu có) **bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và các quy đinh có liên quan** nhưng không trái với các quy định của Luật này. |  | Bỏ quy định này, nội dung này sẽ xem xét nghiên cứu trong quá trình xây dựng Nghị định, Thông tư hướng dẫn. |
| 4. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định cụ thể Điều này. | Nội dung này mâu thuẫn với khoản 2 Điều 21: Đối với các cơ sở giáo dục công lập khác: do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở đó chịu trách nhiệm tuyển dụng nhà giáo. Như vậy người đứng đầu cơ sở giáo dục không có thẩm quyền trong việc tuyển dụng nhà giáo. |  | Giao Chính phỉ quy định chung thẩm quyền về việc tuyển dụng. |
| **Điều 21. Thẩm quyền và phương thức tuyển dụng** | \* **Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  ***-*** Giao cho ngành Giáo dục tuyển dụng, ngành Nội vụ đứng ở vai kiểm tra, giám sát việc tuyển dụng và ngành Nội vụ quản lý các chức danh, giúp UBND các cấp quản lý chức danh. Ngành đặc thù thì tuyển dụng phải đặc thù, tuyển làm nghề dạy học thì phải là những người đã làm nghề dạy học tuyển, các bộ phận tham gia tuyển dụng thì phải nắm bắt được ngành giáo dục.  - Các đơn vị đủ điều kiện được tuyển dụng, cấp trên tuyển cho cấp dưới nhưng phân quyền đến mức nào cần phải nghiên cứu.  **\* Góp ý của địa phương và các HT khác**  - Bổ sung quy định về giao quyền tự chủ trong quản lý nhân sự cũng như phân quyền tuyển dụng cho cơ sở giáo dục. Phân cấp công tác tuyển dụng cho người đứng đầu cơ sở giáo dục.  - Bổ sung quy định về việc xét đặc cách tuyển thẳng vào ngành giáo dục các trường hợp có thành tích học tập, rèn luyện xuất sắc. Lí do: Nhằm thu hút, trọng dụng nhân tài. | **Điều 26. Thẩm quyền và phương thức tuyển dụng** | - Tiếp thu ý kiến góp ý, các quy định đã thể hiện vai trò của ngành giáo dục trong công tác tuyển dụng nhà giáo.  - Đã tiếp thu góp ý về việc giao quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục trong công tác tuyển dụng. |
| 1. Đối với cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: do cơ sở giáo dục trực tiếp tuyển dụng nhà giáo theo nghị quyết của hội đồng trường hoặc hội đồng đại học ban hành. | **(1) Trường Đại học Nha Trang**  Dự thảo cần xem xét mục nội dung này để bảo đảm quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục; đồng thời bảo đảm phù hợp, thống nhất với các Luật khác liên quan  theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công tự quy định: Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (gọi là đơn vị nhóm 1); Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên (gọi là đơn vị nhóm 2); Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (gọi là đơn vị nhóm 3); Đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (gọi là đơn vị nhóm 4).  Tại khoản 2 Điều 21 dự thảo quy định việc tuyển dụng Nhà giáo đối với các sơ sở giáo dục công lập khác (không thuộc khoản 1 Điều 21) sẽ do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở đó chịu trách nhiệm.  Nhận thấy, nội dung trên của dự thảo chưa bảo đảm đồng nhất với các quy định của Luật khác liên quan và các điều khoản trong dự thảo Luật, cụ thể:  - Tại Điều 6 dự thảo (Nguyên tắc quản lý và phát triển Nhà giáo) quy định: Bảo đảm quyền tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục (khoản 2);  - Tại Điều 19 dự thảo (Nguyên tắc tuyển dụng) quy định: Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục;  - Luật Giáo dục đại học 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2018) quy định quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục đại học như sau:  +  Quyền tự chủ là quyền của cơ sở giáo dục đại học được tự xác định mục tiêu và lựa chọn cách thức thực hiện mục tiêu; tự quyết định và có trách nhiệm giải trình về hoạt động chuyên môn, học thuật, tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản và hoạt động khác trên cơ sở quy định của pháp luật và năng lực của cơ sở giáo dục đại học.  + Quyền tự chủ trong tổ chức và nhân sự bao gồm ban hành và tổ chức thực hiện quy định nội bộ về cơ cấu tổ chức, cơ cấu lao động, danh mục, tiêu chuẩn, chế độ của từng vị trí việc làm; tuyển dụng, sử dụng và cho thôi việc đối với giảng viên, viên chức và người lao động khác, quyết định nhân sự quản trị, quản lý trong cơ sở giáo dục đại học phù hợp với quy định của pháp luật.  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Xây dựng:**  Sửa lại như sau: “1. Đối với cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên **và các cơ sở giáo dục công lập khác**: do cơ sở giáo dục trực tiếp tuyển dụng nhà giáo theo nghị quyết của hội đồng trường hoặc hội đồng đại học ban hành  **(2) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị bổ sung “hoặc hội đồng quản trị” sau cụm từ “hoặc hội đồng trường” để bảo đảm nội dung quy định điều chỉnh được cả đối tượng là nhà giáo trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục.  Theo đó đề nghị chỉnh sửa, bổ sung Khoản 1 Điều 21 như sau:  *“1. Đối với cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên do cơ sở giáo dục trực tiếp tuyển dụng nhà giáo theo nghị quyết của hội đồng trường* ***hoặc hội đồng quản trị*** *hoặc hội đồng đại học ban hành.”* | 1. Thẩm quyền tuyển dụng:  a) Cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên trực tiếp tuyển dụng nhà giáo theo nghị quyết của hội đồng trường hoặc hội đồng đại học; | - Đã rà soát các nội dung liên quan để bảo đảm tính thống nhất trong các quy định. |
| 2. Đối với các cơ sở giáo dục công lập khác: do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở đó chịu trách nhiệm tuyển dụng nhà giáo. | **\* Góp ý của địa phương** - Đối với các cơ sở giáo dục công lập khác: do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở đó chịu trách nhiệm tuyển dụng nhà giáo hoặc phân cấp cho người đứng đầu tổ chức thực hiện tuyển dụng.  Lí do: nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, chủ động trong công tác tuyển dụng, bảo đảm nguồn nhân sự cho nhân vị.  - Đối với các cơ sở giáo dục công lập khác: do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở **giáo dục** đó chịu trách nhiệm tuyển dụng nhà giáo.  - Đối với các cơ sở giáo dục công lập khác: do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở đó chịu trách nhiệm tuyến dụng nhà giáo **hoặc theo phân cấp quản lý**  **-** Đối với các cơ sở giáo dục công lập khác:(mầm non, tiểu học, THCS) do Phòng Giáo dục và Đào tạo hoặc (THPT) do Sở Giáo dục và Đào tạo trực tiếp quản lý cơ sở đó chịu trách nhiệm tuyển dụng nhà giáo.  - Đối với các cơ sở giáo dục công lập khác: cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp phê duyệt kế hoạch tuyển dụng và kết quả tuyển dụng của đơn vị hoặc do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp chịu trách nhiệm tuyển dụng nếu đơn vị không bảo đảm các điều kiện để thực hiện công tác tuyển dụng theo quy định.  - Đề nghị bỏ từ "trực tiếp". Lý do: Cơ quan quản lý giáo dục tại địa phương (*theo Luật Giáo dục hiện hành*) là UBND cấp tỉnh, Luật không quy định cơ quan quản lý giáo dục dưới UBND cấp tỉnh. Trường hợp Luật quy định thẩm quyền tuyển dụng nhà giáo thuộc về Sở GDĐT hay UBND cấp huyện thì đề nghị ghi rõ.  - Đối với các cơ sở giáo dục công lập khác: do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở đó phối hợp với Phòng giáo dục và đào tạo hoặc Sở giáo dục và đào tạo trực tiếp quản lý cơ sở đó chịu trách nhiệm tuyển dụng nhà giáo.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường Đại học Nha Trang**  Dự thảo cần xem xét mục nội dung này để bảo đảm quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục; đồng thời bảo đảm phù hợp, thống nhất với các Luật khác liên quan  eo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công tự quy định: Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (gọi là đơn vị nhóm 1); Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên (gọi là đơn vị nhóm 2); Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (gọi là đơn vị nhóm 3); Đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (gọi là đơn vị nhóm 4).  Tại khoản 2 Điều 21 dự thảo quy định việc tuyển dụng Nhà giáo đối với các sơ sở giáo dục công lập khác (không thuộc khoản 1 Điều 21) sẽ do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở đó chịu trách nhiệm.  Nhận thấy, nội dung trên của dự thảo chưa bảo đảm đồng nhất với các quy định của Luật khác liên quan và các điều khoản trong dự thảo Luật, cụ thể:  - Tại Điều 6 dự thảo (Nguyên tắc quản lý và phát triển Nhà giáo) quy định: Bảo đảm quyền tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục (khoản 2);  - Tại Điều 19 dự thảo (Nguyên tắc tuyển dụng) quy định: Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục;  - Luật Giáo dục đại học 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2018) quy định quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục đại học như sau:  +  Quyền tự chủ là quyền của cơ sở giáo dục đại học được tự xác định mục tiêu và lựa chọn cách thức thực hiện mục tiêu; tự quyết định và có trách nhiệm giải trình về hoạt động chuyên môn, học thuật, tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản và hoạt động khác trên cơ sở quy định của pháp luật và năng lực của cơ sở giáo dục đại học.  + Quyền tự chủ trong tổ chức và nhân sự bao gồm ban hành và tổ chức thực hiện quy định nội bộ về cơ cấu tổ chức, cơ cấu lao động, danh mục, tiêu chuẩn, chế độ của từng vị trí việc làm; tuyển dụng, sử dụng và cho thôi việc đối với giảng viên, viên chức và người lao động khác, quyết định nhân sự quản trị, quản lý trong cơ sở giáo dục đại học phù hợp với quy định của pháp luật.  **(2) Trường ĐH Vinh**  Phần này cần phân định rõ: các cơ sở giáo dục công lập bậc cao đẳng, đại học được tự chủ trong tuyển  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:** Đối với các cơ sở giáo dục công lập khác: do Phòng GDĐT hoặc Sở GDĐT trực tiếp quản lý cơ sở đó chịu trách nhiệm tuyển dụng nhà giáo (vì cơ sở giáo dục công lập do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập và nhà nước trực tiếp tổ chức quản lý nên cần cụ thể tên cơ quan trực tiếp quản lý cơ sở thì rõ hơn trách nhiệm).  **(2) Bộ Xây dựng:**  Mâu thuẩn với Điều 14, Khoản 2 về:  “...c) Quản trị nhân sự;  d) Quản trị tổ chức, hành chính;”  Mâu thuẫn Điều 19 Khoản 4.  Đề nghị bỏ Khoản 2. | b) Cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và cơ sở giáo dục công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trực tiếp tuyển dụng nhà giáo theo kế hoạch tuyển dụng đã được cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo quản lý trực tiếp của cơ sở giáo dục đó phê duyệt. Trường hợp cơ sở giáo dục không tổ chức được việc tuyển dụng thì cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo quản lý trực tiếp thực hiện việc tuyển dụng. | - Tiếp thu ý kiến góp ý, đã bổ sung việc giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục trong công tác tuyển dụng. |
| 3. Tuyển dụng nhà giáo được thực hiện thông qua phương thức xét hồ sơ và thực hành sư phạm để đánh giá phẩm chất, năng lực theo chuẩn nhà giáo. | \* **Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  - Phương thức tuyển cả 3: xét hồ sơ, thực hành sư phạm, kiến thức chung, vì nếu không có phần kiểm tra kiến thức chung bản thân tôi nghĩ là khó thuyết phục được các đại biểu Quốc hội.  **\* Góp ý của địa phương và các HT khác**  **-** Chưa nêu rõ hình thức xét tuyển hay thi tuyển, chưa quy định thành phần hồ sơ để có phương thức xét phù hợp.  - Đối với cơ sở giáo dục dân lập, tư thục: giao cơ sở giáo dục dân lập, tư thục chủ động trong công tác tuyển dụng.  - Tuyển dụng nhà giáo được thực hiện thông qua phương thức xét hồ sơ và thực hiện một trong các hình thức sau: **Thực hành sư phạm; phỏng vấn; thi viết** để đánh giá phẩm chất năng lực theo chuẩn nhà giáo  **-** Tuyển dụng nhà giáo được thực hiện thông qua phương thức **thi tuyển hoặc xét tuyển** để đánh giá phẩm chất, năng lực theo chuẩn nhà giáo.  **Vì:** Trong quá trình đào tạo sư phạm đã có đủ thời gian cho sinh viên thực hành sư phạm, nên không cần thiết phải kiểm tra thực hành sư phạm trong tuyển dụng. Đồng thời cũng phù hợp Luật Viên chức hiện hành (thi hoặc xét tuyển).  - Tuyển dụng nhà giáo thông qua phương thức xét hồ sơ, **kiểm tra** (phỏng vấn,thực hành sư phạm) để đánh giá phẩm chất, năng lực theo chuẩn nhà giáo.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Tp. HCM**  Khác so với hình thức tuyển dụng viên chức, nên đa dạng thêm hình thức như phỏng vấn hoặc hình thức khác, thang điểm đánh giá cũng cần rộng hơn  **(1) Trường ĐH Đồng Tháp**  Bổ sung nội dung về cụm từ “xét tuyển sau từ phương thức”  Đề xuất bỏ cụm từ xét hồ sơ | 2. Tuyển dụng nhà giáo được thực hiện thông qua phương thức xét hồ sơ, phỏng vấn và thực hành sư phạm. | - Tiếp thu ý kiến góp ý, bổ sung thêm phương thức phỏng vấn để các cơ sở giáo dục linh hoạt trong công tác tuyển dụng bảo đảm mục tiêu, nhu cầu tuyển dụng. |
|  |  | 3. Người có trình độ cao, người có tài năng, người có năng khiếu đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, các ngành nghề truyền thống phù hợp với nghề dạy học thì được xem xét tuyển dụng đặc cách. | Tiếp thu ý kiến góp ý về việc ưu tiên trong công tác tuyển dụng đối với người có tài năng, người có năng khiếu đặc biệt. |
| 4. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định cụ thể Điều này. | Đề nghị bỏ khoản 4 Điều 21 hoặc thay bằng "Chính phủ quy định chi tiết Điều này". Lý do: Cơ quản lý giáo dục tại địa phương (*theo Luật Giáo dục hiện hành*) là UBND cấp tỉnh, ngang cấp với các Bộ, do vậy khoản 4 giao quyền cho các Bộ quy định nội dung này (*trong đó có thẩm quyền của UBND cấp tỉnh*) thì chưa hợp lý | 4. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến tuyển dụng nhà giáo. | Tiếp thu ý kiến góp ý |
| **Mục 2**  **HỢP ĐỒNG NHÀ GIÁO** | Từ Điều 22 đến Điều 26 đề nghị xem thêm, co rút gọn, cân nhắc thêm việc gọi “hợp đồng nhà giáo”, không cần làm thêm loại hợp đồng nào khác. Sử dụng hợp đồng làm việc ở công và hợp đồng lao động ở tư như hiện hành. | **Mục 2**  **HỢP ĐỒNG DẠY HỌC** | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại cho phù hợp, các quy định chỉ mang tính khái quát |
| **Điều 22. Hợp đồng nhà giáo** | \* **Góp ý của địa phương**  “Hợp đồng nhà giáo” chưa quy định cụ thể đối với các đối tượng nhà giáo lâu năm (VD trên 15 năm) trước khi luật này ban hành thì có phải kí hợp đồng không?  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Nên chăng nghiên cứu thay cụm từ “ hợp đồng nhà giáo bằng cụm từ khác như **“Hợp đồng với nhà giáo”**  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:** Nội dung các điểm trong “Hợp đồng Nhà giáo” chưa quy định cụ thể đối với các đối tượng nhà giáo (lâu năm). Vì vậy đối với các đối tượng này thì có phải ký hợp đồng nhà giáo không? Do đó, bổ sung thêm điều khoản đối với nhà giáo lâu năm, điều khoản là cơ sở để xác định và làm rõ nghĩa “nhà giáo lâu năm”.  **(2) Bộ Thông tin và Truyền thông:** Đề nghị xem xét, cân nhắc quy định cụ thể hơn về hợp đồng đối với nhà giáo người nước ngoài. | **Điều 27. Hợp đồng dạy học** | Thống nhất quy định 01 loại hợp đồng dạy học, bảo đảm công bằng giữa nhà giáo công lập và ngoài công lập, không quy định riêng cho trường hợp công tác lâu năm. |
| 1. Hợp đồng nhà giáo được ký kết giữa người đứng đầu cơ sở giáo dục và nhà giáo. | Hợp đồng nhà giáo được ký kết giữa người đứng đầu cơ sở giáo dục và nhà giáo; **giữa người đứng đầu cơ sở giáo dục và cơ quan có thẩm quyền quản lý**.  Lí do: Người đứng đầu cơ sở giáo dục cũng là nhà giáo, nhưng nội dung tại điều khoản này chưa quy định việc ký hợp đồng đối với người đứng đầu cơ sở giáo dục. | 1. Hợp đồng dạy học được ký giữa hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục và nhà giáo. Hợp đồng dạy học bao gồm hợp đồng không xác định thời hạn và hợp đồng xác định thời hạn. | Tiếp thu ý kiến góp ý |
| 2. Hợp đồng nhà giáo bao gồm: | \* **Góp ý của địa phương**  - Hợp đồng nhà giáo bao gồm: Hợp đồng lao động xác định thời hạn và hợp đồng lao động không xác định thời hạn được áp dụng đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục **và các trường công lập chưa tuyển dụng được giáo viên hoặc thiếu giáo viên theo quy định.**  - **Đề xuất**: Không phân biệt hợp đồng làm việc đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập và hợp đồng lao động đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục ngoài công lập. Quy định chung một loại là hợp đồng đối với nhà giáo.  - Đề nghị bổ sung thêm hình thức hợp đồng thỉnh giảng đối với nhà giáo (*hợp đồng lao động đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập*). Lý do: Khoản 7 điều 9 dự thảo quy định nhà giáo được quyền hợp đồng thỉnh giảng.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **1) Trường CĐSP Trung ương**  - Nên bổ sung hợp đồng lao động với nhà giáo tại các cơ sở giáo dục công lập nhằm đáp ứng nhu cầu cấp thiết về đội ngũ trong khi chưa thực hiện được tuyển dụng để ký hợp đồng làm việc.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Trường CBQL, Bộ GTVT:** Đề nghị sửa lại như sau: “2. Hợp đồng *đối với* nhà giáo bao gồm:”  **(2) Bộ LĐTBXH:**  - Khoản 7 Điều 9 có quy định nhà giáo được ký hợp đồng thỉnh giảng. Nhưng tại Điều 22 lại ko có quy định cụ thể về loại hợp đồng này.  - Khoản 3 Điều 70 Luật Giáo dục quy định quyền của nhà giáo được ký hợp đồng thỉnh giảng.  - Điều 57 Luật GDNN có quy định các cơ sở GDNN được mời người có đủ tiêu chuẩn và trình độ chuẩn được đào tạo đến giảng dạy theo chế độ thỉnh giảng.  Do vậy, đề nghị xem xét, bổ sung vào khoản 2 quy định về hợp đồng thỉnh giảng (giữa nhà giáo với cơ sở giáo dục khác; với cơ sở giáo dục nơi đang công tác; giữa cơ sở giáo dục với người không phải là nhà giáo) |  | Quy định thống nhất về hợp đồng dạy học bảo đảm sự phù hợp cho cả cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập |
| a) Hợp đồng làm việc xác định thời hạn và hợp đồng làm việc không xác định thời hạn được áp dụng đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập. | \* **Góp ý của địa phương**  Đề nghị bổ sung thêm điều khoản đối với các nhà giáo lâu năm (trên 5 năm) trước khi luật này ban hành.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  (**1) Trường Đại học Kiên Giang**  Đề nghị: Thống nhất gộp điểm a, điểm c thành một nội dung là:  Hợp đồng lao động xác định thời hạn và hợp đồng lao động không xác định thời hạn được áp dụng đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập, dân lập, tư thục.  Lý do điều chỉnh:  Nếu không điều chỉnh thì các cơ sở giáo dục công lập không thực hiện được khoản 3, Điều 46: “Cơ sở giáo dục có thể ký hợp đồng lao động với người hưởng chế độ hưu trí nếu đơn vị có nhu cầu và người hưởng chế độ hưu trí có nguyện vọng.” Mà cơ sở giáo dục dân lập, tư thục mới thực hiện được. Điều này dẫn đến không thống nhất quan điểm chỉ đạo tại khoản 4, điều 5... bình đẳng giữa nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập, cơ sở giáo dục dân lập, tư thục.  **(2) Trường ĐH Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  Theo quy định của Luật Viên chức, hợp đồng làm việc được ký tối đa 05 năm. Theo quy định tại Điều này thì cơ sở giáo dục đại học công lập có được ký hợp đồng không xác định thời hạn hay không. Cần nghiên cứu để có sự thống nhất giữ hai Luật  **(3) Đại học Bách Khoa**  “a) Hợp đồng làm việc xác định thời hạn và hợp đồng làm việc không xác định thời hạn; | 2. Hợp đồng dạy học không xác định thời hạn  a) Hợp đồng dạy học không xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên không xác định thời hạn, thời điểm chấm dứt hiệu lực của hợp đồng;  b) Hợp đồng dạy học không xác định thời hạn được áp dụng đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập sau khi được tuyển dụng; nhà giáo trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục có thỏa thuận ký hợp đồng dạy học không xác định thời hạn hoặc sau 02 lần đã thực hiện hợp đồng dạy học xác định thời hạn.  3. Hợp đồng dạy học xác định thời hạn  a) Hợp đồng dạy học xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên xác định thời hạn, thời điểm chấm dứt hiệu lực của hợp đồng trong thời gian không quá 36 tháng kể từ thời điểm có hiệu lực của hợp đồng;  b) Hợp đồng dạy học xác định thời hạn chỉ được ký không quá 02 (hai) lần với cùng 01 (một) cơ sở giáo dục; sau đó cơ sở giáo dục phải ký hợp đồng dạy học không xác định thời hạn nếu nhà giáo vẫn tiếp tục làm việc;  c) Hợp đồng dạy học xác định thời hạn được áp dụng đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục (trừ trường hợp đã thỏa thuận ký hợp đồng dạy học không xác định thời hạn). | Làm rõ quy định về hợp đồng dạy học trong đó có số lượng hợp đồng, thời gian hợp đồng, trường hợp thực hiện hợp đồng. Các quy định này bảo đảm phù hợp, thống nhất với các Luật hiện hành. |
| c) Hợp đồng lao động xác định thời hạn và hợp đồng lao động không xác định thời hạn được áp dụng đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục. | **\* Góp ý của địa phương**  - Một số trường tư thục sau khi tuyển dụng nhà giáo và ký hợp đồng lao động 1 tháng, 2 tháng đã chuyển sang hợp đồng không xác định thời hạn, nhưng nhà trường hiện nay đủ 1 năm mới ký hợp đồng không xác định thời hạn. Luật nên đưa ra quy định thẳng luôn hay tùy trường quyết định.  - Điều chỉnh “điểm c” thành “điểm b”.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Đại học Bách Khoa**  b) Hợp đồng lao động xác định thời hạn và hợp đồng lao động không xác định thời hạn.” |  |
| 3. Nhà giáo đang ký hợp đồng làm việc không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động trước khi Luật này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được thực hiện cho đến khi phải thay đổi theo các trường hợp quy định tại Điều 24 Luật này. |  | 4. Nhà giáo đang ký hợp đồng làm việc không xác định thời hạn trước khi Luật này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được thực hiện theo hợp đồng đã ký. Nhà giáo đang ký hợp đồng làm việc xác định thời hạn trước khi Luật này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo hợp đồng đã ký cho đến khi phải thay đổi theo các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này. |  |
|  |  | 5. Các trường hợp khác thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động. | Bổ sung thêm để bảo đảm các trường hợp khác không được ký hợp đồng dạy học thì thực hiện theo các quy định hiện hành |
| 4. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình ban hành và hướng dẫn chi tiết về khoản 2 Điều này. |  |  | Bỏ quy định này |
| **Điều 23. Nội dung và hình thức của hợp đồng nhà giáo** | Xem lại nội dung: “thông tin về chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo”. Trong trường hợp nhà giáo mới được tuyển dụng, chưa được cấp chứng chỉ hành nghề thì có khó khăn trong việc ký hợp đồng không? | **Điều 28. Nội dung hợp đồng dạy học** |  |
| 1. Hợp đồng nhà giáo có những nội dung chủ yếu sau:  a) Tên, địa chỉ của cơ sở giáo dục và người đứng đầu cơ sở giáo dục; |  | 1. Hợp đồng dạy học bao gồm các nội dung cơ bản sau: thông tin của cơ sở giáo dục và thông tin của nhà giáo; công việc, địa điểm làm việc; chế độ, chính sách nhà giáo được hưởng; quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia ký hợp đồng; thời gian, hiệu lực của hợp đồng và các nội dung khác được quy định trong hợp đồng. | Gộp chung thành 01 khoản quy định |
| b) Họ tên, địa chỉ, ngày, tháng, năm sinh của người được tuyển dụng; thông tin về chứng chỉ hành nghề đốivới nhà giáo; chức danh nhà giáo; số căn cước công dân đối với nhà giáo là người Việt Nam hoặc số hộ chiếu và quốc tịch đối với nhà giáo là người nước ngoài; | Bổ sung cụm từ “giới tính, dân tộc, địa chỉ” và bỏ cụm từ “thông tin về chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo”, sửa thành “Họ tên, ngày, tháng, năm sinh, giới tính, dân tộc, địa chỉ của người được tuyển dụng; chức danh nhà giáo; số căn cước công dân đối với nhà giáo là người Việt Nam hoặc số hộ chiếu và quốc tịch đối với nhà giáo là người nước ngoài”. |  | Đã đưa vào quy định trong khoản 1 |
| c) Công việc hoặc nhiệm vụ, vị trí việc làm và địa điểm làm việc;  d) Quyền và nghĩa vụ của các bên;  đ) Chế độ thăng tiến nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng;  e) Loại hợp đồng, thời hạn và điều kiện chấm dứt của hợp đồng;  g) Tiền lương, chế độ tăng lương, tiền thưởng và chế độ đãi ngộ khác (nếu có);  h) Thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi;  i) Điều kiện làm việc và các vấn đề liên quan đến bảo hộ lao động; | **(1) Đại học Bách Khoa**  Căn cứ Điều 21 Bộ Luật lao động, đề xuất thêm nội dung sau chữ “Tiền lương”:  g) Tiền lương, hình thức trả lương, thời hạn trả lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác, chế độ tăng lương, tiền thưởng và chế độ đãi ngộ khác (nếu có); |  | Đã đưa vào quy định trong khoản 1 |
| k) Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; | \* **Góp ý của địa phương**  Đề nghị bổ sung thêm Bảo hiểm thất nghiệp  **\* Góp ý của các trường ĐH**  (**1) Trường ĐH Thương mại**  Bổ sung “bảo hiểm thất nghiệp” vào điểm k:  k) Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, **bảo hiểm thất nghiệp**; |  | Đã đưa vào quy định trong khoản 1 |
| l) Hiệu lực của hợp đồng;  m) Các cam kết khác gắn với tính chất, đặc điểm của cấp học**,** trình độ đào tạo, điều kiện đặc thù của cơ sở giáo dục và phương thức giải quyết tranh chấp nhưng không trái với quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan. |  |  | Đã đưa vào quy định trong khoản 1 |
| 2. Hợp đồng nhà giáo được lập thành 03 (ba) bản, trong đó 01 (một) bản giao cho nhà giáo, 02 (hai) bản do cơ sở giáo dục lưu phục vụ công tác quản lý. | \* **Góp ý của địa phương**  Theo quy định trong dự thảo thì hợp đồng nhà giáo được lập thành 3 bản, tuy nhiên, hiện nhà trường chỉ cần 2 bản, vì vậy có bắt buộc phải theo quy định lập 3 bản không? Hay giao cho trường tự chủ và quy định tại văn bản nội bộ.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Hình thức hợp đồng của nhà giáo phải bằng văn bản và được lập thành 03 (ba) bản…. |  | Bỏ, nội dung này sẽ quy định trong Nghị định hướng dẫn |
|  |  | 2. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến hợp đồng dạy học. | Bổ sung nội dung giao Chính phủ quy định. |
| **Điều 24. Thay đổi nội dung, ký kết tiếp, tạm hoãn và chấm dứt hợp đồng nhà giáo** | Bổ sung thêm 1 khoản “Khi nhà giáo được cấp có thẩm quyền điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ được pháp luật quy định là công chức hoặc có Quyết định nghỉ hưu thì hợp đồng đương nhiên chấm dứt” | **Điều 29. Thay đổi nội dung, ký kết tiếp, tạm hoãn và chấm dứt hợp đồng dạy học** |  |
| 1. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nhà giáo, nếu một bên có yêu cầu thay đổi nội dung hợp đồng nhà giáo thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 30 ngày. Khi nội dung thay đổi được hai bên chấp thuận thì tiến hành sửa đổi, bổ sung nội dung liên quan của hợp đồng nhà giáo và ký kết phụ lục hợp đồng nhà giáo. Trong thời gian tiến hành thoả thuận, các bên vẫn phải tuân thủ thực hiện theo hợp đồng nhà giáo đã ký kết. Trường hợp không thoả thuận được thì các bên tiếp tục thực hiện hợp đồng nhà giáo đã ký kết hoặc thoả thuận chấm dứt hợp đồng nhà giáo. | \* **Góp ý của địa phương**  - Theo dự thảo thì bên yêu cầu sửa đổi bổ sung cần thông báo trước 30 ngày, tuy nhiên đối với Bộ luật Lao động chỉ cần báo trước 3 ngày, quy định tại Bộ luật Lao động phù hợp với thực tế hơn. Đồng thời theo Bộ luật Lao động, kết quả của việc sửa đổi bổ sung thì cần ký kết phụ lục hợp đồng, trong trường hợp nội dung thay đổi nhiều có thể ký kết phụ lục hoặc hợp đồng lao động mới.  - Trong quá trình thực hiện hợp đồng nhà giáo, nếu một bên có yêu cầu thay đổi nội dung hợp đồng nhà giáo thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 30 ngày. Khi nội dung thay đổi **(trừ thay đổi thời hạn hợp đồng)** được hai bên chấp thuận thì tiến hành sửa đổi, bổ sung nội dung liên quan của hợp đồng nhà giáo và ký kết phụ lục hợp đồng nhà giáo. Trong thời gian tiến hành thoả thuận, các bên vẫn phải tuân thủ thực hiện theo hợp đồng nhà giáo đã ký kết. Trường hợp không thoả thuận được thì các bên tiếp tục thực hiện hợp đồng nhà giáo đã ký kết hoặc thoả thuận chấm dứt hợp đồng nhà giáo.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  Theo quy định tại Điều 28 Luật Viên chức, nếu thay đổi nội dung hợp đồng làm việc thì thời hạn báo trước là 03 ngày, cần xem xét điều chỉnh, bảo đảm phù hợp với Luật Viên chức | 1. Trong quá trình thực hiện hợp đồng dạy học, nếu một bên có yêu cầu thay đổi nội dung hợp đồng dạy học thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 30 ngày. Khi nội dung thay đổi được hai bên chấp thuận thì tiến hành sửa đổi, bổ sung nội dung liên quan của hợp đồng dạy học và ký kết phụ lục hợp đồng dạy học. Trong thời gian tiến hành thoả thuận, các bên vẫn phải tuân thủ thực hiện theo hợp đồng dạy học đã ký kết. Trường hợp không thoả thuận được thì các bên tiếp tục thực hiện hợp đồng dạy học đã ký kết hoặc thoả thuận chấm dứt hợp đồng dạy học. | Do là hoạt động đặc thù, việc một trong 2 bên chỉ báo trước 03 ngày (nhất là trường hợp giáo viên đơn phương chấm dứt hợp đồng) rất khó để các cơ sở giáo dục có thể thực hiện nhiệm vụ giáo dục do thiếu nhà giáo đứng lớp. |
| 2. Đối với hợp đồng xác định thời hạn, trước khi hết hạn hợp đồng 15 ngày, người đứng đầu cơ sở giáo dục tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của nhà giáo, quyết định ký kết tiếp hoặc chấm dứt hợp đồng đối với nhà giáo. | \* **Góp ý của địa phương**  - Đối với hợp đồng xác định thời hạn, trước khi hết hạn hợp đồng **30** ngày, người đứng đầu cơ sở giáo dục tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của nhà giáo, quyết định ký kết tiếp hoặc chấm dứt hợp đồng đối với nhà giáo.  - Đối với hợp đồng xác định thời hạn, trước khi hết hạn hợp đồng 15 ngày, người đứng đầu cơ sở giáo dục tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của nhà giáo, quyết định **ra hạn hoặc** chấm dứt hợp đồng đối với nhà giáo.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  Điều 28 Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 và Luật số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức quy định *“trước khi hết hạn hợp đồng làm việc xác định thời hạn 60 ngày, người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học công lập phải ký tiếp hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức”*. Đề nghị điều chỉnh thời gian trước khi hết hạn hợp đồng là 60 ngày để bảo đảm thống nhất giữa 02 luật  **(2) Trường ĐH Đồng Tháp**  Bổ sung nội dung *“Đối với hợp đồng xác định thời hạn, trước khi hết hạn hợp đồng 30 ngày”* | 2. Đối với hợp đồng dạy học xác định thời hạn, trước khi hết hạn hợp đồng 30 ngày, hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng để làm căn cứ tiếp tục ký hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng. | Đã tiếp thu ý kiến góp ý, điều chỉnh từ 15 ngày thành 30 ngày |
| 3. Việc tạm hoãn thực hiện, chấm dứt hợp đồng nhà giáo được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động. | \* **Góp ý của địa phương**  Việc tạm hoãn chấm dứt hợp đồng theo quy định của Bộ luật Lao động, tuy nhiên Điều 25 lại quy định các trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng, nhưng lại không thống nhất về thời gian như quy định tại Bộ luật Lao động. VD trong quy định của Bộ luật Lao động thì mỗi trường hợp có thời gian thông báo khác nhau, tuy nhiên trong dự thảo Luật Nhà giáo chỉ có 1 trường hợp là 15 ngày, việc quy định 15 ngày đối với tất cả các Trường hợp là ko phù hợp; dự thảo Luật lại quy có 2 trường hợp ngoại lệ khi chấm dứt báo trước 30 ngày trong khi Bộ luật Lao động những trường hợp này không cần báo trước (như phải đi điều trị, quấy rối tình dục…)  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  Đề nghị bổ sung việc tạm hoãn thực hiện, chấm dứt hợp đồng nhà giáo, ngoài việc tuân thủ pháp luật về lao động cũng cần tuân thủ các quy định của Luật Viên chức. Vì khi tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng làm việc, viên chức còn phải tuân thủ các quy định của Luật Viên chức.  **(2) Đại học Bách Khoa**  3. Việc tạm hoãn thực hiện, chấm dứt hợp đồng nhà giáo được thực hiện theo **quy định pháp luật**” mở rộng phạm vi áp dụng đối với hợp đồng làm việc quy định tại Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn liên quan. | 3. Tạm hoãn thực hiện hợp đồng dạy học  a) Các trường hợp tạm hoãn thực hiện hợp đồng dạy học bao gồm: nhà giáo thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ; nhà giáo bị tạm giữ, tạm giam hoặc phải áp dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự; nhà giáo nữ mang thai phải nghỉ theo yêu cầu của cơ quan y tế có thẩm quyền; trường hợp khác do hai bên thỏa thuận;  b) Trong thời gian tạm hoãn thực hiện hợp đồng dạy học, các chế độ, chính sách, quyền của nhà giáo thực hiện theo hợp đồng. | Tiếp thu, đã biên tập lại cho phù hợp với Bộ luật Lao động |
| 4. Khi nhà giáo chuyển công tác đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác thì chấm dứt hợp đồng nhà giáo với người đứng đầu cơ sở giáo dục và được giải quyết các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật (nếu có). |  |  | Nội dung này đã được quy định trong Bộ luật Lao động. |
| 5. Trường hợp nhà giáo đang thực hiện chế độ hợp đồng làm việc không xác định thời hạn của cơ sở giáo dục công lập khi chuyển tới cơ sở giáo dục công lập mới thì được ký hợp đồng làm việc không xác định thời hạn ở cơ sở giáo dục công lập mới đó nếu thuộc số lượng người làm việc được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giao của cơ sở giáo dục công lập mới. | \* **Góp ý của địa phương**  Trường hợp nhà giáo đang thực hiện chế độ hợp đồng làm việc không xác định thời hạn của cơ sở giáo dục công lập khi chuyển tới cơ sở giáo dục công lập mới thì được ký hợp đồng làm việc không xác định thời hạn ở cơ sở giáo dục công lập mới đó **~~nếu thuộc số lượng người làm việc được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giao của cơ sở giáo dục công lập mới~~**  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Quy định không cần thiết vì đã có quy định ở luật viên chức, nếu có nên quy định riêng cho cơ sở giáo dục công lập và không tường minh:  5. Trường hợp nhà giáo đang thực hiện chế độ hợp đồng làm việc không xác định thời hạn của cơ sở giáo dục công lập khi chuyển tới cơ sở giáo dục công lập mới thì được ký hợp đồng làm việc không xác định thời hạn ở cơ sở giáo dục công lập mới **mà không phải thực hiện chế độ tập sự** |  | Bỏ quy định này |
|  |  | 4. Chấm dứt hợp đồng dạy học  Các trường hợp chấm dứt hợp đồng dạy học bao gồm:  a) Hợp đồng dạy học hết thời hạn;  b) Hai bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng dạy học;  c) Nhà giáo bị kết án phạt tù nhưng không được hưởng án treo hoặc không thuộc trường hợp được trả tự do theo quy định của pháp luật;  d) Người nước ngoài dạy học tại Việt Nam bị trục xuất theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc Giấy phép lao động hết hiệu lực;  đ) Nhà giáo chết hoặc bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, mất tích hoặc đã chết;  e) Nhà giáo bị xử lý kỷ luật sa thải hoặc buộc thôi việc;  g) Các trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng dạy học quy định tại Điều 30 Luật này;  h) Các trường hợp thỏa thuận khác. | Bổ sung thêm quy định này cho phù hợp với Bộ luật Lao động |
| **Điều 25. Đơn phương chấm dứt hợp đồng nhà giáo** | \* **Góp ý của địa phương**  Thực tế có một số trường hợp giáo viên dùng chất ma túy, ảnh hưởng đến việc đơn phương chấm dứt hợp đồng (những trường hợp này thì nhà trường nên cho nghỉ việc ngay)  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Điều 25 chưa đề cập tới quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng của nhà giáo đang làm việc theo hợp đồng xác định thời hạn cần báo trước thời gian như thể nào?  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:** Nên thống nhất về cách thức quy định các điểm a, điểm b khoản 1 Điều 17 và điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 25. | **Điều 30. Đơn phương chấm dứt hợp đồng dạy học** | Với những trường hợp sử dụng ma túy, chất gây nghiện… thuộc trường hợp đương nhiên chấm dứt hợp đồng nên không cần quy định |
| 1. Cơ sở giáo dục được đơn phương chấm dứt hợp đồng với nhà giáo trong các trường hợp sau:  a) Nhà giáo có 02 năm liên tiếp bị đánh giá, xếp loại ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; | \* **Góp ý của địa phương**  - “Cơ sở giáo dục được” đơn phương chấm dứt hợp đồng với nhà giáo…  thành “người đứng đầu cơ sở giáo dục”...  - Nhà giáo có 03 năm liên tiếp bị đánh giá, xếp loại ở mức không hoàn thành nhiệm vụ.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường Đại học Kiên Giang**  Khi đối chiếu với các trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 36 Bộ luật Lao động và khoản 1 Điều 29 Luật Viên chức (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, Công chức và Luật Viên chức), nhận thấy các trường hợp được quy định trong Dự thảo có một vài sự khác biệt và thiếu một số trường hợp so với quy định pháp luật hiện hành. Do đó, đề xuất xem xét điều chỉnh để bảo đảm sự thống nhất giữa các văn bản pháp luật.  **(2) Trường ĐH Vinh**  Nên nhập khoản 1 và khoản 3 thành một khoản chung là: “1. Cơ sở giáo dục được đơn phương chấm dứt hợp đồng với nhà giáo trong các trường hợp sau:…” và quy định các trường hợp loại trừ theo khoản 3 điều này  **(3) Trường ĐH Đồng Tháp**  Các trường hợp được quy định tại dự thảo không thống nhất với Bộ Luật lao động (K1 Điều 36); Luật viên chức (được sửa đổi bổ sung – Khoản 1 Điều 29)  Đề nghị xem xét, điều chỉnh nội dung bảo đảm sự thống nhất giữa các văn bản | 1. Cơ sở giáo dục được đơn phương chấm dứt hợp đồng với nhà giáo trong các trường hợp sau:  a) Nhà giáo bị thu hồi giấy phép hành nghề dạy học; | Biên tập lại, vì trường hợp 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ là một trong các trường hợp bị thu hồi giấy phép. |
| b) Nhà giáo bị buộc thôi việc, sa thải theo quy định của pháp luật; |  |  | Bỏ quy định này, vì thuộc trường hợp bị thu hồi giấy phép hành nghề |
| c) Nhà giáo làm việc theo hợp đồng không xác định thời hạn bị ốm đau đã điều trị 12 tháng liên tục, nhà giáo làm việc theo hợp đồng xác định thời hạn bị ốm đau đã điều trị 06 tháng liên tục mà sức khỏe chưa phục hồi để làm việc. Khi sức khỏe của nhà giáo phục hồi thì được xem xét để tiếp tục ký kết hợp đồng; | \* **Góp ý của địa phương**  - Nhà giáo làm việc theo hợp đồng không xác định thời hạn bị ốm đau đã điều trị 12 tháng… Khi sức khỏe của nhà giáo phục hồi thì được xem xét để tiếp tục ký kết hợp đồng **không cần thông qua kỳ tuyển dụng**;"  **Vì:** Nội dung chỉ nêu xem xét tiếp tục ký kết hợp đồng nhưng chưa quy định có qua kỳ tuyển dụng lại không.  - Nhà giáo làm việc theo hợp đồng không xác định thời hạn bị ốm đau đã điều trị **18** tháng liên tục, nhà giáo làm việc theo hợp đồng xác định thời hạn bị ốm đau đã điều trị **12** tháng liên tục mà sức khỏe chưa phục hồi để làm việc. Khi sức khỏe của nhà giáo phục hồi thì được xem xét để tiếp tục ký kết hợp đồng;  - Nhà giáo làm việc theo hợp đồng không xác định thời hạn bị ốm đau đã **nghỉ** điều trị 12 tháng liên tục, nhà giáo làm việc theo hợp đồng xác định thời hạn bị ốm đau đã **nghỉ** điều trị 6 tháng liên tục mà sức khỏe chưa hồi phục để làm việc…. | b) Nhà giáo làm việc theo hợp đồng không xác định thời hạn bị ốm đau ngừng giảng dạy để điều trị 12 tháng liên tục, nhà giáo làm việc theo hợp đồng xác định thời hạn bị ốm đau ngừng giảng dạy để điều trị 06 tháng liên tục mà sức khỏe chưa phục hồi để làm việc. Khi sức khỏe của nhà giáo phục hồi thì được xem xét để tiếp tục ký kết hợp đồng; | Xem xét tiếp tục ký hợp đồng tức là không phải thực hiện công tác tuyển dụng lại. |
| d) Vì lý do bất khả kháng khác theo quy định của Chính phủ làm cho cơ sở giáo dục buộc phải thu hẹp quy mô, khiến vị trí việc làm mà nhà giáo đang đảm nhận không còn và không thể thỏa thuận để bố trí việc làm khác; | - Đề nghị bỏ điểm này  Lí do: nhà giáo được tuyển dụng, được cấp chứng chỉ hành nghề, được bổ nhiệm chức hdanh nghề nghiệp thì cơ sở giáo dục không thể đơn phương chấm dứt hợp đồng mà phải báo cáo cơ quan quản lý để có phương án sắp xếp phù hợp. |  | Tiếp thu ý kiến góp ý, bỏ quy định này |
| đ) Khi cơ sở giáo dục dừng hoạt động theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. | Khi cơ sở giáo dục dừng hoạt động theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền **và đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét luân chuyển, bố trí việc làm cho nhà giáo tại cơ sở giáo dục khác nếu đủ điều kiện theo quy định**. | c) Khi cơ sở giáo dục dân lập, tư thục dừng hoạt động theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. | Làm rõ trường hợp dừng hoạt động chỉ áp dụng đối các cơ sở giáo dục ngoài công lập. |
| 2. Khi đơn phương chấm dứt hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này, người đứng đầu cơ sở giáo dục phải báo cho nhà giáo biết trước ít nhất 45 ngày đối với hợp đồng không xác định thời hạn hoặc ít nhất 30 ngày đối với hợp đồng xác định thời hạn. Đối với nhà giáo do cơ quan quản lý cơ sở giáo dục thực hiện tuyển dụng, việc đơn phương chấm dứt hợp đồng do người đứng đầu cơ sở giáo dục quyết định sau khi có sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan quản lý cơ sở giáo dục. | **(1) Trường Đại học Kiên Giang**  Theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật Lao động quy định hai trường hợp người sử dụng lao động không cần báo trước cho người lao động về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động: 1) Người lao động không có mặt tại nơi làm việc sau thời hạn quy định tại Điều 31 của Bộ luật Lao động; 2) Người lao động tự ý bỏ việc mà không có lý do chính đáng từ 05 ngày làm việc liên tục trở lên. Vì vậy, gắn liền với quy định tại khoản 1 Điều 25 Dự thảo về các trường hợp mà cơ sở giáo dục được đơn phương chấm dứt hợp đồng nhà giáo sau khi được bổ sung như đề xuất ở trên thì tại khoản 2 này cũng nên bổ sung hai trường hợp trên là không phải báo trước như trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 25 Dự thảo.  **(2) Trường ĐH Đồng Tháp**  Bổ sung 02 trường hợp tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Lao động   * Người lao động không có mặt tại nơi làm việc sau thời hạn quy định tại Điều 31 của Bộ luật Lao động * Người lao động tự ý bỏ việc mà không có lý do chính đáng từ 5 ngày làm việc liên tục trở lên | 2. Khi đơn phương chấm dứt hợp đồng, hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục phải thông báo trước ít nhất 45 ngày đối với hợp đồng không xác định thời hạn hoặc ít nhất 30 ngày đối với hợp đồng xác định thời hạn. Đối với nhà giáo do cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo quản lý cơ sở giáo dục thực hiện tuyển dụng, việc đơn phương chấm dứt hợp đồng do hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục quyết định sau khi có sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo quản lý cơ sở giáo dục. | Như đã trình bày ở trên, việc quy định thời gian như trên là để bảo đảm hoạt đồng bình thường của cơ sở giáo dục trong giai đoạn nhà giáo thông báo nghỉ việc. |
| 3. Người đứng đầu cơ sở giáo dục không được đơn phương chấm dứt hợp đồng với nhà giáo trong các trường hợp sau:  a) Nhà giáo ốm đau hoặc bị tai nạn, đang điều trị bệnh theo quyết định của cơ sở chữa bệnh, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này;  b) Nhà giáo đang nghỉ hằng năm, nghỉ về việc riêng và những trường hợp nghỉ khác được người đứng đầu cơ sở giáo dục cho phép;  c) Nhà giáo nữ đang trong thời gian có thai, nghỉ thai sản, nuôi con dưới 36 tháng tuổi, trừ trường hợp cơ sở giáo dục dừng hoạt động và trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này. | **(1) Trường ĐH Vinh**  b) Nhà giáo đang nghỉ hằng năm, nghỉ việc riêng và những trường hợp nghỉ khác được người đứng đầu cơ sở giáo dục cho phép;  c) Nhà giáo nữ đang trong thời gian có thai, nghỉ thai sản, nuôi con dưới 12 tháng tuổi, trừ trường hợp cơ sở giáo dục dừng hoạt động và trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này | 3. Cơ sở giáo dục không được đơn phương chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp sau:  a) Nhà giáo ốm đau hoặc bị tai nạn, đang điều trị bệnh theo quyết định của cơ sở chữa bệnh, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này;  b) Nhà giáo đang trong thời gian nghỉ theo quy định hoặc nghỉ việc riêng và những trường hợp nghỉ khác được hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục cho phép;  c) Nhà giáo nữ đang trong thời gian có thai, nghỉ thai sản, nuôi con dưới 36 tháng tuổi, trừ trường hợp cơ sở giáo dục dừng hoạt động và trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này. | Việc quy định không đơn phương chấm dứt hợ đồng với trường hợp nuôi con nhỏ dưới 36 tháng để bảo đảm phù hợp với Luật Viên chức. |
| 4. Nhà giáo có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp sau:  a) Không được bố trí công việc theo đúng hợp đồng; không bảo đảm địa điểm làm việc hoặc các điều kiện làm việc đã thỏa thuận trong hợp đồng; | **\* Góp ý của địa phương**  Không được bố trí công việc theo đúng ***vị trí việc làm khi được hợp đồng; không bố trí, phân công nhiệm vụ đúng trình độ chuyên môn được đào tạo***; không bảo đảm địa điểm làm việc hoặc các điều kiện làm việc đã thỏa thuận trong hợp đồng  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Đồng Tháp**  Đối chiếu với quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 29 Luật Viên chức nhận thấy những trường hợp được quy định tại khoản 4 Điều 25 Dự thảo có nhiều điểm tương đồng tuy nhiên theo Luật Viên chức các trường hợp này được áp dụng đối với hợp đồng làm việc xác định thời hạn, còn đối với hợp đồng làm việc không xác định thời hạn là có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập. Bên cạnh đó, Điều 35 Bộ luật Lao động quy định người lao động có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động nhưng phải báo trước cho người sử dụng lao động (khoản 1), còn các trường hợp được liệt kê tại khoản 2 Điều này là áp dụng cho việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động không cần báo trước.  Vì vậy, đề xuất xem xét để điều chỉnh, bổ sung nhằm bảo đảm các quy định giữa các văn bản pháp luật có sự thống nhất với nhau. | 4. Nhà giáo có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng trong trường hợp không được bảo đảm đúng các nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng; bị ngược đãi, bị cưỡng bức lao động, bị quấy rối tình dục tại nơi làm việc; phải nghỉ việc theo chỉ định của cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền; ốm đau hoặc bị tai nạn đã điều trị từ 03 (ba) tháng liên tục mà sức khỏe chưa phục hồi để làm việc. | Gộp các điểm thành 01 khoản |
| b) Không được trả lương đầy đủ hoặc không được trả lương đúng thời hạn theo hợp đồng;  c) Bị ngược đãi; bị cưỡng bức lao động;  d) Nhà giáo phải nghỉ việc theo chỉ định của cơ sở chữa bệnh; |  |  | Đã được quy định tại khoản 4 |
| đ) Nhà giáo ốm đau hoặc bị tai nạn đã điều trị từ 03 tháng liên tục mà sức khỏe chưa phục hồi để làm việc. | **\* Góp ý của địa phương**  Quy định nhà giáo được đơn phương chấm dứt hợp đồng, khi đối chiếu với Bộ luật Lao động thì đây là điểm mới. Người sử dụng lao động muốn đơn phương chấm dứt hợp đồng trường hợp nhà giáo ốm đau điều trị 12 tháng hoặc 6 tháng liên tục trong khi người lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng chỉ cần điều kiện ốm đau 3 tháng. Việc này có phải quá bảo vệ nhà giáo không.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Nhà giáo ốm đau hoặc bị tai nạn đã điều trị từ **06** tháng liên tục mà sức khỏe chưa phục hồi để làm việc |  | - Đã được quy định tại khoản 4  - Việc quy định thời gian nhà giáo thông báo cho cơ sở giáo dục trước 03 tháng để bảo đảm phù hợp với Luật Viên chức. |
| 5. Nhà giáo làm việc theo hợp đồng không xác định thời hạn có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng nhà giáo hoặc người đại diện hợp pháp của nhà giáo phải thông báo bằng văn bản cho người đứng đầu cơ sở giáo dục biết trước ít nhất 15 ngày; trường hợp nhà giáo thuộc quy định tại điểm d, điểm đ khoản 4 Điều này thì nhà giáo hoặc người đại diện hợp pháp của nhà giáo phải thông báo cho người đứng đầu cơ sở giáo dục trước ít nhất 30 ngày. | **(1) Trường ĐH Kiên Giang**  Đối chiếu với quy định tại khoản 4, khoản 6 Điều 29 Luật Viên chức về thời hạn mà viên chức phải thông báo cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập được xác định theo loại hợp đồng làm việc của viên chức là xác định thời hạn hay không xác định thời hạn, từ đó thời hạn báo trước có sự khác nhau. Còn theo Điều 35 Bộ luật Lao động thì không phân biệt hợp đồng lao động xác định thời hạn với hợp đồng lao động không xác định thời hạn mà chỉ phân biệt trường hợp cần báo trước (quy định thời hạn) và trường hợp không cần báo trước. Theo khoản 5 Điều 25 Dự thảo có quy định là *“Nhà giáo làm việc theo hợp đồng không xác định thời hạn…”* nhưng lại không đề cập đến hợp đồng xác định thời hạn. Vì vậy, đề xuất nên bổ sung trường hợp hợp đồng xác định thời hạn (tham khảo Luật Viên chức) và trường hợp không cần báo trước (tham khảo Bộ luật Lao động). Ngoài ra, nên xem xét điều chỉnh thời hạn thông báo trước trong từng trường hợp cho phù hợp với các quy định hiện hành của Bộ luật Lao động và Luật Viên chức (do có quy định thời hạn khác biệt với quy định trong Luật Viên chức và Bộ luật Lao động).  **(2) Trường ĐH Thương mại**  Quy định 15 ngày là không phù hợp với Luật Viên chức, cần xem xét lại quy định này để bảo đảm sự tương thích về quy định giữa các văn bản pháp luật  (3) **Trường ĐHSP Hà Nội**  Việc quy định thời gian như vậy là còn thấp, cần quy định thời gian giống với thời gian cần báo trước của người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học để các cơ sở GDĐH có thời gian bố trí, sắp xếp người thực hiện thay công việc đó | 5. Nhà giáo làm việc theo hợp đồng không xác định thời hạn có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản cho hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục biết trước ít nhất 45 ngày. Trong trường hợp nhà giáo không thực hiện được việc thông báo thì người đại diện hợp pháp của nhà giáo thực hiện việc này. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại từ 15 ngày thành 45 ngày cho phù hợp với Bộ luật Lao động. |
| **Điều 26. Giải quyết tranh chấp về hợp đồng nhà giáo**  Tranh chấp liên quan đến việc ký kết, thực hiện hoặc chấm dứt hợp đồng nhà giáo được giải quyết theo hợp đồng đã ký và quy định của pháp luật về lao động. | **\* Góp ý của địa phương**  Tranh chấp hợp đồng nhà giáo được áp dụng về lao động để giải quyết, vậy nghĩa vụ của các bên khi chấm dứt hợp đồng trái pháp luật có áp dụng quy định về lao động để thực hiện hay không. Do đó, trong Luật nên quy định rõ trường hợp khi đơn phơng chấm dứt không đúng luật  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Nhà giáo cũng là viên chức, việc áp dụng các quy định của Luật Viên chức trong giải quyết tranh chấp về hợp đồng làm việc như thế nào?  **(2) Trường ĐH Vinh**  Tranh chấp liên quan đến việc ký kết, thực hiện hoặc chấm dứt hợp đồng nhà giáo được giải quyết theo hợp đồng đã ký và quy định của pháp luật này và pháp luật có liên quan  Vì không chỉ có luật lao động mà còn có luật viên chức và pháp luật khác nữa | **Điều 31. Giải quyết tranh chấp về hợp đồng dạy học**  Tranh chấp liên quan đến việc ký kết, thực hiện hoặc chấm dứt hợp đồng dạy học được giải quyết theo hợp đồng đã ký và quy định của pháp luật. | Việc quy định nghĩa vụ của các bên khi xảy ra tranh chấp hợp đồng dạy học sẽ được quy định tại Nghị định hướng dẫn. |
| **Mục 3**  **SỬ DỤNG NHÀ GIÁO** | **\* Góp ý tại phiên làm việc của UBVHGDQH**  Trong khuôn khổ pháp lý hiện rất coi trọng mô hình giáo viên cơ hữu (giáo viên trường nào thuộc trường đó), nhưng tình hình thực tiễn hiện nay ở một số môn học và một số địa bàn không dễ gì có đủ giáo viên. Vậy có nên nhất thiết quy định giáo viên cơ hữu ở một số môn học không?  **\* Góp ý của địa phương và các HT khác**  - Chưa có quy định về việc nhà giáo chuyển lên Phòng/Sở  - Trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp rất nhiều nhà giáo ký hợp đồng thỉnh giảng chưa rõ quản lý như thế nào, hiện không có cơ sở xác định việc nhà giáo có được ký hợp đồng thỉnh giảng ở cơ sở khác không? Việc ký nhiều hợp đồng thỉnh giảng ở các cơ sở giáo dục khác có ảnh hưởng đến chế độ làm việc của nhà giáo không?  - Điều 30, 31, 32: Quy định hiện hành không còn sử dụng từ “thuyên chuyển, điều động” đối với nhà giáo mà chỉ dùng chung là “chuyển công tác”. | **Mục 3**  **SỬ DỤNG NHÀ GIÁO** | - Trong Luật này đã đưa khái niệm nhà giáo thỉnh giảng và cũng đã quy định quyền nhà giáo được thỉnh giảng, các nội dung chi tiết về thỉnh giảng sẽ được quy định trong Nghị định, Thông tư hướng dẫn.  - Về nội dung giáo viên cơ hữu đã thống nhất với Bộ LĐTBXH.  - Về nội dung quy định các chế độ, chính sách liên quan đến việc nhà giáo chuyển lên phòng/sở/Bộ làm cán bộ quản lý đã được lồng ghép trong các điều khoản cụ thể. |
| **Điều 27. Chế độ làm việc của nhà giáo** | \* **Góp ý của địa phương**  - Đề nghị bổ sung chế độ làm việc đối với giáo dục đặc biệt.  - Cách viết dễ gây hiểu lầm là tính thời gian làm việc của nhà giáo theo giờ/ngày trên cơ sở quy đổi từ các hoạt động giảng dạy, giáo dục của nhà giáo. Đề nghị bổ sung việc quy đổi từ các hoạt động mang tính đặc biệt, đặc thù, vất vả của nhà giáo như: xây dựng kế hoạch, nghiên cứu nội dung, chuẩn bị thiết bị, đồ dùng dạy học, chấm bài, trao đổi với cha mẹ học sinh... của nhà giáo.  ***-*** Đề nghị quy định rõ số giờ dạy đối với từng đối tượng giáo viên trong các cơ sở giáo dục khác nhau.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Hà Nội**  Dự thảo chưa quy định chế độ làm việc của những người làm công tác quản lý, hành chính (không giữ chức vụ cán bộ quản lý) trong cơ sở giáo dục thì có được hưởng chính sách này không  Nếu không thì trong thời gian nghỉ hè nhà giáo và CBQL nghỉ thì những người này sẽ thực hiện các công việc gì?  Hoạt động giáo dục tính theo số tiết  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:** Thời gian nghỉ trong năm của nhà giáo: 08 tuần. Xem lại thời gian cho phù hợp với từng nhóm đối tượng nhà giáo các cấp khác nhau  **(2) Bộ LĐTBXH:** Khoản 7 Điều 9 có quy định nhà giáo được ký hợp đồng thỉnh giảng. Tuy nhiên, trong chế độ làm việc của nhà giáo lại chưa có quy định cụ thể về việc thỉnh giảng (khi nào nhà giáo được thỉnh giảng, được thỉnh giảng tại đâu, tiêu chuẩn nhà giáo thỉnh giảng, trách nhiệm và quyền của nhà giáo thỉnh giảng, cơ sở thỉnh giảng, thẩm quyền quy định về nhà giáo thỉnh giảng …).  Do vậy, đề nghị xem xét, bổ sung một khoản (khoản 6 sau khoản 5 Điều 27):  *“6. Nhà giáo được ký kết hợp đồng thỉnh giảng với với cơ sở giáo dục khác; với cơ sở giáo dục nơi đang công tác sau khi bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ và yêu cầu của vị trí việc làm ở nơi đang công tác.”*  Theo đó, sửa số thứ thự của khoản 6 (dự thảo trước đây) thành khoản 7 và bổ sung cụm từ *“chế độ thỉnh giảng”,* cụ thể:  *“7. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định chi tiết chế độ làm việc,* ***chế độ thỉnh giảng*** *đối với nhà giáo thuộc thẩm quyền quản lý”* | **Điều 32. Chế độ làm việc của nhà giáo** | - Trong Luật này chỉ quy định các chế độ, chính sách đối với nhà giáo (bao gồm cả nhà giáo giữ chức vụ quản lý), không quy định các đối tượng không là nhà giáo.  - Một số nội dung đã được tiếp thu, điều chỉnh, biên tập lại.  - Đối với góp ý của Bộ LĐTBXH, Bộ GDĐT đã làm việc trực tiếp, và các nội dung cơ bản đã thống nhất. |
| 1. Chế độ làm việc là hệ thống các quy định để nhà giáo hoàn thành các hoạt động giảng dạy, giáo dục phù hợp với từng cấp học và trình độ đào tạo; hoạt động nghiên cứu khoa học, hướng dẫn thực hành, tham gia học bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, công tác kiêm nhiệm và các nhiệm vụ khác được cấp có thẩm quyền giao. Chế độ làm việc của nhà giáo được xây dựng bảo đảm đúng quy định của Bộ Luật Lao động và phù hợp với hoạt động nghề nghiệp và quy đổi thành thời gian làm việc theo tuần, năm học và thời gian nghỉ trong năm của nhà giáo. |  | 1. Chế độ làm việc là hệ thống các quy định để nhà giáo hoàn thành các hoạt động giảng dạy, giáo dục phù hợp với từng cấp học và trình độ đào tạo; hoạt động nghiên cứu khoa học, hướng dẫn thực hành, tham gia học bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, công tác kiêm nhiệm và các nhiệm vụ khác được cấp có thẩm quyền giao. Chế độ làm việc của nhà giáo được xây dựng bảo đảm phù hợp với hoạt động nghề nghiệp và quy đổi thành thời gian làm việc theo tuần, năm học và thời gian nghỉ trong năm của nhà giáo. |  |
| 2. Thời gian nghỉ trong năm của nhà giáo (kể cả cán bộ quản lý cơ sở giáo dục) bao gồm: 08 tuần nghỉ ngơi hàng năm và các ngày nghỉ lễ, nghỉ tết theo quy định của [Bộ luật Lao động](https://lawnet.vn/vb/Bo-Luat-lao-dong-2019-51766.html#dieu_112); nghỉ việc riêng, nghỉ không hưởng lương theo quy định của [Bộ luật Lao động](https://lawnet.vn/vb/Bo-Luat-lao-dong-2019-51766.html#dieu_112) và các ngày nghỉ khác theo Luật Bảo hiểm xã hội. Việc bố trí 08 tuần nghỉ hàng năm do cơ quan quản lý giáo dục cấp tỉnh (đối với giáo dục mầm non, phổ thông), cơ sở giáo dục (đối với giáo dục đại học, cao đẳng sư phạm và giáo dục nghề nghiệp) quy định trong kế hoạch giáo dục hàng năm cho phù hợp điều kiện địa phương và cơ sở giáo dục. | \* **Góp ý của địa phương**  - Thời gian nghỉ hàng năm của nhà giáo là ***12 tuần*** (hoặc 10 tuần) và các ngày nghỉ lễ, tết…  - Nghiên cứu, xem xét chế độ nghỉ 08 tuần của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.  - Thời gian nghỉ trong năm của nhà giáo bao gồm: 08 tuần nghỉ ngơi hàng năm và các ngày nghỉ lễ, nghỉ tết theo quy định của [Bộ luật Lao động](https://lawnet.vn/vb/Bo-Luat-lao-dong-2019-51766.html#dieu_112).  - Bổ sung quy định 08 tuần nghỉ ngơi hằng năm đối với giáo viên giáo dục thường xuyên.  - Việc quy định thời gian nghỉ gây khó khăn đối với các đơn vị dân lập, tư thục do hoạt động mang tính xuyên suốt trong năm để đáp ứng nhu cầu học tập của con em phụ huynh, đồng thời đơn vị có có khoản thu và chi trả lương, phụ cấp và các hoạt động cho nhà trường. Việc quy định thời gian nghỉ cần quy định phù hợp với loại hình trường.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Thời gian nghỉ trong năm của nhà giáo là 8 tuần, thời gian này có được trừ vào thời gian làm việc theo quy định tại Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT không  Đề nghị Bộ sớm có quy định về chế độ làm thêm giờ hoặc quy đổi thời gian để tính làm thêm giờ, cũng như quy định lại mức tính trả thù lao cho GV phù hợp với các văn bản mới nhất  **(2) Đại học Bách Khoa**  Thời gian nghỉ trong năm của nhà giáo (kể cả cán bộ quản lý cơ sở giáo dục) bao gồm: tối đa 08 tuần nghỉ ngơi hàng năm và các ngày nghỉ lễ, nghỉ tết theo quy định của [Bộ luật Lao động](https://lawnet.vn/vb/Bo-Luat-lao-dong-2019-51766.html#dieu_112); nghỉ việc riêng, nghỉ không hưởng lương theo quy định của [Bộ luật Lao động](https://lawnet.vn/vb/Bo-Luat-lao-dong-2019-51766.html#dieu_112) và các ngày nghỉ khác theo Luật Bảo hiểm xã hội. Việc bố trí các tuần nghỉ hàng năm do cơ quan quản lý giáo dục cấp tỉnh (đối với giáo dục mầm non, phổ thông), cơ sở giáo dục (đối với giáo dục đại học, cao đẳng sư phạm và giáo dục nghề nghiệp) quy định trong kế hoạch giáo dục hàng năm cho phù hợp điều kiện địa phương và cơ sở giáo dục. | 2. Thời gian nghỉ trong năm của nhà giáo bao gồm thời gian nghỉ hè hằng năm, những ngày nghỉ lễ, tết và các ngày nghỉ khác theo quy định của Bộ luật Lao động.  3. Thời gian nghỉ hè hằng năm của nhà giáo cụ thể như sau:  a) Thời gian nghỉ hè hằng năm của giáo viên cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trường chuyên biệt là 08 tuần, bao gồm cả nghỉ phép hằng năm;  b) Thời gian nghỉ hè hằng năm của giáo viên trường trung cấp và giảng viên trường cao đẳng là 06 tuần, bao gồm cả nghỉ phép hằng năm;  c) Thời gian nghỉ hè hằng năm của giảng viên cơ sở giáo dục đại học được thực hiện theo quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục đại học;  d) Thời gian nghỉ hè hằng năm của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được bố trí linh hoạt trong năm học và trong thời gian nghỉ hè để bảo đảm hoạt động bình thường của cơ sở giáo dục;  đ) Trong trường hợp đột xuất, khẩn cấp để phòng chống thiên tai, dịch bệnh hoặc trường hợp cấp bách, thời gian nghỉ hè của nhà giáo cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trường chuyên biệt, trường trung cấp và trường cao đẳng do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định theo thẩm quyền. | Tiếp thu ý kiến góp ý, điều chỉnh quy định về thời gian nghỉ hè bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các quy định hiện nay. Đồng thời, trong Luật này cũng giao quyền cho cơ quan quản lý giáo dục quy định thời điểm nghỉ hè cho nhà giáo để bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục, đào tạo. |
|  |  | 4. Căn cứ kế hoạch thời gian năm học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và điều kiện cụ thể của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thời điểm nghỉ hè của giáo viên ở cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trường chuyên biệt trên địa bàn. | Bổ sung thêm |
| 3. Người đứng đầu cơ sở giáo dục theo thẩm quyền có thể bố trí nhà giáo thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm nhưng phải bảo đảm quy định về chế độ làm việc, phù hợp với năng lực của nhà giáo, bảo đảm công bằng giữa các nhà giáo trong cơ sở giáo dục và có sự đồng thuận của nhà giáo đó. | - Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo các trách nhiệm hướng dẫn thực hiện quy đổi các nhiệm vụ kiêm nhiệm ra số tiết tiêu chuẩn nhằm bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện tại các cơ sở giáo dục.  - Người đứng đầu cơ sở giáo dục theo thẩm quyền **và yêu cầu công việc** **được**bố trí nhà giáo thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm **trong thời gian của năm học** nhưng phải bảo đảm quy định về chế độ làm việc, phù hợp với năng lực của nhà giáo, bảo đảm công bằng giữa các nhà giáo trong cơ sở giáo dục và có sự đồng thuận của nhà giáo đó; **nếu bố trí nhà giáo thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm vào thời gian nghỉ 08 tuần thì phải chi trả chế độ theo thỏa thuận và được sự đồng thuận của nhà giáo.** | 5. Hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục theo thẩm quyền có thể bố trí nhà giáo thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm nhưng phải bảo đảm quy định về chế độ làm việc, phù hợp với năng lực của nhà giáo, bảo đảm công bằng giữa các nhà giáo trong cơ sở giáo dục và có sự đồng thuận của nhà giáo đó. | Trên cơ sở góp ý, đã biên tập lại cho phù hợp |
| 4. Chế độ làm việc của nhà giáo (bao gồm cán bộ quản lý cơ sở giáo dục) xác định cụ thể như sau: | Bổ sung: “e. Nhà giáo công tác tại các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ về giáo dục của địa phương; quản lý nhà giáo và các cơ giáo dục theo thẩm quyền theo chế độ tuần làm việc 40 giờ”  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ GTVT: Đ**ề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung hoạt động hướng dẫn thực hành vào quy định. | 6. Chế độ làm việc của nhà giáo xác định cụ thể như sau: |  |
| a) Đối với giáo viên mầm non: Hoạt động giáo dục, nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em được tính theo số giờ làm việc/ngày được quy đổi để bảo đảm giờ làm việc/ngày theo quy định; | - Đối với giáo viên mầm non: Hoạt động giáo dục, nuôi dưỡng, chăm sóc**, giáo dục** trẻ em được tính theo số giờ làm việc/ngày được quy đổi để bảo đảm giờ làm việc/ngày theo quy định. Không bao gồm giờ giữ trẻ buổi trưa.  Lí do: cần thống nhất với hoạt động nghề nghiệp của giáo viên được nêu ở Điều 8 dự thảo Luật này.  - Đối với giáo viên mầm non hoạt dộng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ được tính theo số giờ làm việc trên ngày (8h/ngày), thời gian ngoài giờ được tính theo lương ngoài giờ (200% lương).  - Đối với giáo viên mầm non: Hoạt động giáo dục, nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em được tính theo số giờ làm việc ***và thời gian trực trưa đối với giáo viên trực trưa trong giờ trẻ ngủ trưa/ ngày*** được quy đổi để bảo đảm giờ làm việc/ngày theo quy định. | a) Chế độ làm việc của giáo viên mầm non được tính theo số giờ làm việc/ngày được quy đổi để bảo đảm giờ làm việc/ngày theo quy định, các hoạt động khác tính thời gian thực tế tham gia theo giờ hành chính; | Trên cơ sở góp ý, đã biên tập lại cho phù hợp |
| b) Đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học, giáo dục thường xuyên: Hoạt động giảng dạy, giáo tính theo số tiết dạy/tuần hoặc số tiết dạy/năm học được quy đổi để bảo đảm giờ làm việc/ngày theo quy định; | **\* Góp ý của địa phương**  - Đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học, giáo dục thường xuyên: Hoạt động giảng dạy, **giáo dục** tính theo số tiết dạy/tuần hoặc số tiết dạy/năm học được quy đổi để bảo đảm giờ làm việc/ngày theo quy định.  - Cần quy định thêm về việc quy đổi số tiết dạy và thẩm quyền quyết định để bảo đảm về quản lý nhà nước về giáo dục. Cần nêu rõ số tiết dạy và quy đổi các hoạt động giáo dục khác của nhà giáo làm cán bộ quản lý.  - Đề nghị Ban soạn thảo quy định rõ số giờ (tiết dạy) đối với từng đối tượng giáo viên.  - Cần cụ thể hóa số giờ định mức đối với một số công việc khác để tính giờ làm việc theo quy định. Ví dụ như bồi dưỡng HSG tính bao tiêu tiết; HD NCKH tính bao nhiêu tiết,…  \* **Góp ý của các trường ĐH**  (**1) Trường Đại học Nha Trang,**  **(2) Trường ĐHSP Hà Nội**  **(3) Trường ĐH Vinh**  Sửa lỗi kỹ thuật: Hoạt động giảng dạy, **giáo dục** | b) Chế độ làm việc của giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, dự bị đại học, giáo dục thường xuyên tính theo số tiết dạy/tuần hoặc số tiết dạy/năm học được quy đổi để bảo đảm giờ làm việc/ngày theo quy định, các hoạt động khác tính thời gian thực tế tham gia theo giờ hành chính; | Trên cơ sở góp ý, đã biên tập lại cho phù hợp |
| c) Đối với giảng viên: Hoạt động giảng dạy tính theo giờ chuẩn/năm, hoạt động nghiên cứu khoa học tính theo giờ hành chính, các hoạt động khác tính thời gian thực tế tham gia theo giờ hành chính, được quy đổi để bảo đảm giờ làm việc/ngày theo quy định; | **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Hoạt động nghiên cứu khoa học tính theo giờ hành chính là không hợp lý  **(2) Trường ĐH Vinh**  Đề nghị sửa thành “Đối với giảng viên, hoạt động nghiên cứu khoa học tính theo giờ chuẩn/năm”  (**3) Đại học Bách Khoa**  Bổ sung: Đối với giảng viên thực hành | c) Chế độ làm việc của giảng viên tính theo giờ chuẩn/năm, hoạt động nghiên cứu khoa học tính theo giờ hành chính, các hoạt động khác tính thời gian thực tế tham gia theo giờ hành chính, được quy đổi để bảo đảm giờ làm việc/ngày theo quy định; | Trên cơ sở góp ý, đã biên tập lại cho phù hợp |
| d) Đối với giáo viên giáo dục nghề nghiệp: Hoạt động giảng dạy, hướng dẫn thực hành tính theo giờ chuẩn/năm, các hoạt động khác tính thời gian thực tế tham gia theo giờ hành chính, được quy đổi để bảo đảm giờ làm việc/ngày theo quy định; |  | d) Chế độ làm việc của giáo viên giáo dục nghề nghiệp tính theo giờ chuẩn/năm, các hoạt động khác tính thời gian thực tế tham gia theo giờ hành chính, được quy đổi để bảo đảm giờ làm việc/ngày theo quy định; |  |
| đ) Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thực hiện các nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý và giảng dạy, nghiên cứu khoa học, kiêm nhiệm (nếu có) theo chế độ tuần làm việc 40 giờ; thời gian tham gia trực tiếp giảng dạy theo quy định của cấp học, trình độ đào tạo được quy đổi như nhà giáo có cùng chuyên môn nhưng không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý. |  | đ) Nhà giáo giữ chức vụ quản lý cơ sở giáo dục thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần và phải trực tiếp giảng dạy theo quy định. | Biên tập lại cho phù hợp |
| 5. Nhà giáo (bao gồm cả cán bộ quản lý cơ sở giáo dục) được chi trả chế độ làm thêm giờ khi thời gian làm việc thực tế vượt định mức thời giờ làm việc bình thường theo quy định. | - Nhà giáo (bao gồm cán bộ quản lý giáo dục ***và cán bộ công tác tại các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục***) được chi trả chế độ làm thêm giờ khi thời gian làm việc thực tế vượt định mức thời gian làm việc bình thường, ***thời gian vượt định mức theo quy định của luật lao động.***  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH**  *“Điều 27. Chế độ làm việc của nhà giáo*  …  5. Nhà giáo (bao gồm cả cán bộ quản lý cơ sở giáo dục) được chi trả chế độ làm thêm giờ khi thời gian làm việc thực tế vượt định mức thời giờ làm việc bình thường, thời gian vượt định mức theo **quy định của Bộ Luật lao động.**” | 7. Nhà giáo được bố trí nghỉ bù hoặc chi trả chế độ làm thêm giờ khi thời gian làm việc thực tế vượt định mức thời giờ làm việc theo quy định. | Bộ luật Lao động chỉ quy định số giờ tối đa mà người lao động được làm thêm giờ, còn việc quy định về định mức tiết dạy, giờ chuẩn giảng của nhà giáo và cách tính số tiết dạy, giờ dạy vượt định mức đang thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT. Do đó, nội dung này chỉ quy định chung không quy định theo pháp luật nào. |
| 6. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định chi tiết chế độ làm việc đối với nhà giáo thuộc thẩm quyền quản lý. | “Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định chi tiết chế độ làm việc đối với nhà giáo thuộc thẩm quyền quản lý”  Lí do: để bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 8 Điều 4 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật | 8. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao quy định chi tiết chế độ làm việc đối với nhà giáo. | Tiếp thu ý kiến góp ý |
| **Điều 28. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, công nhận, công nhận lại, không công nhận cán bộ quản lý cơ sở giáo dục** | Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cần phân cấp tương tự như thầm quyền tuyển dụng nhà giáo tại mục 2 Điều 21.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:**  Hiện nay, việc bổ nhiệm viên chức quản lý (trong đó có đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục - viên chức quản lý) được thực hiện theo quy định của Đảng; quy định của pháp luật về viên chức, về giáo dục, về giáo dục đại học, về giáo dục nghề nghiệp; … theo đó, dự thảo Luật Nhà giáo cần làm rõ quy định về chuẩn nhà giáo, chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục có thay thế các quy định của Đảng và pháp luật đã nêu về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh này không.  - Về số lần giữ chức vụ, đề nghị quy định rõ tại Luật Nhà giáo vì đây là pháp luật chuyên ngành (khoản 3 Điều 28).  **(2) Bộ GTVT: Đ**ề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ hoặc bổ sung giải thích từ ngữ về khái niệm “công nhận lại” vì hiện nay tại các văn bản quy định liên quan đến công tác cán bộ và pháp luật chuyên ngành về giáo dục chưa có khái niệm “công nhận lại”. |  | Bỏ quy định này do hiện nay quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thực hiện theo quy định của về công tác cán bộ của Đảng. |
| 1. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, công nhận, công nhận lại, không công nhận cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phải căn cứ vào cơ cấu, số lượng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phù hợp với quy mô, đặc điểm của cơ sở giáo dục; căn cứ chuẩn nhà giáo và chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục do cơ quan có thẩm quyền quy định; bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền. Trong thời gian giữ chức vụ quản lý, nhà giáo được hưởng lương, phụ cấp và các chế độ khác theo quy định. | Đề nghị bổ sung cụm từ “kết quả đánh giá nhà giáo” để bảo đảm sự tương thích quy định về tiêu chuẩn cán bộ quản lý của Đảng và trong trường hợp áp dụng pháp luật viên chức, phù hợp Điều 34 của dự thảo để thực hiện quy trình công tác cán bộ, điều chỉnh thành *“Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, công nhận, công nhận lại, không công nhận cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phải căn cứ vào cơ cấu, số lượng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phù hợp với quy mô, đặc điểm của cơ sở giáo dục; căn cứ chuẩn nhà giáo và chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục do cơ quan có thẩm quyền quy định;* ***kết quả đánh giá nhà giáo****; bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền. Trong thời gian giữ chức vụ quản lý, nhà giáo được hưởng lương, phụ cấp và các chế độ khác theo quy định.”* |  |  |
| 2. Về thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, công nhận, công nhận lại, không công nhận  a) Đối với cơ sở giáo dục công lập, cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp quản lý xem xét, quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, công nhận, công nhận lại, không công nhận cán bộ quản lý cơ sở giáo dục dựa trên kết quả đánh giá chuẩn nhà giáo hoặc chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục và đề nghị của cơ sở giáo dục hoặc đề nghị của hội đồng trường hoặc hội đồng đại học, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định; | **\* Góp ý của địa phương**  - Đối với cơ sở giáo dục công lập, cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp quản lý xem xét, quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, công nhận, công nhận lại, không công nhận cán bộ quản lý cơ sở giáo dục dựa trên kết quả đánh giá chuẩn nhà giáo hoặc chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục và đề nghị của cơ sở giáo dục hoặc hội đồng đại học, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định.  - Đề nghị bỏ cụm từ “công nhận, công nhận lại, không công nhận” đối với công lập và bổ sung cụm từ “kéo dài thời gian giữ chức vụ” và cụm “kết quả đánh giá nhà giáo” và điều chỉnh thành *“Đối với cơ sở giáo dục công lập, cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp quản lý xem xét, quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục dựa trên kết quả đánh giá chuẩn nhà giáo hoặc chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục,* ***kết quả đánh giá nhà giáo*** *và đề nghị của cơ sở giáo dục hoặc đề nghị của hội đồng trường hoặc hội đồng đại học, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định.*  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường Đại học Thương mại**  Bổ sung **“cán bộ quản lý cơ sở giáo dục”** vào cuối tiêu đề khoản 2 để tương thích với tiêu đề khoản 1, khoản 4 |  |  |
| b) Đối với cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, hội đồng trường hoặc hội đồng đại học hoặc nhà đầu tưxem xét, trình cấp hoặc đơn vị có thẩm quyền quyết định công nhận cán bộ quản lý cơ sở giáo dục dựa trên chuẩn nhà giáo hoặc chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục và các quy định của cơ sở giáo dục. | Đối với cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, hội đồng trường hoặc hội đồng đại học hoặc nhà đầu tưxem xét, trình cấp hoặc đơn vị có thẩm quyền quyết định công nhận, **công nhận lại** cán bộ quản lý cơ sở giáo dục dựa trên chuẩn nhà giáo hoặc chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục và các quy định của cơ sở giáo dục. |  |  |
| 3. Thời hạn giữ chức vụ quản lý cho mỗi lần bổ nhiệm, công nhận là 05 năm, tính từ thời điểm quyết định bổ nhiệm, công nhận có hiệu lực và được ghi trong quyết định bổ nhiệm, công nhận, trường hợp thời hạn dưới 05 năm được áp dụng khi liên quan đến tuổi nghỉ hưu. Nhà giáo có thể được bổ nhiệm lại, công nhận lại giữ một (01) chức vụ quản lý với số lần không hạn chế, trừ trường hợp có quy định khác của Đảng hoặc của pháp luật chuyên ngành. | - Cần xem xét lại quy định “số lần **bổ nhiệm lại không hạn chế**”. Hiện nay, Hiệu trưởng không được giữ chức vụ quá 02 nhiệm kỳ.  - Dự thảo đang quy định nhà giáo được bổ nhiệm lại giữ chức vụ với số lần không hạn chế, hiện trái với quy định của Đảng về việc không quá 8 năm giữ chức vụ. Cần quy định riêng người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu.  - Đề nghị Ban soạn thảo sửa đổi nội dung quy định “**pháp luật chuyên ngành**” cho phù hợp. Lí do: Đây là Luật Nhà giáo chính là luật chuyên ngành (dành riêng cho viên chức giáo dục), vậy phải quy định cụ thể không thể viết chung chung theo luật viên chức.  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:**  Về số lần giữ chức vụ, đề nghị quy định rõ tại Luật Nhà giáo vì đây là pháp luật chuyên ngành |  |  |
| 4. Bổ nhiệm lại, công nhận lại, không bổ nhiệm lại, không công nhận lại đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục  a) Khi hết thời hạn mỗi nhiệm kỳ giữ chức vụ quản lý, cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, công nhận xem xét bổ nhiệm lại, công nhận lại hoặc không bổ nhiệm lại, không công nhận lại cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; |  |  |  |
| b) Trường hợp nhà giáo không được bổ nhiệm lại, không được công nhận lại chức vụ quản lý thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, công nhận hoặc người được ủy nhiệm có trách nhiệm bố trí nhà giáo vào vị trí việc làm theo nhu cầu công tác, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo nếu có nhu cầu. | Sửa thành: “… nghiệp vụ của nhà giáo **nếu nhà giáo đáp ứng các yêu cầu của chức danh nhà giáo theo vị trí việc làm đó.”**  (Lí do sửa đổi: để bảo đảm quyền lợi cho nhà giáo vì đã được tuyển dụng) |  |  |
| 5. Khi cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được bố trí sang vị trí việc làm khác hoặc được bổ nhiệm chức vụ quản lý mới thì đương nhiên thôi giữ chức vụ quản lý đang đảm nhiệm, trừ trường hợp được giao kiêm nhiệm. |  |  |  |
| 6. Thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, công nhận, công nhận lại, không công nhận cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học và Luật Giáo dục nghề nghiệp và các luật khác có liên quan. | **\* Góp ý của địa phương**  - Bổ sung cụm từ “quy trình” và điều chỉnh thành “Thẩm quyền và **quy trình** bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, công nhận, công nhận lại, không công nhận cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học và Luật Giáo dục nghề nghiệp và các luật khác có liên quan”.  - Bổ sung *“***Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trong phạm vi quyền hạn hướng dẫn quy trình công nhận, công nhận lại, không công nhận lại cán bộ quản lý cơ sở giáo dục dân lập và tư thục***”* vì hiện tại chưa có quy trình công nhận, công nhận lại và không công nhận đối với các trường dân lập, tư thục.  - Cần làm rõ việc vận dụng pháp luật về viên chức trong thực hiện **quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ***;* đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát để tránh chồng chéo việc thực hiện quy trình và thẩm quyền công tác cán bộ.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Đại học Bách Khoa**  Đề nghị bỏ khoản này (vì đã có khoản 6 Điều 28 của Dự thảo |  |  |
| **Điều 29. Thôi giữ chức vụ quản lý hoặc miễn nhiệm đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục** | (**1) Trường Đại học Kiên Giang;**  **(2) Trường ĐH Đồng Tháp**  Đề xuất bổ sung thêm các trường hợp khác theo nội dung về cho thôi giữ chức vụ và miễn nhiệm đối với viên chức quản lý được quy định tại Điều 54 và Điều 55 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ nhằm bảo đảm sự thống nhất giữa Luật Nhà giáo và các văn bản pháp luật đang hiện hành.  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:** Bổ sung thêm các nội dung thuộc hoạt động sử dụng nhà giáo như: thay đổi chức danh nghề nghiệp, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, thực hiện các thủ tục bổ nhiệm, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm đối với nhà giáo kiêm nhiệm hoạt động quản lý.  **(2) Trường CBQL, Bộ GTVT:** Đề nghị thay bằng: Thôi giữ chức vụ quản lý hoặc miễn nhiệm đối với nhân sự quản lý cơ sở giáo dục. |  | Bỏ quy định này do hiện nay việc thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm thực hiện theo quy định của về công tác cán bộ của Đảng. |
| 1. Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thôi giữ chức vụ quản lý nếu thuộc một trong các trường hợp sau:  a) Tự nguyện, chủ động xin thôi giữ chức vụ quản lý vì lý do chính đáng của nhà giáo và được cấp có thẩm quyền quản lý chấp thuận; | - Tự nguyện, chủ động xin thôi giữ chức vụ quản lý vì lý do **cá nhân** của nhà giáo và được cấp có thẩm quyền quản lý chấp thuận;  - Đề xuất bổ sung thêm các trường hợp khác theo nội dung về cho thôi giữ chức vụ và miễn nhiệm đối với viên chức quản lý được quy định tại Điều 54 và Điều 55 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP nhằm bảo đảm sự thống nhất giữa Luật Nhà giáo và các văn bản pháp luật đang hiện hành. |  |  |
| b) Do không đủ sức khỏe, hạn chế về năng lực hoặc không còn đủ uy tín để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; |  |  |  |
| c) Không đạt chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục; | Không đạt chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục **và vi phạm các điều khoản của luật giáo dục** |  |  |
| d) Để cơ sở giáo dục hoặc đơn vị thành viên, đơn vị thuộc và trực thuộc, phòng, ban, bộ phận hoặc tổ chuyên môn, nghiệp vụ thuộc cơ sở giáo dục được giao quản lý xảy ra sai phạm nghiêm trọng; | Để cơ sở giáo dục hoặc đơn vị thành viên, đơn vị thuộc và trực thuộc, phòng, ban, bộ phận hoặc tổ chuyên môn, nghiệp vụ thuộc cơ sở giáo dục được giao quản lý xảy ra sai phạm nghiêm trọng **xuất phát từ nguyên nhân chủ quan, thiếu trách nhiệm, dung túng, bao che, biết mà không xử lý hoặc xử lý không nghiêm minh trong công tác quản lý** |  |  |
| đ) Bị xử lý kỷ luật từ mức độ cảnh cáo trở lên; | - Bổ sung quy định không xem xét cho thôi giữ chức vụ (trong thời gian bị điều tra, truy tố, chịu sự thanh tra, kiểm tra…)  - Đề nghị bỏ quy định này vì thuộc trường hợp miễn nhiệm |  |  |
| e) Không được bổ nhiệm lại, công nhận lại. |  |  |  |
| 2. Miễn nhiệm cán bộ quản lý cơ sở giáo dục nếu thuộc một trong các trường hợp sau:  a) Bị kỷ luật cảnh cáo; bị kỷ luật khiển trách nhưng uy tín giảm sút không thể đảm nhiệm chức vụ được giao; | **\* Góp ý của địa phương**  - Bị kỷ luật cảnh cáo hoặc bị kỷ luật khiển trách **và được xác định là** uy tín giảm sút không thể đảm nhiệm chức vụ được giao  - **~~Bị kỷ luật cảnh cáo;~~** bị kỷ luật khiển trách nhưng uy tín giảm sút không thể đảm nhiệm chức vụ được giao;”  Lí do: Hình thức “Kỷ luật cảnh cáo” bị Thôi giữ chức vụ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 29.  - Đề nghị xem quy định "bị kỷ luật cảnh cáo", vì nội dung này trùng với nội dung tại điểm đ khoản 1 Điều 29  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Hà Nội**  Bổ sung thêm “xử lý”; “bằng hình thức”  a) Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo; bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách nhưng uy tín giảm sút không thể đảm nhiệm chức vụ được giao |  |  |
| b) Bị kỷ luật khiển trách hai lần trở lên trong cùng một nhiệm kỳ; | **(1) Trường ĐH Hà Nội**  Bổ sung thêm “xử lý”; “bằng hình thức”  b) Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách hai lần trở lên trong cùng một nhiệm kỳ |  |  |
| c) Có hai năm liên tiếp xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; | - Có **02 năm** xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ (*Để phù hợp với khoản 1 Điều 25)*  *-* **Đề nghị bỏ quy định có** 02 năm liên tiếp xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ.  Lí do: Nếu CBQL 02 năm liên tục không HTNV thì bị thôi việc hoặc chấm dứt hợp đồng.  - Có hai năm liên tiếp, trong đó có một năm được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ **và một năm được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ hoặc trong ba năm liên tiếp có hai năm không liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ.** |  |  |
| d) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo quy định về bảo vệ chính trị nội bộ của Đảng đến mức phải miễn nhiệm;  đ) Các lý do miễn nhiệm khác theo quy định của Đảng và pháp luật. |  |  |  |
| 3. Khi chưa có quyết định thôi giữ chức vụ quản lý hoặc miễn nhiệm chức vụ quản lý của cơ quan có thẩm quyền, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định. | Đề nghị bỏ vì điều này chỉ là giải thích và đương nhiên thực hiện như vậy. |  |  |
| 4. Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục sau khi thôi giữ chức vụ quản lý hoặc miễn nhiệm được người đứng đầu cơ sở giáo dục hoặc cấp có thẩm quyền bố trí vào vị trí việc làm theo nhu cầu công việc, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo nếu có nhu cầu. | Sửa thành: “…nghiệp vụ của nhà giáo **nếu nhà giáo đáp ứng các yêu cầu của chức danh nhà giáo theo vị trí việc làm đó.”** |  |  |
| 5. Cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, công nhận cán bộ quản lý cơ sở giáo dục có thẩm quyền miễn nhiệm chức vụ quản lý của nhà giáo. |  |  |  |
| 6. Chính phủ quy định chi tiết trình tự, thủ tục xem xét, quyết định việc thôi giữ chức vụ quản lý, miễn nhiệm cán bộ quản lý cơ sở giáo dục. |  |  |  |
| **Điều 30. Điều động nhà giáo** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  **-** Có thể có sự điều động giữa công lập và ngoài công lập để nâng cao chất lượng giáo dục không?  **\* Góp ý của địa phương và các HT khác**  Đề nghị bổ sung quy định về các trường hợp nhà giáo không thực hiện điều động, chẳng hạn: nhà giáo có hoàn cảnh gia đình neo đơn, nhà giáo có sức khỏe hạn chế, nhà giáo đang mang thai, nuôi con nhỏ, ...  Lí do: Thể hiện sự quan tâm, tạo điều kiện để nhà giáo yên tâm công tác.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Đại học Bách Khoa**  Bổ sung công tác điều động trong nội bộ cơ sở giáo dục và quy định quyền hạn của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong công tác này  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:** Đề nghị nghiên cứu, làm rõ thêm thẩm quyền quản lý nhà nước đối với nhà giáo vì hiện nay, tình trạng thừa thiếu giáo viên còn xảy ra trên địa bàn cấp huyện trong cùng địa bàn cấp tỉnh. Theo đó, cần nghiên cứu, quy định thẩm quyền của cấp tỉnh trong việc điều động giáo viên của các huyện khác nhau thuộc tỉnh.  **(2) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị rà soát quy định về điều động nhà giáo cho phù hợp với Luật Viên chức, Bộ luật Lao động, Luật Ngân sách, Luật chính quyền địa phương và các văn bản có liên quan. | **Điều 33. Điều động nhà giáo** | Các nội dung góp ý đã được tiếp thu và quy định chi tiết trong các điều khoản liên quan |
| 1. Điều động nhà giáo là việc nhà giáo được cấp có thẩm quyền chuyển từ cơ sở giáo dục công lập này sang cơ sở giáo dục công lập khác trong hệ thống giáo dục quốc dân hoặc được chuyển từ cơ sở giáo dục công lập sang cơ quan quản lý giáo dục. | Cần làm rõ khái niệm *“cơ quan quản lý giáo dục”* vì thẩm quyền điều động nhà giáo giữa các cơ sở giáo dục công lập tại Điều 105 Luật Giáo dục 2019 chỉ có quy định về *“Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục”.* | 1. Điều động nhà giáo do cấp có thẩm quyền chuyển nhà giáo từ cơ sở giáo dục công lập này sang cơ sở giáo dục công lập khác hoặc được chuyển từ cơ sở giáo dục công lập sang cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo. | Điều chỉnh cho thống nhất với các điều quy định về thuyên chuyển, biệt phái |
| 2. Mục đích, nguyên tắc điều động nhà giáo: | Bổ sung thêm 1 điểm: “*Nhà giáo đã được điều động đến công tác tại trường khác nay hết thời gian điều động đã trở về công tác tại trường cũ hoặc công tác tại trường cũ đã được sáp nhập với trường khác thì không nằm trong danh sách điều động trong những lần tiếp theo*.” | 2. Mục đích, nguyên tắc điều động nhà giáo: | Việc điều động là do cơ quan quản lý giáo dục thực hiện, và không quy định thời hạn, nên việc bổ sung quy định này là không phù hợp. |
| a) Bảo đảm kế hoạch giáo dục đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; |  | a) Bảo đảm kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục; |  |
| b) Bảo đảm bình đẳng cơ hội tiếp cận chất lượng giáo dục của người học giữa các cơ sở giáo dục trên địa bàn; |  | b) Bảo đảm bình đẳng cơ hội tiếp cận chất lượng giáo dục của người học giữa các cơ sở giáo dục; |  |
| c) Bảo đảm chất lượng công tác quy hoạch cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và cán bộ quản lý giáo dục;  d) Bảo đảm số lượng, chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục để hoàn thành nhiệm vụ được giao;  đ) Nhà giáo được điều động phải đáp ứng yêu cầu về phẩm chất, năng lực của vị trí công tác sẽ đảm nhận; |  | c) Bảo đảm yêu cầu công tác quy hoạch cán bộ quản lý giáo dục;  d) Bảo đảm số lượng, chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục để hoàn thành nhiệm vụ được giao;  đ) Nhà giáo được điều động phải đáp ứng yêu cầu của vị trí công tác sẽ đảm nhận; |  |
| e) Công tác điều động nhà giáo phải được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định của pháp luật. | Xác định cụ thể theo quy định pháp luật nào. Vì trong các quy định của pháp luật hiện nay không có nội dung quy định về **Điều động nhà giáo** | e) Công tác điều động nhà giáo phải được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định của pháp luật. |  |
| 3. Thẩm quyền thực hiện việc điều động:  a) Điều động nhà giáo giữa các cơ sở giáo dục công lập:  - Nếu hai cơ sở giáo dục thực hiện việc điều động cùng thuộc sự quản lý trực tiếp của một cơ quan quản lý giáo dục thì việc điều động do cơ quan quản lý giáo dục đó quyết định.  - Nếu hai cơ sở giáo dục thực hiện việc điều động thuộc sự quản lý trực tiếp của hai cơ quan quản lý giáo dục khác nhau thì việc điều động do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang công tác quyết định trên cơ sở văn bản đồng ý tiếp nhận của cơ quan quản lý giáo dục nơi đến. | Đầu dòng thứ 2: Đề nghị khi xây dựng Nghị định, hướng dẫn thêm về chức danh nhà giáo khi điều động giáo viên giữa bậc trung học cơ sở và trung học phổ thông  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Thông tin và Truyền thông:** Đề nghị chỉnh sửa thể thức trình bày cho phù hợp với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết. | 3. Thẩm quyền thực hiện việc điều động:  a) Điều động nhà giáo giữa các cơ sở giáo dục công lập:  - Nếu hai cơ sở giáo dục thực hiện việc điều động cùng thuộc sự quản lý trực tiếp của một cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo thì việc điều động do cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo đó quyết định;  - Nếu hai cơ sở giáo dục thực hiện việc điều động thuộc sự quản lý trực tiếp của hai cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo khác nhau thì việc điều động do cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo quản lý trực tiếp của cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang công tác quyết định trên cơ sở văn bản đồng ý tiếp nhận của cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo nơi đến; | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại |
| b) Điều động nhà giáo từ cơ quan quản lý giáo dục về cơ sở giáo dục công lập và điều động nhà giáo từ cơ sở giáo dục về cơ quan quản lý giáo dục do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục ở địa phương thực hiện hoặc phân cấp cho cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương thực hiện. | -Theo Điều 3 thì những người công tác tại cơ quan quản lý giáo dục không là nhà giáo; đề nghị điều chỉnh thành **“công chức”** hoặc **“người”**  **-** Điều động nhà giáo từ cơ quan quản lý giáo dục về cơ sở giáo dục công lập và điều động nhà giáo từ cơ sở giáo dục **công lập**về cơ quan quản lý giáo dục do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục ở địa phương thực hiện hoặc phân cấp cho cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương thực hiện. | b) Điều động nhà giáo từ cơ sở giáo dục công lập sang cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo thực hiện theo pháp luật về cán bộ, công chức. | Biên tập lại cho phù hợp |
| 4. Trong quá trình thực hiện công tác điều động đối với nhà giáo, nếu chế độ, chính sách ở vị trí công việc cũ cao hơn chế độ, chính sách ở vị trí công việc mới thì được bảo lưu các chế độ, chính sách của vị trí công việc cũ trong thời hạn 06 (sáu) tháng. Sau 06 (sáu) tháng thì thực hiện theo các chế độ, chính sách của vị trí công việc mới. | - Trong quá trình thực hiện công tác điều động đối với nhà giáo, nếu chế độ, chính sách ở vị trí công việc cũ cao hơn chế độ chính sách ở vị trí công việc mới thì được bảo lưu các chế độ, chính sách của vị trí công việc cũ trong thời hạn **12 (mười hai)** tháng. Sau **12 (mười hai)** tháng thì thực hiện các chế độ, chính sách của vị trí công việc mới.  - Trong quá trình thực hiện công tác điều động đối với nhà giáo, nếu chế độ, chính sách ở vị trí công việc cũ cao hơn chế độ, chính sách ở vị trí công việc mới thì bảo lưu chế độ, chính sách ở vị trí công việc cũ và thực hiện áp dụng chế độ, chính sách ở vị trí công việc cũ cho chế độ, chính sách ở vị trí công việc mới. | 4. Bảo lưu chế độ trong điều động nhà giáo:  a) Nhà giáo được bảo lưu chế độ chính sách trong thời gian 36 tháng nếu chế độ, chính sách ở vị trí việc làm mới thấp hơn chế độ, chính sách đang hưởng; | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại trong đó đã điều chỉnh thời gian từ 06 tháng thành 36 tháng. |
|  |  | b) Trường hợp điều động nhà giáo sang cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo thì nhà giáo tiếp tục được sử dụng giấy phép hành nghề dạy học. | Bổ sung thêm nhằm bảo đảm quyền lợi cho nhà giáo. |
|  |  | 5. Không thực hiện điều động nhà giáo đối với các trường hợp quy định chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng và pháp luật có liên quan. | Tiếp thu ý kiến góp ý, bổ sung thêm quy định về các trường hợp không được điều động nhà giáo. |
| 5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này. |  | 6. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến điều động nhà giáo. |  |
| **Điều 31. Thuyên chuyển nhà giáo** | **\* Góp ý của địa phương**  - Trong các Điều 30, 32 đều có định nghĩa tuy nhiên Điều 31 không có định nghĩa, để thống nhất cấu trúc giữa các điều này cần nêu định nghĩa về thuyên chuyển.  - Mới chỉ quy định việc thuyên chuyển công tác đến địa bàn cấp huyện, câp tỉnh khác mà không có quy định việc thuyên chuyển giữa các trường trong cùng huyện.  - **Bổ sung:** Có chế độ ưu tiên cho các nhà giáo công tác lâu năm ở các vùng đặc biệt khó khăn nếu có nhu cầu chuyển công tác sang đơn vị mới thuận tiện hơn.  - Nên có quy trình, thành phần hồ sơ, thời gian chuyển công tác thống nhất để bảo đảm tính đồng bộ giữa các tỉnh, thành, quận, huyện.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Nên có quy định cụ thể về thời hạn công tác của nhà giáo tại vùng sâu, xa, độc hại, nguy hiểm, đặc thù,…thì được để nghị chuyển vùng công tác nếu có nhu cầu | **Điều 35. Thuyên chuyển nhà giáo** |  |
| 1. Nhà giáo có nhu cầu chuyển công tác từ cơ sở giáo dục thuộc địa bàn cấp huyện, cấp tỉnh đến một cơ sở giáo dục thuộc địa bàn cấp huyện, cấp tỉnh khác được các cấp có thẩm quyền tạo điều kiện trên cơ sở ý kiến đồng thuận giữa các cơ sở giáo dục nơi nhà giáo dời đi và nơi tiếp nhận. | **\* Góp ý của địa phương**  - Nhà giáo có nhu cầu chuyển công tác từ cơ sở giáo dục thuộc địa bàn cấp huyện, cấp tỉnh đến một cơ sở giáo dục thuộc địa bàn **cùng cấp hoặc** cấp huyện, cấp tỉnh khác được các cấp có thẩm quyền tạo điều kiện trên cơ sở ý kiến đồng thuận giữa các cơ sở giáo dục nơi nhà giáo dời đi và nơi tiếp nhận.  - Nhà giáo có nhu cầu chuyển công tác giữa các cơ sở giáo dục **thuộc cùng** địa bàn cấp huyện, cấp tỉnh được các cấp có thẩm quyền tạo điều kiện trên cơ sở ý kiến đồng thuận giữa các cơ sở giáo dục nơi nhà giáo chuyển đi và nơi tiếp nhận.  - Trường hợp nhà giáo giảng dạy tại các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục xin chuyển công tác đến các cơ sở giáo dục công lập và ngược lại có được chấp thuận hay không vì khoản 1 Điều 31 đề cập “cơ sở giáo dục”. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung cụm từ “công lập” sau cụm “cơ sở giáo dục”.  - Sửa thành: “…các cơ sở giáo dục nơi nhà giáo **chuyển đi** và nơi tiếp nhận, **cơ quan quản lý giáo dục nơi đi và nơi tiếp nhận”.**  - Nhà giáo có nhu cầu chuyển công tác từ cơ sở giáo dục **công lập** thuộc địa bàn cấp huyện, cấp tỉnh đến một cơ sở giáo dục**công lập** thuộc địa bàn cấp huyện, cấp tỉnh khác được các cấp có thẩm quyền tạo điều kiện trên cơ sở ý kiến đồng thuận giữa các cơ sở giáo dục nơi nhà giáo dời đi và nơi tiếp nhận. | 1. Nhà giáo có nhu cầu chuyển công tác từ cơ sở giáo dục thuộc địa bàn cấp huyện, cấp tỉnh đến một cơ sở giáo dục thuộc địa bàn cấp huyện, cấp tỉnh khác được các cấp có thẩm quyền tạo điều kiện trên cơ sở ý kiến đồng thuận giữa các cơ sở giáo dục nơi nhà giáo dời đi và nơi tiếp nhận. | - Một số nội dung góp ý đã được quy định trong dự thảo  - Các quy định chi tiết về các trường hợp thuyên chuyển, thủ tục,thẩm quyền thuyên chuyển sẽ được quy định tại Nghị định hướng dẫn. |
| 2. Các trường hợp không được thuyên chuyển: | **\* Góp ý của địa phương**  - **Bổ sung thêm:** “Bản thân nhà giáo đang điều trị bệnh tại bệnh viên, mắc bệnh hiểm nghèo mà bản thân chưa muốn thuyên chuyển, chăm sóc mẹ già từ 80 tuổi trở lên, phụ nữ đang mang thai hoặc nhà giáo đang điều trị bệnh (nội trú) tại bệnh viện hoặc đang mắc bệnh hiểm nghèo nuôi con nhỏ dưới 36 tháng (trừ trường hợp có nguyện vọng được sự đồng ý của nơi đi và nơi đến).”  Lí do: phù hợp với tình hình thực tiễn, bảo đảm ổn định tâm lý của nhà giáo.  - Bổ sung thêm: *“Nhà giáo đã được thuyên chuyển đến công tác tại trường khác nay hết thời gian thuyên chuyển đã trở về công tác tại trường cũ hoặc công tác tại trường cũ đã được sáp nhập với trường khác thì không nằm trong danh sách thuyên chuyển trong những lần tiếp theo.”*  - Nhà giáo có nhu cầu chuyển công tác giữa các cơ sở giáo dục **(kể cả công lập, dân lập (đối với mầm non), tư thục)** thuộc cùng địa bàn cấp huyện, cấp tỉnh được các cấp có thẩm quyền tạo điều kiện trên cơ sở ý kiến đồng thuận giữa các cơ sở giáo dục nơi nhà giáo chuyển đi và nơi tiếp nhận.  - Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ nhà giáo còn là viên chức không, nếu còn là viên chức thì việc thuyên chuyển giữa các cơ sở công lập và dân lập, tư thục mâu thuẫn với pháp luật về viên chức và cần bổ sung thêm nội dung **“việc thuyên chuyển nhà giáo từ trường dân lập, tư thục sang công lập thực hiện theo quy trình tiếp nhận vào làm viên chức”**; đồng thời hướng dẫn cụ thể về các trường hợp được tiếp nối lương, các trường hợp tính lại từ đầu.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Nên bỏ khoản 2 này  Hạn chế quyền tự do làm việc, tự do lựa chọn việc làm theo quy định của Hiến pháp  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Tại khoản 2 Điều 31 về Các trường hợp không được thuyên chuyển: đề nghị bổ sung thêm một khoản (khoản d) như sau:  *“d) Nhà giáo đang điều trị bệnh tại bệnh viện; đang mắc bệnh hiểm nghèo mà bản thân chưa muốn thuyên chuyển. Nhà giáo đang chăm sóc mẹ già từ 80 tuổi trở lên, phụ nữ đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng”* | 2. Các trường hợp không được thuyên chuyển: | Thuyên chuyển nhà giáo căn cứ trên cơ sở nhà giáo tự nguyện do đó một số trường hợp cấm thuộc nguyện vọng của nhà giáo không phù hợp khi đưa vào quy định, làm ảnh hưởng đến quyền của nhà giáo. |
| a) Đang trong thời gian bị kỉ luật hoặc đang trong thời gian cấm thuyên chuyển theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; |  | a) Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật; đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử; |  |
| b) Công tác chưa đủ 05 năm tính từ thời điểm được tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh nhà giáo trừ trường hợp tự nguyện, tình nguyện thuyên chuyển công tác về cơ sở giáo dục ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu; | **\* Góp ý của địa phương**  - Công tác chưa đủ **03** năm tính từ thời điểm được tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh nhà giáo trừ trường hợp tự nguyện, tình nguyện thuyên chuyển công tác về cơ sở giáo dục ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu;  - Bỏ quy định “công tác chưa đủ 05 năm…”  Lí do: Rất khó thực hiện được, vì khi tuyển dụng hoặc tiếp nhận nhà giáo thời điểm tuyển dụng thiếu biên chế, phù hợp với vị trí việc làm, nhưng những năm học sau vì nhiều lí do, do số lớp, số học sinh giảm… hoặc nhiều lí do bất khả kháng khác thì không thể để giáo viên đó 05 năm sau mới được chuyển.  + ~~Công tác chưa đủ 05 năm tính từ thời điểm được tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh nhà giáo~~ **Đang trong thời gian tập sự** trừ trường hợp …  **Vì:** Quy định điều kiện về thời gian khi giáo viên chuyển công tác sẽ tạo thêm khó khăn cho giáo viên.  - Công tác chưa đủ 05 năm tính từ thời điểm được *tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh nhà giáo trừ trường hợp tự nguyện, tình nguyện thuyên chuyển...* Đề nghị giảm thời gian sao cho phù hợp, thuận lợi cho nhà giáo. Đề xuất 01 năm.  - Đề nghị thực hiện theo quy định như hiện nay, viên chức được chuyển công tác sau khi hết thời gian tập sự.  - Đề nghị sửa điểm b, khoản 2 như sau:  + PA1: Thuyên chuyển không nên quy định 5 năm, vì như thế rất khó trong công tác quản lý sử dụng đội ngũ nhà giáo (Thuyên chuyển đề nghị không quy định 5 năm mà nên là hết tập sự)  + PA2: "Công tác chưa đủ ***03 năm trở lên đối với nữ và 05 năm trở lên đối với nam*** tính từ thời điểm được tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh nhà giáo trừ trường hợp tự nguyện, tình nguyện thuyên chuyển công tác về cơ sở giáo dục ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu".  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Bỏ quy định này chỉ yêu cầu bồi hoàn kinh phí (nếu có) | b) Công tác chưa đủ 05 năm tính từ thời điểm được tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh nhà giáo trừ trường hợp tự nguyện, tình nguyện thuyên chuyển công tác về cơ sở giáo dục ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu. | Việc quy định 05 năm để bảo đảm đồng bộ với một số chính sách như: thời gian hưởng các chế độ thu hút, thời gian được hưởng phụ cấp thâm niên… |
| c) Đang trong thời gian được cử đi đào tạo, học bồi dưỡng và chưa công tác đủ số năm theo cam kết khi được cử đi đào tạo, học bồi dưỡng. | **\* Góp ý của địa phương**  Đề nghị bãi bỏ điểm này:  Vì: Theo quy định về đào tạo bồi dưỡng nếu không thực hiện đủ thời gian cam kết sẽ thực hiện bồi hoàn kinh phí. Mặc khác, trường hợp giáo viên thuyên chuyển đến các đơn vị cùng địa bàn, cùng cơ quan quản lý khi cần thiết sẽ đáp ứng hiệu quả trong phân công giảng dạy.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Đang trong thời gian được cử đi đào tạo, học bổi dưỡng và chưa công tác dù số năm theo cam kết khi được cử đi đào tạo, học bồi dưỡng |  | Bỏ quy định này, để bảo đảm quyền của nhà giáo. |
| 3. Nhà giáo được cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền quản lý đồng ý cho thuyên chuyển thì cơ sở giáo dục nơi nhà giáo chuyển đi chấm dứt hợp đồng với nhà giáo, cơ sở giáo dục nơi nhà giáo chuyển đến thực hiện việc tiếp nhận nhà giáo, ký hợp đồng nhà giáo theo nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục. |  | 3. Nhà giáo được cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo quản lý trực tiếp đồng ý cho thuyên chuyển thì cơ sở giáo dục nơi nhà giáo chuyển đi chấm dứt hợp đồng với nhà giáo, cơ sở giáo dục nơi nhà giáo chuyển đến thực hiện việc tiếp nhận nhà giáo, ký hợp đồng nhà giáo theo nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục. |  |
| 4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này. |  | Bỏ quy định này |  |
| **Điều 32. Biệt phái nhà giáo** | \* **Góp ý của địa phương**  - Đề nghị cân nhắc quy định biệt phái nhà giáo giữa khu vực công và khu vực tư cho phù hợp với các Luật khác có liên quan như: Luật Viên chức, Luật Doanh nghiệp, Bộ luật Lao động,....  - Giáo viên thuộc diện biệt phái có tuổi đời từ 45 tuổi trở xuống đối với nữ, từ 50 tuổi đối với nam. Lí do: Chưa ghi rõ giới hạn tuổi nhà giáo điều đi biệt phái.  - Ghép khoản 3 và khoản 7.  - Việc biệt phái chỉ áp dụng từ cơ sở giáo dục đến cơ quan hành chính, việc biệt phái từ cơ sở giáo dục này sang cơ sở giáo dục khác là một nội dung mới cần cân nhắc lại (lưu ý việc biệt phái giữa cơ sở giáo dục công lập và cơ sở giáo dục dân lập, tư thục), đồng thời xem xét việc dạy liên trường quy định tại Điều 33 để tránh chồng chéo.  - Việc cấp bổ sung ngân sách cho đơn vị có nhà giáo biệt phái cần phải có sự thống nhất với Bộ Tài chính.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Hiện nay, đang có rất nhiều nhà giáo đã phục vụ ở vùng núi cao, vùng sâu, xa quá 05 năm nhưng vẫn không có chỗ để về vùng thuận lợi và cũng bởi nhu cầu nhà giáo muốn chuyển vùng thì lớn mà người lên vùng cao thì quá ít. Vì vậy, có thể phải có mục quy định về biệt phát nhà giáo ở các vùng đó, nhất là nhà giáo trẻ theo kiểu đi nghĩ vụ quân sự   1. **Đại học Bách Khoa**   Bổ sung khái niệm biệt phái nhà giáo trong nội bộ cơ sở giáo dục. Ví dụ trong CSGDĐH có các doanh nghiệp, đơn vị dịch vụ-kinh doanh. Có thể biệt phái nhà giáo tham gia công tác tại doanh nghiệp trong cơ sở giáo dục đại học và quy định quyền hạn của người đứng đầu cơ sở giáo dục thực hiện công tác này  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:**  Đề nghị cân nhắc quy định biệt phái nhà giáo giữa khu vực công và khu vực tư cho phù hợp với các Luật khác có liên quan như: Luật Viên chức, Luật Doanh nghiệp, Bộ luật Lao động,... | **Điều 34. Biệt phái nhà giáo** | - Nội dung biệt phái trong Luật Nhà giáo hiện đang quy định chung cho cả công lập và ngoài công lập.  - Một số nội dung góp ý sẽ được nghiên cứu khi xây dựng các Nghị định, Thông tư hướng dẫn. |
| 1. Biệt phái nhà giáo là việc nhà giáo của cơ sở giáo dục này được cử đi làm việc tại cơ sở giáo dục khác (bao gồm cả công lập, dân lập, tư thục) trong cùng cấp học hoặc trình độ đào tạo hoặc nhà giáo của cơ sở giáo dục công lập đến cơ quan khác theo yêu cầu nhiệm vụ trong một thời hạn nhất định. |  | 1. Biệt phái nhà giáo do cấp có thẩm quyền cử nhà giáo của cơ sở giáo dục này đến làm việc tại cơ sở giáo dục hoặc cơ quan khác trong một thời hạn nhất định. |  |
| 2. Thẩm quyền thực hiện việc biệt phái:  a) Biệt phái nhà giáo giữa các cơ sở giáo dục công lập:  - Nếu hai cơ sở giáo dục thực hiện việc biệt phái cùng thuộc sự quản lý trực tiếp của một cơ quan quản lý giáo dục thì việc biệt phái do cơ quan quản lý giáo dục đó quyết định;  - Nếu hai cơ sở giáo dục thực hiện việc biệt phái thuộc sự quản lý trực tiếp của hai cơ quan quản lý giáo dục khác nhau thì việc biệt phái do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang công tác quyết định. | - Đầu dòng thứ 2: Khi xây dựng Nghị định hướng dẫn lưu ý hướng dẫn chức danh nhà giáo khi biệt phải giữa các cấp học khác nhau.  - Gạch đầu dòng thứ 2 điểm a khoản 2 Điều 32: Nếu hai cơ sở giáo dục thực hiện việc biệt phái thuộc sự quản lý trực tiếp của hai cơ quan quản lý giáo dục khác nhau thì việc biệt phái do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang công tác quyết định, **trên cơ sở văn bản đồng ý tiếp nhận của cơ quan quản lý giáo dục nơi đến.** | 2. Thẩm quyền thực hiện việc biệt phái:  a) Biệt phái nhà giáo giữa các cơ sở giáo dục công lập:  - Nếu hai cơ sở giáo dục thực hiện việc biệt phái cùng thuộc sự quản lý trực tiếp của một cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo thì việc biệt phái do cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo đó quyết định;  - Nếu hai cơ sở giáo dục thực hiện việc biệt phái thuộc sự quản lý trực tiếp của hai cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo khác nhau thì việc biệt phái do cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo quản lý trực tiếp của cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang công tác quyết định; |  |
| b) Việc biệt phái giữa cơ sở giáo dục công lập đến cơ sở giáo dục dân lập, tư thục và ngược lại: Do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp các cơ sở giáo dục quyết định trên cơ sở thống nhất giữa cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp và nhà đầu tư hoặc hội đồng trường của cơ sở giáo dục dân lập, tư thục; | Cần cụ thể trong trường hợp biệt phái từ cơ sở giáo dục ngoài công lập đến cơ sở giáo dục công lập. | b) Việc biệt phái nhà giáo của cơ sở giáo dục công lập đến cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo do cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục quyết định; |  |
| c) Việc biệt phái nhà giáo của cơ sở giáo dục công lập đến cơ quan khác do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở giáo dục công lập nơi nhà giáo đang công tác quyết định trên cơ sở tiếp nhận của cơ quan mà nhà giáo được biệt phái đến. | Việc biệt phái nhà giáo của cơ sở giáo dục công lập đến cơ quan khác do cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở giáo dục công lập nơi nhà giáo đang công tác quyết định. | c) Khuyến khích thực hiện việc biệt phái giữa cơ sở giáo dục công lập đến cơ sở giáo dục dân lập, tư thục và ngược lại. Cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục công lập quyết định trên cơ sở thống nhất với cơ sở giáo dục dân lập, tư thục. |  |
| 3. Thời hạn cử biệt phái không quá 03 năm. | - Giảm thời gian xuống không quá 2 năm (hoặc **1 năm**), bảo đảm khoảng cách, phạm vi nơi biệt phái để nhà giáo yên tâm công tác cũng như công việc chăm sóc gia đình, con cái.  - Ghép khoản 3 và khoản 7 thành 1 khoản  "*3. Thời hạn cử biệt phái không quá 02 năm. Hết thời hạn biệt phái, nhà giáo trở về đơn vị cũ công tác hoặc cơ quan có thẩm quyền quản lý cơ sở giáo dục quyết định việc biệt phái nhà giáo có trách nhiệm tiếp nhận và bố trí việc làm cho nhà giáo hết thời hạn biệt phái phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo*." | 3. Thời hạn biệt phái không quá 03 năm. | Thời gian biệt phái không quá 3 năm để bảo đảm đồng bộ với các Luật khác |
| 4. Nhà giáo được cử biệt phái phải chịu sự phân công công tác và quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi được cử đến. |  | 4. Nhà giáo được biệt phái phải chịu sự phân công công tác và quản lý của cơ quan, đơn vị nơi đến. |  |
| 5. Trong thời gian biệt phái, cơ sở giáo dục nơi nhà giáo biệt phái đến công tác có trách nhiệm bảo đảm tiền lương và các quyền lợi khác của nhà giáo. Nhà nước cấp thêm một khoản ngân sách để cơ sở giáo dục có nhà giáo đi biệt phái tổ chức hoàn thành công việc do nhà giáo đó để lại. | **\* Góp ý của địa phương**  - **Bổ sung:** Trong thời gian biệt phái …….. và các quyền lợi khác của nhà giáo (nguồn kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp bổ sung cho đối tượng biết phái biệt phái đến).  - Đề xuất bổ sung nội dung tại khoản 5 Điều 32 Dự thảo như sau: *“Trong thời gian biệt phái, cơ sở giáo dục,* ***cơ quan khác*** *nơi nhà giáo biệt phái đến công tác có trách nhiệm…”* do theo khoản 1 Điều này còn quy định trường hợp biệt phái nhà giáo từ cơ sở giáo dục công lập đến cơ quan khác theo yêu cầu nhiệm vụ trong một thời hạn nhất định.  - Ghép khoản 5, khoản 6 thành 1 khoản và bổ sung một số điều quy định chế độ đối với nhà giáo được biệt phái  "5. Chế độ đối với nhà giáo được biệt phái a) Cơ quan, đơn vị có nhà giáo biệt phái đến chịu trách nhiệm bảo đảm tiền lương và các quyền lợi khác của nhà giáo theo quy định. Nhà nước cấp thêm một khoản ngân sách để cơ sở giáo dục có nhà giáo đi biệt phái tổ chức hoàn thành công việc do nhà giáo đó để lại.  b) Nhà giáo được cử biệt phái đến miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định của Chính phủ.  c) Nhà giáo được biệt phái đến cơ quan quan lý giáo dục hoặc cơ quan khác được hưởng đầy đủ chế độ theo quy định của vị trí việc làm trước khi được cử đi biệt phái.  d) Cơ quan đơn vị có nhà giáo biệt phái đến chịu trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng chuyên môn nghiệp vụ đối với nhà giáo trong thời gian biệt phái và gửi về cơ quan đơn vị cũ để làm cơ sở đánh giá hằng năm.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Đồng Tháp**  Đề xuất bổ sung nội dung “Trong thời gian biệt phái, cơ sở giáo dục, ***cơ quan khác*** nơi nhà giáo biệt phái đến công tác có trách nhiệm …  Do khoản 1 Điều này còn quy định trường hợp biệt phái nhà giáo đến cơ quan khác  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:**  *“5. Trong thời gian biệt phái, cơ sở giáo dục nơi nhà giáo biệt phái đến công tác có trách nhiệm bảo đảm tiền lương và các quyền lợi khác của nhà giáo* ***không được thấp hơn nơi cử nhà giáo biệt phái****.”* | 5. Trong thời gian biệt phái, cơ quan, đơn vị nơi đến có trách nhiệm bảo đảm tiền lương và các quyền lợi khác của nhà giáo. Nhà nước cấp thêm một khoản ngân sách để cơ sở giáo dục công lập có nhà giáo đi biệt phái tổ chức hoàn thành công việc do nhà giáo đó để lại. | Việc quy định cơ quan có nhà giáo đến biệt phái chi trả các chế độ để bảo đảm quyền cho nhà giáo đồng thời bảo đảm công bằng vì nhà giáo công tác ở đâu thì cơ quan đó có trách nhiệm chi trả lương, phụ cấp. |
| 6. Nhà giáo được cử biệt phái đến miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định của Chính phủ. |  | 6. Nhà giáo được cử biệt phái đến miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định của Chính phủ. |  |
| 7. Hết thời hạn biệt phái, nhà giáo trở về đơn vị cũ công tác hoặc cơ quan có thẩm quyền quản lý cơ sở giáo dục quyết định việc biệt phái nhà giáo có trách nhiệm tiếp nhận và bố trí việc làm cho nhà giáo hết thời hạn biệt phái phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo. | Bổ sung thêm “Hết thời hạn biệt phái, nhà giáo trở về đơn vị cũ công tác **hoặc có nguyện vọng chuyển đơn vị công tác mới thì phải được ưu tiên xem xét giải quyết theo nguyện vọng***…* | 7. Hết thời hạn biệt phái, cơ sở giáo dục hoặc cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục quyết định việc tiếp nhận và bố trí việc làm cho nhà giáo. | Về nội dung góp ý sẽ tiếp tục nghiên cứu trong quá trình xây dựng Nghị định hướng dẫn. |
| 8. Không thực hiện biệt phái nhà giáo nữ đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi, nhà giáo đang trong thời gian bị kỉ luật hoặc đang trong thời gian cấm thuyên chuyển theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.  9. Chính phủ quy định chi tiết Điều này. | - Đề nghị xem xét, bổ sung trường hợp:  + Không thực hiện biệt phái nhà giáo nữ từ 45 tuổi trở lên, nam từ 50 tuổi trở lên. Không thực hiện biệt phái những nhà giáo đã và đang công tác ở vùng khó khăn (trừ khi nhà giáo có nguyện vọng).  + Không biệt phái đối với nhà giáo đang trong thời gian điều trị bệnh hiểm nghèo, nhà giáo đang sống cùng và chăm sóc thương binh, bệnh binh, cha mẹ già mất khả năng tự phục vụ.  + Không thực hiện biệt phái nhà giáo đối trường hợp nhà giáo trước đó đã được thuyên chuyển, điều chuyển đến công tác tại trường khác ít nhất là một lần nay hết thời gian thuyên chuyển, hoặc điều chuyển đã trở về công tác tại trường cũ hoặc công tác tại trường cũ đã được sáp nhập với trường khác.  +Trường hợp nhà giáo nữ đang có chồng là công an, bộ đội đang công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; nhà giáo đơn thân; nhà giáo một mình chăm sóc, nuôi dưỡng cha, mẹ đẻ hoặc người đỡ đầu ốm đau, bệnh tật phải điều trị lâu dài; nhà giáo là con thương binh, con liệt sỹ " (trừ trường hợp nhà giáo tự nguyện).  - Trong Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo hiện hành không quy định về nội dung **“cấm thuyên chuyển”.**  **-** Không thực hiện biệt phái nhà giáo nữ đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi hoặc đang có chồng là công an, bộ đội đang công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, nhà giáo đơn thân, nhà giáo một mình chăm sóc, nuôi dưỡng cha, mẹ đẻ hoặc người đỡ đầu ốm đau, bệnh tật phải điều trị lâu dài, nhà giáo là con thưomg binh, con liệt sỹ, nhà giáo đang trong thời gian bị kỉ luật hoặc đang trong thời gian cấm thuyên chuyển theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo. | 8. Không thực hiện biệt phái nhà giáo đối với các trường hợp quy định chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng và pháp luật có liên quan. | Tiếp thu ý kiến góp ý, điều chỉnh quy định này cho phù hợp, đồng bộ với các quy định về việc cấm chuyển vị trí công tác. |
|  |  | 9. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến biệt phái nhà giáo. | Bổ sung quy định này |
| **Điều 33. Nhà giáo dạy liên cơ sở giáo dục** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  - Việc điều phối dạy liên trường là việc cần thiết, tuy nhiên sẽ có thực trạng những giáo viên năng lực tốt thì tổng số tiết dạy sẽ rất lớn, thời gian dành cho tái tạo sức lao động và thời gian dành cho nghiên tài liệu, nghiên cứu bài giảng cần quan tâm. Nghiên cứu đưa vào trong Luật số tiết tối đa mà nhà giáo dạy liên trường có thể tham gia hay không?  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Nếu nhà giáo có nhiều hợp đồng nhà giáo thì sao? (hợp đồng thỉnh giảng, hợp đồng lao động có thời hạn)  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Quy định nhà giáo dạy liên cơ sở (dạy liên trường) và việc thay đổi đơn vị công tác và vị trí việc làm đối với nhà giáo (Điều 33) liên quan nhiều đến các cơ sở giáo dục công lập và với cấp bậc học phổ thông.  Do vậy, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc xem xét sự phù hợp của quy định trong Điều này đối với nhà giáo ở các bậc trình độ sau trung học phổ thông và nhà giáo của các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục bó hẹp phạm vi hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo, cũng như tính tự chủ gắn với trách nhiệm của các cơ sở giáo dục.  \* **Góp ý của địa phương**  Nguyên tắc bố trí nhà giáo dạy liên cơ sở giáo dục: “Các cơ sở giáo dục... hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy liên cơ sở giáo dục”  Lí do: nhằm bảo đảm tính thống nhất với tiêu đề tại *Điều 33 “Nhà giáo dạy liên cơ sở giáo dục”* | **Điều 36. Nhà giáo dạy liên trường** | Các ý kiến góp ý đã được tiếp thu và quy định chi tiết trong Điều này. |
| 1. Dạy liên cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là dạy liên trường) là việc nhà giáo được cơ quan có thẩm quyền phân công tham gia hoạt động giảng dạy, giáo dục đồng thời ở từ hai cơ sở giáo dục trở lên. | Dạy liên cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là dạy liên trường) là việc nhà giáo được cơ quan có thẩm quyền phân công tham gia hoạt động giảng dạy, giáo dục **đồng thời tối đa từ hai cơ sở giáo dục**  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Mở Hà Nội**  Chuyển sang khoản 3 Điều 8  **(2) Trường ĐH Đồng Tháp**  Đề xuất bỏ chữ “ở” | 1. Dạy liên trường là việc nhà giáo được cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo trực tiếp phân công tham gia hoạt động giảng dạy, giáo dục đồng thời ở từ hai cơ sở giáo dục trở lên. |  |
| 2. Việc bố trí nhà giáo dạy liên trường được thực hiện khi cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang hợp đồng không thể bố trí đủ định mức làm việc theo chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo và các cơ sở giáo dục khác không đủ nhân lực thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ này. | **(1) Đại học Bách Khoa**  “Việc bố trí nhà giáo giảng dạy liên trường được thực hiện khi cơ sở giáo dục nơi nhà giáo **đang ký kết hợp đồng nhà giáo**...”. |  |  |
| 3. Nguyên tắc bố trí nhà giáo dạy liên trường:  a) Các cơ sở giáo dục mà nhà giáo được phân công giảng dạy tạo điều kiện về thời gian để nhà giáo hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy liên trường, không bố trí công tác kiêm nhiệm. Ngoài việc tham gia giảng dạy, nhà giáo vẫn phải thực hiện các hoạt động chuyên môn khác theo quy định tại cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang hợp đồng;  b) Việc bố trí nhà giáo dạy liên cơ sở giáo dục phải xem xét tính hợp lý về điều kiện địa lí và hoàn cảnh thực tế của nhà giáo, ý kiến của người đứng đầu cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang hợp đồng và cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đến dạy; |  | 2. Nguyên tắc bố trí nhà giáo dạy liên trường:  a) Các cơ sở giáo dục mà nhà giáo được phân công giảng dạy tạo điều kiện về thời gian để nhà giáo hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy liên trường, không bố trí công tác kiêm nhiệm. Ngoài việc tham gia giảng dạy, nhà giáo vẫn phải thực hiện các hoạt động chuyên môn khác theo quy định tại cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang hợp đồng;  b) Việc bố trí nhà giáo dạy liên trường phải xem xét điều kiện địa lý và hoàn cảnh của nhà giáo, điều kiện thực tế cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang hợp đồng và cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đến dạy; |  |
| c) Số tiết dạy hoặc giờ dạy của giáo viên là tổng số tiết dạy hoặc giờ dạy ở các cơ sở giáo dục mà nhà giáo được phân công giảng dạy; | **\* Góp ý của địa phương**  Số tiết dạy hoặc giờ dạy của **nhà giáo** là tổng số tiết dạy hoặc giờ dạy ở các cơ sở giáo dục mà nhà giáo được phân công giảng dạy  **\* Góp ý của các trường ĐH**  (1) **Trường Đại học Thương Mại**  … Ngoài việc tham gia giảng dạy, nhà giáo vẫn phải thực hiện các hoạt động chuyên môn khác theo quy định tại cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang **ký** hợp đồng; | c) Số tiết dạy hoặc giờ dạy của nhà giáo là tổng số tiết dạy hoặc giờ dạy ở các cơ sở giáo dục mà nhà giáo được phân công giảng dạy; | Tiếp thu ý kiến góp ý |
| d) Lương và các chế độ theo lương của nhà giáo do cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang hợp đồng chi trả. Tiền lương làm thêm giờ (trong trường hợp tổng số tiết dạy của nhà giáo vượt định mức quy định) và chi phí đi lại giữa các cơ sở giáo dục do các cơ sở giáo dục không phải cơ sở giáo dục ký hợp đồng với nhà giáo chi trả. Kinh phí thực hiện được ngân sách nhà nước bảo đảm; | Tiền lương làm thêm giờ do cơ sở giáo dục phân công thêm giờ chi trả (vì quyết định bố trí dạy liên trường của cấp có thẩm quyền phải quy định rõ số tiết, giờ dạy tại mỗi đơn vị)… | d) Lương và các chế độ theo lương của nhà giáo do cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang hợp đồng chi trả. Tiền lương làm thêm giờ (trong trường hợp tổng số tiết dạy của nhà giáo vượt định mức quy định) và chi phí đi lại giữa các cơ sở giáo dục do các cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đến dạy chi trả; | Tiếp thu ý kiến góp ý |
| đ) Việc đánh giá nhà giáo dạy liên trường do người đứng đầu cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang hợp đồng thực hiện trên cơ sở có sự nhận xét về mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đến dạy thêm theo sự phân công. |  | đ) Việc đánh giá nhà giáo dạy liên trường do hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang hợp đồng thực hiện có nhận xét, đánh giá của cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đến dạy. |  |
| 4. Người đứng đầu cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang hợp đồng có thẩm quyền ra quyết định phân công nhà giáo dạy liên trường trên cơ sở có văn bản thỏa thuận giữa các cơ sở giáo dục và văn bản đồng ý của nhà giáo. |  | 4. Người đứng đầu cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp của cơ sở giáo dục nơi nhà giáo đang hợp đồng có thẩm quyền ra quyết định phân công nhà giáo dạy liên trường trên cơ sở có văn bản thỏa thuận giữa các cơ sở giáo dục và văn bản đồng ý của nhà giáo. |  |
| **Mục 4**  **ĐÁNH GIÁ NHÀ GIÁO** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  - Trong quá trình đánh giá, xếp loại nhà giáo phải có ý kiến của đồng nghiệp và của người học, tuy nhiên cách thức lấy ý kiến phải thức tế nhị, không cần công khai để giáo viên để người học không biết mục đích đánh giá. Việc này giúp giáo viên tự nhận thức được cần phải làm gì để tốt hơn.  **\* Góp ý của địa phương và các HT khác**  **-** Đề nghị bổ sung làm rõ nội dung: Hàng năm, nhà giáo thực hiện các loại đánh giá gồm những loại đánh giá nào? Chuẩn nghề nghiệp hay đánh giá viên chức?  - Điều 34,35,36,37: Đề nghị xem xét có bị trùng với các loại đánh giá: Đánh giá, xếp loại viên chức hàng năm; Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, đánh giá chuẩn hiệu trưởng.  Lí do: cần nghiên cứu đánh giá Chuẩn nhà giáo đồng bộ việc đánh giá, phân loại nhà giáo hàng năm để giảm thủ tục cho giáo viên. | **Mục 4**  **ĐÁNH GIÁ NHÀ GIÁO** | Quy định về đánh giá nhà giáo trong Luật này là độc lập, sau khi Luật này có hiệu lực nhà giáo không phải thực hiện việc đánh giá theo quy định của viên chức. |
| **Điều 34. Mục đích của đánh giá nhà giáo**  Mục đích của đánh giá nhà giáo để làm căn cứ cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo, ký hợp đồng, bổ nhiệm chức danh, thay đổi chức danh, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, công nhận, công nhận lại, không công nhận, miễn nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, đình chỉ giảng dạy, xét nâng lương và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với nhà giáo. | Đề nghị bổ sung: Với nhà giáo là viên chức, đánh giá nhà giáo được tiến hành theo quy định đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của Chính phủ và luật viên chức. | **Điều 37. Mục đích của đánh giá nhà giáo**  Mục đích của đánh giá nhà giáo để làm căn cứ gia hạn giấy phép hành nghề dạy học, ký hợp đồng, tiếp tục bố trí, sử dụng, bổ nhiệm chức danh, thay đổi chức danh, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, công nhận, công nhận lại, không công nhận, miễn nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, đình chỉ giảng dạy, xét nâng lương và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với nhà giáo. | Đánh giá nhà giáo, độc lập với việc đánh giá viên chức. |
| **Điều 35. Nguyên tắc và căn cứ đánh giá nhà giáo** | **(1) Trường ĐHSP Tp. HCM**  Điểm d nên đưa vào Điều 12 | **Điều 38. Nguyên tắc và căn cứ đánh giá nhà giáo** |  |
| 1. Nguyên tắc đánh giá nhà giáo:  a) Đánh giá nhà giáo phải bảo đảm tính khách quan, toàn diện, dân chủ, công bằng, công khai; kịp thời khuyến khích, động viên nhà giáo thăng tiến, phát triển trong hoạt động nghề nghiệp;  b) Việc đánh giá phải được thực hiện trên cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của nhà giáo, quá trình nhà giáo rèn luyện phẩm chất, nâng cao năng lực nghề nghiệp gắn với các tiêu chí nghề nghiệp theo chuẩn nhà giáo;  c) Việc đánh giá cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phải được thực hiện trên cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ sở giáo dục, quá trình cán bộ quản lý cơ sở giáo dục rèn luyện phẩm chất, nâng cao năng lực gắn với các tiêu chí theo chuẩn cán bộ quản lý cơ sở giáo dục;  d) Nghiêm cấm sử dụng việc đánh giá nhà giáo để thực hiện các hành vi trù dập, xúc phạm danh dự, nhân phẩm nhà giáo. | Người đứng đầu cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức đánh giá, xếp loại nhà giáo không giữ chức vụ quản lý cơ sở giáo dục; chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý trực tiếp và các cấp có thẩm quyền về kết quả đánh giá. | 1. Nguyên tắc đánh giá nhà giáo:  a) Bảo đảm tính khách quan, toàn diện, dân chủ, công bằng, công khai; kịp thời khuyến khích, động viên nhà giáo thăng tiến, phát triển trong hoạt động nghề nghiệp;  b) Được thực hiện trên cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của nhà giáo, quá trình nhà giáo rèn luyện phẩm chất, nâng cao năng lực nghề nghiệp gắn với các tiêu chí nghề nghiệp theo chuẩn nhà giáo;  c) Việc đánh giá nhà giáo là cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phải được thực hiện trên cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ sở giáo dục, quá trình cán bộ quản lý cơ sở giáo dục rèn luyện phẩm chất, nâng cao năng lực gắn với các tiêu chí theo chuẩn nhà giáo hoặc chuẩn hiệu trưởng;  d) Việc đánh giá nhà giáo được thực hiện định kỳ hằng năm theo năm học hoặc theo từng thời điểm phục vụ công tác quản lý nhà giáo;  đ) Nghiêm cấm sử dụng việc đánh giá nhà giáo để thực hiện các hành vi trù dập, xúc phạm danh dự, nhân phẩm nhà giáo | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại |
| 2. Căn cứ đánh giá nhà giáo:  a) Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện gắn với từng công tác quản lý, sử dụng nhà giáo cụ thể;  b) Quy định về tiêu chí nghề nghiệp tại chuẩn nhà giáo tương ứng với chức danh nhà giáo hoặc chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục (đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục);  c) Các cam kết trong hợp đồng nhà giáo đã ký kết với cơ sở giáo dục quản lý trực tiếp nhà giáo;  d) Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ sở giáo dục (đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục). | Đề nghị bổ sung căn cứ đánh giá, giao cho cơ quan có thẩm quyền xây dựng cơ chế đánh giá nhà giáo với sự tham gia, ý kiến của người học (*đối với cấp THCS trở lên*), của cha mẹ học sinh (*đối với cấp THPT trở xuống*) | 2. Căn cứ đánh giá nhà giáo:  a) Mục đích đánh giá;  b) Chuẩn nhà giáo tương ứng với chức danh nhà giáo hoặc chuẩn hiệu trưởng (đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục);  c) Các cam kết trong hợp đồng nhà giáo đã ký kết với cơ sở giáo dục;  d) Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ sở giáo dục (đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục). | Việc tham gia lấy ý kiến của người học hoặc phụ huynh học sinh tại thời điểm hiện tại chưa mang tính khả thi (do có cả học sinh mầm non, tiểu học) |
| **Điều 36. Nội dung đánh giá nhà giáo**  1. Nội dung đánh giá nhà giáo không giữ chức vụ quản lý:  a) Tiêu chuẩn quy định tại chuẩn nhà giáo;  b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục theo từng cấp học hoặc trình độ đào tạo;  c) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác được giao;  d) Các kết quả đánh giá khác theo yêu cầu cụ thể của công tác quản lý nhà giáo;  đ) Điểm mạnh, điểm còn hạn chế và định hướng phát triển hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo.  2. Nội dung đánh giá cán bộ quản lý cơ sở giáo dục:  Ngoài các nội dung đánh giá theo quy định tại khoản 1 Điều này, nội dung đánh giá cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thêm các nội dung sau:  a) Kết quả thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục;  b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ sở giáo dục.  3. Việc đánh giá nhà giáo được thực hiện định kỳ hằng năm theo năm học hoặc thực hiện tại thời điểm bất kỳ để phục vụ công tác quản lý nhà giáo theo quy định. | \* **Góp ý của địa phương**  Đánh giá nhà giáo cần thực hiện đánh giá theo cách phân loại nhà giáo được thực hiện tại Điều 12.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Điểm b đề nghị sửa “Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác được giao” thành “Kết quả thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học theo từng cấp học và trình độ đào tạo” | **Điều 39. Nội dung đánh giá nhà giáo**  1. Nội dung đánh giá nhà giáo không phải là cán bộ quản lý cơ sở giáo dục:  a) Tiêu chuẩn quy định tại chuẩn nhà giáo;  b) Kết quả thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo;  c) Kết quả thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục và các nhiệm vụ chuyên môn khác được giao;  d) Điểm mạnh, điểm còn hạn chế và định hướng phát triển hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo.  2. Nội dung đánh giá nhà giáo là hiệu trưởng:  Ngoài các nội dung đánh giá theo quy định tại khoản 1 Điều này, nội dung đánh giá nhà giáo là hiệu trưởng thêm các nội dung sau:  a) Kết quả thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục;  b) Kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ sở giáo dục. | Căn cứ ý kiến góp ý, đã biên tập lại |
| **Điều 37. Xếp loại đánh giá nhà giáo**  Đối với việc đánh giá định kỳ hằng năm theo năm học, căn cứ vào kết quả đánh giá, nhà giáo được xếp loại như sau:  1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;  2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ;  3. Hoàn thành nhiệm vụ;  4. Không hoàn thành nhiệm vụ. | \* **Góp ý của địa phương**  - Mức đánh giá: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ không có trong hướng dẫn tại các thông tư ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GV.  - Quy định rõ về từng mức độ đánh giá để bảo đảm khách quan.  - Có khống chế % số giáo viên ở cơ sở đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không?  - Xem xét bổ sung quy định về thời gian công bố kết quả đánh giá, xếp loại nhà giáo.  - Nên phối hợp với các Bộ, ngành liên quan thống nhất thời gian đánh giá xếp loại theo năm học hay năm hành chính vì theo Quy định 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 và Hướng dẫn 25-HD/BTCTW ngày 10/11/2023 để thống nhất trong toàn Đảng thì đánh giá xếp loại công chức, viên chức và người lao động theo năm hành chính; vì vậy một số địa phương đã thực hiện xếp loại theo năm hành chính. Nên Bộ GDĐT cần hướng dẫn cụ thể hơn.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  Cân nhắc điều chỉnh thành:  + “Xếp loại chất lượng nhà giáo” phù hợp với thuật ngữ xếp loại chất lượng theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2023/NĐ-CP của Chính phủ).  + Hoặc “Xếp loại nhà giáo” bảo đảm sự thống nhất thuật ngữ trong Điều 37, 38, 39  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:** Cân nhắc điều chỉnh thành:  + “Xếp loại chất lượng nhà giáo” phù hợp với thuật ngữ xếp loại chất lượng theo quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2023/NĐ-CP của Chính phủ).  + Hoặc “Xếp loại nhà giáo” bảo đảm sự thống nhất thuật ngữ trong Điều 37, 38, 39. | **Điều 40. Phân loại đánh giá nhà giáo hằng năm**  Kết quả đánh giá, nhà giáo được phân loại như sau:  1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.  2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ.  3. Hoàn thành nhiệm vụ.  4. Không hoàn thành nhiệm vụ. | Việc quy định 04 mức như Luật Nhà giáo đã bảo đảm thống nhất với các quy định hiện nay về các mức xếp loại đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức. |
| **Điều 38. Trách nhiệm đánh giá, xếp loại nhà giáo** |  | **Điều 41. Trách nhiệm đánh giá, phân loại nhà giáo** |  |
| 1. Người đứng đầu cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức đánh giá, xếp loại hoặc phân công, phân cấp việc tổ chức đánh giá, xếp loại nhà giáo không giữ chức vụ quản lý cơ sở giáo dục. Người được giao thẩm quyền đánh giá, xếp loại nhà giáo phải chịu trách nhiệm trước người đứng đầu cơ sở giáo dục về kết quả đánh giá. | Người đứng đầu cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức đánh giá, xếp loại **~~hoặc phân công, phân cấp việc tổ chức đánh giá, xếp loại~~** nhà giáo không giữ chức vụ quản lý cơ sở giáo dục**~~. Người được giao thẩm quyền đánh giá, xếp loại nhà giáo phải~~** chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý trực tiếp và các cấp có thẩm quyền về kết quả đánh giá. | 1. Người có thẩm quyền bổ nhiệm, công nhận chịu trách nhiệm đánh giá, xếp loại hiệu trưởng. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại |
| 2. Người có thẩm quyền bổ nhiệm, công nhận chịu trách nhiệm đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý cơ sở giáo dục. |  | 2. Hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức đánh giá, xếp loại nhà giáo. |  |
|  |  | 3. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến đánh giá, phân loại nhà giáo. | Bổ sung quy định này |
| **Điều 39. Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại nhà giáo** |  | **Điều 42. Thông báo kết quả đánh giá, phân loại nhà giáo** |  |
| 1. Nội dung đánh giá, xếp loại nhà giáo phải được thông báo cho nhà giáo. |  | 1. Nội dung đánh giá nhà giáo phải được thông báo cho nhà giáo. |  |
| 2. Kết quả xếp loại nhà giáo được công khai trong cơ sở giáo dục. |  | 2. Kết quả phân loại nhà giáo được công khai trong cơ sở giáo dục. |  |
| 3. Nếu không nhất trí với kết quả đánh giá và xếp loại thì nhà giáo được quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật Khiếu nại. | Nếu không nhất trí với kết quả đánh giá và xếp loại thì nhà giáo được quyền **kiến nghị. Việc giải quyết kiến nghị do người có thẩm quyền** **đánh giá, xếp loại giải quyết.** | 3. Trường hợp nhà giáo không nhất trí với kết quả đánh giá và phân loại thì được quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật Khiếu nại. | Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại đã được quy định tại Luật Khiếu nại |
| 4. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định chi tiết việc đánh giá, xếp loại nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý. | - Đề nghị làm rõ đối với nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục không thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thì thực hiện như thế nào, theo quy định nào.  - Các nội dung đánh giá nhà giáo tại Điều 36, điều kiện đạt mức xếp loại chưa được hướng dẫn cụ thể.  => Đề nghị điều chỉnh khoản 4 thành ***“Chính phủ quy định chi tiết tại Mục này”*** |  | Bỏ quy định này |
| **CHƯƠNG V**  **CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG, ĐÃI NGỘ, TÔN VINH ĐỐI VỚI NHÀ GIÁO** | **- Đề nghị bổ sung***: "Chính sách tôn vinh nhà giáo".*  **Vì:** Nội dung ở chương này chưa đề cập đến chính sách tôn vinh nhà giáo.  - Bổ sung thêm nội dung: Nhà giáo có công trạng, ***đạt thành tích cao trong các kỳ thi, hội thi, hướng dẫn nghiên cứu khoa học cấp tỉnh trở lên*** và cống hiến trong công tác, hoạt động nghề nghiệp thì được khen thưởng, tôn vinh theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng | **Chương V**  **CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG, ĐÃI NGỘ ĐỐI VỚI NHÀ GIÁO** |  |
| **Điều 40. Chính sách tiền lương đối với nhà giáo** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  - Quan tâm chính sách tiền lương, chế độ ưu đãi khác để đáp ứng yêu cầu cuộc sống; chính sách đối với các giáo viên được trưng tập về Sở, phòng.  - Hiện nay, đối với nhà giáo hiện có thâm niên, có phụ cấp, nhưng sau 01/7 có phát biểu là mức lương của nhà giáo cao nhất trong thang bảng lương của viên chức nhưng sự chênh lệch giữa lương của các viên chức không nhiều, sự chênh lệch này quyết định bởi phụ cấp nhưng theo dự kiến phụ cấp thâm niên bị cắt đi nên sẽ làm thay đổi lương của nhà giáo rất nhiều.  **\* Góp ý của các trường ĐH** Trường CĐSP Trung ương:Cần bổ sung quy định về tiền lương làm ngoài giờ (không phải làm thêm giờ) đối với Giáo viên mầm non. Do đặc thù công việc phải trông trẻ buổi trưa. **- Có chính sách ưu tiên đặc biệt cho GV vùng khó khăn, nhất là về chế độ lương.**  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:**  Đề nghị không quy định các nội dung có liên quan đến chính sách tiền lương và phụ cấp đối với nhà giáo tại dự thảo Luật Nhà giáo mà thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII và các Nghị quyết khác có liên quan của Trung ương. | **Điều 43. Tiền lương và phụ cấp đối với nhà giáo** | Tiếp thu ý kiến góp ý, một số nội dung đã quy định chi tiết trong Luật này (VD như bổ sung phụ cấp thâm niên nghề…) |
| 1. Chính sách tiền lương của nhà giáo bao gồm tiền lương và phụ cấp và các chế độ khác (nếu có). | - Chính sách tiền lương đối với nhà giáo đề xuất được giữ lại phụ cấp thâm niên nghề giống lực lượng vũ trang.  - Đối với cơ sở giáo dục dân lập, tư thục: giao cơ sở dân lập, tư thục tự cân bằng, cân đối tiền lương nhưng không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ.  - Đề nghị quy định chế độ phụ cấp đối với nhà giáo.  - Chính sách tiền lương của nhà giáo bao gồm **tiền lương,** phụ cấp và các chế độ khác (nếu có).  - Chính sách tiền lương của nhà giáo bao gồm tiền lương và phụ cấp và các chế độ khác (Cụ thể: Phụ cấp cho giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp)  - Chính sách tiền lương của nhà giáo bao gồm tiền lương và phụ cấp, **phụ cấp thâm niên** và chế độ đãi ngộ khác (nếu có).  - Cần bổ sung quy định về tiền thưởng, thu nhập tăng thêm đối với nhà giáo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có thành tích nổi bật.  - Đề nghị quy định trong quá trình cải cách tiền lương cần xác định lương của nhà giáo được ưu tiên xếp cao nhất trong hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp và có thêm phụ cấp tùy theo tính chất công việc, theo vùng. Đồng thời xem xét giữ nguyên phụ cấp thâm niên cho nhà giáo.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Xây dựng:**  Sửa lại như sau:”1. Chính sách tiền lương của nhà giáo bao gồm tiền lương và phụ cấp **và các chế độ vượt giờ/tăng giờ** khác (nếu có). | 1. Nhà giáo ở cơ sở giáo dục công lập được hưởng lương và phụ cấp như sau:  a) Lương theo bảng lương nhà giáo được xếp cao nhất trong hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp;  b) Phụ cấp thâm niên;  c) Phụ cấp ưu đãi nghề cao nhất trong các ngành, lĩnh vực được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề;  d) Phụ cấp khác theo quy định của pháp luật. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại trong đó quy định lương, phụ cấp theo nghề của nhà giáo cao nhất và được tiếp tục hưởng phụ cấp thâm niên. |
| 2. Tiền lương của nhà giáo được ưu tiên xếp cao nhất so với hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp. | \* **Góp ý của địa phương**  - Đề xuất bổ sung quy định:Chính phủ quy định thang bảng lương riêng cho nhà giáo bảo đảm lương của nhà giáo cao nhất trong khối hành chính sự nghiệp.  - Hiện nay vẫn chưa xác định được hệ thống thang bảng lương mới. Việc định tính “cao nhất” vẫn chưa có cơ sở pháp lý đầy đủ.  - Đề nghị cơ quan soạn thảo, xem xét lại nội dung này đã phù hợp chưa? vì tiền lương của giáo viên còn thấp.  - Tiền lương của nhà giáo được xếp cao nhất so với hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp **và để nhà giáo bảo đảm cuộc sống, yên tâm công tác**.  Lí do:Nếu quy định lương giáo viên cao nhất trong hệ bậc lương hành chính sự nghiệp sẽ xảy ra việc hơn được một, hai nghìn. Điều đó không có ý nghĩa trong bảo đảm chính sách cho nhà giáo.  - Đề nghị bổ sung quy định về tiền thưởng, thu nhập tăng thêm đối với nhà giáo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có thành tích nổi bật.  *-* Tiền lương của nhà giáo được ưu tiên xếp cao nhất so với hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp. Riêng đối với nhà giáo công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập tăng phụ cấp ưu đãi nghề lên 70%.  - Cần làm rõ cụm từ “cao nhất so với hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp” vì quá mơ hồ, chưa cụ thể.  - Chính phủ nên có bảng lương dành riêng cho Hệ thống giáo dục, bảng lương riêng đối với Nhà giáo.  - Bổ sung: Nâng bậc lương cho giáo viên được tuyển dụng có trình độ thạc sĩ với chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhận.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Tp. HCM**  Tiền lương của nhà giáo được xếp cao nhất so với hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp  **\* Góp ý của các Bộ**  Tiền lương của nhà giáo được xếp cao nhất so với hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp |  | Gộp với khoản 1 |
| 3. Tiền lương và các chính sách theo lương của các nhà giáo công tác tại các cơ sở giáo dục dân lập, cơ sở giáo dục tư thục và các cơ sở giáo dục công lập tự chủ chi thường xuyên, tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư không ít hơn tiền lương và các chính sách theo lương của nhà giáo có cùng trình độ đào tạo, cùng thâm niên, cùng chức danh trong các cơ sở giáo dục công lập đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước và không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ. | - Việc quy định lương nhà giáo ngoài công lập phải lớn hơn hoặc bằng công lập khó thực hiện, nên để nhà trường điều tiết, không nên khống chế. Lương chỉ là một phần dành cho nhà giáo, có nơi lương không cao nhưng chính sách tốt, thỏa đáng thì người lao động tiếp tục công tác, cống hiến. Người lao động là nguười quyết định việc làm tiếp hay không.  - Tiền lương do người chủ đầu tư chi trả, họ chi thế nào là tùy chủ đầu tư, người lao động nhận lương theo thỏa thuận. Nhưng bảo đảm nguyên tắc bằng hoặc cao hơn trường công, đây là sự thỏa thuận 2 bên, thấp hơn giáo viên không tham gia dạy.  - Tiền lương và chính sách theo lương của nhà giáo công tác tại ***cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục,*** các cơ sở giáo dục dân lập, cơ sở giáo dục tư thục... không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ” | 2. Tiền lương và các chính sách theo lương của nhà giáo ở cơ sở giáo dục dân lập, tư thục và cơ sở giáo dục công lập tự chủ chi thường xuyên, cơ sở giáo dục công lập tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư không ít hơn tiền lương và các chính sách theo lương của nhà giáo quy định tại khoản 1 Điều nay có cùng trình độ đào tạo, cùng thâm niên, cùng chức danh trong các cơ sở giáo dục công lập đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước. |  |
| 4. Nhà giáo công tác ở các ngành, lĩnh vực có chế độ đặc thù thì được hưởng chế độ đặc thù đó nếu đáp ứng được các quy định của chính sách. Nhà giáo công tác ở ngành lĩnh vực mà ngành, lĩnh vực đó có chính sách trùng với chính sách dành cho nhà giáo nhưng ở mức cao hơn thì được hưởng 01 (một) chính sách có mức cao nhất. |  | 3. Nhà giáo công tác ở các ngành, lĩnh vực có chế độ đặc thù thì được hưởng chế độ đặc thù theo quy định và chỉ được hưởng ở một mức cao nhất nếu chính sách đó trùng với chính sách dành cho nhà giáo. |  |
| 5. Chính sách tiền lương của nhà giáo do Chính phủ quy định. | Chính sách tiền lương của nhà giáo do Chính phủ quy định. Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng ban ngành có liên quan giám sát việc thực hiện đồng bộ các chính sách này tại các địa phương theo mốc thời gian đồng loạt, cùng một thời điểm.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ VHTTDL:** Đề nghị sửa lại như sau: “5. Chính sách tiền lương của nhà giáo *và nhà giáo giảng dạy các ngành đặc thù* do Chính phủ quy định”. | 4. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến tiền lương và phụ cấp đối với nhà giáo. |  |
| **Điều 41. Chính sách hỗ trợ nhà giáo** | **\* Góp ý của địa phương**  - Chính sách hỗ trợ nhà giáo, chung luôn cho cả công và tư. Quy định hiện tại chỉ hiểu là nhà giáo trường công lập mới được. Nhiều giáo viên khó khăn không có nhà ở, nếu hỗ trợ thì cần chung cho cả công và tư. Đừng quan niệm giáo viên công hay tư. Vì khi tuyển dụng giáo viên thì tất cả tiêu chuẩn đều giống như công lập.  - Chưa cụ thể hóa trường công và trường tư, nếu được cụ thể hóa trong luật thì văn bản hướng dẫn mới có căn cứ để quy định.  - Cần bổ sung chính sách hỗ trợ nhà giáo dạy tại cơ sở GDNN-GDTX vì do giảng dạy và giáo dục đối tượng có tính chất phức tạp.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường Đại học Vinh**  Đề nghị bổ sung “nhà giáo bị bệnh hiểm nghèo” và hỗ trợ nhà giáo dạy các môn học phục vụ cho bối cảnh chuyển đổi số hiện nay  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Ủy ban dân tộc:** Đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc quy định cụ thể, chi tiết hơn nội dung của các chính sách hỗ trợ Nhà giáo công tác ở vùng khó khăn. Nhà giáo dạy tiếng dân tộc thiểu số; nhà giáo dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh người dân tộc thiểu số hoặc giao cho Chính phủ quy định chi tiết các chính sách này để bảo đảm tính khả thi trong thực tế. | **Điều 44. Chính sách hỗ trợ nhà giáo** | - Tiếp thu ý kiến góp ý, các quy định về chính sách hỗ trợ được xây dựng bảo đảm công bằng giữa công lập và ngoài công lập.  - Các chính sách cụ thể sẽ được quy định trong Nghị định hướng dẫn. |
| 1. Nhà nước có chính sách hỗ trợ nhà giáo trẻ; nhà giáo công tác ở vùng khó khăn; nhà giáo dạy trường chuyên biệt, nhà giáo dạy trẻ khuyết tật, nhà giáo dạy tiếng dân tộc thiểu số, nhà giáo dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh người dân tộc thiểu số, dạy các môn năng khiếu, nghệ thuật. | **\* Góp ý của địa phương**  - Nhà nước có chính sách hỗ trợ nhà giáo trẻ **(có thâm niên giảng dạy không quá 05 năm)**; nhà giáo công tác ở vùng khó khăn; nhà giáo dạy trường chuyên biệt, nhà giáo dạy trẻ khuyết tật, nhà giáo dạy tiếng dân tộc thiểu số, nhà giáo dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh người dân tộc thiểu số, dạy các môn năng khiếu, nghệ thuật.  - Cần quy định cụ thể độ tuổi đối tượng “nhà giáo trẻ” hoặc xác định rõ là nhà giáo mới tốt nghiệp ra trường, bổ sung thêm chế độ cho giáo viên dạy học sinh hòa nhập, bổ sung thêm nhà ở xã hội, chế độ làm thêm giờ, cụ thể: Nhà nước có chính sách hỗ trợ **nhà giáo mới tốt nghiệp ra trường**; nhà giáo công tác ở vùng khó khăn; nhà giáo dạy trường chuyên biệt, nhà giáo dạy trẻ khuyết tật, **hòa nhập,** nhà giáo dạy tiếng dân tộc thiểu số, nhà giáo dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh người dân tộc thiểu số, dạy các môn năng khiếu, nghệ thuật.  - Nhà nước có chính sách hỗ trợ nhà giáo trẻ; nhà giáo công tác ở vùng khó khăn, **vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**; nhà giáo dạy trường chuyên biệt, nhà giáo dạy trẻ khuyết tật, nhà giáo dạy tiếng dân tộc thiểu số, nhà giáo dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh người dân tộc thiểu số, dạy các môn năng khiếu, nghệ thuật **trong các cơ sở giáo dục công lập và dạy tiếng Việt cho lưu học sinh nước ngoài**.  **-** Đề nghị bổ sung: chế độ trang phục ngành; có chính sách ưu tiên cho con nhà giáo nếu tuyển dụng vào ngành.  - Nhà nước có chính sách hỗ trợ nhà giáo trẻ; nhà giáo công tác ở vùng khó khăn; nhà giáo dạy trường chuyên biệt, **nhà giáo kiêm nhiệm công tác Thư viện, Thiết bị,** nhà giáo dạy trẻ khuyết tật, nhà giáo dạy tiếng dân tộc thiểu số, nhà giáo dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh người dân tộc thiểu số, dạy các môn năng khiếu, nghệ thuật.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Hà Nội**  Đề nghị bổ sung chính sách hỗ trợ nhà giáo cho các vùng đặc biệt khó khăn, tránh tình trạng không an tâm công tác  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ VHTTDL:** Đề nghị sửa lại như sau: “1. Nhà nước có chính sách hỗ trợ nhà giáo trẻ; nhà giáo công tác ở vùng khó khăn; nhà giáo dạy trường chuyên biệt, nhà giáo dạy trẻ khuyết tật, nhà giáo dạy tiếng dân tộc thiểu số, nhà giáo dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh người dân tộc thiểu số, dạy các môn năng khiếu, nghệ thuật và *các nghề nặng nhọc, độc hại”*. | 1. Nhà nước có chính sách hỗ trợ nhà giáo trẻ; nhà giáo công tác ở vùng khó khăn; nhà giáo dạy trường chuyên biệt, nhà giáo dạy trẻ khuyết tật, nhà giáo dạy tiếng dân tộc thiểu số, nhà giáo dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh người dân tộc thiểu số, dạy các môn năng khiếu, nghệ thuật. | Như giải trình ở trên, các chính sách quy định trong Điều này là các chính sách chung, chi tiết các chính sách sẽ quy định trong Nghị định hướng dẫn. |
| 2. Chính sách hỗ trợ nhà giáo gồm: nhà công vụ, chế độ phụ cấp, chế độ trợ cấp, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, khám bệnh định kỳ hằng năm, hỗ trợ học phí cho con của nhà giáo và các chế độ khác bảo đảm an sinh xã hội cho nhà giáo. | **\* Góp ý của địa phương**  - Chính sách hỗ trợ nhà giáo về việc mua nhà ở xã hội, nơi nhà giáo đang công tác tại vùng đồng bằng, nhằm bảo đảm an sinh xã hội.  - Chính sách hỗ trợ nhà giáo gồm: nhà công vụ, **nhà ở xã hội, chế độ dạy thêm giờ,** chế độ phụ cấp, chế độ trợ cấp, **chế độ trang phục ngành**, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, khám bệnh định kỳ hằng năm, **chế độ ưu tiên,** hỗ trợ **(miễn, giảm)** học phí, **thẻ bảo hiểm y tế** cho con của nhà giáo và các chế độ khác bảo đảm an sinh xã hội cho nhà giáo.  - Nhà nước có chính sách hỗ trợ nhà giáo trẻ; nhà giáo công tác ở vùng khó khăn; nhà giáo dạy trường chuyên biệt, nhà giáo dạy trẻ khuyết tật, nhà giáo dạy tiếng dân tộc thiểu số, nhà giáo dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh người dân tộc thiểu số, dạy các môn năng khiếu, nghệ thuật. **Hỗ trợ tiền trực trưa cho giáo viên mầm non ở vùng đồng bảo dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của Chính phủ.**  - Bổ sung hỗ trợ toàn bộ học phí, công tác phí với nhà giáo được cử đi đào tạo để đáp ứng trình độ chuẩn theo quy định.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Tp. HCM**  Chính sách hỗ trợ nhà giáo gồm: nhà công vụ, chế độ phụ cấp, chế độ trợ cấp, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, khám bệnh định kỳ hằng năm, hỗ trợ học phí ***tại các cơ sở giáo dục, các trung tâm tin học, ngoại ngữ cho*** con của nhà giáo và các chế độ khác bảo đảm an sinh xã hội cho nhà giáo  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ VHTTDL:** Đề nghị sửa lại như sau: “2. Chính sách hỗ trợ nhà giáo gồm: nhà công vụ, chế độ phụ cấp, chế độ trợ cấp, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, khám bệnh định kỳ hằng năm, *miễn, giảm học phí cho con* của nhà giáo và các chế độ khác bảo đảm an sinh xã hội cho nhà giáo. | 2. Chính sách hỗ trợ nhà giáo gồm: nhà ở, chế độ phụ cấp, chế độ trợ cấp, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, chăm sóc sức khỏe định kỳ, chăm sóc sức khỏe nghề nghiệp và các chế độ khác bảo đảm an sinh xã hội cho nhà giáo. | Như giải trình ở trên, các chính sách quy định trong Điều này là các chính sách chung, chi tiết các chính sách sẽ quy định trong Nghị định hướng dẫn. |
|  |  | 3. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến chính sách hỗ trợ nhà giáo. | Bổ sung quy định này |
| 3. Ngoài các quy định chung về chính sách hỗ trợ nhà giáo, nhà nước khuyến khích địa phương ban hành các chính sách đặc thù để hỗ trợ nhà giáo; cơ sở giáo dục hỗ trợ nhà giáo thông qua quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo. |  | 4. Khuyến khích địa phương, cơ sở giáo dục có các chính sách đặc thù hỗ trợ nhà giáo. |  |
| **Điều 42. Chính sách thu hút nhà giáo** | Đổi tên Điều thành: Chính sách thu hút và trọng dụng nhà giáo  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Ủy ban dân tộc:** Đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc quy định cụ thể, chi tiết hơn nội dung của các chính sách thu hút Nhà giáo về công tác ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu hoặc giao cho Chính phủ quy định chi tiết các chính sách này để bảo đảm tính khả thi trong thực tế.  Bổ sung Nhà giáo công tác tại các thôn, bản đặc biệt khó khăn cũng được hưởng chính sách thu hút nhà giáo theo quy định tại điều này để bảo đảm không bỏ lọt đối tượng thụ hưởng chính sách theo quy định của Luật này. | **Điều 45. Chính sách thu hút nhà giáo** | - Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại cho phù hợp.  - Các chính sách thu hút cụ thể sẽ được quy định trong Nghị định hướng dẫn. |
| 1. Nhà nước có chính sách thu hút đối với người có tài năng để trở thành nhà giáo. | - Chưa cụ thể hóa trường công và trường tư, nếu được cụ thể hóa trong luật thì văn bản hướng dẫn mới có căn cứ để quy định.  - Cần có chính sách thu hút, giữ chân đối với những môn, những vị trí khó tuyển.  - Nhà nước có chính sách thu hút đối với người có tài năng, **sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ** để trở thành nhà giáo **(kể cả đối tượng nhà giáo là người nước ngoài, có nguyện vọng cống hiến lâu dài cho giáo dục Việt Nam)**  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Tp. HCM**  Nội hàm của chính sách nên xem xét:   * Thu hút người trở thành nhà giáo   Thu hút nhà giáo có năng lực, đáp ứng tiêu chuẩn | 1. Nhà nước có chính sách thu hút đối với người có tài năng để trở thành nhà giáo. | - Các chính sách thu hút đang được xây dựng theo hướng bảo đảm giữa công và tư.  - Như giải trình ở trên, các chính sách quy định trong Điều này là các chính sách chung, chi tiết các chính sách sẽ quy định trong Nghị định hướng dẫn. |
| 2. Nhà nước có chính sách thu hút nhà giáo về công tác và công tác lâu dài ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của Chính phủ. | **-** Gộp khoản 2 và 3 phụ cấp, trợ cấp đang tồn tại hiện hành được nêu tại Dự thảo Luật thành 1 khoản cho phù hợp với chương trình cải cách tiền lương 2024 theo Nghị quyết 27. Sửa đội thành “Nhà nước có chính sách thu hút nhà giáo về công tác lâu dài ở vùng đặc biệt khó khăn”.  - Nhà nước có chính sách thu hút nhà giáo về công tác và công tác lâu dài ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền nuuis, các xã đặc biệt khó khăn vũng bãi ngang ven biển **và hải đảo**, các các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn... của Chính phủ”.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Khoản 3 Đề nghị bổ sung hỗ trợ cấp nhà ở, cấp phương tiện đi lại cho nhà giáo… | 2. Nhà nước có chính sách thu hút nhà giáo về công tác và công tác lâu dài ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã đảo, hải đảo, xã biên giới, xã an toàn khu theo quy định của Chính phủ. | Như giải trình ở trên, các chính sách quy định trong Điều này là các chính sách chung, chi tiết các chính sách sẽ quy định trong Nghị định hướng dẫn. |
| 3. Chính sách thu hút nhà giáo gồm: chính sách ưu tiên tuyển dụng, nhà công vụ, vay mua nhà ở, chế độ phụ cấp và trợ cấp thu hút, chính sách đào tạo, bồi dưỡng và các chế độ khác bảo đảm an sinh xã hội cho nhà giáo. | - Ghi cụ thể chính sách thu hút. Ví dụ nhà ở, đất ở đối với nhà giáo chưa có nhà đất, miễn giảm học phí con nhà giáo, các chế độ ưu tiên, đãi ngộ khác đối với các nhà giáo giỏi có nhiều cống hiến và lâu dài đối với địa phương.  - Chính sách thu hút nhà giáo gồm: chính sách ưu tiên tuyển dụng nhà giáo **từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, nhà giáo tham gia tuyển dụng tại các vùng kinh tế xã hội khó khăn,** nhà công vụ, vay mua nhà ở, chế độ phụ cấp và trợ cấp thu hút, chính sách đào tạo, bồi dưỡng và các chế độ khác bảo đảm an sinh xã hội cho nhà giáo.  - Bỏ chính sách hỗ trợ “nhà công vụ” ở khoản 3, bằng có “Chính sách tín dụng mua nhà ở “cho nhà giáo ở vùng khó khăn. | 3. Chính sách thu hút nhà giáo gồm: chính sách ưu tiên tuyển dụng, vay mua nhà ở, chế độ phụ cấp và trợ cấp thu hút, chính sách đào tạo, bồi dưỡng và các chế độ khác cho nhà giáo. | Như giải trình ở trên, các chính sách quy định trong Điều này là các chính sách chung, chi tiết các chính sách sẽ quy định trong Nghị định hướng dẫn. |
|  |  | 4. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến chính sách thu hút nhà giáo. | Bổ sung quy định này |
| 4. Ngoài các quy định chung về chính sách thu hút nhà giáo, nhà nước khuyến khích địa phương ban hành các chính sách đặc thù để thu hút nhà giáo. |  | 5. Khuyến khích địa phương, cơ sở giáo dục có các chính sách đặc thù để thu hút nhà giáo. |  |
| **Điều 43. Quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  Hiện chỉ có 2 nguồn (từ cá nhân đóng góp và nguồn từ cơ sở đào tạo) trên cơ sở tự nguyện, không từ ngân sách. Nhưng cần quy định trách nhiệm về mặt xã hội trong việc đóng góp. VD doanh nghiệp đóng góp được quyền miễn trách nhiệm một phần về thuế, thủ tục thành lập quỹ.  **\* Góp ý của địa phương và các HT khác**  - Bổ sung thêm 1 khoản quy định nội dung và hướng dẫn nội dung chi của quỹ: "*Các khoản chi từ quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo đối với nhà giáo được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính"*. | **Điều 46. Quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo** |  |
| 1. Quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo là quỹ không vì lợi nhuận; dùng để hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo; hỗ trợ nhà giáo và thân nhân nhà giáo có hoàn cảnh khó khăn; khen thưởng, tôn vinh nhà giáo. | - Quỹ khuyến khích có nội dung “…không vì lợi nhuận…”, theo quy định quỹ này không dùng ngân sách nhà nước mà huy động hỗ trợ của các doanh nghiệp, các trường tư thục sẽ khó áp dụng vì các trường tự cân đối các khoản thu, chi, rất khó huy động mạnh thường quân và quỹ này khó bền vững theo thời gian.  - Cụm từ “thân nhân nhà giáo” mang ý nghĩa bao quát và rộng về đối tượng thụ hưởng, đề xuất cân nhắc, dung cụm từ khác để thay thế.  - Cân nhắc khi thành lập các Quỹ.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:**  Đề nghị bổ sung cụm từ “mục tiêu” vào đoạn “là quỹ không vì lợi nhuận” để bảo đảm đúng với quy định của pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện. | 1. Quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo là quỹ không vì lợi nhuận; dùng để hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo; hỗ trợ nhà giáo có hoàn cảnh khó khăn; khen thưởng, tôn vinh nhà giáo. | Đã biên tập lại, trong đó bỏ quy định về hỗ trợ cho thân nhân nhà giáo, nhằm tập trung nguồn lực tối đa cho nhà giáo. |
| 2. Quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo gồm hai loại:  a) Do tổ chức, cá nhân thành lập, hoạt động và quản lý theo quy định về quỹ xã hội, quỹ từ thiện; |  | 2. Quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo gồm hai loại:  a) Do tổ chức, cá nhân thành lập, hoạt động và quản lý theo quy định về quỹ xã hội, quỹ từ thiện; |  |
| b) Do cơ sở giáo dục thành lập từ nguồn kinh phí tài trợ, viện trợ, hiến tặng hoặc kinh phí của cơ sở giáo dục và nguồn kinh phí hợp pháp khác; hoạt động theo quy chế tổ chức, hoạt động và quy chế chi tiêu nội bộ của cơ sở giáo dục phù hợp với quy định của pháp luật. | - Do cơ sở giáo dục thành lập từ nguồn kinh phí tài trợ, viện trợ, hiến tặng hoặc kinh phí của cơ sở giáo dục và nguồn kinh phí hợp pháp khác.  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:**  Đề nghị bỏ quy định tại điểm b Khoản 2 do hiện nay đã có quy định của pháp luật về Quỹ và đề nghị viết lại thành: “Quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo do tổ chức, cá nhân thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện hiện hành”; | b) Do cơ sở giáo dục thành lập từ nguồn kinh phí tài trợ, viện trợ, hiến tặng hoặc kinh phí tự chủ của cơ sở giáo dục và nguồn kinh phí hợp pháp khác; hoạt động theo quy chế tổ chức, hoạt động và quy chế chi tiêu nội bộ của cơ sở giáo dục phù hợp với quy định của pháp luật. | Quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo là đây là quỹ mới, quỹ được thành lập chỉ nhằm mục đích khuyến khích, hỗ trợ nhà giáo. |
|  |  |  |  |
| **Điều 44. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp của nhà giáo** | - “Tổ chức xã hội- nghề nghiệp của nhà giáo”, đây là tổ chức mang tính địa phương hay mang tính quốc gia? Cần quy định rõ.  - Đề nghị tách ra khỏi chương “Chính sách tiền lương, đãi ngộ và tôn vinh nhà giáo” vì không phù hợp tên chương. | **Điều 47. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp của nhà giáo** | - Tổ chức này căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, mục tiêu hoạt động của Tổ để thành lập. Do đó, có thể của cả trung ương và địa phương.  - Một trong các nhiệm vụ của tổ chức này là huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng các quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo, do đó việc quy định tổ chức xã hội - nghề nghiệp của nhà giáo thuộc chương này là phù hợp. |
| 1. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp của nhà giáo là tổ chức tập hợp những người đã và đang làm nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nhằm góp phần xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo theo chủ trương, định hướng, yêu cầu đổi mới giáo dục. |  | 1. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp của nhà giáo là tổ chức tập hợp những người đã và đang làm nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nhằm góp phần xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo theo chủ trương, định hướng, yêu cầu đổi mới giáo dục. |  |
| 2. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp của nhà giáo có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:  a) Tham gia xây dựng pháp luật, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về nhà giáo và pháp luật có liên quan;  b) Tập hợp, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ nhà giáo với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà giáo; động viên đội ngũ nhà giáo thường xuyên rèn luyện phẩm chất, nâng cao năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới;  c) Tham gia các hội đồng chuyên môn, các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, phản biện xã hội theo đề nghị của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục;  d) Tham gia các tổ chức quốc tế về nhà giáo;  đ) Tham gia huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng các quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo; | **(1) Bộ Nội vụ:**  Đề nghị bỏ Khoản 2 Điều 44 do đã có quy định của pháp luật về hội quy định chung về nội dung này. | 2. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp của nhà giáo có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:  a) Tham gia xây dựng pháp luật, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về nhà giáo và pháp luật có liên quan;  b) Tập hợp, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ nhà giáo với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà giáo; động viên đội ngũ nhà giáo thường xuyên rèn luyện phẩm chất, nâng cao năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới;  c) Tham gia các hội đồng chuyên môn, các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, phản biện xã hội theo đề nghị của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục;  d) Tham gia các tổ chức quốc tế về nhà giáo;  đ) Tham gia huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng các quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo; | Mục đích thành lập tổ chức xã hội - nghề nghiệp của nhà giáo nhàm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo, tổ chức này sẽ có nhiệm vụ, vai trò độc lập với các tổ chức khác. Do đó, quy định tại điểm b khoản này hoàn toàn phù hợp. |
| e) Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo về nhà giáo; kiến nghị với cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử lý vi phạm về nhà giáo; | Không đưa nội dung “Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo về nhà giáo”. Vì tổ chức này chỉ thực hiện công tác giám sát, theo dõi, kiến nghị nên không tham gia giải quyết trực tiếp khiếu nại tổ cáo về nhà giáo. | e) Tham gia bồi dưỡng nhà giáo; giải quyết khiếu nại, tố cáo về nhà giáo; kiến nghị với cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử lý vi phạm về nhà giáo; | Như giải thích ở trên mục đích thành lập tổ chức này nhằm bảo vệ nhà giáo, do đó việc quy định này là phù hợp. |
| g) Nhiệm vụ và quyền hạn khác theo Điều lệ do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. |  | g) Nhiệm vụ và quyền hạn khác theo Điều lệ do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. |  |
| 3. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp của nhà giáo được thành lập, quản lý và hoạt động theo quy định của pháp luật về hội. |  | 3. Tổ chức xã hội - nghề nghiệp của nhà giáo được thành lập, quản lý và hoạt động theo quy định của pháp luật về hội. |  |
| **Điều 45. Chế độ thôi việc đối với nhà giáo** | - Nhận định về các nội dung liên quan đến chế độ thôi việc đối với nhà giáo là phù hợp. Vì khi chấm dứt hợp đồng, nhà giáo được hưởng trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm hoặc chế độ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật. Điều này phù hợp với quy định tại Điều 49 Bộ luật Lao động 2019 và các văn bản pháp luật liên quan.  - Đề xuất thay cụm từ “ chấm dứt hợp đồng” bằng cụm từ “thôi việc”.  - Bổ sung thêm khoản 3 vào Điều này "*3. Nhà giáo chưa được giải quyết chế độ thôi việc khi*  *a) Nhà giáo đang trong thời hạn xử lý kỷ luật; đang bị điều tra, truy tố, xét xử;*  *b) Làm việc chưa đủ thời gian cam kết với đơn vị sự nghiệp công lập khi được cử đi đào tạo; c) Chưa hoàn thành việc ban giao, thanh toán các khoản tiền, tài sản thuộc trách nhiệm của nhà giáo đối với đơn vị;*  *d) Do yêu cầu công tác, cơ quan đơn vị chưa bố trí được người thay thế*". | **Điều 48. Chế độ thôi việc đối với nhà giáo** | Về chế độ thôi việc đã được quy định trong Bộ luật Lao động, do đó nội dung này không quy định tại đây. |
| 1. Khi chấm dứt hợp đồng, nhà giáo được hưởng trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm hoặc chế độ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật. | - Theo khoản 4 Điều 24“Khi nhà giáo chuyển công tác đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác thì chấm dứt hợp đồng …”. Như vậy, khi nhà giáo chuyển công tác (chấm dứt hợp đồng với đơn vị cũ) cũng được hưởng trợ cấp thôi việc. Điều này là không phù hợp. (Xem lại nội dung này)  - Sửa: “Khi chấm dứt hợp đồng, nhà giáo được hưởng trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm hoặc chế độ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật, **trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này**" | 1. Khi chấm dứt hợp đồng, nhà giáo được hưởng trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm hoặc chế độ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật. | - Việc quy định chấm dứt hợp đồng khi chuyển đơn vị đã bãi bỏ.  - Việc đề nghị bổ sung cụm từ “trừ khoản 2 Điều này” không cần thiết, vì khoản 2 đã quy định trường hợp không được hưởng chế độ thôi việc. |
| 2. Nhà giáo không được hưởng trợ cấp thôi việc nếu thuộc một trong các trường hợp sau:  a) Bị xử lý kỷ luật buộc thôi việc hoặc sa thải;  b) Khi đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định;  c) Nhà giáo là người nước ngoài làm việc tại Việt Nam bị trục xuất theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. | Bổ sung thêm 1 khoản: “*Khi nhà giáo chuyển công tác đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác theo quyết định của cấp có thẩm quyền*” | 2. Nhà giáo không được hưởng trợ cấp thôi việc nếu thuộc một trong các trường hợp sau:  a) Bị xử lý kỷ luật buộc thôi việc hoặc sa thải;  b) Khi đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định;  c) Nhà giáo là người nước ngoài làm việc tại Việt Nam bị trục xuất theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. |  |
| **Điều 46. Chế độ nghỉ hưu đối với nhà giáo** | **\* Góp ý của địa phương**  - Nhà giáo có được nghỉ hưu sớm không? Nếu có cần đưa vào để thống nhất.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường Đại học Vinh**  Đề nghị ghi rõ tuổi nghỉ hưu của nhà giáo | **Điều 49. Chế độ nghỉ hưu đối với nhà giáo** |  |
| 1. Giáo viên mầm non được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định; tuổi nghỉ hưu của nhà giáo khác thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động; | **\* Góp ý của địa phương**  - Đề xuất bổ sung giáo viên mầm non thuộc danh mục nghề độc hại, nguy hiểm.  - Đề xuất giáo viên giáo dục đặc biệt nghỉ hưu ở tuổi 55. Hiện nay thiếu giáo viên đặc biệt việc phân công giảng dạy học sinh ở lứa tuổi lớn thì giáo viên vất vả, khó hoạt động.  - Giáo viên mầm non (nữ) được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định; tuổi nghỉ hưu của nhà giáo nữ khác khi đủ 58 tuổi; giáo viên nam tuổi nghỉ hưu thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động  - Cần bổ sung chế độ tuổi nghỉ hưu đối với giáo viên các cấp học khác và không nên tăng tuổi nghỉ hưu đối với nhà giáo.  Bổ sung giáo viên trực tiếp đứng lớp bậc Tiểu học, THCS, THPT (không áp dụng với lãnh đạo) được nghỉ hưu khi nữ đủ 55 tuổi, nam đủ 60 tuổi và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định.  - Giáo viên mầm non và giáo viên nữ các bậc học phổ thông được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi; giáo viên nam các bậc học phổ thông được nghỉ hưu khi đủ 60 tuổi; tuổi nghỉ hưu của nhà giáo khác thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động;  Lí do: Tất cả các giáo viên nữ đang trực tiếp giảng dạy ở các trường phổ thông đều vất vả, khó khăn như nhau ở tuổi sau 55, nghề giáo yêu cầu sức khỏe tốt và tâm lý ổn định, trong khi nhiều nhà giáo nữ có thể gặp khó khăn trong việc giảng dạy khi đã lớn tuổi.  - Giáo viên mầm non được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi, (giáo viên phổ thông được nghỉ hưu trước tuổi từ 55 đến 60 đối với nữ và 60 đến 62 tuổi đối với nam do nhà giáo tự nguyện nếu có nhu cầu) và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định; tuổi nghỉ hưu của nhà giáo khác thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động.  - Giáo viên mầm non được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi; giáo viên tiểu học được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi đối với nữ, 60 tuổi đối với nam và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định; tuổi nghỉ hưu của nhà giáo khác thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động;  - Giáo viên mầm non, tiểu học, THCS, THPTđược nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định.  - Giáo viên mầm non, được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định; giáo viên dạy các môn Âm nhạc, Thể dục được nghỉ hưu đối với nữ khi đủ 55 tuổi, nam khi đủ 60 tuổi*;* tuổi nghỉ hưu của nhà giáo khác thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động;  - Giáo viên mầm non được nghỉ hưu sớm hơn 05 tuổi, giáo viên Tiểu học, THCS, THPT sớm hơn 03 tuổi so với nghỉ hưu theo quy định của bộ luật Lao động và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định.  - Giáo viên được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi vì đặc thù nghề nghiệp.  - Giáo viên mầm non, TH, THCS được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi đối với nữ, 60 tuổi đối với nam, có đủ 30 năm đóng bảo hiểm và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định;…  - Giáo viên được nghỉ hưu ở tuổi thấp hơn tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường (tuổi nghỉ hưu trong điều kiện lao động bình thường theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu).  Lý do: Nhà giáo phải được xem là nghề nặng nhọc, độc hại do phải chăm sóc, giáo dục nhiều học sinh, sử dụng tiếng nói và tiếp xúc bụi phấn thường xuyên.  - Giáo viên mầm non, phổ thông, dự bị đại học, giáo dục thường xuyên được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi đối với nữ và 60 tuổi đối với nam và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định; tuổi nghỉ hưu của nhà giáo khác thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động.  - Bổ sung giáo viên nữ trực tiếp đứng lớp bậc Tiểu học, THCS, THPT (không áp dụng với lãnh đạo) được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định.  - Giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông được nghỉ hưu khi đủ 57 tuổi đối với nữ và 60 tuổi đối với nam và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định của Bộ luật Lao động.  - Nhà giáo mầm non; nhà giáo dạy thể dục, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng trong các cơ sở giáo dục phổ thông được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi đối với nữ, 57 tuổi đối với nam và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định; tuổi nghỉ hưu của nhà giáo khác thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động.  - Giáo viên nữ mầm non, giáo viên nữ phổ thông được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định; tuổi nghỉ hưu của nhà giáo khác thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động.  - GV mầm non nữ được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi, tuổi nghỉ hưu của giáo viên nữ ở cấp học khác khi đủ 58 tuổi.  - Giáo viên nữ được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi, nam được nghỉ hưu khi đủ 60 tuổi và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định; tuổi nghỉ hưu của nhà giáo khác thực hiện theo quy định của Bộ luật lao động.  Lý do: Do đặc thù tính chất công việc, sau tuổi 55, khả năng giảng dạy, giáo dục giảm nhiều, đặc biệt là đối với GVMN, GVTH, đòi hỏi người giáo viên phải có sức khỏe tốt, sự nhanh nhạy; khoảng cách về thế hệ càng ngày càng cao; công nghệ ngày một phát triển, việc tiếp xúc với công nghệ hiện đại đối với độ tuổi trên 55 sẽ kém, sự nhanh nhạy giảm; tâm lý phụ huynh và trẻ MN, học sinh TH muốn học thầy cô giáo trẻ.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  (1) **Trường CĐSP Trung ương Tp. HCM**  Cần điều chỉnh “giáo viên trực tiếp giảng dạy mầm non”  (**2)Đại học Bách Khoa**  . Giáo viên mầm non, **Giáo viên tiểu học** được nghỉ hưu khi đủ 55 tuổi và được hưởng các chế độ nghỉ hưu theo quy định; tuổi nghỉ hưu của nhà giáo khác thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động;  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Công Thương:** Đề nghị sửa lại “ 1. …; tuổi nghỉ hưu của nhà giáo khác thực hiện theo quy định của Bộ Luật Lao động ***và Luật Viên chức;****”*.  Lý do: Bổ sung cho hoàn chỉnh. | 1. Tuổi nghỉ hưu của nhà giáo thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động; giáo viên mầm non, giáo viên trường lớp dành cho người khuyết tật được nghỉ hưu trước 05 (năm) năm theo quy định về tuổi nghỉ hưu. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại theo hướng bổ sung thêm giáo viên dạy trường, lớp dành cho người khuyết tật, và không quy định cứng tuổi nghỉ hưu mà quy định theo hướng giảm độ tuổi nghỉ hưu so với Bộ luật Lao động, do có trường hợp giáo viên nam, nếu quy định cứng 55 tuổi sẽ không bảo đảm chế độ lương hưu khi nghỉ. |
| 2. Trước 06 (sáu) tháng, tính đến ngày nhà giáo nghỉ hưu, cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý nhà giáo phải thông báo bằng văn bản về thời điểm nghỉ hưu; trước 03 (ba) tháng, tính đến ngày nhà giáo nghỉ hưu, cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý nhà giáo ra quyết định nghỉ hưu. | Trước (6) tháng tính đến ngày nhà giáo nghỉ hưu, cơ quan tổ chức quản lý nhà giáo phải thông báo bằng văn bản về thời điểm nghỉ hưu,… ***nhà giáo được nghỉ chờ hưu*** trước (3) tháng tính đến ngày nhà giáo nghỉ hưu, cơ quan tổ chức đơn vị quản lý nhà giáo ra quyết định nghỉ hưu. | 2. Trước 06 (sáu) tháng, tính đến ngày nhà giáo nghỉ hưu, cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý nhà giáo phải thông báo bằng văn bản về thời điểm nghỉ hưu; trước 03 (ba) tháng, tính đến ngày nhà giáo nghỉ hưu, cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý nhà giáo ra quyết định nghỉ hưu. | Không thể quy định trường hợp “nhà giáo được nghỉ chờ hưu 03 tháng”, do vi phạm các quy định hiện hành về lao động. |
| 3. Cơ sở giáo dục có thể ký hợp đồng lao động với người hưởng chế độ hưu trí nếu đơn vị có nhu cầu và người hưởng chế độ hưu trí có nguyện vọng. | - Người hưởng chế độ hưu trí nếu có nhu cầu và bảo đảm năng lực có thể tiếp tục kí tiếp hợp đồng làm việc cơ sở giáo dục nhưng **không quá 5 năm** đối với các nhà giáo (mầm non, phổ thông).  - Cần giới hạn độ tuổi ký hợp đồng lao động đối với người đã nghỉ hưu. Không vượt quá tuổi nghỉ hưu ở mức cao hơn (nên chăng không quá 5 năm so với tuổi nghỉ hưu).  - Cơ sở giáo dục có thể ký hợp đồng lao động với người hưởng chế độ hưu trí nếu đơn vị có nhu cầu và người hưởng chế độ hưu trí có nguyện vọng, **đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu công việc**. | 3. Cơ sở giáo dục có thể ký hợp đồng dạy học với người hưởng chế độ hưu trí nếu đơn vị có nhu cầu và người hưởng chế độ hưu trí có nguyện vọng. | Tiếp thu ý kiến, đã diễn đạt lại tuy nhiên không quy định số năm tối đa được ký hợp đồng thêm để bảo đảm phù hợp với cả cơ sở giáo dục ngoài công lập. |
| **Điều 47. Chế độ kéo dài thời gian làm việc đối với nhà giáo** | **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Hà Nội**  Nội dung đang ngược với văn bản hiện hành  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:** Điều này về cơ bản chỉ hướng tới các nhà giáo làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập do đó mâu thuẫn với nguyên tắc bình đẳng giữa cơ sở giáo dục công lập và tư thục. Các nhà giáo có học vị cao sau khi nghỉ từ các trường công lập vẫn tiếp tục được làm việc ở các trường tư thục mà không bị hạn chế thời gian trong khi các trường công lập hiện nay phần lớn cũng đã tự chủ tài chính (ít nhất một phần) do đó để các nhà giáo tiếp tục làm việc ở các trường công lập sau khi nghỉ hưu vẫn không làm tăng áp lực lên ngân sách. Đề xuất: các nhà giáo nghỉ hưu theo Luật lao động, sau đó các cơ sở giáo dục (không kể công hay tư) sẽ ký tiếp hợp đồng lao động và họ thực hiện nhiệm vụ như giảng viên cơ hữu cho tới khi nhà giáo hoặc cơ sở giáo dục không muốn kéo dài hợp đồng lao động nữa. | **Điều 50. Chế độ kéo dài thời gian làm việc đối với nhà giáo** | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại để bảo đảm công bằng giữa các cơ sở giáo dục công và tư |
| 1. Nhà giáo có chức danh giáo sư, phó giáo sư và có trình độ tiến sĩ đang công tác tại cơ sở giáo dục được kéo dài thời gian làm việc kể từ khi đủ tuổi nghỉ hưu để giảng dạy, nghiên cứu khoa học. | **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Vinh**  Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 50/2022/NĐ-CP quy định đối tượng có trình độ tiến sĩ mà chức danh chuyên môn không yêu cầu trình độ tiến sĩ thì không được kéo dài | 1. Nhà giáo có chức danh giáo sư, phó giáo sư và có trình độ tiến sĩ đang công tác tại cơ sở giáo dục được kéo dài thời gian làm việc kể từ khi đủ tuổi nghỉ hưu để giảng dạy, nghiên cứu khoa học nếu cơ sở giáo dục có nhu cầu và chấp thuận, nhà giáo có đủ sức khỏe và tự nguyện. | Quy định này phù hợp và thống nhất với các quy định hiện hành. |
| 2. Thời gian kéo dài làm việc đối với nhà giáo có trình độ tiến sĩ là không quá 5 năm; đối với nhà giáo có chức danh phó giáo sư là không quá 7 năm và đối với nhà giáo có chức danh giáo sư là không quá 10 năm. | \* **Góp ý của địa phương**  - Quy định thời gian kéo dài tuổi nghỉ hưu, làm việc đối với Tiến sĩ, Phó Giáo sư, Giáo sư là 5 năm, 7 năm chưa có căn cứ khoa học, vì theo nghị định 50/2022/NĐCP quy định thời gian kéo dài tuổi nghỉ hưu của 03 đối tượng trên đều không quá 5 năm.  - Thời gian kéo dài làm việc đối với nhà giáo **có trình độ thạc sĩ là không quá 04 năm**; đối với nhà giáo có trình độ tiến sĩ là không quá **06 năm**; đối với nhà giáo có chức danh phó giáo sư là không quá **08 năm** và đối với nhà giáo có chức danh giáo sư là không quá 10 năm.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Giao thông vận tải**  2. Thời gian kéo dài làm việc đối với nhà giáo có trình độ tiến sĩ là không quá 5 năm; đối với nhà giáo có chức danh phó giáo sư *hoặc giảng viên cao cấp* là không quá 7 năm và đối với nhà giáo có chức danh giáo sư là không quá 10 năm. *(Vì có một số nhà giáo là tiến sĩ, giảng viên cao cấp nên áp dụng thời gian kéo dài như PGS)*  ***(*2) Trường ĐH Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  Căn cứ Nghị định 50/2022/NĐ-CP ngày 02/8/2022, 02 trong số 04 trường hợp được xem xét nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập: i) Viên chức có học hàm Giáo sư, Phó giáo sư; ii) Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp có yêu cầu tiêu chuẩn trình độ đào tạo là Tiến sĩ hoặc chuyên khoa II. Đồng thời, thời gian nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức không quá 5 năm (60 tháng).  Do đó, đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ đề xuất Chính phủ điều chỉnh Nghị định 50/2022/NĐ-CP sau khi ban hành Luật Nhà giáo.  **(3) Trường ĐH Vinh**  Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 50/2022/NĐ-CP quy định thời gian kéo dài làm việc đối với viên chức không quá 05 năm  **(4) Trường ĐH Đồng Tháp**  Đề nghị điều chỉnh thống nhất với NĐ số 50/2022/NĐ-CP  \* **Góp ý của các Bộ**  **1) Bộ VHTT:** Điều Thời gian kéo dài làm việc đối với nhà giáo có trình độ tiến sĩ không quá 5 năm; đối với nhà giáo có chức danh phó giáo sư không quá 7 năm và đối với nhà giáo có chức danh giáo sư không quá 10 năm. *Đối với nhà giáo có danh hiệu nghệ sĩ ưu tú, nghệ sĩ nhân dân đang công tác tại cơ sở giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và các Bộ quy định.*  **(2) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị rà soát quy định tại khoản 2 Điều 47 về thời gian kéo dài làm việc đối với nhà giáo có trình độ tiến sĩ, nhà giáo có chức danh phó giáo sư, giáo sư cho phù hợp với quy định của Bộ luật Lao động. | 2. Thời gian kéo dài theo quy định của khoản 1 Điều này đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập thực hiện như sau:  a) Không quá 5 năm đối với nhà giáo có trình độ tiến sĩ;  b) Không quá 7 năm đối với nhà giáo có chức danh phó giáo sư;  c) Không quá 10 năm đối với nhà giáo có chức danh giáo sư. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại. |
|  |  | 3. Thời gian kéo dài theo quy định của khoản 1 Điều này đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục thực hiện theo thỏa thuận của nhà giáo với cơ sở giáo dục. | Tiếp thu ý kiến góp ý về việc bảo đảm công bằng giữa công và tư, bổ sung thêm khoản này |
| 3. Trong thời gian thực hiện nghỉ hưu ở tuổi cao hơn, nhà giáo chỉ làm nhiệm vụ chuyên môn, không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và không được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo. Trong thời gian thực hiện kéo dài thời gian làm việc, nếu nhà giáo có nguyện vọng nghỉ làm việc hoặc đơn vị sự nghiệp không còn nhu cầu thì được giải quyết chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật. |  | 4. Trong thời gian kéo dài làm việc theo quy định tại khoản 2 Điều này, nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập chỉ làm nhiệm vụ chuyên môn, không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và không được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo; nhà giáo trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục có thể giữ các chức vụ quản lý nếu đáp ứng được yêu cầu của cơ sở giáo dục. |  |
| 4. Quyết định kéo dài thời gian công tác của nhà giáo được gửi cho tổ chức, cá nhân có liên quan trước thời điểm nghỉ hưu ít nhất 03 tháng. | \* **Góp ý của địa phương**  Quyết định kéo dài thời gian công tác của Nhà giáo được gửi cho tổ chức, cá nhân có liên quan trước thời điểm nghỉ hưu **ít nhất 06 tháng**  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Tài nguyên và Môi trường:** Rà soát, sửa đổi để bảo đảm tính thống nhất giữa cá VBQLPL.  Lý do: Khoản 4 Điều 169 Bộ luật Lao động năm 2019 quy định:”Người lao động có trình độ chuyên môn.....có thể nghi hưu ở tuổi cao hơn nhưng không quá 05 tuổi so với quy định tại ...” và khoản 2 Điều 3 Nghị định số 50/2022/NĐ-CP.  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Công Thương:** Đề nghị bổ sung cơ quan quản lý giáo dục là các cơ quan chủ quản các cơ sở giáo dục và đào tạo.  Lý do: Các cơ quan chủ quản thực hiện hức năng quản lý nhà nước về giáo dục theo Nghị định số 127/2018/NĐ-CP. | 5. Quyết định kéo dài thời gian công tác của nhà giáo được gửi cho tổ chức, cá nhân có liên quan trước thời điểm nghỉ hưu ít nhất 03 tháng. | Việc quy định 03 tháng nhằm bảo đảm tính thống nhất với quy định về thời gian ra quyết định nghỉ hưu đối với nhà giáo. |
| 5. Chính phủ quy định chi tiết thủ tục, trình tự xem xét kéo dài thời gian làm việc; chính sách đối với nhà giáo trong thời gian làm việc kéo dài. |  | 6. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến thủ tục, trình tự xem xét kéo dài thời gian làm việc; chính sách đối với nhà giáo trong thời gian làm việc kéo dài. |  |
| **Chương VI**  **ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ NHÀ GIÁO** |  | **Chương VI**  **ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ NHÀ GIÁO** |  |
| **Mục 1**  **ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NHÀ GIÁO** | **(1) Trường ĐH Kiên Giang**  Đề nghị có quy định việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ sở giáo dục.  Lý do: xu hướng tự chủ đại học đòi hỏi cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ sở giáo dục phải có năng lực quản trị, quản lý điều hành phù hợp với từng giai đoạn, phù hợp với xu hướng hội nhập quốc tế. | **Mục 1**  **ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NHÀ GIÁO** | Nhà giáo là thuật nghữ dùng chung, đã bao gồm cả CBQLCSGD |
| **Điều 48. Đào tạo nhà giáo** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHGDQH**  - Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các chính sách đào tạo giáo viên nhằm bảo đảm đồng nhất, hiệu quả đầu vào – đầu ra tạo điều kiện cho địa phương trong việc đặt hàng đào tạo và các chính sách hỗ trợ tuyển dụng.  **\* Góp ý của địa phương**  - Nên có quy định về đào tạo nhất là đào tạo sau đại học, nên đưa các nghị quyết đào tạo vào trong các quy định của địa phương để có chính sách hỗ trợ kinh phí cho người học.  - Đề nghị bổ sung hình thức đào tạo và thời gian đào tạo.  Lí do: Tránh trường hợp kéo dài thời gian đào tạo, ảnh hưởng đến công tác bố trí, sắp xếp đội ngũ.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị nghiên cứu lại điểm b khoản 3 Điều 48 về việc giao nhiệm vụ cho trường sư phạm kỹ thuật đào tạo nhà giáo giảng dạy trong các cơ sở GDNN thuộc trình độ sơ cấp và trung cấp:  Lý do: Việc đào tạo nhà giáo giảng dạy trình độ sơ cấp và trung cấp không chỉ được thực hiện tại trường sư phạm kỹ thuật vì GDNN không phải là ngành, nghề đào tạo như giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông[[2]](#footnote-2). Nhà giáo giảng dạy mỗi ngành, nghề trình độ sơ cấp, trung cấp lại yêu cầu trình độ chuyên môn khác nhau (kế toán, cơ khí, kỹ thuật...), tương tự như giảng viên giảng dạy trình độ cao đẳng, đại học. Thực tế hiện nay, nguồn nhà giáo cho các cơ sở GDNN ngoài các trường đại học sư phạm kỹ thuật thì còn có các trường đại học khác.  Vì vậy, không thể quy định đào tạo riêng nhà giáo để giảng dạy một trình độ sơ cấp hay trình độ trung cấp. | **Điều 51. Đào tạo nhà giáo** | Luật này quy định những vấn đề chung nhất trong việc đào tạo người có nguyện vọng làm nhà giáo (bao gồm cả giáo viên, giảng viên), không quy định chi tiết về thời gian, hình thức đào tạo. |
| 1. Đào tạo nhà giáo là quá trình giúp người học có nguyện vọng trở thành nhà giáo đạt kiến thức, kỹ năng, phẩm chất và năng lực đáp ứng các quy định về chuẩn nhà giáo. | \* **Góp ý của dịa phương**  Đào tạo nhà giáo là quá trình giúp người học có nguyện vọng trở thành nhà giáo **đạt phẩm chất và năng lực** đáp ứng các quy định về chuẩn nhà giáo.  Lí do: Trong năng lực đã thể hiện đầy đủ kiến thức, kỹ năng.  \* **Góp ý của các trường ĐH**  (**1) Trường ĐH SPKT Hưng Yên:**  Điều chỉnh như sau: Đào tạo nhà giáo là quá trình chuẩn bị và phát triển kỹ năng, kiến thức, và phẩm chất cần thiết cho những người muốn trở thành giáo viên. Điều này bao gồm việc học các phương pháp giảng dạy hiệu quả, nắm vững kiến thức chuyên môn, và hiểu biết sâu sắc về tâm lý và nhu cầu của học sinh. Quá trình đào tạo này có thể bao gồm các khóa học đại học, sau đại học, hoặc các chương trình đào tạo chuyên sâu.  **(2) Trường ĐHSP Hà Nội**  Đào tạo nhà giáo là quá trình giúp người học có nguyện vọng trở thành nhà giáo đạt được những phầm chất và năng lực đáp ứng các quy định về chuẩn nhà giáo.  (Do cấu trúc năng lực đã bao hàm cả kiến thức, kỹ năng và thái độ) | 1. Đào tạo nhà giáo là quá trình giúp người học có nguyện vọng trở thành nhà giáo đạt kiến thức, kỹ năng, phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu của chuẩn nhà giáo. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại. |
| 2. Đào tạo nhà giáo gồm đào tạo giáo viên và đào tạo giảng viên. | Đề nghị bỏ | 2. Đào tạo nhà giáo gồm đào tạo giáo viên và đào tạo giảng viên. | Đây là quy định mới, vì trước đây việc đào tạo người muốn trở thành giảng viên chưa được luật hóa. |
| 3. Việc đào tạo người có nguyện vọng trở thành giáo viên được thực hiện như sau:  a) Trường sư phạm, cơ sở giáo dục có khoa sư phạm có nhiệm vụ đào tạo người có nguyện vọng trở thành nhà giáo giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên;  b) Trường sư phạm kỹ thuật có nhiệm vụ đào tạo người có nguyện vọng trở thành nhà giáo giảng dạy trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc các trình độ sơ cấp và trung cấp. | \* **Góp ý của địa phương**  - Thay “trường sư phạm” bằng “cơ sở giáo dục” có chức năng nhiệm vụ đào tạo ...  - Bổ sung thêm điểm: Chính sách hỗ trợ cho người có nguyện vọng trở thành nhà giáo (hiện nay có Nghị định 116/2020/NĐ-CP quy định về hỗ trợ học phí, chi phí sinh hoạt).  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH SPKT Hưng Yên**  Điểm b: Đề xuất thay đổi: sửa thành “Trường sư phạm kỹ thuật có nhiệm vụ đào tạo người có nguyện vọng trở thành nhà giáo giảng dạy trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc các trình độ Sơ cấp, Trung cấp và Cao đẳng. | 3. Việc đào tạo người có nguyện vọng trở thành giáo viên được thực hiện như sau:  a) Trường sư phạm, cơ sở giáo dục có khoa sư phạm, cơ sở giáo dục được phép đào tạo nhà giáo có nhiệm vụ đào tạo người có nguyện vọng trở thành nhà giáo giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp, trung cấp;  b) Trường sư phạm do Nhà nước thành lập để đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục được ưu tiên trong việc tuyển dụng nhà giáo, bố trí cán bộ quản lý giáo dục, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, ký túc xá và bảo đảm kinh phí đào tạo. Trường sư phạm có trường thực hành hoặc cơ sở thực hành; | - Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại.  - Hiện nay, đã có chính sách hỗ trợ cho người có nguyên vọng trở thành nhà giáo, đồng thời trong chính sách thu hút cũng có thêm những chính sách hỗ trợ nhằm thu hút người có nguyện vọng trở thành nhà giáo. |
|  |  | c) Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn quy định việc đào tạo người có nguyện vọng trở thành nhà giáo. | Bổ sung thêm |
| 4. Việc đào tạo người có nguyện vọng trở thành giảng viên thực hiện như sau: | **(1) Trường ĐH Cần Thơ**  cần bổ sung thêm vai trò của các CSĐT sư phạm có trách nhiệm trong công tác đào tạo giáo viên, giảng viên và quy định rõ vai trò của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong công tác đào tạo, quản lý nhà giáo đối với các CSGD thuộc Bộ, Ngành khác. | 4. Việc đào tạo người có nguyện vọng trở thành giảng viên thực hiện như sau: | Tiếp thu ý kiến góp ý, nội dung này đã được quy định chung trách nhiệm của các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo trong công tác dào tạo, bồi dưỡng nhà giáo. |
| a) Cơ sở giáo dục cao đẳng, đại học có nhiệm vụ đào tạo người có nguyện vọng trở thành giảng viên giảng dạy môn chuyên ngành của cơ sở mình thông qua việc tuyển dụng ứng viên có năng lực và phẩm chất phù hợp với nghề dạy học đã có bằng cử nhân trở lên hoặc văn bằng trình độ tương đương ở chuyên ngành đó; | **(1) Trường ĐH Thương mại**  Quy định này không khả thi vì Theo quy định Điều 28 Luật Giáo dục đại học thì Cơ sở GDĐH còn có quyền tự chủ trong tuyển giảng viên có trình độ cao để bảo đảm chất lượng đào tạo => đề xuất bỏ | a) Cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng có nhiệm vụ đào tạo người có nguyện vọng trở thành giảng viên giảng dạy môn chuyên ngành của cơ sở mình thông qua việc tuyển dụng ứng viên có năng lực và phẩm chất phù hợp với nghề dạy học đã có bằng cử nhân trở lên hoặc văn bằng trình độ tương đương ở chuyên ngành đó; | Quy định này không trái với Luật Giáo dục, quy định này đề cao trách nhiệm của các cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm trong việc đào tạo nguồn giảng viên cho cơ sở mình. Đây là quy định mới. |
| b) Cơ sở giáo dục cao đẳng, đại học có trách nhiệm hỗ trợ kinh phí cho người được tuyển dụng học bồi dưỡng để đáp ứng chuẩn nhà giáo. Mức hỗ trợ được quy định trong quy chế nội bộ của cơ sở giáo dục cao đẳng, đại học. | Cần diễn đạt lại để rõ hơn, tránh nhầm lẫn giữa đào tạo và bồi dưỡng. | b) Cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng có trách nhiệm hỗ trợ kinh phí cho người được tuyển dụng học bồi dưỡng để đáp ứng chuẩn nhà giáo. Mức hỗ trợ được quy định trong quy chế nội bộ của cơ sở giáo dục cao đẳng, đại học. | Đào tạo, bồi dưỡng là 02 khâu trong công tác tạo nguồn và nâng chao chất lượng đội ngũ nhà giáo. |
| 5. Chương trình đào tạo, tổ chức và quản lý đào tạo, việc cấp văn bằng thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Luật Giáo dục nghề nghiệp. Các chương trình đào tạo nhà giáo phải được kiểm định và công nhận về chất lượng. | - Bỏ câu “Các chương trình đào tạo nhà giáo phải được kiểm định và công nhận về chất lượng”.  - Các chương trình đào tạo nhà giáo đã được quy định cụ thể tại luật Giáo dục, nên bỏ các nội dung chương trình đào tạo nhà giáo trong khoản 5. | 5. Chương trình đào tạo, tổ chức và quản lý đào tạo, việc cấp văn bằng thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Luật Giáo dục nghề nghiệp. Các chương trình đào tạo nhà giáo phải được kiểm định và công nhận về chất lượng. | Nhằm bảo đảm chất lương, đồng bộ thì chương trình đào tạo phải được kiểm định. Quy định này nhằm luật hóa các quy định hiện hành về chương trình đào tạo. |
| 6. Người học các chương trình đào tạo sư phạm có nhiệm vụ, quyền và hưởng chính sách theo quy định của Luật Giáo dục. Người được tuyển dụng để đào tạo thành nhà giáo trong các trường cao đẳng và cơ sở giáo dục đại học có nhiệm vụ, quyền và hưởng chính sách theo hợp đồng ký kết giữa cơ sở giáo dục và người được tuyển dụng. |  | 6. Người học các chương trình đào tạo sư phạm có nhiệm vụ, quyền và hưởng chính sách theo quy định của Luật Giáo dục. Người được tuyển dụng để đào tạo thành nhà giáo trong các trường cao đẳng và cơ sở giáo dục đại học có nhiệm vụ, quyền và hưởng chính sách theo hợp đồng ký kết giữa cơ sở giáo dục và người được tuyển dụng. |  |
| **Điều 49. Bồi dưỡng nhà giáo** | **\* Góp ý của địa phương**  - Bổ sung chứng chỉ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của Nhà giáo.  - Bổ sung thêm nội dung bồi dưỡng nhà giáo: “Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tư vấn hướng nghiệp”.  - Do công tác bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng mới cho nhà giáo là giáo viên và nhà giáo là giảng viên khác nhau về nội dung và phương pháp và hình thức bồi dưỡng nên Luật cần có những quy định chung và riêng cho hai nhóm nhà giáo. Với nhóm nhà giáo là giảng viên, Luật Nhà giáo nên có quy định rõ các lĩnh vực bồi dưỡng gắn với đặc điểm 3 nhiệm vụ cơ bản của giảng viên là giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng  **\* Góp ý của các trường ĐH** (1) Trường CĐSP Trung ương:Cần bổ sung: Bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ và công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu của chuyển đổi số. **-** Tại điểm e khoản 3 Điều 49, không nên quy định cụ thể hoặc phụ thuộc vào chuyên môn sâu vì sự phát triển của khoa học nhất là CNTT, hạ tầng công nghệ rất nhanh và các cơ sở giáo dục cần tự chủ; việc chuyển đổi số cũng không buộc phải dùng MOOC để đào tạo trực tuyến hay số hóa trong đào tạo.  (**2) Trường ĐH Cần Thơ**  quy định về bồi dưỡng nhà giáo sau khi cấp chứng chỉ hành nghề nhà giáo có quy định 01 trong những nội dung bồi dưỡng nhà giáo là bồi dưỡng Chứng chỉ NVSP. Tuy nhiên theo tiêu chuẩn để được là nhà giáo thì phải có Chứng chỉ NVSP (đối với người không tốt nghiệp sư phạm) thì mới được cấp Chứng chỉ hành nghề nhà giáo. Vì vậy đề xuất bỏ nội dung về Chứng chỉ NVSP trong nội dung bồi dưỡng nhà giáo sau khi là nhà giáo..  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện và kiểm soát được chất lượng bồi dưỡng, đề nghị xem xét, bổ sung một khoản (khoản 5) quy định về các cơ sở được tổ chức bồi dưỡng cho nhà giáo, đặc biệt là bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm:  *“5. Cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng nhà giáo:*  *a) Cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho nhà giáo gồm trường sư phạm, trường sư phạm kỹ thuật, cơ sở giáo dục có khoa sư phạm, khoa sư phạm kỹ thuật.*  *b) Cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng khác cho nhà giáo gồm trường sư phạm, trường sư phạm kỹ thuật, cơ sở giáo dục có khoa sư phạm, khoa sư phạm kỹ thuật, cơ sở giáo dục được phép bồi dưỡng nhà giáo.”* | **Điều 52. Bồi dưỡng nhà giáo** | - Luật Nhà giáo bỏ chứng chỉ chức dnah nghề nghiệp.  - Luật Nhà giáo chỉ quy định chung các nội dung trong công tác bồi dưỡng, không phân biệt giữa đào tạo giáo viên hay giảng viên, việc bồi dưỡng kiến thức tư vấn và hướng nghiệp chỉ là 1 trong các kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ.  - Việc quy định nhiệm vụ bồi dưỡng nhà giáo của các cơ sở giáo dục đã được chi tiết trong Điều 54. |
| 1. Bồi dưỡng nhà giáo là quá trình tiếp tục nâng cao, cập nhật kiến thức chuyên môn, kỹ năng sư phạm, rèn luyện phẩm chất và năng lực giúp nhà giáo phát triển và thăng tiến trong hoạt động nghề nghiệp sau khi đã trở thành nhà giáo. Bồi dưỡng nhà giáo nhằm mục đích cụ thể sau:  a) Bổ sung, cập nhật, nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm;  b) Phát triển nghề nghiệp liên tục; |  | 1. Bồi dưỡng nhà giáo là quá trình tiếp tục nâng cao, cập nhật kiến thức chuyên môn, kỹ năng sư phạm, rèn luyện phẩm chất và năng lực giúp nhà giáo phát triển và thăng tiến trong hoạt động nghề nghiệp sau khi đã trở thành nhà giáo. Bồi dưỡng nhà giáo nhằm mục đích cụ thể sau:  a) Bổ sung, cập nhật, nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm;  b) Phát triển nghề nghiệp liên tục; |  |
| c) Học tập suốt đời. | Học tập suốt đời là phương thức học, nên đưa vào khoản 2 các hình thức bồi dưỡng | c) Học tập suốt đời. | Đây là 1 trong số các nội dung quan trọng giúp nhà giáo thăng tiến nghề nghiệp và phát triển năng lực nghề nghiệp. |
| 2. Các nội dung bồi dưỡng nhà giáo gồm: | Bổ sung quy định việc bồi dưỡng về khoa học, công nghệ | 2. Các nội dung bồi dưỡng nhà giáo gồm: | Bồi dưỡng khoa học và công nghệ là 1 trong số những tiêu chí đáp ứng chuẩn nhà giáo, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. |
| a) Bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, phẩm chất và năng lực nhà giáo; |  | a) Bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, phẩm chất và năng lực nhà giáo; |  |
| b) Bồi dưỡng thường xuyên cập nhật kiến thức, kỹ năng đáp ứng chuẩn nhà giáo; | - Nhà giáo đang áp dụng bộ đánh giá chuẩn nghề nghiệp, yêu cầu bồi dưỡng thường xuyên, cập nhật kiến thức bồi dưỡng có bao hàm các nội dung trong chuẩn hay gắn với các điều kiện, tiêu chuẩn của nhà giáo. | b) Bồi dưỡng thường xuyên cập nhật kiến thức, kỹ năng đáp ứng chuẩn nhà giáo; | Mục đích của đánh giá chuẩn là giúp nhà giáo có kế hoạch để bồi dưỡng nhằm phát triển nghề nghiệp. Đo đó, việc quy định nội dung này là hoàn toàn phù hợp |
| c) Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; | - Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. | c) Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; | Quy định đã bao hàm cả bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ |
| d) Bồi dưỡng phục vụ những yêu cầu mới của thị trường lao động và bối cảnh kinh tế - xã hội; |  | d) Bồi dưỡng phục vụ những yêu cầu mới của thị trường lao động và bối cảnh kinh tế - xã hội; |  |
| đ) Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời; | Đề xuất bỏ quy định này | đ) Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời; | Quy định này để thống nhất với khoản 1 |
| e) Bồi dưỡng năng lực lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục; |  | e) Bồi dưỡng năng lực lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục. |  |
| f) Bồi dưỡng cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm. | \* **Góp ý của địa phương**  Đề xuất bỏ quy định này (vì dành cho đối tượng chưa trở thành nhà giáo)  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Mở Hà Nội**  Sửa thành:  g) Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp  **(2) Đại học Bách Khoa**  Đề nghị bỏ điểm f) (vì đã có quy định nhà giáo cần chứng chỉ hành nghề) |  | Tiếp thu ý kiến góp ý, bỏ quy định này, do không yêu cầu chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm. |
| 3. Các hình thức bồi dưỡng nhà giáo gồm: | Đề xuất bỏ khoản 3, giao Bộ GDĐT trách nhiệm hướng dẫn bồi dưỡng, đào tạo nhà giáo | 3. Các hình thức bồi dưỡng nhà giáo gồm: | Việc quy định các hình thức bồi dưỡng nhằm tạo cơ sở để các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng linh hoạt trong việc tổ chức hoạt động bồi dưỡng. |
| a) Bồi dưỡng tập trung bao gồm học trực tiếp, trực tuyến, hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến do các cơ quan quản lý về giáo dục, chính quyền địa phương, cơ sở giáo dục, hiệp hội tổ chức; | Bồi dưỡng tập trung bao gồm học trực tiếp, trực tuyến, hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến do các cơ quan quản lý về giáo dục, chính quyền địa phương, cơ sở giáo dục, **cơ sở đào tạo**, hiệp hội **có chức năng và thẩm quyền** tổ chức; | a) Bồi dưỡng tập trung bao gồm học trực tiếp, trực tuyến, hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến do các cơ quan quản lý về giáo dục, chính quyền địa phương, cơ sở giáo dục, hiệp hội tổ chức; | Quy định đã bao hàm toàn bộ nội dung góp ý. |
| b) Học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp, cơ sở giáo dục khác, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp;  c) Tham dự các hoạt động khoa học, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn, hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tham quan học tập về giáo dục;  d) Bồi dưỡng thông qua việc giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật tại nước ngoài;  đ) Tự học, tự nghiên cứu; |  | b) Học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp, cơ sở giáo dục khác, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp;  c) Tham dự các hoạt động khoa học, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn, hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tham quan học tập về giáo dục;  d) Bồi dưỡng thông qua việc giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật tại nước ngoài;  đ) Tự học, tự nghiên cứu, tự học có hướng dẫn, cập nhật kiến thức thông qua các chương trình bồi dưỡng theo quy định. |  |
| e) Tự học có hướng dẫn thông qua các tài nguyên giáo dục mở (OER), các khóa học trực tuyến mở đại chúng (MOOC), đào tạo từ xa. | **\* Góp ý của địa phương**  Tự học có hướng dẫn thông qua các tài nguyên giáo dục mở (OER), các khóa học trực tuyến mở đại chúng (MOOC), đào tạo từ xa, **hệ thống dạy học trực tuyến LMS**.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Tp. HCM**  Không nên quy định cụ thể hoặc phụ thuộc vào chuyên môn sâu vì sự phát triển của khoa học nhất là CNTT, hạ tầng công nghệ rất nhanh và các cơ sở giáo dục cần tự chủ; việc chuyển đổi số cũng không buộc phải dùng MOOC để đào tạo trực tuyến hay số hóa trong đào tạo |  | Tiếp thu ý kiến góp ý, bỏ quy định này. |
| 4. Bồi dưỡng nhà giáo bao gồm bồi dưỡng bắt buộc, bồi dưỡng tự chọn, bồi dưỡng tự nguyện.  a) Bồi dưỡng bắt buộc và bồi dưỡng tự chọn bao gồm các khóa học bồi dưỡng do cơ quan quản lý giáo dục, chính quyền địa phương, hiệp hội, cơ sở giáo dục tổ chức; người học được đánh giá sau khi hoàn thành học bồi dưỡng và được cấp giấy chứng nhận hoặc văn bằng hoặc chứng chỉ; | - Bỏ cụm từ “hoặc văn bằng”.  Lí do: Văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân được cấp cho người học sau khi tốt nghiệp cấp học hoặc sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, đạt chuẩn đầu ra của trình độ đào tạo theo quy định.  - Bồi dưỡng chỉ có chứng nhận và chứng chỉ. | 4. Bồi dưỡng nhà giáo bao gồm bồi dưỡng bắt buộc, bồi dưỡng tự chọn. Bồi dưỡng bắt buộc và bồi dưỡng tự chọn bao gồm các khóa học bồi dưỡng do cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo, chính quyền địa phương, hiệp hội, cơ sở giáo dục tổ chức. | - Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại.  - Gộp điểm a, điểm b thành 1 khoản. |
| b) Bồi dưỡng tự nguyện là việc nhà giáo tham gia các khóa học hoặc tự học, tự nghiên cứu theo nhu cầu và sở thích cá nhân; người học có thể được đánh giá và được cấp giấy chứng nhận hoặc văn bằng hoặc chứng chỉ sau khi kết thúc theo quy chế của cơ sở bồi dưỡng. | Đề nghị quy định rõ việc tham gia bồi dưỡng tự nguyện không ảnh hưởng đến hoạt động giảng dạy và giáo dục bắt buộc đối với nhà giáo. |  | Gộp cùng điểm a. |
| **Điều 50. Nhiệm vụ và quyền của nhà giáo khi tham gia học bồi dưỡng** | Đề nghị sửa lại cấu trúc của Điều 50, 9 khoản trong Điều 50 cần tách thành 2 khoản “Nhiệm vụ” và “Quyền hạn” riêng biệt. Kết hợp với các ý kiến ở Mục 2, có thể trình bày lại  “Điều 50. Nhiệm vụ và quyền của nhà giáo khi tham gia bồi dưỡng  1. Nhiệm vụ của nhà giáo khi tham gia học bồi dưỡng  Tham gia đầy đủ và hoàn thành các mục tiêu, nội dung chương trình bồi dưỡng theo quy định; có trách nhiệm tham gia đóng góp ý kiến về nội dung và công tác tổ chức các chương trình bồi dưỡng; vận dụng kết quả bồi dưỡng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng, đổi mới sáng tạo.  2. Quyền của nhà giáo khi tham gia học bồi dưỡng  a) Được cơ sở giáo dục tạo điều kiện về thời gian và chi trả kinh phí để tham gia bồi dưỡng khi được cấp có thẩm quyền cử tham gia bồi dưỡng. Thời gian tham gia bồi dưỡng do cơ quan có thẩm quyền cử đi được tính vào thời gian công tác liên tục và tính chế độ làm việc tương ứng.  b) Nhà giáo được sử dụng các chứng nhận, chứng chỉ, kết quả bồi dưỡng đã tích lũy để cấp có thẩm quyền xem xét về giá trị chuyển đổi khi nhà giáo tham gia các chương trình bồi dưỡng khác và được cấp có thẩm quyền sử dụng các chứng nhận, chứng chỉ, kết quả bồi dưỡng để xem xét đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, phục vụ công tác quản lý, sử dụng nhà giáo.” | **Điều 53. Nhiệm vụ và quyền của nhà giáo khi tham gia học bồi dưỡng** | Nội dung quy định trong Điều này đã thể hiện rõ nhiệm vu và quyền của nhà giáo, do đó không cần tách riêng. |
| 1. Tham gia đầy đủ và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo quy định. |  | 1. Tham gia đầy đủ và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo quy định. |  |
| 2. Chấp hành nội quy, quy chế của cơ sở bồi dưỡng. | Bỏ khoản 2, do đã bao hàm trong khoản 1 | 2. Chấp hành nội quy, quy chế của cơ sở bồi dưỡng. | Khoản 1 và khoản 2 không bao hàm nhau. |
| 3. Có ý thức tự học, học tập suốt đời, phát triển nghề nghiệp liên tục. | Đề xuất bỏ quy định này  Lí do: Bồi dưỡng là một giai đoạn ngắn. Quy định nhà giáo phải “có ý thức tự học, học tập suốt đời, phát triển nghề nghiệp liên tục” không có cơ sở định tính, định lượng để đánh giá. Mặt khác, đây là yêu cầu chung của tất cả các ngành nghề, kể cả học sinh đang nồi trên ghế nhà trường. Chỉ cần thỏa mãn yêu cầu khoản 1, nó đã một phần bao hàm nội dung này khi các chương trình bồi dưỡng đã có mục tiêu, kế hoạch cụ thể. | 3. Có ý thức tự học, học tập suốt đời, phát triển nghề nghiệp liên tục. | Trong Luật này được hiểu bồi dưỡng là toàn bộ quy định học tập suốt đừi của nhà nhằm phát triển nghề nghiệp liên tục, mỗi giai đoạn khác nhau nhà giáo sẽ được bồi dưỡng các chương trình phù hợp. |
| 4. Tham gia đóng góp ý kiến về nội dung và công tác tổ chức các chương trình bồi dưỡng. |  | 4. Tham gia đóng góp ý kiến về nội dung và công tác tổ chức các chương trình bồi dưỡng. |  |
| 5. Vận dụng kết quả bồi dưỡng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng, đổi mới sáng tạo. |  | 5. Vận dụng kết quả bồi dưỡng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng, đổi mới sáng tạo. |  |
| 6. Được cơ sở giáo dục tạo điều kiện về thời gian để tham gia bồi dưỡng. Thời gian tham gia bồi dưỡng do cơ quan có thẩm quyền cử đi được tính vào thời gian công tác liên tục và tính chế độ làm việc tương ứng. |  | 6. Được cơ sở giáo dục tạo điều kiện về thời gian để tham gia bồi dưỡng. Thời gian tham gia bồi dưỡng do cơ quan có thẩm quyền cử đi được tính vào thời gian công tác liên tục và tính chế độ làm việc tương ứng. |  |
| 7. Được cơ sở giáo dục chi trả kinh phí bồi dưỡng khi cơ quan có thẩm quyền cử tham gia bồi dưỡng theo chương trình bồi dưỡng bắt buộc và tự chọn. | Bổ sung hỗ trợ hoặc hỗ trợ một phần cho những cán bộ có nguyện vọng hoặc tự đi học nâng cao tay nghề. | 7. Được cơ sở giáo dục chi trả kinh phí bồi dưỡng khi cơ quan có thẩm quyền cử tham gia bồi dưỡng theo chương trình bồi dưỡng bắt buộc và tự chọn. | Việc chi trả kinh phí cho nhà giáo tham gia quá trình bồi dưỡng là một trong các chính sách dành cho nhà giáo, do đó nhà giáo sẽ được hỗ trợ toàn bộ kinh phí. |
| 8. Được sử dụng kết quả bồi dưỡng là một tiêu chí để xem xét đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và phục vụ công tác quản lý, sử dụng nhà giáo. |  | 8. Được sử dụng kết quả bồi dưỡng là một tiêu chí để xem xét đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và phục vụ công tác quản lý, sử dụng nhà giáo. |  |
| 9. Được sử dụng các chứng nhận, chứng chỉ đã tích lũy để xem xét về giá trị chuyển đổi khi nhà giáo tham gia các chương trình bồi dưỡng khác. |  | 9. Được sử dụng các chứng nhận, chứng chỉ đã tích lũy để xem xét về giá trị chuyển đổi khi nhà giáo tham gia các chương trình bồi dưỡng khác. |  |
| **Điều 51. Trách nhiệm đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo** |  | **Điều 54. Trách nhiệm đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo** |  |
| 1. Căn cứ vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo, Chính phủ ban hành chính sách ưu đãi nhằm thu hút người giỏi tham gia đào tạo để trở thành nhà giáo; ban hành chính sách đào tạo, bao gồm đào tạo trong nước và đào tạo nước ngoài nhằm phát triển đội ngũ nhà giáo trở thành nguồn nhân lực chất lượng cao. |  | 1. Chính phủ ban hành chính sách ưu đãi nhằm thu hút người giỏi tham gia đào tạo để trở thành nhà giáo; ban hành chính sách đào tạo, bao gồm đào tạo trong nước và đào tạo ở nước ngoài nhằm phát triển đội ngũ nhà giáo trở thành nguồn nhân lực chất lượng cao. |  |
| 2. Căn cứ vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo, hằng năm Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công bố kế hoạch tuyển sinh vào ngành sư phạm. Trong kế hoạch nêu rõ số lượng, cơ cấu sinh viên sư phạm cụ thể theo từng môn học, cấp học và trình độ đào tạo. |  | 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công bố kế hoạch tuyển sinh vào ngành sư phạm. |  |
| 3. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình ban hành quy chế bồi dưỡng; chương trình bồi dưỡng bắt buộc và bồi dưỡng tự chọn tương ứng với chức danh nhà giáo; xây dựng hệ thống quản lý nguồn học liệu mở phục vụ cho các hoạt động học bồi dưỡng. Hằng năm công bố kế hoạch tổng thể bồi dưỡng nhà giáo. | \* **Góp ý của địa phương**  Đề xuất đưa trách nhiệm của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ để hướng dẫn cụ thể nội dung khi triển khai thực hiện  \* **Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị xem xét:  - Bổ sung nội dung quy định liên quan đến thẩm quyền quy định *“tiêu chuẩn cơ sở được phép bồi dưỡng nhà giáo”* và giao nhiệm vụ cho cơ sở bồi dưỡng;  - Cấu trúc lại khoản 3 theo hướng bao gồm các khoản để thuận tiện tra cứu, áp dụng trong thực tiễn.  *“3. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình:*  *a) Ban hành quy chế bồi dưỡng; chương trình bồi dưỡng bắt buộc và bồi dưỡng tự chọn tương ứng với chức danh nhà giáo;* ***tiêu chuẩn cơ sở được phép bồi dưỡng nhà giáo****; xây dựng hệ thống quản lý nguồn học liệu mở phục vụ cho các hoạt động học bồi dưỡng;*  ***b) Giao nhiệm vụ tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; giao nhiệm vụ tổ chức bồi dưỡng khác cho các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng nhà giáo thuộc thẩm quyền quản lý;***  *c) Hàng năm công bố kế hoạch tổng thể bồi dưỡng nhà giáo.”* | 3. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ xây dựng đề án, kế hoạch tổng thể bồi dưỡng nhà giáo trung hạn và dài hạn. | Nội dung này sẽ được hướng dẫn chi tiết bởi Nghị định, trong đó sẽ quy định rõ trách nhiệm của các bộ, ngành. |
| 4. Căn cứ kế hoạch bồi dưỡng tổng thể, hằng năm, nhà đầu tư hoặc hội đồng trường cơ sở giáo dục dân lập, tư thục; cơ quan quản lý giáo dục ban hành kế hoạch bồi dưỡng nhà giáo thuộc thẩm quyền quản lý. |  | 4. Cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo, nhà đầu tư hoặc hội đồng trường cơ sở giáo dục dân lập, tư thục ban hành kế hoạch bồi dưỡng nhà giáo thuộc thẩm quyền quản lý. |  |
| 5. Căn cứ khung chương trình đào tạo và chương trình bồi dưỡng của cơ quan có thẩm quyền, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ban hành chương trình đào tạo bảo đảm yêu cầu chuẩn đầu ra, đáp ứng chuẩn nhà giáo theo quy định; xây dựng các giáo trình, tài liệu, học liệu và bảo đảm các điều kiện cần thiết để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng có chất lượng. |  | 5. Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ban hành chương trình đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng giáo trình, tài liệu, học liệu và bảo đảm các điều kiện cần thiết để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền. |  |
| 6. Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo của các cấp có thẩm quyền; tạo điều kiện thời gian và chi trả kinh phí cho nhà giáo tham gia đào tạo, học bồi dưỡng theo quy định. | - Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo của các cấp có thẩm quyền; tạo điều kiện thời gian và chi trả kinh phí và **cung cấp đầy đủ trang thiết bị cần thiết,** chi trả kinh phí cho nhà giáo tham gia đào tạo, học bồi dưỡng theo quy định.  - Đề xuất bỏ quy định này | 6. Cơ sở giáo dục có trách nhiệm triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo của các cấp có thẩm quyền. | Trong quá trình triển khai thực hiện nhằm bảo đảm hiệu quả thì việc có trang thiết bị là 1 trong số các yêu cầu bắt buộc. Do đó, không cần bổ sung thêm quy định này. |
| **Mục 2**  **HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ NHÀ GIÁO** | Nghĩ tới xu hướng quốc tế hóa, cần tham khảo chương trình của nước ngoài, để chứng chỉ không chỉ được Việt Nam công nhận mà kể cả nước ngoài công nhận | **Mục 2**  **HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ NHÀ GIÁO** |  |
| **Điều 52. Mục tiêu, yêu cầu, nội dung, hình thức hợp tác quốc tế về nhà giáo** |  | **Điều 55. Mục tiêu, yêu cầu, nội dung hợp tác quốc tế về nhà giáo** |  |
| 1. Hợp tác quốc tế về nhà giáo nhằm góp phần xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế; khẳng định vị thế của nhà giáo Việt Nam trong hoạt động giảng dạy, giáo dục, nghiên cứu khoa học so với nhà giáo ở các nền giáo dục tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.  2. Hợp tác quốc tế về nhà giáo phải bảo đảm các quy định của pháp luật Việt Nam trong hợp tác quốc tế về giáo dục; phù hợp với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và các hiệp định, thỏa thuận quốc tế khác có liên quan.  3. Hợp tác quốc tế về nhà giáo bao gồm việc nhà giáo ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật và nhà giáo nước ngoài vào Việt Nam giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật.  4. Các hình thức hợp tác quốc tế về nhà giáo bao gồm:  a) Trao đổi nhà giáo trong khuôn khổ các hiệp định, thỏa thuận hợp tác quốc tế về giáo dục;  b) Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo tại nước ngoài thông qua các chương trình học bổng ngân sách nhà nước và chương trình học bổng do Chính phủ nước ngoài, nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), chính quyền các vùng lãnh thổ, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ hoặc cá nhân tài trợ thông qua Chính phủ Việt Nam;  c) Tiếp nhận nhà giáo giảng dạy, làm việc trong cơ sở giáo dục được thành lập theo các chương trình, dự án đầu tư được ký kết giữa Việt Nam và các tổ chức, cá nhân nước ngoài;  d) Tham gia các tổ chức giáo dục, hội nghề nghiệp trong khu vực và quốc tế;  đ) Tham dự các diễn đàn, hội nghị, hội thảo, hoạt động giáo dục trong khu vực và quốc tế;  e) Nhà giáo Việt Nam ra nước ngoài và nhà giáo nước ngoài đến Việt Nam để giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật theo nhu cầu cá nhân dưới hình thức tự túc hoặc theo hợp đồng. |  | 1. Hợp tác quốc tế về nhà giáo nhằm góp phần xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế; khẳng định vị thế của nhà giáo Việt Nam trong hoạt động giảng dạy, giáo dục, nghiên cứu khoa học so với nhà giáo ở các nền giáo dục tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.  2. Hợp tác quốc tế về nhà giáo phải bảo đảm các quy định của pháp luật Việt Nam trong hợp tác quốc tế về giáo dục; phù hợp với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và các hiệp định, thỏa thuận quốc tế khác có liên quan.  3. Các nội dung hợp tác quốc tế về nhà giáo bao gồm:  a) Nhà giáo ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật;  b) Nhà giáo tham gia các tổ chức giáo dục, hội nghề nghiệp trong khu vực và quốc tế;  c) Nhà giáo nước ngoài vào Việt Nam giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật. |  |
| 5. Chính phủ quy định chi tiết việc quản lý hợp tác quốc tế về nhà giáo. | Cần có cơ chế cụ thể về quản lý hợp tác quốc tế tránh thủ tục, hồ sơ pháp lý phức tạp, kéo dài làm ảnh hưởng đến tiến độ tuyển dụng giáo viên, đồng thời gây áp lực tâm lý đối với nhà giáo nước ngoài. |  | Bỏ quy định này, nội dung này sẽ được quy định chung thành 1 khoản trong mục hợp tác quốc tế. |
| **Điều 53. Nhà giáo ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật** | **(1) Trường ĐH Vinh**  Nhà giáo ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật nên bổ sung thêm phần “đi thực tế, thực tập” (intership) | **Điều 56. Nhà giáo ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật và tham gia các tổ chức giáo dục, hội nghề nghiệp trong khu vực và quốc tế** | Việc đi thực tế, thực tập là 1 trong số các nội dung của học tập, nghiên cứu khoa học. |
| 1. Nhà nước có chính sách khuyến khích và tạo điều kiện cho nhà giáo Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật theo hình thức được cơ quan quản lý giáo dục cử đi hoặc được tổ chức, cá nhân nước ngoài tài trợ hoặc theo hợp đồng. | Nhà nước có chính sách khuyến khích và tạo điều kiện cho nhà giáo Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật theo hình thức được cơ quan quản lý giáo dục cử đi hoặc được tổ chức, cá nhân nước ngoài tài trợ hoặc theo hợp đồng theo ***chu kì 3 năm (hoặc 5 năm) một lần trong một cơ sở giáo dục.*** | 1. Nhà nước có chính sách khuyến khích và tạo điều kiện cho nhà giáo Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật theo hình thức được cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo cử đi hoặc được tổ chức, cá nhân nước ngoài tài trợ hoặc theo hợp đồng. | Không phải chương trình nào cũng có thời hạn nhất định. |
| 2. Nhà giáo ra nước ngoài giảng dạy, nghiên cứu khoa học và làm việc theo hợp đồng ký kết với cơ sở giáo dục, tổ chức giáo dục nước ngoài thực hiện theo quy định của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. |  | 2. Nhà giáo ra nước ngoài giảng dạy, nghiên cứu khoa học và làm việc theo hợp đồng ký kết với cơ sở giáo dục, tổ chức giáo dục nước ngoài thực hiện theo quy định của Luật Nhà giáo Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. |  |
|  |  | 3. Nhà giáo được khuyến khích tham gia các tổ chức giáo dục, hội nghề nghiệp trong khu vực và quốc tế nhằm mục đích bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và nâng cao vị thế nhà giáo, thúc đẩy hội nhập khu vực và quốc tế. |  |
| 3. Chính phủ quy định việc nhà giáo Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật theo hình thức được cơ quan quản lý giáo dục cử đi hoặc được tổ chức, cá nhân nước ngoài tài trợ. |  | 4. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến việc nhà giáo Việt Nam ra nước ngoài học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật theo hình thức được cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo cử đi hoặc được tổ chức, cá nhân nước ngoài tài trợ và tham gia các tổ chức giáo dục, hội nghề nghiệp trong khu vực và quốc tế. |  |
| **Điều 54. Nhà giáo nước ngoài vào Việt Nam giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật** |  | **Điều 57.** **Người nước ngoài vào Việt Nam giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật** |  |
| 1. Nhà giáo nước ngoài, bao gồm nhà giáo là người nước ngoài và nhà giáo là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, được Nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện vào Việt Nam giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật. | Đề nghị bổ sung cụm từ **“là người”** sau cụm từ “Nhà giáo” và điều chỉnh thành **“Nhà giáo là người nước ngoài…”** | 1. Người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài là chuyên gia hoặc là người có trình độ cao được Nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện vào Việt Nam giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật. | Tiếp thu ý kiến góp ý |
| 2. Nhà giáo nước ngoài vào Việt Nam giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật theo hình thức được cơ quan, tổ chức nước ngoài cử đi hoặc theo hợp đồng ký kết với cơ sở giáo dục, tổ chức giáo dục tại Việt Nam. | **(1) Trường ĐHSP Hà Nội**  Nhà giáo nước ngoài vào Việt Nam làm việc theo hợp đồng được cơ quan tổ chức nước ngoài cử đi có quyền của người lao động được quy định theo pháp luật của quốc gia và cơ quan, tổ chức đó có **trụ sở**  Vì quốc tịch chỉ thể hiện mối quan hệ giữa cá nhân và quốc gia, không có khái niệm quốc tịch của tổ chức/cơ quan | 2. Người nước ngoài vào Việt Nam giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật theo thỏa thuận quốc tế mà cơ quan, tổ chức ở Trung ương, cấp tỉnh ký kết theo quy định của pháp luật hoặc theo hợp đồng ký kết với cơ sở giáo dục, tổ chức giáo dục tại Việt Nam. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại. |
| 3. Tiêu chuẩn đối với nhà giáo nước ngoài vào Việt Nam giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật:  a) Là người có quốc tịch nước ngoài đủ 18 tuổi trở lên và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;  b) Có sức khỏe theo quy định;  c) Đạt trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của pháp luật Việt Nam phù hợp với từng cấp học và trình độ đào tạo và có chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo hoặc các văn bản khác có giá trị tương đương phù hợp với vị trí công việc mà nhà giáo nước ngoài dự kiến làm việc tại Việt Nam; |  |  | Bỏ quy định này |
| d) Có giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam cấp, trừ các trường hợp không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn, bao gồm người lao động nước ngoài vào Việt Nam để giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật là giáo viên được cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác nhận; là giảng viên được cơ sở giáo dục đại học đã được giao quyền tự chủ xác nhận. Riêng đối với nhà giáo nước ngoài đã được cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo tại Việt Nam thì không thuộc diện cấp giấy phép lao động; | Có giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam cấp, trừ các trường hợp không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn, bao gồm người lao động nước ngoài vào Việt Nam để giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật là giáo viên được cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác nhận; là giảng viên được cơ sở giáo dục đại học đã được giao quyền tự chủ xác nhận. |  |  |
| đ) Không phải là người đang trong thời gian chấp hành hình phạt hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc pháp luật nước ngoài; hoặc chưa được xóa án tích; hoặc đã được xóa án tích nhưng thuộc các trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 20 Luật này;  e) Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định cụ thể việc vận dụng điểm c khoản này đối với trường hợp người chưa phải là nhà giáo nhưng có trình độ, kinh nghiệm chuyên môn cùng các tiêu chuẩn khác đáp ứng yêu cầu làm nhiệm vụ thỉnh giảng. |  |  |  |
| 4. Quyền của nhà giáo nước ngoài vào Việt Nam giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật:  a) Được Nhà nước Việt Nam bảo hộ các quyền, lợi ích hợp pháp theo pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;  b) Có các quyền của nhà giáo theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9 Điều 9 của Luật này;  c) Nhà giáo nước ngoài vào Việt Nam làm việc theo hợp đồng được cơ quan, tổ chức nước ngoài cử đi có quyền của người lao động được quy định theo pháp luật của quốc gia mà cơ quan, tổ chức đó mang quốc tịch hoặc theo thỏa thuận về luật áp dụng trong hợp đồng lao động;  d) Nhà giáo nước ngoài vào Việt Nam làm việc theo hợp đồng với cơ sở giáo dục, tổ chức giáo dục tại Việt Nam có quyền của người lao động được quy định theo Bộ luật Lao động Việt Nam và các quy định khác của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác. | (**1) Trường ĐH Kiên Giang**  Đề xuất bổ sung quyền được cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo như quy định tại khoản 3 Điều 9 Dự thảo do khoản 3 Điều 15 Dự thảo có quy định trường hợp nhà giáo nước ngoài nếu đáp ứng điều kiện theo quy định của cơ quan có thẩm quyền và có nhu cầu là được cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo.  **(2) Trường ĐH Đồng Tháp**  Đề xuất bổ sung quyền được cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo như quy định tại khoản 3 Điều 9 dự thảo |  |  |
| 5. Trách nhiệm của nhà giáo nước ngoài vào Việt Nam giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật:  a) Chấp hành pháp luật Việt Nam;  b) Thực hiện đúng thỏa thuận, cam kết đã ký với cơ quan tuyển dụng trong nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật;  c) Thực hiện đúng nghĩa vụ, trách nhiệm, đạo đức của nhà giáo; tôn trọng bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam; |  |  |  |
| d) Tuân thủ quy định về những hành vi mà nhà giáo bị nghiêm cấm tại khoản 1 Điều 12 Luật này. | Tuân thủ quy định về những hành vi mà nhà giáo bị nghiêm cấm tại khoản 1 Điều 11 Luật này. |  |  |
|  |  | 3. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến việc người nước ngoài vào Việt Nam giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật. | Các quy định khác liên quan đến việc người nước ngoài vào Việt Nam giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật sẽ được Chính phủ quy định trực tiếp. |
| **Chương VII**  **QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ NHÀ GIÁO** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHQH**  - Quy hoạch này cần đồng bộ từ Bộ, về các tỉnh, thành, huyện, thị, địa phương và cần phân cấp cho Bộ GDĐT làm việc này. Bộ GDĐT quản lý từ biên chế cho đến quy hoạch, kết nối giữa sử dụng địa phương và đào tạo sư phạm. Việc vừa nắm tính chất chuyên môn, vừa nắm biên chế thì công tác tuyển dụng và điều động giữa các huyện, giữa các trường, các tỉnh với nhau. Nhiều sinh viên ra trường không có việc làm nhưng không đi được tỉnh khác, nếu nắm từ khâu đào tạo đến biên chế các tỉnh thì sẽ giải quyết được bài toán khó khăn này.  - Chính sách quản lý nhà nước cần quan tâm nhất về phân cấp, phân quyền. Đây là vấn đề cần phải rõ, vấn đề phân cấp đối với nhà giáo từng cấp học, các trình độ đào tạo như thế nào, khi xây dựng chính sách cần phải rõ để đạt được mục tiêu đặt ra. Giáo viên phân 2 luồng: công lập và xã hội hóa, tư thục. Luật cần rõ đi theo hướng nào cho chuẩn? Do đó, đi theo hướng công lập là chủ đạo.  ***-*** Bảo đảm sự thống nhất đồng bộ trong quản lý nguồn nhân lực giữa tuyển dụng, điều động, xử lý… đồng tình về thẩm quyền chung.  ***-*** Ngành Nội vụ tham mưu trực tiếp về lĩnh vực này nên là khó khăn trong công tác quản lý.  - Quan điểm xây dựng  + Việc giao tự chủ cho các cơ sở giáo dục là chủ trương lớn và tiếp tục giao quyền mạnh. Sự phân cấp không quan trọng ở việc phân cấp hẳn cho ai, mà quan trọng là rõ nội dung này ai chủ trì, ai phối hợp, phối hợp đến mức nào  + Quản lý nhà giáo hiện đã quy định: công lập thuộc quyền quản lý của Bộ NV, giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ Lao động, để thay đổi cần có quy định của Luật pháp, nếu chỉ quy định của Chính phủ trở xuống không thể thay đổi được quy định của Luật. Phải là của Quốc hội ở cấp Luật để thay đổi quy định của các Luật trước đó | **Chương VII**  **QUẢN LÝ NHÀ GIÁO** | Tiếp thu ý kiến góp ý, Luật Nhà giáo đã phân cấp quản lý một cách thống nhất, triệt để từ Trung ương đến địa phương. Trong đó hướng đến việc phân quyền cho cơ quan quản lý giáo dục trong công tác quản lý, sử dụng nhà giáo. |
| **Điều 55. Nội dung quản lý nhà nước về nhà giáo** |  |  | Bỏ, nội dung này sẽ được lồng ghép trong các điều khoản cụ thể. |
| 1. Xây dựng chiến lược, đề án, kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo. | - Sửa tên điều thành: “Quản lý nhà nước **đối với** nhà giáo” |  |  |
| 2. Quy định về vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc; chuẩn nhà giáo, chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục, chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo; bổ nhiệm chức danh nhà giáo; bổ nhiệm, công nhận, miễn nhiệm nhà giáo, thôi giữ chức vụ quản lý. | Quy định về vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc, chuẩn nhà giáo, chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục **và chuẩn cấp phó của người đứng đầu cơ sở giáo dục**, chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo; bổ nhiệm chức danh nhà giáo; bổ nhiệm, công nhận, miễn nhiệm nhà giáo, thôi giữ chức vụ quản lý. |  |  |
| 3. Quy định về tuyển dụng nhà giáo, hợp đồng nhà giáo; thay đổi đơn vị công tác và vị trí việc làm đối với nhà giáo; nhà giáo dạy liên trường. | ***Đề nghị làm rõ thêm***: Đối với việc tuyển dụng, sử dụng nhà giáo, căn cứ vào các đặc trưng lao động khác biệt so với các viên chức khác, đổi mới quy định về phương thức, nội dung tuyển dụng phù hợp với hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo để bảo đảm tuyển dụng được người giỏi vào ngành; quy định về việc sử dụng, quản lý nhà giáo bảo đảm phủ hết các nhóm đối tượng nhà giáo trong công lập và ngoài công lập và tạo điều kiện cho nhà giáo các cơ hội phát triển nghề nghiệp. |  |  |
| 4. Cơ chế xã hội hóa trong phát triển đội ngũ nhà giáo; quản lý quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo; quản lý tổ chức xã hội - nghề nghiệp của nhà giáo. | **(1) Trường ĐH Hà Nội**  Bổ sung động từ, ví dụ:  Xây dựng cơ chế |  |  |
| 5. Chế độ đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo. |  |  |  |
| 6. Chính sách tiền lương và các chế độ đãi ngộ, hỗ trợ, thu hút đối với nhà giáo. | **1) Trường ĐH Hà Nội**  Bổ sung động từ, ví dụ:  Ban hành và cập nhật chính sách |  |  |
| 7. Tôn vinh, khen thưởng, kỷ luật; tạm đình chỉ giảng dạy đối với nhà giáo. |  |  |  |
| 8. Quản lý cơ sở dữ liệu về đội ngũ nhà giáo. |  |  |  |
| 9. Thanh tra, kiểm tra; khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo; giải quyết tranh chấp hợp đồng nhà giáo. |  |  |  |
| **Điều 56. Cơ quan** **quản lý nhà nước về nhà giáo** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHQH**  - Quản lý nhà nước bao giờ cũng phải Chính phủ quản lý thống nhất, các cơ quan khác giúp Chính phủ quản lý thống nhất, do đó phải có sự phân công, phối hợp và phân cấp trách nhiệm. Ai chủ trì nội dung gì? Ai phối hợp? Phối hợp đến mức nào?  - Trước giờ có mối quan hệ phối hợp dọc – ngang – chéo, do vậy cần thống nhất 01 ngành quản lý, do hiện nay rất nhiều ngành quản lý, ví dụ về giáo dục thì chuyên ngành là Bộ GDĐT, con người là Bộ Nội vụ, tài chính và Bộ Tài chính.  - Phân công của Trung ương và cơ sở giáo dục đã rõ, nhưng cả mảng quan hệ giữa Sở NV, Sở GDĐT, Phòng NV, Phòng GDĐT chưa nói rõ, tối thiểu cần nói rõ quan hệ như với cơ quan ở trung ương. VD: ở địa phương Sở NV giúp UBND xác định số lượng, phân bổ biên chế; còn việc tuyển dụng, sử dụng… thuộc về Sở GDĐT | **Điều 58. Quản lý nhà nước về nhà giáo** | - Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại theo hướng phân công, phân cấp quản lý giáo dục triệt để từ cơ quan Trung ương đến địa phương.  - Điều chỉnh tên Điều cho phù hợp với nộ hàm quy định. |
| 1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về nhà giáo. |  | 1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về nhà giáo. |  |
| 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện việc thống nhất quản lý nhà nước đối với nhà giáo thuộc thẩm quyền quản lý và trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao. | (**1) Trường Đại học Đồng Tháp**  Điều chỉnh đúng tên gọi: Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội | 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện việc quản lý nhà nước về nhà giáo và có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:  a) Xây dựng và ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về nhà giáo;  b) Chủ trì phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập chiến lược, đề án, quy hoạch, kế hoạch xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo trình cấp có thẩm quyền quyết định;  c) Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu, thống kê về nhà giáo;  d) Thanh tra, kiểm tra về nhà giáo;  đ) Hàng năm, báo cáo Chính phủ về đội ngũ nhà giáo. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đồng thời biên tập lại. |
| 3. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội tham mưu, trình cấp có thẩm quyền quyết định số lượng và phân bổ biên chế cho ngành Giáo dục. | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHQH**  Mới nói được Bộ Nội vụ về số lượng và biên chế. Muốn thay đổi cả phân cấp, phân cấp địa phương ít hơn, giao quyền của Bộ cao hơn, điều động cả địa phương thì phải nêu rõ việc phân cấp trong Luật  **\* Góp ý của địa phương và các HT khác**  Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội tham mưu, trình cấp có thẩm quyền quyết định số lượng và phân bổ biên chế cho ngànhGiáo dục **và Đào tạo***.*  **\* Góp ý của các trường ĐH**  (**1) Trường Đại học Đồng Tháp**  Điều chỉnh đúng tên gọi: Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội |  | Bỏ quy định này |
| 4. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về nhà giáo. |  | 3. Các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về nhà giáo. |  |
| 5. Uỷ ban nhân dân các cấp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nhà giáo theo phân cấp. | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHQH**  **-** Phân cấp quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thống nhất từ trung ương đến địa phương, giao Sở GDĐT quản lý nhà giáo trên địa bàn cấp tỉnh, trong đó có việc quản lý đối với các Phòng GDĐT. Giao quản lý trực tiếp cho Sở GDĐT thống nhất quản lý từ biên chế, điều phối giáo viên giữa các đơn vị. | 4. Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao thực hiện quản lý nhà nước về nhà giáo. |  |
|  |  | 5. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, tham mưu giúp Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, Uỷ ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nhà giáo theo quy định của Luật này. | Tiếp thu ý kiến góp ý, bổ sung thêm quy định về phân cấp quản lý đối với Sở/Phòng |
| 6. Chính phủ ban hành quy định phân cấp quản lý nhà nước về nhà giáo. |  |  | Bỏ quy định này |
| **Điều 57. Cơ quan quản lý giáo dục** |  |  | Bỏ quy định này |
| 1. Cơ quan quản lý giáo dục là cơ quan chuyên môn giúp Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục. |  |  |  |
| 2. Cơ quan quản lý giáo dục bao gồm Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và cơ quan chuyên môn giúp Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, Uỷ ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục bao gồm Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội. | **\* Góp ý của địa phương**  - Điều chỉnh lại: “…UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục bao gồm Sở GD&ĐT, Sở LĐ-TB&XH, Phòng GD&ĐT, Phòng LĐ-TB&XH.”  **\* Góp ý của các trường ĐH**  Bổ sung cơ quan quản lý giáo dục là các cơ quan chủ quản các cơ sở giáo dục và đào tạo  Lí do: Các cơ quan chủ quản cũng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục theo Nghị định 127/2018/NĐ-CP.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Công Thương:** Bổ sung cơ quan quản lý giáo dục là các cơ quan chủ quản các cơ sở giáo dục và đào tạo  Lý do: Các cơ quan chủ quản cũng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục theo Nghị định 127/2018/NĐ-CP. |  |  |
| **Điều 58. Quản lý nhà giáo tại cơ sở giáo dục** | **\* Góp ý tại phiên làm việc với UBVHQH**  Trường tự chủ chương trình, tuyển dụng biên chế, bảo đảm chất lượng chuyên môn, cho tự chủ một phần về tài chính để chủ động trong việc trả lương, ký hợp đồng bảo đảm đủ số lượng giáo viên triển khai chương trình mới. | **Điều 59. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục trong quản lý nhà giáo** |  |
| 1. Nội dung quản lý nhà giáo tại cơ sở giáo dục bao gồm:  a) Xây dựng đề án phát triển nhà giáo, đề án vị trí việc làm;  b) Ký hợp đồng nhà giáo;  c) Bổ nhiệm, thay đổi chức danh nhà giáo;  d) Đánh giá nhà giáo;  đ) Chấm dứt hợp đồng nhà giáo, giải quyết chế độ thôi việc;  e) Bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; sắp xếp, bố trí và sử dụng nhà giáo;  g) Thực hiện việc đình chỉ, tạm đình chỉ giảng dạy đối với nhà giáo; đánh giá, khen thưởng, kỷ luật nhà giáo;  h) Thực hiện chế độ tiền lương, các chính sách đãi ngộ, hỗ trợ, thu hút nhà giáo; chế độ đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo;  i) Lập, quản lý dữ liệu về nhà giáo; thực hiện chế độ báo cáo về quản lý nhà giáo thuộc phạm vi quản lý; | **\* Góp ý của địa phương**  - Đề nghị nghiên cứu, sửa đổi điểm c và e.  Lí do: Thẩm quyền bổ nhiệm, miễm nhiệm, sắp xếp, thay đổi chức danh nhà giáo do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục (trừ trường hợp có quy định về phân cấp quản lý)  - Nêu quá chi tiết, đề nghị viết lại mang tính khái quát.  - Đề nghị bổ sungcác nội dung:  +Tuyển dụng nhà giáo;  + Điều động, luân chuyển, quy hoạch cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐHSP Tp. HCM**  Điểm h): Rà soát văn bản vì nếu quy định nhiệm vụ là dạy học và giáo dục thì phải bao hàm cả hai, tránh chỉ nên một phần thì sẽ bị phiến diện | 1. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục trong quản lý nhà giáo gồm:  a) Xây dựng đề án phát triển nhà giáo, đề án vị trí việc làm;  b) Tuyển dụng, ký hợp đồng nhà giáo, chấm dứt hợp đồng nhà giáo, giải quyết chế độ thôi việc;  c) Bổ nhiệm, thay đổi chức danh nhà giáo;  d) Đánh giá nhà giáo;  đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; sắp xếp, bố trí và sử dụng nhà giáo;  e) Thực hiện việc đình chỉ, tạm đình chỉ giảng dạy đối với nhà giáo; đánh giá, khen thưởng, kỷ luật nhà giáo;  g) Thực hiện chế độ tiền lương, các chính sách đãi ngộ, hỗ trợ, thu hút nhà giáo; chế độ đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo;  h) Lập, quản lý dữ liệu về nhà giáo; thực hiện chế độ báo cáo về quản lý nhà giáo thuộc phạm vi quản lý; | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại bảo đảm việc giao quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục. |
| k) Tạo môi trường thuận lợi, an toàn cho hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo; kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm đối với nhà giáo; tổ chức hoạt động tư vấn tâm lý, tư vấn pháp luật đối với nhà giáo; | ***Đề nghị làm rõ thêm***: Bảo đảm quyền, nghĩa vụ của nhà giáo, những hành vi bị nghiêm cấm của các cá nhân, tổ chức có liên quan đến nhà giáo cùng với các quy định về xử lý vi phạm với các hành vi bị nghiêm cấm. Việc này vừa tạo hành lang pháp lý đầy đủ để nhà giáo thực hiện hoạt động nghề nghiệp, vừa tăng cường các phương diện pháp lý cần thiết để bảo vệ nhà giáo trong hoạt động nghề nghiệp. | i) Tạo môi trường thuận lợi, an toàn cho hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo; kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm đối với nhà giáo; tổ chức hoạt động tư vấn tâm lý, tư vấn pháp luật đối với nhà giáo; | Việc bảo đảm môi trường thuận lợi, an toàn đã bao hàm việc bảm đảm quyền, nghĩa vụ của nhà giáo và bảo vệ nhà giáo. |
| l) Kiểm tra nội bộ, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo đối với nhà giáo. |  | k) Thanh tra, kiểm tra nội bộ, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo đối với nhà giáo. |  |
| 2. Cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên thực hiện các nội dung quản lý quy định tại khoản 1 Điều này. Người đứng đầu cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp về tình hình quản lý, sử dụng nhà giáo tại cơ sở. |  | 2. Cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên tự chủ thực hiện các nội dung quản lý quy định tại khoản 1 Điều này. Hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo trực tiếp về tình hình tuyển dụng, sử dụng, quản lý nhà giáo tại cơ sở và trách nhiệm giải trình theo quy định. |  |
| 3. Cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và cơ sở giáo dục công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thực hiện các nội dung quản lý quy định tại khoản 1 Điều này theo quy định của pháp luật và theo sự phân cấp của cơ quan có thẩm quyền quản lý. |  | 3. Đối với cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và cơ sở giáo dục công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo trực tiếp cơ sở giáo dục công lập thực hiện quản lý nhà giáo hoặc phân cấp thực hiện các nội dung quản lý quy định tại khoản 1 Điều này. |  |
| **Điều 59. Thanh tra, kiểm tra về nhà giáo** | **(1) Trường ĐH Mở Hà Nội**  Thanh tra, kiểm tra, giám sát về nhà giáo | **Điều 60. Thanh tra, kiểm tra về nhà giáo** | Việc giám sát nhà giáo thuộc nội dung thanh tra, kiểm tra |
| 1. Thanh tra, kiểm tra về nhà giáo bao gồm:  a) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức cá nhân trong việc quản lý nhà giáo;  b) Kiểm tra hoạt động chuyên môn của nhà giáo theo chế độ làm việc và nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục. |  | 1. Thanh tra, kiểm tra về nhà giáo bao gồm:  a) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức cá nhân trong việc quản lý nhà giáo;  b) Kiểm tra hoạt động chuyên môn của nhà giáo theo chế độ làm việc và nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục. |  |
| 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chức năng thanh tra về nhà giáo trong phạm vi cả nước; chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra về nhà giáo theo thẩm quyền. | Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chức năng thanh tra về nhà giáo trong phạm vi cả nước; chỉ đạo, **hướng dẫn** công tác thanh tra, kiểm tra về nhà giáo theo thẩm quyền. | 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chức năng thanh tra về nhà giáo trong phạm vi cả nước; hướng dẫn, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra về nhà giáo theo thẩm quyền. | Trong công tác chỉ đạo đã bao gồm cả việc hướng dẫn. |
| 3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Uỷ ban nhân dân các cấp chỉ đạo và tổ chức thanh tra, kiểm tra trong phạm vi trách nhiệm quản lý về nhà giáo. | Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các cấp, **Sở GDĐT, Sở LĐ-TB&XH** chỉ đạo và tổ chức thanh tra, kiểm tra trong phạm vi trách nhiệm quản lý về nhà giáo. | 3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Uỷ ban nhân dân các cấp chỉ đạo và tổ chức thanh tra, kiểm tra trong phạm vi trách nhiệm quản lý về nhà giáo. | Các Sở chỉ là cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, việc thanh, kiểm tra không chỉ do ngành giáo dục mà còn có thể do các ngành khác. Do đó, việc để UBND tỉnh là phù hợp. |
| 4. Cơ sở giáo dục tổ chức thanh tra nội bộ theo quy định và tổ chức kiểm tra hoạt động chuyên môn của nhà giáo. | - Cần xem lại nội dung này để bảo đảm sự thống nhất với Luật Thanh tra.  - Cơ sở giáo dục tổ chức **kiểm tra** nội bộ theo quy định và tổ chức kiểm tra hoạt động chuyên môn của nhà giáo*.*  **Vì:** Nội dung quản lý nhà giáo tại cơ sở giáo dục ở Điều 58 dự thảo Luật này quy định "kiểm tra nội bộ" không quy định "thanh tra nội bộ". | 4. Cơ sở giáo dục tổ chức thanh tra nội bộ theo quy định và tổ chức kiểm tra hoạt động chuyên môn của nhà giáo. |  |
| **Điều 60. Khen thưởng nhà giáo và các tổ chức, cá nhân có liên quan**  1. Nhà nước thực hiện việc phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú, Nhà giáo nhân dân cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu giáo dục.  2. Nhà giáo có công trạng, thành tích và cống hiến trong công tác, hoạt động nghề nghiệp thì được khen thưởng, tôn vinh theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.  3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho việc xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo được cơ quan quản lý giáo dục khen thưởng.  4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này. | Nhà giáo là lực lượng đặc biệt nên việc khen thưởng cần có đãi ngộ tương ứng. | **Điều 65. Khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho việc xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo**  1.Thủ trưởng cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng, hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục thực hiện việc khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho việc xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:  a) Đóng góp đất đai, tài sản, tiền và vật chất khác phục vụ việc xây dựng cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và điều kiện sống, làm việc của nhà giáo;  b) Cấp học bổng đào tạo nhà giáo; đóng góp quỹ khuyến khích, phát triển đội ngũ nhà giáo;  c) Tham gia phát triển đội ngũ nhà giáo;  d) Các trường hợp cụ thể khác.  2. Ngoài các hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng, cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho việc xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo được ghi danh trong sổ vàng của ngành Giáo dục.  3. Khuyến khích các địa phương, đơn vị có các hình thức khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân phù hợp. |  |
| **Chương VIII**  **KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM** | **(1) Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch** Rà soát nội dung để bảo đảm theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật ban hành VBQPPL “không quy định chương riêng về thanh tra, khiếu nại, tố cáo, khen thưởng, xử lý vi phạm trong văn bản QPPL **nếu không có nội dung mới”**. | **Chương VIII**  **TÔN VINH, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM** | Tiếp thu ý kiến góp ý |
|  |  | **Điều 61. Ngày Nhà giáo Việt Nam**  Ngày 20 tháng 11 hằng năm là ngày Nhà giáo Việt Nam. |  |
|  |  | **Điều 62. Phong tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú**  Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu giáo dục đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật thì được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú. |  |
|  |  | **Điều 63. Phong tặng danh hiệu Tiến sĩ danh dự, Giáo sư danh dự**  1. Nhà hoạt động chính trị, xã hội có uy tín quốc tế, nhà giáo, nhà khoa học là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và khoa học của Việt Nam được cơ sở giáo dục đại học phong tặng danh hiệu Tiến sĩ danh dự.  2. Nhà hoạt động chính trị, xã hội có uy tín quốc tế, nhà giáo, nhà khoa học là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và khoa học của Việt Nam, có bằng tiến sĩ, được cơ sở giáo dục đại học phong tặng danh hiệu Giáo sư danh dự.  3. Chính phủ quy định chi tiết các nội dung liên quan đến việc phong tặng danh hiệu Tiến sĩ danh dự, Giáo sư danh dự. |  |
|  |  | **Điều 64. Khen thưởng đối với nhà giáo**  1. Thủ trưởng cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng, hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục thực hiện việc khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng nhà giáo theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng trong các trường hợp sau:  a) Nhà giáo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ chuyên môn khác;  b) Nhà giáo có công lao phát hiện và bồi dưỡng học sinh, sinh viên giỏi;  c) Nhà giáo có công lao giảng dạy, giáo dục, phục vụ sự phát triển miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.  2. Ngoài các hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, nhà giáo có thành tích được xét nâng bậc lương, được ghi danh trong sổ vàng danh dự của ngành Giáo dục.  3. Khuyến khích các địa phương, đơn vị có các hình thức tôn vinh, khen thưởng nhà giáo phù hợp. |  |
| **Điều 61. Các hình thức kỷ luật đối với nhà giáo** |  | **Điều 66. Xử lý kỷ luật đối với nhà giáo** |  |
| 1. Nhà giáo vi phạm các quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:  a) Khiển trách;  b) Cảnh cáo; |  | 1. Nhà giáo vi phạm các quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, phải bị xử lý kỷ luật như sau:  a) Việc xử lý kỷ luật nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập áp dụng theo quy định của pháp luật về viên chức;  b) Việc xử lý kỷ luật nhà giáo trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục áp dụng theo quy định của pháp luật về lao động. |  |
| c) Cách chức; | Cách chức (**chỉ áp dụng đối với nhà giáo giữ chức vụ CBQL**) |  | Chỉ quy định chung, do đó gộp vào khoản 1 |
| d) Buộc thôi việc hoặc sa thải. | Buộc thôi việc. |  | Chỉ quy định chung, do đó gộp vào khoản 1 |
| 2. Hình thức kỷ luật cách chức chỉ áp dụng đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục. |  |  | Bỏ quy định này |
|  |  | 2. Hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục có trách nhiệm quy định cụ thể và tổ chức việc xử lý kỷ luật đối với nhà giáo vi phạm thuộc phạm vi quản lý. |  |
| 3. Quyết định kỷ luật được lưu vào hồ sơ nhà giáo. |  | 3. Quyết định kỷ luật được lưu vào hồ sơ nhà giáo. |  |
| 4. Chính phủ quy định việc áp dụng các hình thức kỷ luật, trình tự, thủ tục và thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với nhà giáo. |  |  | Bỏ quy định này |
| **Điều 62. Thời hiệu, thời hạn xử lý kỷ luật** | **(1) Trường ĐH Kiên Giang;**  **(2) Trường ĐH Đồng Tháp**  Đối chiếu với Điều 5 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ, có những đề xuất sau: … |  | Bỏ quy định này |
| 1. Thời hiệu xử lý kỷ luật là thời hạn mà khi hết thời hạn đó thì nhà giáo có hành vi vi phạm không bị xử lý kỷ luật. Thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm có hành vi vi phạm. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, thời hiệu xử lý kỷ luật được quy định như sau:  a) 02 năm đối với hành vi vi phạm ít nghiêm trọng đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khiển trách; | **(1) Trường ĐH Kiên Giang;**  **(2) Trường ĐH Đồng Tháp**  *- Thứ nhất,* đề xuất bổ sung quy định sau: *“Trường hợp có hành vi vi phạm mới trong thời hạn để tính thời hiệu xử lý kỷ luật theo quy định thì thời hiệu xử lý kỷ luật đối với hành vi vi phạm cũ được tính lại kể từ thời điểm xảy ra hành vi vi phạm mới.”* (tham khảo khoản 1 Điều 5 Nghị định 112/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 71/2023/NĐ-CP)  - Thứ hai, đề xuất điều chỉnh thời hiệu xử lý kỷ luật nhằm thống nhất với quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định 112/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 71/2023/NĐ-CP như sau:  *“a) 05 năm đối với hành vi vi phạm ít nghiêm trọng đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khiển trách;*  *b) 10 năm đối với hành vi vi phạm không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này.”* |  |  |
| b) 05 năm đối với hành vi vi phạm không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này. | Trường hợp hành vi vẫn còn nghiêm trọng, như hành vi xâm phạm quốc gia về giáo dục, kinh tế thì thời hiệu 05 năm chưa bảo đảm phát hiện kịp |  |  |
| 2. Đối với các hành vi vi phạm sau đây thì không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật:  a) Nhà giáo là đảng viên có hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khai trừ;  b) Có hành vi vi phạm quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ;  c) Có hành vi xâm hại đến lợi ích quốc gia trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại;  d) Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận, xác nhận giả hoặc không hợp pháp. |  |  |  |
| 3. Thời hạn xử lý kỷ luật đối với nhà giáo là khoảng thời gian từ khi phát hiện hành vi vi phạm của nhà giáo đến khi có quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền.  Thời hạn xử lý kỷ luật không quá 90 ngày; trường hợp vụ việc có tình tiết phức tạp cần có thời gian thanh tra, kiểm tra để xác minh làm rõ thêm thì thời hạn xử lý kỷ luật có thể kéo dài nhưng không quá 150 ngày. | **(1) Trường ĐH Kiên Giang;**  **(2) Trường ĐH Đồng Tháp**  Đề xuất bổ sung nội dung quy định thời hạn xử lý kỷ luật trên cơ sở tham khảo khoản 5 Điều 5 Nghị định 112/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 71/2023/NĐ-CP như sau:  *-* Thứ nhất*, “Thời hạn xử lý kỷ luật đối với nhà giáo là khoảng thời gian từ khi phát hiện hành vi vi phạm của nhà giáo* ***hoặc từ khi cấp có thẩm quyền kết luận nhà giáo có hành vi vi phạm*** *đến khi có quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền.”*  - Thứ hai, *“Cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật phải bảo đảm xử lý kỷ luật trong thời hạn theo quy định. Nếu hết thời hạn xử lý kỷ luật mà chưa ban hành quyết định xử lý kỷ luật thì chịu trách nhiệm về việc chậm ban hành và phải ban hành quyết định xử lý kỷ luật nếu hành vi vi phạm còn trong thời hiệu.”* |  |  |
| 4. Trường hợp nhà giáo đã bị khởi tố, truy tố hoặc đã có quyết định đưa ra xét xử theo thủ tục tố tụng hình sự nhưng sau đó có quyết định đình chỉ điều tra hoặc đình chỉ vụ án mà hành vi vi phạm có dấu hiệu vi phạm kỷ luật thì bị xem xét xử lý kỷ luật. Thời gian điều tra, truy tố, xét xử theo thủ tục tố tụng hình sự không được tính vào thời hạn xử lý kỷ luật. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án, người ra quyết định phải gửi quyết định và tài liệu có liên quan cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý nhà giáo để xem xét xử lý kỷ luật. | **(1) Trường ĐH Kiên Giang;**  **(2) Trường ĐH Đồng Tháp**  Đề xuất bổ sung nội dung *“không tính vào thời hiệu, thời hạn xử lý kỷ luật”* - tham khảo khoản 6 Điều 5 Nghị định 112/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 71/2023/NĐ-CP. |  |  |
| **Điều 63. Tạm đình chỉ giảng dạy** |  | **Điều 67. Tạm đình chỉ giảng dạy** |  |
| 1. Trong thời hạn xem xét xử lý kỷ luật, người đứng đầu cơ sở giáo dục quyết định tạm đình chỉ giảng dạy của nhà giáo nếu thấy việc nhà giáo tiếp tục làm việc có thể gây khó khăn cho việc xem xét, xử lý kỷ luật hoặc ảnh hưởng đến uy tín nhà giáo. |  | 1. Trong thời hạn xem xét xử lý kỷ luật, hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục quyết định tạm đình chỉ giảng dạy đối với nhà giáo nếu thấy việc nhà giáo tiếp tục làm việc có thể gây khó khăn cho việc xem xét, xử lý kỷ luật hoặc ảnh hưởng đến uy tín nhà giáo. |  |
| 2. Thời gian tạm đình chỉ giảng dạy không quá 15 ngày, trường hợp cần thiết có thể kéo dài thêm nhưng không quá 30 ngày. Hết thời gian tạm đình chỉ giảng dạy, nếu nhà giáo không bị xử lý kỷ luật thì được tiếp tục làm việc tại vị trí việc làm trước khi bị tạm đình chỉ. | - Tạm đình chỉ giảng dạy không quá 30 ngày, trường hợp cần thiết có thể kéo dài thêm nhưng không quá 45 ngày.  - Tạm đình chỉ không quá 30 ngày chưa phù hợp. Có những trường hợp vi phạm nghiêm trọng, trong thời gian 30 ngày chưa có kết quả xác minh, cần kéo dài thời gian để điều tra, xử lý. | 2. Thời gian tạm đình chỉ giảng dạy không quá 15 ngày, trường hợp cần thiết có thể kéo dài thêm nhưng không quá 30 ngày. Hết thời gian tạm đình chỉ giảng dạy, nếu nhà giáo không bị xử lý kỷ luật thì được tiếp tục làm việc tại vị trí việc làm trước khi bị tạm đình chỉ. | Thời hạn quy định nhằm bảo đảm thống nhất với các luật khác (VD như Luật Viên chức) |
| 3. Trong thời gian bị tạm đình chỉ giảng dạy, nhà giáo được hưởng nguyên lương và các phụ cấp khác nếu có theo quy định. | Nên quy định thống nhất với viên chức: hưởng ½ lương | 3. Trong thời gian bị tạm đình chỉ giảng dạy, nhà giáo được hưởng nguyên lương và các phụ cấp khác nếu có theo quy định. |  |
| **Điều 64. Trách nhiệm bồi thường, hoàn trả** | Bổ sung thêm 1 khoản như sau: “*Nhà giáo được hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, quản lý trong và ngoài nước nhưng không phục vụ đơn vị hoặc tự ý bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng thì phải hoàn trả, đền bù số tiền được cấp hoặc hỗ trợ*”. |  | Bỏ quy định này |
| 1. Nhà giáo làm mất, hư hỏng trang bị, thiết bị hoặc có hành vi khác gây thiệt hại tài sản của cơ sở giáo dục thì phải bồi thường thiệt hại. | - Đề nghị sửa thành: "Nhà giáo làm mất**, cố tình làm** hư hỏng trang bị, thiết bị hoặc có hành vi khác gây thiệt hại tài sản của cơ sở giáo dục thì phải bồi thường thiệt hại".  - Người lao động làm hư hỏng dụng cụ, thiết bị hoặc có hành vi khác gây thiệt hại tài sản của người sử dụng lao động thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật hoặc nội quy lao động của người sử dụng lao động.  - Trường hợp người lao động gây thiệt hại không nghiêm trọng do sơ suất với giá trị không quá 10 tháng lương tối thiểu vùng do Chính phủ công bố được áp dụng tại nơi người lao động làm việc thì người lao động phải bồi thường nhiều nhất là 03 tháng tiền lương và bị khấu trừ hằng tháng vào lương theo quy định tại khoản 3 Điều 102 của Bộ luật này. |  |  |
| 2. Nhà giáo khi thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ được phân công có lỗi gây thiệt hại cho người khác mà cở sở giáo dục phải bồi thường thì có nghĩa vụ hoàn trả cho cơ sở giáo dục. | Đề nghị làm rõ thêm: Nếu quy định như vậy thì trong trường hợp viên chức thực hiện nhiệm vụ được giao mà có lỗi gây thiệt hại cho người khác thì đơn vị sự nghiệp nơi viên chức công tác cũng phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại. |  |  |
| 3. Chính phủ quy định chi tiết việc xác định mức bồi thường, hoàn trả của nhà giáo. |  |  |  |
| **Điều 65. Các quy định khác liên quan đến việc kỷ luật nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập** | - Trong điều khoản chưa đề cập đến việc xử lý kỷ luật đối với nhà giáo mang thai và nuôi con nhỏ dưới 36 tháng. Đề nghị xem xét bổ sung để bảo đảm các đối tượng áp dụng trong Luật định.  - Đề nghị bố cục lại khoản 2, khoản 3, khoản 4 như sau:  “2. Nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập bị kỷ luật thì xử lý như sau:  a) Trường hợp bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách hoặc cảnh cáo thì không thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm vào chức vụ cao hơn trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực;  b) Trường hợp bị kỷ luật bằng hình thức cách chức **(trừ trường hợp quy định tại điểm c, khoản này)** thì không thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm trong thời hạn 24 tháng, kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực.  **c) Nhà giáo đang trong thời hạn xử lý kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử thì không thực hiện việc thay đổi đơn vị công tác và vị trí việc làm hoặc thôi việc**  3. Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đã bị kỷ luật cách chức do tham nhũng hoặc bị Tòa án kết án về hành vi tham nhũng thì không được bổ nhiệm vào vị trí quản lý.  Lí do: Bảo đảm tính logic của văn bản. |  | Bỏ quy định này |
| 1. Nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách thì thời hạn nâng lương bị kéo dài 03 tháng; bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo thì thời hạn nâng lương bị kéo dài 06 tháng. Trường hợp nhà giáo bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cách chức thì thời hạn nâng lương bị kéo dài 12 tháng, đồng thời đơn vị sự nghiệp công lập bố trí nhà giáo chuyển sang vị trí việc làm khác phù hợp. | Nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách thì thời hạn nâng lương bị kéo dài 03 tháng; bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo thì thời hạn nâng lương bị kéo dài 06 tháng. Trường hợp nhà giáo bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cách chức thì thời hạn nâng lương bị kéo dài 12 tháng, đồng thời đơn vị sự nghiệp công lập bố trí nhà giáo chuyển vị trí việc làm khác phù hợp. |  |  |
| 2. Nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập bị kỷ luật thì xử lý như sau:  a) Trường hợp bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách hoặc cảnh cáo thì không thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm vào chức vụ cao hơn trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực; | Xử lý, kỷ luật: Thống nhất, cần có tính răn đe. Tuy nhiên việc bồi dưỡng cần xem xét lại (nếu giữ thì quy định về bồi dưỡng cần loại trừ bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ).  **\* Góp ý của các trường ĐH**  (**1) Trường ĐH Đồng Tháp**  Đề xuất điều chỉnh thống nhất với NGhị định số 120/2020/NĐ-CP  Tham khảo khoản 2 Điều 1 Nghị định số 71/2023/NĐ-CP |  |  |
| b) Trường hợp bị kỷ luật bằng hình thức cách chức thì không thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm trong thời hạn 24 tháng, kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực. | **1) Trường ĐH Đồng Tháp**  Đề xuất điều chỉnh thống nhất với NGhị định số 120/2020/NĐ-CP  Tham khảo khoản 2 Điều 1 Nghị định số 71/2023/NĐ-CP |  |  |
| 3. Nhà giáo đang trong thời hạn xử lý kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử thì không thực hiện việc thay đổi đơn vị công tác và vị trí việc làm hoặc thôi việc. |  |  |  |
| 4. Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đã bị kỷ luật cách chức do tham nhũng hoặc bị Tòa án kết án về hành vi tham nhũng thì không được bổ nhiệm vào vị trí quản lý. |  |  |  |
| 5. Nhà giáo bị cấm hành nghề hoặc bị hạn chế hoạt động nghề nghiệp trong một thời hạn nhất định theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, nếu không bị xử lý kỷ luật buộc thôi việc thì cơ sở giáo dục công lập phải bố trí nhà giáo vào vị trí việc làm khác không liên quan đến hoạt động nghề nghiệp bị cấm hoặc bị hạn chế. |  |  |  |
| 6. Nhà giáo bị xử lý kỷ luật, bị tạm đình chỉ giảng dạy hoặc phải bồi thường, hoàn trả theo quyết định của đơn vị sự nghiệp công lập nếu thấy không thỏa đáng thì có quyền khiếu nại, khởi kiện hoặc yêu cầu giải quyết theo trình tự do pháp luật quy định. |  |  |  |
| **Điều 66. Xử lý vi phạm đối với các hành vi xâm phạm uy tín, danh dự, quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo** | - Cần nêu rõ hành vi cụ thể và bổ sung giải pháp đối với hành vi xâm phạm uy tín, danh dự, quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo từ phía bên ngoài nhà trường (phụ huynh, học sinh) thì xử lý như thế nào để bảo đảm tính tôn nghiêm trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp của nhà giáo.  - Người nào có hành vi xâm phạm uy tín, danh dự, quyền, lợi ích hợp pháp nhà giáo thì tùy theo đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải **công khai xin lỗi và** bồi thường cho nhà giáo theo quy định của pháp luật. | **Điều 68. Xử lý vi phạm đối với các hành vi xâm phạm uy tín, danh dự, quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo** | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại |
| Người nào có hành vi xâm phạm uy tín, danh dự, quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo thì tùy theo đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật. |  | 1. Người nào có hành vi xâm phạm uy tín, danh dự, quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo thì tùy theo đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật. |  |
|  |  | 2. Nếu các hành vi xâm phạm uy tín, danh dự, quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo diễn ra trong phạm vi cơ sở giáo dục thì được xem là tình tiết tăng nặng trong xử lý vi phạm. | Bổ sung thêm |
| **Chương IX**  **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH** |  | **Chương IX**  **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH** |  |
| **Điều 67. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều khoản của một số luật**  1. Sửa đổi Chương IV Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 như sau:  *“Chương IV*  *Điều 68. Quyền, nghĩa vụ, tuyển dụng, quản lý nhà giáo*  *1. Quyền, nghĩa vụ, tuyển dụng, quản lý nhà giáo được thực hiện theo quy định của Luật Nhà giáo.”* | **(1) Trường ĐH Đồng Tháp**  **- Khoản 1 Điều 67**  Đề nghị xem lại quy định này do Điều 68 Luật Giáo dục quy định về giáo sư, phó giáo sư trong khi nội dung sửa đổi lại quy định về quyền, nghĩa vụ, tuyển dụng, quản lý nhà giáo  Trình bày Điều 68 chưa đúng hình thức trình bày văn bản được quy định tại Điều 35 mục 2 Nghị quyết số 351/2017/UBBTVQH14  **- Khoản 2 Điều 67**  Đề xuất điều chỉnh lại tên gọi : Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13  **- Khoản 4 Điều 67:** Đề xuất điều chỉnh lại tên gọi : Luật Tổ chức chính phủ số 76/2015/QH13  - **Khoản 4 Điều 67:** Đề xuất điều chỉnh lại tên gọi : Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 | **Điều 69. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều khoản của một số luật liên quan**  1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều, mục của Chương IV Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 như sau:  a) Sửa đổi, bổ sung Điều 66 như sau:  **“Điều 66. Vị trí, vai trò của nhà giáo**  1. Nhà giáo là nguồn nhân lực chất lượng cao, là bộ phận quan trọng trong đội ngũ trí thức của đất nước, là lực lượng nòng cốt của ngành Giáo dục, được xã hội bảo vệ, kính trọng, tôn vinh.  2. Nhà giáo có vai trò quyết định trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục và chất lượng nguồn nhân lực; là nhân tố chủ đạo trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần quan trọng trong việc xây dựng xã hội học tập; góp phần quan trọng trong việc bảo vệ xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.”  b) Sửa đổi, bổ sung Điều 71 như sau:  **“Điều 71. Thỉnh giảng, báo cáo viên**  1. Thỉnh giảng là việc cơ sở giáo dục mời người có giấy phép hành nghề dạy học đến giảng dạy ít nhất một môn học hoặc một học phần trong chương trình giáo dục phù hợp với giấy phép hành nghề dạy học. Người tham gia thỉnh giảng gọi là nhà giáo thỉnh giảng.  2. Nhà giáo thỉnh giảng thực hiện các quyền và nghĩa vụ về chuyên môn và quyền, nghĩa vụ khác quy định tại Luật Nhà giáo và theo thỏa thuận trong hợp đồng ký kết với cơ sở giáo dục. Nhà giáo thỉnh giảng là cán bộ, công chức, viên chức phải bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ nơi mình công tác.  3. Khuyến khích việc mời nhà giáo, nhà khoa học trong nước, nhà khoa học là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài đến giảng dạy tại cơ sở giáo dục theo chế độ thỉnh giảng.  4. Cơ sở giáo dục được mời báo cáo viên là các chuyên gia, nhà khoa học, doanh nhân, nghệ nhân ở trong nước và nước ngoài đến báo cáo các chuyên đề liên quan đến chương trình giáo dục.  5. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội theo phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao quy định cụ thể về thỉnh giảng và báo cáo viên”.  c) Bổ sung Điều 71a vào sau Điều 71 như sau:  “**Điều 71a. Quyền, nghĩa vụ, chức danh, chuẩn nhà giáo; tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng; đãi ngộ, tôn vinh đối với nhà giáo**  Quyền, nghĩa vụ, chức danh, chuẩn nhà giáo; tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng; đãi ngộ, tôn vinh nhà giáo và các quy định liên quan khác đối với nhà giáo được thực hiện theo quy định của Luật Nhà giáo.”  d) Bãi bỏ Điều 67, Điều 69, Điều 70, Điều 73, Điều 74, Mục 4 Chương IV;  đ) Bãi bỏ cụm từ “Mục 1. VỊ TRÍ, VAI TRÒ, TIÊU CHUẨN CỦA NHÀ GIÁO”; cụm từ “Mục 2. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA NHÀ GIÁO” và cụm từ “Mục 3. ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG NHÀ GIÁO”. | Đã biên tập lại bảo đảm phù hợp với Luật Ban hành văn bản |
| 2. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 như sau: Bãi bỏ khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 54, Điều 55, Điều 58 Luật Giáo dục Đại học đã được sửa đổi, bổ sung tại [Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Luat-Giao-duc-dai-hoc-sua-doi-388254.aspx) Luật Giáo dục Đại học. |  | 2. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 như sau: Bãi bỏ khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 54, Điều 55, Điều 58 Luật Giáo dục Đại học đã được sửa đổi, bổ sung tại [Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Luat-Giao-duc-dai-hoc-sua-doi-388254.aspx) Luật Giáo dục Đại học. |  |
| 3. Bãi bỏ Điều 53, Điều 55, Điều 56 Luật Giáo dục nghề nghiệp. |  | 3. Bãi bỏ Điều 53, Điều 55, Điều 56 Luật Giáo dục nghề nghiệp. |  |
| 4. Bổ sung khoản 2a, Điều 11 Luật Tổ chức Chính phủ như sau:  *“2a. Thực hiện chính sách, pháp luật nhằm xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có chất lượng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện sự nghiệp giáo dục”.* |  | 4. Bổ sung khoản 2a, Điều 11 Luật Tổ chức Chính phủ như sau:  *“2a. Thực hiện chính sách, pháp luật nhằm xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có chất lượng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện sự nghiệp giáo dục”.* |  |
| 5. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương như sau:  *“a) Quyết định biện pháp phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục; bảo đảm số lượng nhà giáo, kinh phí chi ngân sách cho giáo dục theo tỷ lệ quy định và các điều kiện bảo đảm cho hoạt động giáo dục; quyết định giá dịch vụ giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục, đào tạo công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của pháp luật”.”* |  | 5. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương như sau:  *“a) Quyết định biện pháp phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục; bảo đảm số lượng nhà giáo, kinh phí chi ngân sách cho giáo dục theo tỷ lệ quy định và các điều kiện bảo đảm cho hoạt động giáo dục; quyết định giá dịch vụ giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục, đào tạo công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của pháp luật”.”* |  |
| **Điều 68. Quy định chuyển tiếp** | Bổ sung vào Điều 68. Điều khoản chuyển tiếp: *“Đối với các giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng III, giáo viên hạng II, giáo viên hạng I trước khi Luật này có hiệu lực thi hành được bổ nhiệm vào chức danh nhà giáo: giáo viên, giáo viên chính, giáo viên cao cấp”*  Lí do: Hiện nay các Nhà giáo trong các cơ sở giáo dục đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng I, hạng II, Hạng III nhưng trong dự thảo Luật Nhà giáo phân loại chức danh nhà giáo bao gồm: giáo viên, giáo viên chính, giáo viên cao cấp. (Không đề nghị đối với giảng viên các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học đã quy định chức danh nghề nghiệp trùng với dự thảo Luật Nhà giáo) | **Điều 71. Quy định chuyển tiếp** | Góp ý này đã được quy định tại Điều 14 và được hướng dẫn chi tiết tại Nghị định hưỡng dẫn. |
| 1. Trường hợp đã được cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt đề án, kế hoạch tổ chức tuyển dụng nhà giáo (thi tuyển, xét tuyển, tiếp nhận vào viên chức), xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp nhà giáo trước ngày Luật này có hiệu lực thì được tiếp tục thực hiện theo đề án, kế hoạch đã được phê duyệt trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành. Sau thời hạn này nếu không hoàn thành thì thực hiện theo quy định tại Luật này. | - Đề nghị bỏ quy định này, vì trong trường hợp chưa thực hiện xong (do các điều kiện khách quan) trong 3 tháng thì không thể thực hiện khác với kế hoạch, đề án đã xây dựng (nếu có).  - **Đề nghị điều chỉnh:** *"1…. trước ngày Luật này có hiệu lực thì được tiếp tục thực hiện theo đề án, kế hoạch đã được phê duyệt đến khi hoàn thành đề án, kế hoạch đó… ".*  **Vì:** Quy định thời gian trong 03 tháng mà đề án, kế hoạch chưa hoàn thành sẽ gặp khó khăn trong quá trình thực hiện. | 1. Trường hợp đã được cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt đề án, kế hoạch tổ chức tuyển dụng nhà giáo (thi tuyển, xét tuyển, tiếp nhận vào viên chức), xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp nhà giáo trước ngày Luật này có hiệu lực thì được tiếp tục thực hiện theo đề án, kế hoạch đã được phê duyệt trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành. Sau thời hạn này nếu không hoàn thành thì thực hiện theo quy định tại Luật này. | Tiếp thu ý kiến góp ý, tuy nhiên điều chỉnh từ 03 tháng thành 12 tháng. |
| 2. Trường hợp nhà giáo đang ký hợp đồng làm việc xác định thời hạn trước khi Luật này có hiệu lực thi hành thì khi hết thời hạn hợp đồng được người đứng đầu cơ sở giáo dục tiếp tục ký hợp đồng làm việc trừ trường hợp hai bên thống nhất chấm dứt hợp đồng nhà giáo. |  |  | Quy định này được chuyển lên Điều 27 |
| 3. Nhà giáo theo quy định tại Điều 3 sau khi nghỉ hưu vẫn tiếp tục được gọi là nhà giáo và hưởng chế độ, chính sách đối với người nghỉ hưu theo quy định. | **\* Góp ý của địa phương**  **Đề nghị bỏ khoản 2 và khoản 3**  **Vì:** không cần thiết, đương nhiên sẽ thực hiện như vậy.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Thương mại**  Quy định thêm về khái niệm “hợp đồng nhà giáo” để phân biệt với “hợp đồng làm việc” nếu sử dụng cụm từ “hợp đồng nhà giáo”. Hoặc bỏ cụm từ “ nhà giáo” ở cuối khoản 2  **1) Trường ĐH Thương mại**  Khoản 3: Cần làm rõ việc tiếp tục gọi là nhà giáo nhằm phân biệt chế độ chính sách giữa nhà giáo nghỉ chế độ hưu trí và những người lao động khác nghỉ chế độ hưu trí ?  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:**  **Khoản 3:** Đề nghị bỏ vì mâu thuẫn với Điều 3. Trường hợp vẫn quy định thì đề nghị sửa Điều 3 cho phù hợp (Nhà giáo là người đã và đang làm nhiệm vụ giảng dạy…) | 2. Nhà giáo theo quy định tại Điều 3 Luật này sau khi nghỉ hưu vẫn tiếp tục được giữ chức danh nhà giáo và hưởng chế độ, chính sách đối với người nghỉ hưu theo quy định. Nhà giáo theo quy định tại Điều 3 Luật này được điều động lên công tác tại cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo vẫn tiếp tục được giữ chức danh nhà giáo và hưởng chế độ, chính sách bảo lưu của nhà giáo theo quy định. | Tiếp thu ý kiến góp ý về việc quy định đối với trường hợp nhà giáo nghỉ hưu và nhà giáo chuyển công tác thành CBQL tại Phòng/Sở/Bộ. |
|  |  | 3. Việc thực hiện chế độ tập sự khi tuyển dụng nhà giáo tiếp tục thực hiện theo quy định hiện hành đến ngày 01 tháng 06 năm 2028. Trường hợp nhà giáo đang thực hiện chế độ tập sự trước thời điểm Luật này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện chế độ tập sự, sau khi hoàn thành chế độ tập sự thì được cấp giấy phép hành nghề dạy học nếu được đánh giá đạt yêu cầu chế độ tập sự và ký hợp đồng dạy học. |  |
| **Điều 69. Áp dụng quy định của Luật Nhà giáo** | **\* Góp ý của địa phương**  - Cần bổ sung hướng dẫn việc áp dụng văn bản đối với những điều nội dung giống nhau.  **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) Trường ĐH Thương mại**  Nội dung quy định không rõ ràng gây khó hiểu.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ Nội vụ:**  Hiện nay có nhiều nội dung trong dự thảo Luật Nhà giáo đã được quy định tại Chương IV Luật Giáo dục (Vị trí, vai trò, tiêu chuẩn của nhà giáo; nhiệm vụ, quyền của nhà giáo; đào tạo và bồi dưỡng nhà giáo,…). Tuy nhiên, dự thảo Luật Nhà giáo không có quy định về việc áp dụng, sửa đổi, bổ sung hay hủy bỏ các quy định này. | **Điều 8. Áp dụng quy định của Luật Nhà giáo** | Nội dung quy định về việc bãi bỏ, sửa đổi đã được cụ thể hóa tại Điều 71, Điều này chỉ nêu nguyên tắc áp dụng Luật Nhà giáo với các Luật khác khi cùng quy định chung về 01 vấn đề. |
| 1. Chính phủ quy định việc áp dụng Luật Nhà giáo đối với nhà giáo trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân. | **\* Góp ý của địa phương**  - Đề nghị làm rõ nghĩa nội dung tại khoản 1 Điều 69 do thiếu ý.  - Khoản 1: Chính phủ quy định việc áp dụng Luật Nhà giáo đối với nhà giáo **trường** của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân.  **\* Góp ý của các Bộ**  **(1) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị bổ sung vào khoản 2 cụm từ: *“Luật Giáo dục”, “Luật GDNN” và điều chỉnh Điều 69 như sau:*  *“1. Chính phủ quy định việc áp dụng Luật Nhà giáo đối với nhà giáo* ***trong các cơ sở giáo dục thuộc*** *cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân.”* | 1. Chính phủ quy định việc áp dụng Luật Nhà giáo đối với nhà giáo trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân. | Tiếp thu ý kiến góp ý, đã biên tập lại |
| 2. Trường hợp Luật này không quy định thì áp dụng Luật Viên chức, Bộ luật Lao động và pháp luật có liên quan. | **(1) Bộ LĐTBXH:** Đề nghị bổ sung vào khoản 2 cụm từ: *“Luật Giáo dục”, “Luật GDNN” và điều chỉnh Điều 69 như sau:*  *2. Trường hợp Luật này không quy định thì áp dung Luật Viên chức,* ***Luật Giáo dục, Luật GDNN,*** *Bộ luật Lao động và pháp luật có liên quan.”* | 2. Trường hợp Luật này không quy định thì áp dụng Luật Viên chức, Bộ luật Lao động và pháp luật có liên quan. | Những nội dung quy định tại Luật Giáo dục và Luật Giáo dục nghề nghiệp quy định khác với Luật Nhà giáo đã được điều chỉnh ngay tại Luật này. |
| 3. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật này với các luật khác thì áp dụng theo quy định của Luật này. | **\* Góp ý của các trường ĐH**  **(1) trường ĐH Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh**  Khoản 3: Đề nghị quy định rõ nếu như có sự khác nhau giữa các nghị định hướng dẫn có liên quan với Luật Nhà giáo thì có được quyền áp dụng Luật Nhà giáo hay không. | 3. Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật này với các luật khác thì áp dụng theo quy định của Luật này. | Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã quy định về nội dung nếu văn bản có hiệu lực thấp hơn trái với văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn, nên không quy định tại đây |
| **Điều 70. Hiệu lực thi hành**  Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 20... |  | **Điều 70. Hiệu lực thi hành**  1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trừ các quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.  2. Điều kiện cấp giấy phép hành nghề quy định tại điểm b khoản 3 Điều 18 của Luật này thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2028.  3. Điều kiện tuyển dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 25 của Luật này thực hiện từ ngày 01 tháng 06 năm 2028. |  |
| **Điều 71. Hướng dẫn thi hành**  Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung quy định của Luật này. | Liệt kê những điều, khoản cụ thể sẽ được Chính phủ quy định. |  | Bỏ quy định này |

**2.2. Các ý kiến khác (nếu có)**

| **Nội dung góp ý** | **Giải tình** |
| --- | --- |
| **a) Bảo vệ nhà giáo trước áp lực công việc** |  |
| - Luật cần có quy định chi tiết hơn về thời giờ làm việc, nghỉ ngơi, các biện pháp bảo vệ nhà giáo trước áp lực công việc, áp lực từ phía phụ huynh học sinh, nhà trường, xã hội,… và các công việc khác không liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục, đặc biệt là đối với giáo viên ở các vùng khó khăn, nhằm bảo đảm sức khỏe và hiệu quả công tác của họ.  - Cần có nội dung để bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm, tình huống xâm hại, bạo lực hoặc quấy rối giáo viên. Nếu phụ huynh có những thái độ, hành vi bôi nhọ, xúc phạm đến giáo viên thì phải có chế tài xử phạt nghiêm minh. Cần có nội dung bảo vệ giáo viên khi bị đặt điều vu khống trên không mạng xã hội.  - Mặc dù dự thảo đề cập đến việc giảm bớt gánh nặng hành chính, nhưng thực tế triển khai vẫn còn là câu hỏi. Giáo viên vẫn lo ngại về áp lực từ phụ huynh, học sinh và các công việc không liên quan trực tiếp đến giảng dạy. | Đã tiếp thu, các nội dung góp ý đã được quy định trong các điều , khoản liên quan (quy định thời gian làm việc, nghỉ ngơi; quyền và nghĩa vụ của nhà giáo; các hành vi cấm các tổ chức, cá nhân khác đối với nhà giáo, xử lý vi phạm đối với các hành vi xâm phạm uy tín, danh dự, quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo….…) |
| **b) Cải thiện chế độ đãi ngộ** |  |
| - Việc nâng cao lương và các chính sách đãi ngộ, đặc biệt là không cào bằng đối với cống hiến của nhà giáo, hứa hẹn sẽ tạo động lực lớn cho giáo viên. Điều này giúp họ yên tâm công tác và cống hiến nhiều hơn cho sự nghiệp trồng người.  - Tiền lương của nhà giáo nên được xếp cao nhất so với hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp vì phải bảo đảm đời sống cho nhà giáo thì nhà giáo mới yên tâm công tác, cống hiến cho ngành Giáo dục; đúng với chủ trương của Đảng “giáo dục là quốc sách hàng đầu”.  - Không nên cắt thâm niên của nhà giáo vì đó là thước đo, minh chứng cho quá trình công tác và cống hiến cho sự nghiệp giáo dục của các nhà giáo, là động lực khuyến khích cho giáo viên đã cống hiến cả đời cho sự nghiệp giáo dục. Cần tăng số lượng giáo viên được khen thưởng hàng năm ở từng đơn vị công lập.  - Đối với những người làm công tác quản lý tại các Phòng, Sở, Bộ GDĐT cũng cần phải quan tâm có chế độ, chính sách ưu đãi đặc thù riêng ngoài chế độ công chức hiện hưởng.  - Giáo viên mầm non vất vả, chịu nhiều áp lực: Nên có chính sách tiền lương riêng đối với giáo viên mầm non và xếp mức lương giáo viên mầm non bằng hoặc cao hơn lương các cấp học khác.  - Nhà giáo khi điều động sang các vị trí việc làm khác trong cơ sở giáo dục (do nhu cầu của cơ sở) được giữ nguyên thang bảng lương ở vị trí việc làm nhà giáo.  - Luật cần quy định thêm chế độ hỗ trợ cho giáo viên biệt phái. Ví dụ chi phí đi lại, nhà công vụ cho các giáo viên đi biệt phái có nhà ở xa so với đơn vị biệt phái. | Đã tiếp thu, quy định chi tiết về các chế độ lương, phụ cấp (trong đó bảo lưu phụ cấp thâm niên, phụ cấp ưu đãi nghề được hưởng cao nhất); các chế độ chính sách về thu hút, đãi ngộ, tôn vinh…  - Khi nhà giáo chuyển công tác lên Bộ/Sở/Phòng (bao gồm cả biệt phái và điều động) được tiếp tục hưởng các chế độ chính sách trong thời gian 36 tháng; có chế độ chính sách đối với giáo viên dạy lớp ghép, dạy vùng khó khăn…  - Giáo viên mầm non, các trường, lớp dành cho người khuyết tật được nghỉ hưu trước tuổi. |
| **c) Chuẩn và chức danh nhà giáo** |  |
| - Đề nghị xem xét lại tương quan giữa chức danh nhà giáo và hạng chức danh nghề nghiệp. Luật cần quy định rõ việc chuyển đổi các hạng chức danh nghề nghiệp (hạng I, II, III và IV) sang chức danh nhà giáo bảo đảm sự ghi nhận tương đương cho nhà giáo giáo, không phát sinh thêm các thủ tục phức tạp, tốn kém.  - Đề nghị không bỏ hạng giáo viên vì những giáo viên được thăng hạng trước đây đã hưởng lương theo hệ số cao hơn, nếu bỏ hạng giáo viên là đánh đồng tất cả như nhau không bảo đảm công bằng cho những người đã ra sức nỗ lực phấn đấu từ nhiều năm để được thi, xét thăng hạng. Cần quy định rõ những giáo viên đã được thăng hạng trước khi Luật Nhà giáo có hiệu lực thì được hưởng lương và các chế độ khác như thế nào cho phù hợp.  - Nhà giáo tốt nghiệp chuyên ngành giáo dục đặc biệt công tác tại các trường chuyên biệt, khuyết tật có hoạt động nghề nghiệp đặc thù cần được xem xét có quy định về tiêu chuẩn, mã ngạch phù hợp với những chính sách cụ thể để yên tâm công tác. Danh mục ngành đào tạo có tên ngành Giáo dục đặc biệt nhưng trong vị trí việc làm của các trường chuyên biệt, phổ thông lại không có định biên và chức danh giáo viên giáo dục đặc biệt, cần thiết bổ sung trong Luật Nhà giáo.  - Quy định chuẩn người đứng đầu cơ sở giáo dục chủ yếu tập trung vào công tác quản trị, nên bổ sung cụ thể hơn các tiêu chuẩn khác, về phẩm chất, năng lực, kinh nghiệm, uy tín, sức khỏe,… | - Dự kiến Nghị định hướng dẫn sẽ quy định việc chuyển chức danh nghề nghiệp (trong đó sẽ có quy định các chức danh tương đương, chuyển giữa các chức danh…)  - Quy định về chuẩn hiệu trưởng trong đó có các tiêu chuẩn liên quan đến quản trị |
| **d) Chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo** |  |
| - Chứng chỉ hành nghề nhận được nhiều ý kiến trái chiều, nhiều lo lắng phát sinh thủ tục rườm rà, phức tạp khi có thêm chứng chỉ hành nghề. Đối với những Nhà giáo đang công tác trước khi Luật Nhà giáo có hiệu lực, đề nghị cấp có thẩm quyền cấp miễn phí chứng chỉ hành nghề cho nhà giáo mà không phải học và thi sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề để tránh làm mất thời gian, tốn kém. Nếu có thể, đề nghị bỏ các quy định về chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo công tác trong các cơ sở giáo dục công lập.  - Đồng ý với việc nhà giáo phải có chứng chỉ hành nghề. Tuy nhiên đối với những đối tượng nhà giáo trước khi Luật Nhà giáo ban hành thì nên cấp miễn phí hoặc công bố bằng văn bản. Thời gian để cấp chứng chỉ nên là sau 2 năm tuyển dụng (1 năm tập sự và 1 năm giảng dạy sau tập sự, sau khi hết 2 năm cần có hội đồng đánh giá khách quan và nội dung thi sát hạch nên thiên về chuyên môn nhiều hơn các nội dung các Luật) thì mới được cấp chứng chỉ.  - Thống nhất với việc nhà giáo phải có chứng chỉ hành nghề. Tuy nhiên, đối với những đối tượng Nhà giáo trước khi Luật Nhà giáo ban hành, Nhà nước xem xét cấp chứng chỉ hành nghề để giáo viên không phải học và thi nữa. Vì họ đã có thâm niên, kinh nghiệm giảng dạy, đồng thời tiết kiệm nguồn chi phí rất lớn.  - Thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề như sau: Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp chứng chỉ hành nghề đối vơdi giảng viên các trường Đại học, Cao đẳng. Sở Giáo dục và Đào tạo cấp CCHN cho GV cấp MN và phổ thông, GDTX và Giảng viên khoa Sư phạm các trường Cao đẳng.  - Vấn đề chứng chỉ hành nghề của giáo viên là một nội dung mới và có ý nghĩa quan trọng đối với việc hành nghề của giáo viên, giúp giáo viên thuận lợi trong quá trình công tác. Nhưng hiện nay, tiêu chuẩn của nhà giáo ngoài văn bằng, chứng chỉ trình độ đào tạo quy định, còn yêu cầu chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp, chưa kể đến các chứng chỉ, chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ khác phục vụ cho hoạt động nghề nghiệp. Luật Nhà giáo cần thống nhất về vấn đề này, để tránh trường hợp mỗi địa phương hiểu và làm khác nhau, thiếu tính đồng bộ giữa các địa phương. Cần xem xét việc chuyển tiếp, quy đổi các trường hợp được miễn cấp chứng chỉ hành nghề theo đề xuất nêu trên để giảm tải các thủ tục hành chính không cần thiết. Cần nêu rõ thủ tục sát hạch, quy định để cấp chứng chỉ hành nghề. Việc cấp, thu hồi chứng chỉ hành nghề nên theo phân cấp quản lý để bảo đảm giảm tải cho cơ quan cấp trên, không nên tập trung cho Sở Giáo dục và Đào tạo; như vậy sẽ gây quá tải, trong khi số lượng người làm việc bị hạn chế.  - Đề nghị bỏ nội dung các quy định về chứng chỉ hành nghề của nhà giáo trong Dự thảo vì đối với nhà giáo, để bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn giảng dạy thì giáo viên đã được đào tào hệ sư phạm chính quy từ các cơ sở đào tạo hoặc phải có đầy đủ các chứng chỉ: Nghiệp vụ sư phạm, Kỹ năng nghề đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, chứng chỉ bồi dưỡng Chức danh nghề nghiệp nhà giáo, nhà giáo thuộc nhóm ngành Y – Dược còn phải có chứng chỉ hành nghề Y... nên việc quy định thêm một chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo là không cần thiết. Nếu quy định nhà giáo phải có chứng chỉ này sẽ làm tăng gánh nặng bằng cấp, chứng chỉ, tăng chi phí và thời gian học tập của nhà giáo. Những nội dung cần bổ sung, bồi dưỡng có thể tích hợp trong nội dung chương trình bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp của nhà giáo.  - Đề nghị Ban soạn thảo đánh giá kỹ tác động đối với quy định này liên quan đến một số vấn đề sau:  +Theo quy định của pháp luật hiện nay có rất nhiều lĩnh vực yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề (xây dựng, kinh doanh bất động sản, sức khỏe...). Vì vậy, việc quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo dẫn đến tình trạng đặt ra quá nhiều yêu cầu chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo, ví dụ: nhà giáo giảng dạy ngành, nghề thuộc lĩnh vực sức khỏe có chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh hay nhà giáo GDNN đã có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia thì có cần phải có chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo hay không?  + Đối với những nhà giáo tốt nghiệp đại học sư phạm, đại học sư phạm kỹ thuật các chuyên ngành về đào tạo giáo viên thì có yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề hay không?  + Cần rà soát, xem xét đến tính khả thi của việc cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 15, nhà giáo phải trải qua kỳ thi sát hạch chứng chỉ hành nghề. Vậy kỳ thi sát hạch chứng chỉ hành nghề được tổ chức như thế nào (đề thi chung đối với tất cả nhà giáo theo từng chức danh nhà giáo hay kỳ thi riêng đối với nhà giáo giảng dạy từng ngành, nghề, lĩnh vực)? Ví dụ, đề thi sát hạch đối với giảng viên giảng dạy ngành kinh tế khác đề thi sát hạch đối với giảng viên giảng dạy ngành nghệ thuật. Khi đó, có rất nhiều vấn đề đặt ra: xây dựng đề thi, thành lập hội đồng thi, tổ chức thi...sẽ gây tốn kém về mặt kinh tế cũng như thời gian. Liệu đến khi nào thì sẽ hoàn thiện được quy trình tổ chức đánh giá sát sạch để cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo của tất cả ngành, nghề, lĩnh vực? Trường hợp một kỳ thi chung cho tất cả nhà giáo thì có khác biệt gì so với việc đánh giá chuyên môn, nghiệp vụ như nghiệp vụ sư phạm trong khi nhà giáo đã có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm?  + Pháp luật hiện hành đã quy định chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ nhà giáo, vậy có cần phát sinh thêm thủ tục hành chính về cấp chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo hay không?  - Trường hợp sau khi đánh giá tác động thấy cần thiết phải quy định cấp chứng chỉ hành nghề, đề nghị:  +Xác định rõ nội hàm, phạm vi, giá trị của chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo; quy định cụ thể về điều kiện, trình tự, thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề hoặc giao Chính phủ hoặc giao Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định nội dung trên cho phù hợp với quy định của khoản 3 Điều 7 Luật Đầu tư và Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.  + Trường hợp yêu cầu chứng chỉ hành nghề đối với nhà giáo, vậy có cần quy định chuẩn nhà giáo nữa hay không?  - Hiện nay, một số địa phương có sáp nhập các trường cao đẳng sư phạm, trường cao đẳng...thành 01 trường cao đẳng, trong đó có rất nhiều đối tượng nhà giáo. Do vậy, đề nghị rà soát kỹ đối tượng để khi cấp chứng chỉ hành nghề bảo đảm một đầu mối, một cơ quan giải quyết thủ tục hành chính. | - Tiếp thu ý kiến góp ý  - Quy định chi tiết về mục đích sử dụng giấy phép hành nghề, điều kiện được cấp giấy phép hành nghề, các nội dung chính ghi trên giấy phép, những trường hợp được cấp, các trường hợp thu hồi giấy phép hành nghề, thẩm quyền cấp, thu hồi, gia hạn giấy phép hành nghề…  - Dự kiến các nội dung chi tiết liên quan đến giấy chứng nhận hành nghề sẽ được quy định tại Nghị định hướng dẫn |
| **đ) Chế độ nghỉ hưu đối với nhà giáo:** |  |
| - Nhiều ý kiến cho rằng Dự thảo Luật Nhà giáo nên nghiên cứu lại độ tuổi nghỉ hưu của nhà giáo và xem đây là một nghề đặc thù có tính chất riêng biệt. Nếu áp dụng độ tuổi nghỉ hưu của giáo viên theo Luật Lao động thì giáo viên trực tiếp đứng lớp giảng dạy (trừ cán bộ quản lý giáo dục) không đủ sức khỏe để công tác. Mặt khác theo độ tuổi Luật Lao động quy đinh (theo lộ trình cho đến khi đủ 62 tuổi đối với lao động nam vào năm 2028 và đủ 60 tuổi đối với lao động nữ vào năm 2035) giáo viên khi lớn tuổi đứng lớp thì khoảng cách độ tuổi giữa thầy và trò quá chênh lệch, ít nhiều cũng ảnh hưởng đến tâm lý học sinh.  - Đưa nghề giáo viên mầm non vào danh mục nghề độc hại để làm căn cứ giảm tuổi nghỉ hưu.  - Điều 41: Đề nghị thể hiện rõ chính sách dành cho nhà giáo đã nghỉ hưu. | - Đã tiếp thu ý kiến góp ý  - Đã điều chỉnh tuổi nghỉ hưu từ quy định cứng 55 tuổi thành được nghỉ thấp hơn tuổi nghỉ hưu theo quy định là 05 tuổi.  - Đối tượng được nghỉ hưu trước tuổi, ngoài giáo viên mầm non bổ sung thêm cả giáo viên dạy trường, lớp dành cho người khuyết tật |
| **e) Về công tác tuyển dụng, sử dụng nhà giáo** |  |
| **-** Các ý kiến của các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đều nhất trí cao khi giao cho ngành GD-ĐT chủ trì tuyển dụng thay vì chính quyền địa phương và ngành nội vụ như hiện nay, mà ngành giáo dục không có thẩm quyền chính trong tuyển dụng giáo viên, chỉ giữ vai trò kiến nghị, đề xuất.  - Hiện nay, nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập đang được xem là viên chức nhà nước và được hưởng các chế độ chính sách của viên chức (tuyển dụng, thi đua, đánh giá, chính sách tiền lương, thu nhập tăng thêm theo chính sách đặc thù của Thành phố,…). Nếu Luật Nhà giáo ban hành thì cần xác định rõ nhà giáo còn là viên chức hay không để bảo đảm tính nhất quán trong quản lý nhà nước về giáo dục. Nếu nhà giáo không còn là viên chức thì tất cả các chế độ chính sách đang hưởng như viên chức cần có điều khoản chuyển tiếp phù hợp để bảo đảm tính liên tục, bảo đảm mọi quyền lợi, chế độ của nhà giáo không thấp hơn chế độ đang hưởng.  - Quy định về cơ quan quản lý nhà giáo tại Luật Nhà giáo phải bảo đảm ngành giáo dục được quản lý toàn diện, thống nhất hoạt động của Ngành; chủ động trong công tác quản lý, sử dụng đội ngũ nhà giáo và chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục tại các địa phương. Tăng cường vai trò quản lý của Sở với Phòng; Phòng với các cơ sở giáo dục về đội ngũ nhà giáo.  - Đề nghị xem xét thêm khoản 2 Điều 20 Mục 1 đối với trường hợp phát âm không rõ ràng, hạn chế khả năng phát âm, thị giác, thính giác, vận động (tuỳ theo vị trí chức danh nhà giáo cần tuyển).  - Biệt phái nhà giáo nên thực hiện theo Luật viên chức sẽ bảo đảm hơn vì hiện nay Phân cấp cấp kinh phí theo biên chế được giao.  - Đề nghị xem lại nội dung về “điều động giáo viên dạy liên cơ sở giáo dục” vì lương thì do đơn vị kí hợp đồng trả, còn việc điều động thì do cơ quan quản lí điều động. Điều này bất cập với chủ trương giao quyền tự chủ về tuyển dụng, về tài chính cho các cơ sở giáo dục.  - Cần xem xét cụ thể, rõ hơn về việc cho thôi việc, sa thải giáo viên trong trường công và trường tư. Giáo viên trường công thông thường là viên chức giáo dục. Hiện nay, giáo viên trường tư sẽ bị sa thải nếu nhà trường không tuyển được học sinh. Trong khi nếu áp dụng việc này với giáo viên trường công lại chưa thực sự hợp lý.  - Từ sự quản lý thống nhất về giáo dục trên cả nước, xin đề xuất đưa vào Dự thảo nội dung liên quan đến quy trình bổ nhiệm Giám đốc Sở Giáo dục và Đạo tạo và Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo phải có ý kiến của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, cụ thể bổ nhiệm Giám đốc Sở phải có ý kiến Bộ Giáo dục và Đào tạo; bổ nhiệm trưởng phòng giáo dục và đào tạo phải có ý kiến Sở Giáo dục và Đào tạo.  - Về chế độ làm việc của nhà giáo: Đối với giáo viên mầm non cần bổ sung thêm quy định về thời gian làm việc rõ và cụ thể hơn. Nếu quá thời gian làm việc theo quy định thì được hưởng chế độ lương ngoài giờ vì đặc thù của giáo viên mầm non làm việc 9-10h/ngày (không có giờ nghỉ trưa) | - Đã tiếp thu ý kiến góp ý  - Luật Nhà giáo quy định theo hướng phân cấp quản lý cho ngành giáo dục và cho ngành lao động trong công tác tuyển dụng, sử dụng nhà giáo.  - Đặc biệt trong công tác tuyển dụng giao chuyền chủ động cho cơ sở giáo dục trực tiếp tuyển dụng, trừ trường hợp nếu cơ sở giáo dục không tuyển dụng được thì cơ quan quản lý giáo dục sẽ trực tiếp tuyển dụng. |
| **f) Về việc đánh giá nhà giáo** |  |
| - Đánh giá nhà giáo nên thực hiện theo năm học và thực hiện thống nhất 01 hình thức đánh giá, bỏ đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GV, bỏ đánh giá viên chức. Đề xuất thành ĐÁNH GIÁ NHÀ GIÁO.  - Đề nghị xem xét lại toàn bộ nội dung mục 4 của Chương 3 của Dự thảo trong mối quan hệ với các văn bản: Thông tư 20/2018/TT- BGDĐT của bộ Giáo dục và Đào tạo và Nghị định 90/2020/NĐ-CP. Hiện tại, các cơ sở giáo dục công lập và nhà giáo đang công tác tại các đơn vị này đang phải thực hiện đánh giá song hành một nhà giáo trên hai phương diện là Đánh giá, xếp loại viên chức theo nghị định 90/2020/NĐ- CP và đánh giá, xếp loại theo Chuẩn nghề nghiệp theo Thông tư 20/2018/ TT- BGDĐT. Việc cùng lúc đánh giá một nhà giáo theo hai quy định khác nhau mà về bản chất có nhiều nội dung giống nhau đã cho thấy nhiều bất cập trong những năm qua. Nếu chúng ta lại quy định thêm đánh giá nhà giáo theo Luật nhà giáo thì sẽ dẫn đến có quá nhiều loại đánh giá cùng nhằm vào nhà giáo. Hơn nữa, các nội dung về đánh giá nhà giáo nêu trong Dự thảo, có nhiều nét giống hai hình thức đánh giá nêu trên. Cuối cùng của đánh giá nhà giáo trong Dự thảo vẫn là 04 mức giống như đánh giá xếp loại viên chức. | - Luật Nhà giáo đang thống nhất chỉ thực hiện 01 lần đánh giá theo Luật này, không thực hiện đánh giá theo quy định của viên chức và đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp |
| **g) Các vị trí khác trong nhà trường:** kế toán, văn thư, y tế, thiết bị, thư viện, giáo vụ, tư vấn tâm lý học sinh, giáo dục người khuyết tật,… |  |
| - Có ý kiến cho rằng các vị trí như viên chức thiết bị thí nghiệm, viên chức giáo vụ, viên chức tư vấn học sinh, viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật có tham gia vào quá trình giảng dạy nên được xem là nhà giáo.  - Có ý khác cho rằng các vị trí như viên chức thiết bị thí nghiệm, viên chức giáo vụ, viên chức tư vấn học sinh, viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật đều có mã V.07 nhưng không được xem là nhà giáo.  - Lương của các vị trí này hiện tại chưa tương xứng với khối lượng công việc và trách nhiệm mà họ đảm nhận. Do đó, nhà nước cần chăm lo, có chính sách đãi ngộ cho các nhóm đối tượng nhân sự hoạt động gián tiếp trong nhà trường, góp phần tạo nên sự thành công trong hoạt động giáo dục. Đề xuất: xây dựng một chính sách phụ cấp riêng biệt, căn cứ vào tính chất công việc và trách nhiệm của từng vị trí để bảo đảm sự công bằng và động lực làm việc cho các viên chức này. | - Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Luật Nhà giáo là quy định đối với nhà giáo  - Theo quy định về định danh thì nhà giáo là người phải có giấy phép hành nghề dạy học, được tuyển dụng làm nhiệm vụ trực tiếp giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục. Do đó, các nhân viên trong trường học không phải là giáo. Luật Nhà giáo tạm thời không quy định đối tượng này. |
| **h) Về khái niệm nhà giáo và phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng** |  |
| - Hiện nay, nhà giáo giảng dạy ở cơ sở công lập và cơ sở ngoài công lập (bao gồm cả doanh nghiệp nhà nước). Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kỹ để quy định trong phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng không bị bỏ sót.  - Luật quy định về nhà giáo và các chính sách liên quan đến nhà giáo. Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 dự thảo “Nhà giáo là người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục quy định tại điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Giáo dục) và đạt chuẩn nhà giáo theo quy định”. Như vậy, còn rất nhiều người làm công việc “giảng dạy” nhưng không được coi là nhà giáo và không được điều chỉnh bởi Luật Nhà giáo, ví dụ nhà giáo giảng dạy trong các doanh nghiệp. Vậy những đối tượng trên được điều chỉnh bởi pháp luật nào? Quyền lợi, trách nhiệm của những đối tượng này ra sao? chính sách đối với những đối tượng này thế nào?...  Trong khi đó, đặc trưng của nghề dạy học là “dạy người”, với nhiệm vụ cao cả là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Vì vậy, bất kể ai làm công việc “giảng dạy”, thực hiện nhiệm vụ trên cần được công nhận là nhà giáo.  Đồng thời, qua nghiên cứu nội dung dự thảo cho thấy dự thảo có điều chỉnh đối với những đối tượng nêu tại điểm c khoản 1 Điều 65 Luật Giáo dục. Vì vậy, cần xác định lại nội hàm của khoản 1 Điều 3 để bảo đảm bao quát được hết các đối tượng trong dự thảo Luật.  - Mặt khác, khái niệm nhà giáo nêu tại khoản 1 Điều 3 dự thảo cũng không thống nhất với quy định tại khoản 2 Điều 3 dự thảo và quy định của pháp luật về GDNN.  Khoản 2 Điều 3 vẫn quy định nhà giáo giảng dạy trong các cơ sở giáo dục khác được gọi là giáo viên. Đồng thời, quy định nhà giáo giảng dạy trình độ sơ cấp được gọi là giáo viên. Trong khi đó, trình độ sơ cấp theo quy định của pháp luật về GDNN không chỉ được thực hiện trong các cơ sở GDNN (trường cao đẳng, trường trung cấp, trung tâm GDNN) mà còn được thực hiện tại doanh nghiệp, trung tâm GDNN-GDTX. Như vậy, nhà giáo giảng dạy trình độ sơ cấp tại doanh nghiệp, trung tâm GDNN, trung tâm GDNN-GDTX có được coi là nhà giáo (giáo viên) không?  - Cũng theo quy định tại khoản 1 Điều 3 dự thảo thì “đạt chuẩn theo quy định” là một yếu tố để được công nhận là nhà giáo. Tuy nhiên, đây là tiêu chí, tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo, không phải là yếu tố để công nhận là nhà giáo. Thực tế, một người sau khi tốt nghiệp, được tuyển dụng thì được công nhận là nhà giáo, có thể chưa đạt chuẩn tại thời điểm được tuyển dụng. Bên cạnh đó, chuẩn nhà giáo có thể thay đổi theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục. Do đó, việc quy định “đạt chuẩn” trong khái niệm về nhà giáo là không phù hợp.  Việc xác định khái niệm nhà giáo là vấn đề cốt lõi, quyết định trực tiếp đến phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Luật. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu quy định khái niệm về nhà giáo cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với thực tiễn và đặc trưng của nghề dạy học. | - Các quy định trong Luật Nhà giáo đang quy định chung cho cả nhà giáo công lập và nhà giáo ngoài công lập  - Định danh nhà giáo đã thể hiện được đặc trưng nghề nghiệp của nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo.  - Tại khoản 1 Điều 3 đã không còn quy định về nội dung “đạt chuẩn theo quy định”.  - Các nội dung khác đã làm việc với Bộ LĐTBXH và điều chỉnh đảm bảo phù hợp với Luật GDNN. |
| **i) Một số nội dung khác** |  |
| - Tính thực thi và chuyển tiếp: Việc thực thi và chuyển tiếp các quy định mới cần được quản lý chặt chẽ để tránh xáo trộn. Giáo viên mong rằng các phương án chuyển tiếp sẽ được thực hiện một cách thuận lợi và không gây khó khăn cho những người đã công tác lâu năm.  - Về tính pháp lý: Nếu nhà giáo được điều chỉnh bởi Luật Nhà giáo, thì câu hỏi đặt ra là nhà giáo có được xem là viên chức theo Luật Viên chức hay không.  Đề xuất: cần phải có quy định rõ ràng trong Luật Nhà giáo và Luật Viên chức về mối quan hệ giữa hai luật này. Nếu nhà giáo được xem là viên chức, thì họ phải tuân thủ các quy định và quyền lợi của viên chức theo Luật Viên chức. Nếu không, cần phải có cơ chế riêng biệt để điều chỉnh. | - Luật Nhà giáo đã quy định chi tiết về nội dung chuyển tiếp nhằm giữ ổn định đối với những quy định hiện hành.  - Luật Nhà giáo được xây dựng căn cứ trên quan điểm độc lập tương đối với Luật Viên chức, những quy định nào mà Luật Nhà giáo đã quy định thì nhà giáo sẽ áp dụng theo Luật Nhà giáo, những nội dung nào Luật Nhà giáo không quy định thì áp dụng theo Luật Viên chức và Bộ luật Lao động. |

1. *Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.* [↑](#footnote-ref-1)
2. Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học. [↑](#footnote-ref-2)